

# CƠ ĐỐC GIÁO ĐÍCH THỰC

Đem Nhiều Con Đến Sự Vinh Hiển

Loạt Bài về Sự Trưởng Thành Của Cơ Đốc Nhân

PAUL G. CARAM

# CƠ ĐỐC GIÁO ĐÍCH THỰC

**Chỉ dẫn để đem chúng ta đến sự vinh hiển**

Nhấn mạnh các ưu tiên hàng đầu trong đời sống.

Tập trung vào những gì chúng ta có thể mang theo khi lìa thế giới này.

Nhìn vượt qua các ơn phước Chúa để thấy được tấm lòng Ngài.

Tác giả : Paul G.Caram giữ bản quyền.  
In lần thứ tám, Tháng 9 năm 2005  
Đã đăng ký bản quyền  
In tại Hoa Kỳ  
Để có thêm thông tin hay có các bản bổ sung

### **LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI**

**Địa Chỉ Gửi Thư: POBox 161, Q Plaza, 1900 Cainta, Rizal, Philippines.**

**Địa Chỉ Trường: B6 Florida St. Joyous Heights Subdivision Sitio Hinapao, Bgy  
San Jose, Antipolo, Rizal 1870, Philippines**

**Điện Thoại Bàn: (+63) 2 880-4558 | Di Động: (+63) 917-5.382.697 (Globe), (63) 998-  
5.387.054 (Smart)**

**Email: [info@zionph.com](mailto:info@zionph.com)**

## LỜI ĐỀ TẶNG

Với lòng biết ơn sâu xa và sự quý trọng yêu mến,  
*Loạt Bài Sự Trưởng Thành của Cơ Đốc Nhân* này xin  
được tặng cho

**Brian J. Bailey**

**Chủ tịch Hội Thông Công Quốc Tế Zion,**

người cha thuộc linh đáng kính và người thầy tài  
năng từ khi tôi còn trẻ, trong những sự mâu nhiệm  
thánh của nước thiên đàng, là người mà đời sống và  
chức vụ gương mẫu đã cảm thức tình yêu của tôi  
dành cho Đấng Christ và Lễ Thật Của Ngài; đối với  
tôi cũng như tất cả những người quen biết trong  
chúng ta, ông luôn là một Cơ Đốc nhân lý tưởng,  
không chỗ trách được và thật khoan dung. Trên hết,  
ông là một người Chúa đẹp lòng, người được Đức  
Chúa Trời bày tỏ mặt Ngài!

## LỜI NÓI ĐẦU

CƠ ĐỐC GIÁO ĐÍCH THỰC nhắm vào những đề tài quan trọng nhất của đời sống. Những bài nói chuyện của Chúa chúng ta *chỉ* tập trung vào những vấn đề quan trọng nhất của tấm lòng, và đó là điều mà mỗi một Cơ Đốc Nhân thật cũng phải làm nữa. Tác giả đã khảo sát các lời Kinh Thánh và chọn lọc cho quyển sách của mình những câu Kinh Thánh mà ông tin, mô tả đúng những điều cơ bản tốt đẹp nhất của Chúa dành cho mỗi Cơ Đốc Nhân. Câu hỏi được đặt ra là: “Điều gì là dấu hiệu, giải thưởng, sự kêu gọi cao trọng mà chúng ta đang tìm cách hiểu rõ?” Chúng ta hãy xem lại bản danh sách kiểm thuộc linh dưới đây và gạch dưới những mục tiêu quan trọng nhất của đời sống!

Khi chúng ta lìa khỏi đời này chúng ta sẽ mang theo cái gì?

Làm sao để trở nên đáng yêu đối với Chúa?

Chúng ta có thể mang theo gì khi lìa đời?

Chúng ta phải nỗ lực vì điều gì, và những sự đầu tư gì chúng ta phải thực hiện trong thời gian tạm trú ngắn ngủi trên đất này?

Làm thế nào để đánh giá sự giàu có hay thiếu kém thuộc linh của mình?

Điều cao trọng theo mắt Đức Chúa Trời là gì? Và thành công đích thực là gì?

Hạnh phúc và thỏa mãn thật được tìm thấy ở đâu?

Lời tóm tắt của Đấng Christ cho toàn bộ 31.102 câu Kinh Thánh là gì?

Làm thế nào đo được đời sống thuộc linh của một con người và của chính mình?

Làm thế nào để tiến từ điểm C đến điểm D trong đời sống theo Chúa?

Chúng ta đang ở đâu trên bản đồ của Đức Chúa Trời? Chúng ta đang hướng đến đâu, và làm sao để đến được đó?

Bốn phạm đầu tiên của con người là gì?

Những của lễ nào Chúa thật sự ưa thích, và những của lễ nào mà Ngài từ chối?

Những của lễ nào hủy diệt Satan?

Ân điển là gì, và những điều kiện để nhận thêm nhiều ân điển là gì?

Làm thế nào để đo được sức mạnh và sự tăng trưởng thuộc linh của mình?

Những dấu hiệu đặc trưng của sự trưởng thành là gì?

Những bí quyết nào để đến chỗ hiệp nhất và tình yêu chân thành dành cho nhau?

Bảy điều gì phải được thêm vào đức tin của chúng ta?

Chúng ta bị xét đoán hoặc được khen thưởng dựa theo nguyên tắc nào?

Điều gì quan trọng hơn – cảm nhận sự hiện diện của Chúa hay làm theo ý muốn Chúa?

Chúng ta đặt để những sự ưa thích dựa trên điều gì?

Chúng ta đặt trọng tâm đời sống mình vào đâu?

Cách chúng ta sử dụng thì giờ, sức lực, tài năng và của cải lệ thuộc lạ lùng vào một điều – sự bện nhay của khải tượng thuộc linh chúng ta. Châm ngôn 29:18 cảnh cáo: “Ở đâu không có khải tượng (tiệm tiến), dân chúng phóng túng.”

Nếu khải tượng của người tin Chúa không rõ ràng và cụ thể, người ấy sẽ đi vơ vẩn trong đời sống mình và cuối cuộc hành trình, khám phá rằng mình đã lệch khỏi mục tiêu chính.

*Cơ Đốc Giáo đích thực* thu hẹp bước đi của chúng ta đến lẽ phải cao trọng nhất dành cho sự tồn tại của mình. Nó hội tụ mọi chủ đề tốt đẹp nhất của Kinh Thánh vào trong một sự thúc giục trọng yếu để ban cho chúng ta dấu hiệu đã được định rõ để tiến lên phía trước.

# CƠ ĐỐC GIÁO ĐÍCH THỰC

## Giới Thiệu

*Cơ Đốc Giáo Đích Thực* là phần thứ nhất trong loạt bài gồm bốn phần nói về chủ đề sự tăng trưởng của Cơ Đốc Nhân. Mục đích của chúng tôi là cảm thúc người đọc tiến từ I Phiêrô 2:2 đến Khải Huyền 19:7,8 – từ một em bé sơ sinh trong Đấng Christ trở thành một Cô Dâu trưởng thành vinh diệu sẵn sàng cho Chú Rể Thiên Thượng. Vì vậy, giữ tốc độ tăng trưởng thuộc linh lành mạnh sau khi được tái sinh là điều thiết yếu để thừa kế ngai vua và mọi điều khác Đức Chúa Trời đã định cho đời sống chúng ta (Khải. 3:21).

Hãy suy nghĩ trong giây lát sự thật nghiêm trọng ra sao nếu cơ nghiệp lớn lao đã được định cho chúng ta, song (vì lý do này hay lý do khác) chúng ta đã không nắm giữ được và nó bị trao cho một người khác. Nếu chỉ liên quan đến cơ nghiệp trên đất này thì điều đó cũng đã đủ tai họa. Như vậy, bạn có thể hình dung tính nghiêm trọng của việc để lỡ mất *cơ nghiệp đời đời* không? Nhưng thật đáng buồn, điều này thường xuyên xảy ra giữa vòng những người đã được chuộc. Nhiều Cơ Đốc Nhân đã để vuột mất điều Đức Chúa Trời định cho đời sống mình, có lẽ do những tình trạng nô lệ mà họ không thể hoặc không muốn chiến thắng, hoặc những thử nghiệm mà họ cứ tiếp tục thất bại từ năm này sang năm khác.

### ***Dân Ysơraên trong đồng vắng thời xưa là một ví dụ rõ nhất về điều này***

Đức Chúa Trời bởi ân điển đã giải cứu dân sự Ngài ra khỏi tình trạng nô lệ khắc nghiệt tại Ai cập. Ngài đã cứu họ ra khỏi sự đoán phạt và sự chết *nhờ huyết* của chiên con lễ Vượt qua, và đã chuộc họ để trở thành dân của chính Ngài. Sau đó Ngài đã đặt trước mặt họ đất hứa, một xứ sở tốt đẹp gồm những ngọn đồi, những dòng suối Ngài phán rằng: “Phàm nơi nào bàn chơn các người đạt đến thì ta ban cho các người chỉ hãy hết lòng tin cậy ta và tuân theo những mạng lệnh ta truyền cho người.” Đáng buồn thay, bàn chân của thế hệ đó chưa hề chạm đến đất hứa.

### ***Vì sao Ysơraên không nhận được các lời hứa?***

Canaan là cơ nghiệp của họ. Xứ này đã được định từ trước khi bắt đầu dựng nên thế giới để họ phải kế thừa xứ đã được hứa cho Ápraham. Hêbơrô 4:3 định rõ điều này! Và xứ này nhiều lần đã được hứa ban cho các tổ phụ họ, nhưng họ chưa bao giờ nhận được xứ đó. Vì sao vậy? Bởi vì Ysơraên đã cứng lòng trên đường đi đến xứ vinh hiển. Họ đã buồn bực trong những sự trễ nãi dọc hành trình. Ysơraên đã từ chối đi theo kế hoạch chiến trận hay theo kịp những sự dẫn dắt của Đức Chúa Trời. Đến mỗi một thời cơ của hành trình, họ lại chống cự Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Ysơraên đã thất bại trong từng thử nghiệm tại đồng vắng. Vì vậy, thế hệ đó đã không bao giờ bước vào đất yên nghỉ. Đây là chủ đề rõ rệt của đoạn 3 và 4 trong sách Hêbơrô. Thế hệ đó không bao giờ đến được nơi đến của họ, nhưng cứ lang thang vô mục đích trong sa mạc cho đến khi qua đời. Vì vậy Ysơraên đã đi đến phần mộ với những lời hứa chưa được ứng nghiệm (xem ICôrinhtô 10:11)

Ngày nay, cũng như trong mỗi thế hệ, Hội thánh đối mặt với tình huống tương tự. Đức Chúa Trời đang cố gắng hiến cho mỗi người trong dân sự Ngài một cơ nghiệp thuộc linh giàu có. Đấng Christ đã ban cho chúng ta mọi phước hạnh thuộc linh trong các nơi trên trời (Êphêrô 1:3). Mỗi một ơn phước đó *có tiềm năng* thuộc về chúng ta. Tuy nhiên, nếu chúng ta không theo Đức Chúa Trời trong đồng vắng, qua được các thử nghiệm, vâng theo kế hoạch chiến trận, chúng ta không thể nhận được cơ nghiệp đã định cho mình. Chỉ những kẻ thắng mới được thừa kế các lời hứa của Đức Chúa Trời (Khải. 21:7). Trong Hêbơrô 4:1, chúng ta được khuyên hãy lo sợ, kéo bị trừ khỏi

những lời hứa của Chúa như Ysơraên. Lời Chúa phán qua Giôsuê tiếp tục khuyên dạy mỗi người trong chúng ta: “Phần xứ phải đánh lấy hãy còn nhiều lắm. Các người lần lữa cho đến chừng nào, không đi chiếm xứ mà Giêhôva Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi?” (Giôsuê 13:1, 18:3). Hãy nhớ, những lời hứa của Đức Chúa Trời *có điều kiện* – chúng ta chỉ nhận được *sau khi* đã làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, chớ không phải trước lúc đó (Hêbơơ 10:36). Vì vậy, vấn đề không chỉ là đến được thiên đàng, mà còn phải hoàn thành các mục đích Đức Chúa Trời dành cho đời sống chúng ta. Có một mục tiêu phải đạt đến, một cuộc đua phải chạy, một giải thưởng để giành lấy, một cơ nghiệp giành được hoặc đánh mất. Có những phần thưởng trong nước đời đời đang lâm nguy. Nhiều Cơ Đốc Nhân sẽ bước vào cổng thiên đàng với các tiến trình chưa hoàn tất, những sự kêu gọi họ chưa làm trọn, những mào miện mà họ không thể giành được. Chúng ta có biết rằng công tác và sự kêu gọi của mình trên đất đang chuẩn bị chúng ta cho vị trí đời đời trên thiên đàng không? Chúng ta có nhận biết rằng nếu công tác trên đất không hoàn tất, chúng ta không đủ tiêu chuẩn để có được phần cơ nghiệp đặc biệt ở thiên đàng mà Đức Chúa Trời đã định trước cho chúng ta, và mào miện của chúng ta sẽ bị trao cho người khác không? (Khải Huyền 3:11).

### ***Bước Vào Sự Yên Nghỉ***

*Bước vào sự yên nghỉ* là chủ đề chính của Hêbơơ đoạn 3 và 4. Đề tài này là cuộc hành trình của Ysơraên từ Ai cập đến Canaan, là cuộc hành trình mà mỗi Cơ Đốc Nhân phải đi. *Yên nghỉ* đối với Ysơraên đời xưa đòi hỏi phải vượt qua đồng vắng thành công, hoàn thành các thử nghiệm của họ, chinh phục kẻ thù, và chiến thắng nhiều chiến trận khác nữa. Vì vậy, Phaolô khuyên giục những tín hữu trong Tân Ước phải “*gắng sức để vào sự yên nghỉ*” (Hêbơơ 4:11). Yên nghỉ nghĩa là đến được nơi đến của chúng ta. Nơi đến của Ysơraên tùy thuộc vào việc vượt sông Giô đanh, vào xứ Canaan, và cuối cùng chiếm hữu núi Siôn. Vì vậy, yên nghỉ là ý thức bước vào sự *trọn vẹn* của sự kêu gọi và các mục đích Chúa dành cho đời sống chúng ta. Yên nghỉ cũng kéo theo việc giữ ngày Sabát thuộc linh “*nghỉ công việc mình*” (nghỉ khỏi những ý tưởng, quan điểm và phương cách của riêng mình). *Hôn nhân* là một biểu tượng khác của sự yên nghỉ, không còn sống độc lập và dựa vào chính mình, nhưng ở dưới sự bảo vệ, tế trị và chỉ dẫn của Một Người Khác, đó là Chàng Rể Thiên Thượng của chúng ta (Rutơ 3:1)

#### **Yên nghỉ là:**

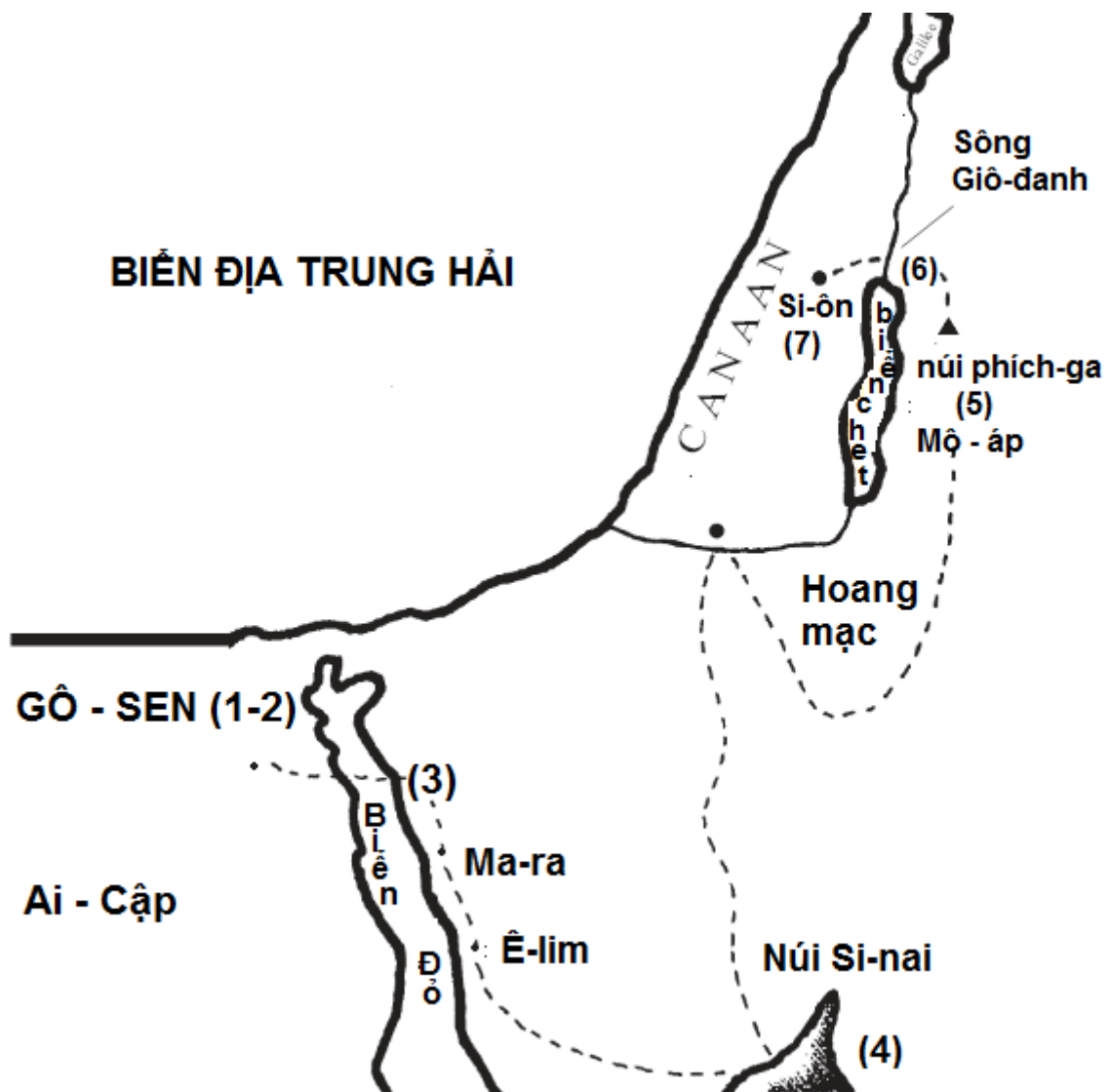
1. *Đến được nơi đến của mình* – hoàn thành các thử nghiệm của mình, không bị kẹt trong đồng vắng, nhưng học được các bài học của mình và tiến lên phía trước. Đó là chinh phục các kẻ thù, thắng các trận chiến, gạt bỏ Đức Chúa Trời trong tất cả những vấn đề của đời sống mình. Yên nghỉ là đạt đến sự trưởng thành trong sự kêu gọi của mình, và bước vào kế hoạch đầy trọn của Chúa dành cho đời sống mình.
2. *Kinh nghiệm ngày sabát thuộc linh* – nghỉ các công việc mình (những nỗ lực, suy nghĩ, phương cách và lời lẽ của riêng mình).  
Xem Hêbơơ 4:4, 4:9-10, Êsai 58:13. Đây là một công việc thuộc linh được hoàn thành trong tấm lòng chúng ta.
3. *Hôn nhân* – được ở dưới sự bảo vệ và chỉ dẫn của Một Người Khác, tại đây, chúng ta không còn sống độc lập và cậy vào con người riêng của mình, nhưng mỗi chi thể trong con người mình hoàn toàn ứng thuận Ngài và ở dưới quyền tế trị của Ngài. Yên nghỉ là biểu tượng của hôn nhân (Rutơ 3:1).

*“Nơi yên nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển”*

## CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA YSRAÊN – BẢN ĐỒ CHẶNG ĐƯỜNG CHÚNG TA Từ Ai Cập Đến Siôn qua Bảy Giai Đoạn

1. Lễ Vượt Qua – sự cứu rỗi tại Ai cập bởi huyết của chiên con
  2. Bánh Không Men – được nuôi bởi Lời trong sạch của Đức Chúa Trời luôn luôn.
  3. Biển Đỏ – trọng trưng của phép báptem bằng nước
  4. Núi Sinai – tượng trưng của Lễ Ngũ tuần, được đầy đầy Thánh Linh
- Sau khi thất bại trong cuộc thử nghiệm thứ mười ở tại *Cađe Banêa*, Đức Chúa Trời phán họ sẽ không bao giờ được vào nơi yên nghỉ Ngài. Họ sẽ lang thang 38 năm nữa.
5. Sự Qua Đời Của Môise Ở Tại Núi Phích Ga – tiếng kèn đang giục giã phải tiếp tục tiến từ đồng vắng vào đất hứa.
  6. Vượt Sông Giô Đanh – sự thanh tẩy sâu nhiệm, phép cắt bì, đánh bại 31 vua
  7. Siôn – sự hiện diện trọn vẹn của Đức Chúa Trời, sự yên nghỉ cuối cùng (Thi Thiên 132:13-16)

Thế hệ thứ nhất đã ngã chết trong đồng vắng. Kế đó, một thế hệ mới (do Giôsuê dẫn dắt) đã bước vào đất hứa. Dầu vậy, họ đã xao lãng và sống chung với những kẻ thù mình (Các quan xét 1). Hêbơơ 4:8 tỏ rõ rằng Giôsuê đã không đem họ vào sự yên nghỉ trọn vẹn. Mãi cho đến thời Đavít, khoảng 430 năm sau khi ra khỏi Ai cập, cuối cùng Siôn mới được chinh phục. Và rồi, Ysraên đã vào trong sự yên nghỉ trọn vẹn. (Xem tác phẩm *Journey of Israel* của Brian J. Bailey).





## **Tâm Quan Trọng Của Việc Hoàn Thành Tiến Trình Của Chúng Ta.**

*Các loạt bài về sự trưởng thành của Cơ Đốc Nhân* này được tặng cho Brian J. Bailey, người cha thuộc linh trong đức tin của tôi và nhiều con trai con gái khác khắp thế giới. Trong một số dịp ông đã kể lại một kinh nghiệm lạ lùng mà cách đây nhiều năm ông đã có được với sự chết. Tôi tin “cuộc đối đầu với cõi đời đời” này đáng phải được lặp lại cho Thân Thể Đấng Christ khắp thế giới.

Trước kỷ nguyên của Phong Trào Ân Tứ, Brian Bailey là một thanh niên hầu việc Chúa sống tại một thành phố ở Bắc Mỹ. Vào lúc đó, được báp tem trong Thánh Linh và bày tỏ các ân tứ của Thánh Linh là điều hết sức hiếm. Đáng buồn thay, cộng đồng Cơ đốc của thành phố đó đã phân rẽ trước vấn đề này, và Brian Bailey thấy mình ở giữa cuộc tranh cãi. Một đêm nọ, khi dường như không thể chịu nổi áp lực, ông thưa: “Lạy Chúa, đã đủ cho con rồi. Xin đem con về.” Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện của ông – đêm đó ông qua đời! Sau khi ra khỏi thân thể, ông đứng yên trong chốc lát để nhìn lại thân thể mình. Một thiên sứ của Chúa đến tiếp đón ông đứng bên cạnh, không nói gì cả. Và rồi với tốc độ kinh khiếp họ đi về thiên đàng. Nhưng càng gần đến cổng thiên đàng, ông càng thấy nỗi buồn trong lòng càng lớn. Thế rồi, trước mắt ông, chỉ trong chốc lát ông nhìn thấy cả cuộc đời mình trải ra trước mặt như trong một đoạn phim. Ông thấy chính mình khi mới ra đời, trong thời thơ ấu, lúc là một thiếu niên, và cho đến thời điểm ông lìa khỏi đời này. Tuy nhiên, từ đó, đoạn phim dừng lại và chỉ có những khoảng trống.

### ***Nỗi thống khổ khi đến thiên đàng mà chưa hoàn thành sứ mạng***

Chỉ lúc đó ông mới nhận ra nỗi khổ của việc qua đời trước thời điểm được định, hoặc đi về thiên đàng khi chặng đường chưa làm trọn. Còn rất nhiều điều nữa mà Chúa đã định phải làm trong và qua cuộc đời ông. Đức Chúa Trời làm cho ông hiểu một cách sống động nhất rằng được vào thiên đàng là quan trọng, nhưng hoàn thành sứ mạng và công tác trong đời sống mình cũng rất quan trọng. Nếu không, chúng ta sẽ không được chuẩn bị để nhận lấy địa vị thiên đàng của mình. Chúng ta sẽ phải chấp nhận một chỗ thấp kém hơn trong nước đời đời của Đức Chúa Trời, và sẽ giao lại mảo miện của mình. Đức Chúa Trời không thể phán: “Hỡi đây tớ ngay lành trung tín kia, được lắm!” với những người nam, người nữ chỉ làm trọn *chỉ một mảng* công việc của đời sống họ!

Brian Bailey cũng đã đưa ra một hiểu biết mới về Khải Huyền 21:4 chép như vậy: “Ngài sẽ lau ráo nước mắt khỏi mắt chúng.” Ông hiểu rằng lúc ấy trước ngai phán xét của Đấng Christ, nhiều thánh đồ sẽ khóc lóc thống khổ khi nhìn xem mọi phần thưởng đời đời mà họ đã không giành được bởi vì đã bị mất vào tay người khác. Vì vậy, chúng ta được khuyên giục trong Khải Huyền 3:11, hãy cầm giữ điều Đức Chúa Trời đã ban cho mình: “hầu cho không ai cất lấy mảo triều thiên của người.”

### ***Chúng ta sẽ được triệu hồi đến để khai trình cuộc đời mình.***

Triệu tập không chỉ là một lời mời, mà cũng là *sự đòi đến*. Đây là mệnh lệnh phải ra trước mặt Đấng Phán Xét để khai trình điều mình đã làm với cuộc đời, thời gian, các tài năng và của cải mình. Các ngụ ngôn của Chúa làm rõ điều này cách sống động (Mathiơ 25:14-30, Luca 19:12-27) công việc của đời sống chúng ta trên đất này đang uốn nắn chúng ta cho địa vị đời đời trong đời sau. Ít năm chúng ta có trên đất này chỉ là sự chuẩn bị cho cõi đời đời. Ngay cả nghề nghiệp thế tục của chúng ta cũng phát huy, trau dồi những phẩm tính thuộc linh trong chúng ta để đồng trị với Đấng Christ. Vì vậy chúng ta *dừng bao giờ coi thường* công việc thế tục. Môise đã được

đào luyện trong triều đình của Pharaôn, điều này đã tạo ra năng lực trong ông để làm người thi hành luật pháp. Đức Chúa Trời không hề sử dụng nền giáo dục đời này của ông, mà là năng lực nền giáo dục đó đã tạo ra. Đavít là một người chần chiên, được huấn luyện trong các công việc thể tục của đời sống hằng ngày. Đức Chúa Trời chuẩn bị ông để chăn nuôi *dân sự Ngài* (Thi Thiên 78:70-72).

Không những Đức Chúa Trời huấn luyện Đavít trong công việc thể tục cho chức vụ thuộc linh, Ngài còn chuẩn bị ông cho một chức vụ *trong đời hầu đến*, bởi vì Đavít sẽ được sống lại trong thời kỳ một ngàn năm bình an và là người chăn dân Ysraên (Giêrêmi 30:9, Êxêchiên 34:23-24; 37:24-25, Ôsê 3:5). Hãy nhớ rằng, chúng ta cũng đang được uốn nắn trở thành các vua và các thầy tế lễ để đồng trị với Đấng Christ suốt cõi đời đời (Khải Huyền 5:9-10; 1:6; 20:6).

Rõ ràng Brian Bailey, sau khi nhận được lòng thương xót từ nơi Chúa, đã trở về từ kinh nghiệm sự chết của mình để thuật cho chúng ta đêm đáng sợ đó. Kể từ đó, đời sống và sứ điệp của ông nài khuyên mọi người trong tâm nghe hãy là *những người làm xong việc*. Phaolô là người đã làm xong việc. Ông nói: “Ta... đã xong sự chạy.” Chúa Jêsus tuyên bố: “Con đã làm xong công việc Cha giao cho làm.” Chúng ta được biết Đaniên trung tín đã đứng trong *sản nghiệp* mình những ngày cuối cùng (xem Đaniên 12:13, Giôsuê 14:8, Giăng 17:4, Công vụ 13:25; 20:24, II Timôthê 4:7). Đừng để ai lấy mất mào miện của bạn!

## Hai Câu Hỏi của Phaolô khi Qui Đạo

Khi Phaolô gặp gỡ Đấng Christ trên đường Đamách, ông đã hỏi Ngài hai câu hỏi quan trọng hơn hết trong cuộc đời: Trước hết ông thắc mắc:

- (1) “Lạy Chúa, Chúa là ai?” và rồi, ông hỏi
- (2) “Ngài muốn tôi làm gì cho Ngài?” (Công vụ 9:5-6)

Hai câu hỏi của ông thu nhỏ trọng tâm của Cơ Đốc Nhân Câu hỏi thứ nhất: “Lạy Chúa, Ngài là ai?” liên quan đến *mối quan hệ*, hiểu biết Chúa. Câu hỏi thứ hai: “Ngài muốn tôi làm gì?” liên quan đến *công tác* Đức Chúa Trời định cho đời sống chúng ta. Câu hỏi thứ nhất *hướng vào trong*; câu hỏi thứ hai *hướng ra ngoài*. Trật tự này không bao giờ được đảo ngược. Vấn đề đầu tiên và quan trọng hơn hết trong đời sống là phải biết Chúa (Giăng 17:3). Bởi vì chính từ *mối quan hệ của chúng ta với Chúa* – hiểu biết Chúa – mà chúng ta mới được ban sức để làm trọn công tác của mình và bày tỏ Ngài cho thế gian.

## Biết Chúa

Thật thú vị khi Sứ đồ Phaolô *tiếp tục* hỏi: “Lạy Chúa, Ngài là ai?” suốt cuộc đời còn lại của ông. Hai mươi tám năm sau khi qui đạo ông đã kêu lên: “Đến nỗi tôi được biết Ngài” (Philíp 3:10). Dầu đã được thấy Chúa qua nhiều khả tượng và sự mặc khải (Công vụ 26:16, IICôrinhtô 12:1), Phaolô vẫn khao khát có được sự hiểu biết thêm nữa về Đức Chúa Trời bày tỏ ra cho chính lòng mình. Vì vậy có *các mức độ* nhận biết Chúa.

Bạn biết tổng thống của mình nhiều đến mức nào? Chúng ta thấy ông ta mỗi ngày trên tivi, chúng ta biết quan điểm của ông trong mọi vấn đề quan trọng. Nhưng bạn có bao giờ bắt tay hay là nói chuyện riêng với ông ta chưa? Bạn có biết ông ta như một thành viên nội các biết ông, và như các thượng nghị sĩ, là người thường xuyên trao đổi với ông chẳng? Bạn có biết ông tỏ tường như vợ ông biết ông không? Rõ ràng là chúng ta không biết! Vì vậy, chúng ta dễ dàng hiểu rằng có *các mức độ khác nhau* để hiểu một con người, và điều này đặc biệt đúng xét đến mối liên hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời.

## Các Mức Độ Khác Nhau Của Việc Biết Chúa

Như đầy tớ \_(không thân) là người chỉ biết phải đi đây hoặc đi đó, làm việc này hoặc làm việc kia.

Như bạn hữu – (thân) người biết ý định và mục đích của người kia.

Như nàng dâu – (thân mật) người thực sự là một phần không thể thiếu của người kia.

## Các Mức Độ Hiểu Biết Chúa

(Là Tôi Tớ, Bạn Hữu, Nàng Dâu)

**Tôi Tớ** – “Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta.” (Giăng 15:15). Về một phương diện, chúng ta phải luôn có  *tinh thần tôi tớ*  xét đến sự sẵn lòng để phục vụ người khác trong thái độ khiêm nhường. Đây là phẩm tánh chúng ta phải luôn tìm kiếm và duy trì.

Trong các quốc gia thuộc thế giới thứ ba, hiểu điều Chúa muốn truyền đạt trong Giăng 15:15 dễ hơn. Những đầy tớ trong nhà thường xuất thân từ bối cảnh hết sức nghèo khó, có  *năng lực hết sức ít ỏi*  để nhận được những sự khen ngợi hay những tài năng nhỏ. Điều đó thường làm hỏng họ. Aga là một gương đầy đủ về điều này! Vừa khi Aga, người nữ nô lệ, được gọi đến để sanh cho Áp-ra-ham một đứa con, bà đã khinh bỉ Sara là người không có con được. Lập tức bà coi thường Sara (xem Sáng. 16:1-6).

Những đầy tớ trong nhà bằng lòng với mức lương ít ỏi. Họ được dặn phải làm điều này điều kia, đi nơi này nơi nọ, không có sự giải thích nào cả. Chẳng có thắc mắc gì cả. Họ chỉ làm điều được bảo. Ít khi nào có sự trao đổi sâu hơn giữa người đầy tớ với ông chủ. Đầy tớ không biết hoặc hiểu những suy nghĩ sâu xa của lòng chủ mình. May lắm thì mối liên hệ giữa tớ và chủ chỉ là hời hợt và nông cạn.

**Bạn Hữu** – Đức Chúa Trời muốn mối quan hệ của chúng ta với Ngài vượt quá mối quan hệ của người tôi tớ. Đầy tớ không biết tâm tư của chủ mình. Người chủ chỉ chia sẻ những suy nghĩ sâu xa của mình với  *những người bạn thân* . Áp-ra-ham được gọi là “bạn hữu Đức Chúa Trời” (II Sử ký 20:7, Êsai 41:8, Giacô 2:23). Bởi vì Áp-ra-ham là bạn thân của Chúa, Ngài tỏ cho Áp-ra-ham những điều bí mật của Ngài. “Lẽ nào ta giấu Áp-ra-ham điều chi ta sẽ làm sao?” (Sáng thế ký 18:17). Trong Sáng thế ký 18:17-33, Chúa thông báo cho Áp-ra-ham việc Ngài định làm cho Sôđôm và Gômôrô.

**Nàng Dâu** – Mối liên hệ của cô dâu còn thân mật hơn mối liên hệ với bạn thân nữa. Một người vợ đích thực học biết năng khiếu của chồng mình. Không nói một lời, nàng thường biết điều anh đang suy nghĩ và cảm nhận. Theo bản năng, nàng nghe được điều  *lòng*  người chồng muốn nói, thậm chí nhiều hơn cả những lời của chồng. Hãy xem xét điều Chúa nói  *trong lòng*  Ngài ở Sáng thế ký 8:21. (Xem Sáng thế ký 8:21). Chúa không nói điều này lớn tiếng. Có người nào đó gần gũi đủ để nghe điều lòng Ngài muốn nói.

Trong Xuất 32:9-14, Đức Chúa Trời đã truyền cho Môise phải tránh qua một bên trong khi Ngài hủy diệt Ysraên vì cớ sự gian ác của họ. Môise đã  *không*  bước sang một bên hoặc để mặc Ngài một mình. Thay vào đó, ông đứng ngay giữa đường và thực sự thưa rằng: “Lạy Chúa, con biết đây thực sự không phải điều Ngài muốn làm. Con biết Ngài muốn bày tỏ lòng thương xót hơn.” Và rồi Môise nài xin Chúa dựa trên lý do của việc bảo vệ danh tiếng của chính Ngài, mà rằng: “Người Êđíp-tô (và các dân tộc khác) sẽ nói gì khi họ nghe Ngài đã đưa Ysraên ra khỏi Ai cập rồi lại hủy diệt họ trong đồng vắng?” Môise đã nghe được  *tâm lòng*  của Đức Chúa Trời, hơn cả  *lời lẽ*  của Ngài. Và vì vậy, ông đã làm thay đổi ý định của Chúa và bảo toàn Ysraên.

Vì vậy, chúng ta được kêu gọi vượt qua mối liên hệ máy móc của một  *người đầy tớ* , bởi vì đầy tớ chỉ biết Chủ họ ở cách xa.  *Bạn hữu*  gần với Chủ hơn và hiểu rõ điều Ngài muốn nói và muốn

làm. Nhưng *nàng dâu* biết rõ tấm lòng Chủ mình, bởi vì nàng là xương của xương Ngài, thịt của thịt Ngài. Vì vậy, chúng ta hãy tìm kiếm để đủ tư cách trở nên Cô Dâu Của Ngài (Khải Huyền 19:7-8, Giê-rê-mi 9:24) Có những tiêu chuẩn được định rõ. Chúng ta hãy chuyên tâm tìm cầu làm thế nào để chuẩn bị mình trở nên hấp dẫn và đáng yêu đối với Chúa.

### **Được Tạo Dựng Cho Chúa**

*“Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng được vinh hiển, tôn quý và quyền lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì ý muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được dựng nên.” Khải Huyền 4:11*

Trước tiên, mỗi người phải hiểu rằng mình được tạo dựng vì một Đấng đó là – Đức Chúa Trời. Tôi tin chắc rằng con người không bị “khủng hoảng nhân dạng” nếu điều này được hiểu đúng. Lòng người bất an và không thỏa mãn bởi vì cứ tìm cách để là điều gì đó của chính mình, tách rời khỏi Đức Chúa Trời. Lòng người đầy dẫy tham vọng và tự tôn. Song, Chúa không tạo dựng chúng ta để làm giáo sư, vận động viên, nhạc sĩ, hay con người thành công nhất thế giới. Dầu vậy, những điều đó đạt được gì? Mọi điều nó làm là thu hút sự chú ý vào bản thân mình, chứ không phải Đức Chúa Trời, và chúng ta vẫn *không* thỏa mãn.

Vậy thì làm thế nào để tìm được sự thỏa mãn? Câu trả lời thật hết sức đơn giản. Điều đầu tiên chúng ta phải làm là tìm biết *lý do* mình được dựng nên. Khải Huyền 4:11 cho chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta cho chính mình Ngài. Chúng ta được tạo dựng *bởi* Ngài, và *cho* Ngài. Chúng ta được tạo nên để đem cho Ngài sự vui thỏa. Vì vậy, thỏa lòng là kết quả trực tiếp do làm thỏa lòng Đấng Tạo hóa mình.

Chúng ta được tạo dựng vì Đức Chúa Trời. Chúng ta không phải của chính mình, chúng ta thuộc về Ngài (ICô-rinh-tô 6:19-20, Thi Thiên 100:3). Hiểu được lẽ thật này là điều cơ bản để sống thỏa lòng và vui mừng. Vì vậy, chúng ta hãy hỏi Chúa: “Lạy Chúa, bằng cách nào con làm đẹp lòng Ngài nhất? Ý muốn Ngài dành cho đời sống con là gì? Làm sao để con được sự đồng thuận của Ngài? Con có thể làm gì để tôn cao Ngài và đem sự vui thỏa đến cho Ngài?” Hãy nhớ rằng, một điều mà Đức Chúa Trời mong muốn hơn bất cứ điều gì khác trên thế gian này là một cô dâu yêu Ngài và hiểu Ngài (Khải Huyền 19:7-8, xem Giê-rê-mi 9:24).

### **Khiến Mình Trở Nên Hấp Dẫn Đối Với Chúa**

Thái độ của chúng ta phải là: “Lạy Chúa, có phải con được tạo dựng để làm Ngài vui thỏa không?” Thay vào đó, chúng ta thường nghe những lời phàn nàn như: “Sáng nay, con đến nhà thờ nhưng chẳng nhận được gì từ buổi thờ phượng.” Vậy thì mục tiêu của chúng ta khi đến nhà thờ là gì? Có phải chỉ để nhận điều gì đó cho chính mình, hay để dâng của lễ và sự cảm tạ cho Chúa? Một điều làm cho người vợ hấp dẫn đối với chồng mình là sự biết ơn. Tinh thần vui vẻ, tích cực làm cho người phụ nữ hấp dẫn đối với người nam. Đây cũng là điều luôn đúng trong mối quan hệ của chúng ta với Chúa.

Một cách bảo đảm để vào được đất hứa (hay các lời hứa của Đức Chúa Trời) là phải có thái độ của Calép và Giôsuê, là người đã nói: “Nếu Đức Giêhôva *đẹp lòng* cùng chúng ta, ắt sẽ đem chúng ta vào xứ này” (Dân số ký 14:8). Họ đang muốn nói rằng: “Nếu giành được sự ưng thuận của Ngài, chúng ta sẽ vào được xứ ấy.” Số còn lại trong hội chúng tỏ ra tiêu cực, chỉ trích, không có lòng biết ơn và vô tín, đó là “chướng ngại vật” lớn đối với Chúa. Đó là lý do khiến con người không tìm được ơn trước mặt Chúa và không vào được những lời hứa của Ngài.

Đức Chúa Trời muốn chúng ta hiểu Ngài. Chúng ta đã được tạo dựng vì mục đích đó. “Nhưng kẻ nào khoe, hãy khoe về trí khôn mình biết Ta là Đức Giêhôva.” (Giê-rê-mi 9:24).

Đức Chúa Trời đang tìm kiếm người Ngài có thể giải bày lòng mình, người đồng bậc để Ngài có thể chia sẻ những bí mật sâu xa nhất của Ngài. Ngài đang tìm kiếm những người khao khát *sống*

*hòa hợp* với Ngài, những người sẵn sàng hóa theo hình ảnh Ngài (Rôma 8:29). Chúa không thể giải bày trọn vẹn tấm lòng Ngài cho con trẻ. Vì vậy, Ngài khao khát dân sự Ngài lớn lên, vượt qua giai đoạn thơ ấu (I Phiêrô 2:2) để ngang tầm Ngài trong sự thông công – mức độ của một nòng dậu trưởng thành (Khải Huyền 19:7-8).

Tôi nhớ lời chứng sống động của một người đàn ông có đứa con trai mười lăm tuổi. Người con này không hề tăng trưởng từ khi sinh ra. Năm mười lăm tuổi, em vẫn cứ là đứa trẻ sơ sinh. Người cha một mặt mô tả chi tiết nỗi đau vì có đứa con không hề lớn lên và phát triển. Nhưng rồi ông nói điều tôi không bao giờ quên. Chúa phán cùng ông ấy như vậy: “Ta thấy *con* cũng như con nhìn thấy con trai con. *Con* chưa hề tăng trưởng trong đời sống thuộc linh, vì cơ đó, con chẳng đem niềm vui đến cho lòng ta.” Rõ ràng Chúa không thể thỏa mãn với chúng ta nếu chúng ta không tiếp tục tăng trưởng đến chỗ trưởng thành thuộc linh.

### **Được Tạo Nên Để Hầu Việc Ngài.**

Đức Chúa Trời tạo dựng con người để thông công với Ngài. Ngài cần con người để bày tỏ tình yêu của Ngài; những con người tự nguyện nhận và đáp lại tình yêu đó bằng ý chí tự do của mình. Vì vậy, sự kêu gọi đầu tiên của chúng ta *không* phải đến với chức vụ mà là đến với Ngài. Hãy nhớ hai câu hỏi của Phaolô. Ông đã hỏi: “Lạy Chúa, Chúa là ai?” *Thứ hai*, ông hỏi: “Ngài muốn con làm chi?”

Xuất 30:30 cho chúng ta thấy *sự xúc dầu đặc biệt*. Đây không phải là sự xúc dầu để giúp cho *dân sự* mà là sự xúc dầu để hầu việc *Đức Giêhôva*. “Người cũng hãy xúc dầu cho A-rôn cùng các con trai người, biệt họ riêng ra thánh, để làm chức tế lễ trước mặt *ta*.” Sự xúc dầu quý báu này đem lại tình yêu đặc biệt và sự mề mại giúp cho người tín hữu đã được biệt riêng làm vui lòng, yêu mến, hiểu biết và thờ phượng *Chúa*. Khi chúng ta hầu việc Chúa, thì sự chỉ dẫn, phượng hướng, và chức vụ tuôn chảy ra từ ngai vua. “Đương khi môn đồ thờ phượng *Chúa* và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán...” (Công vụ 13:2)

### **Cô Đơn – Cần Chúa Nhiều Hơn.**

Cô đơn là một nan đề *thuộc linh*. Tình yêu con người tự nó không thể chữa lành chứng cô độc. Một người nam hoặc một người nữ có thể ở giữa đám đông song vẫn cảm thấy cô độc đáng sợ. Hôn nhân cũng không giải quyết được vấn đề cô đơn, bởi vì trong hôn nhân, người ta vẫn cảm thấy bị bỏ bê và không thỏa lòng. Nếu bạn thử tìm cách tìm được *mọi sự trong mọi sự* của mình nơi một con người, tôi ngờ rằng bạn sẽ không bao giờ tìm được hạnh phúc (Thi Thiên 62:5). Nếu bất hạnh chưa được giải quyết trước hôn nhân, thì kết hôn cũng không đem lại thỏa mãn, bởi vì *nan đề thuộc linh* chưa giải quyết bị mang vào trong sự kết hiệp.

Cô đơn là cần có Chúa nhiều hơn. Chỉ một mình Ngài có thể lấp đầy chỗ trống đó. Nếu bạn cô đơn hoặc không hạnh phúc, hãy đến gần hơn với Chàng Rể Thiên Thượng của mình, là Đức Chúa Jêsus Christ. Kinh Thánh tuyên bố: “Anh em lại nhờ Ngài mà có được *đầy đầy mọi sự*” (Côlôse 2:10). Bản thân hôn nhân không làm cho ai được đầy trọn. Sự trọn vẹn chỉ được tìm thấy trong Đấng Christ. Người đàn bà bên giếng nước đã kết hôn năm lần, và người đàn ông bà đang chung sống không phải là chồng bà (Giăng 4:16-18). Linh hồn bà đang khao khát được thỏa mãn, bà đến với hết người nam này đến người nam nọ để tìm kiếm tình yêu và sự thỏa lòng. Chúa Jêsus đã chỉ dẫn bà trở lại. Ngài phán: “Nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.” (Giăng 4:14).

Đấng Christ mang danh hiệu: “Nguồn Nước Sống” (Giêrêmi 2:13). Một mình Ngài là giải pháp chân thật duy nhất cho sự cô đơn. Khi những người nam người nữ uống thật nhiều nước từ

“Nguồn Nước Sống” họ sẽ kinh nghiệm được sự sống, sự thỏa lòng, và sự thỏa mãn thật, bất chấp tình trạng hôn nhân của họ.

Nhà tôi và tôi là những người mắc sai phạm muộn màng. Chúng tôi kết hôn khi tuổi đã gần bốn mươi. Chúng tôi không dự định đời mình như vậy, đó chính là cách mà Chúa, bởi ân điển, đã dẫn dắt chúng tôi. Nhưng tôi muốn nói thay cho Betsy và chính mình rằng chúng tôi đã học tập bằng lòng và thỏa lòng *trước khi* lập gia đình. Tôi muốn nói với những người độc thân, ngày càng lớn tuổi hơn một chút rằng chẳng có vấn đề gì nếu như *sự lựa chọn* mỗi ngày càng ít đi. Bạn không cần sự lựa chọn rộng nhiều, bạn chỉ cần *một người* – người Chúa chọn cho bạn. Một giảng viên hội thảo xuất sắc đã từng nói: “Khi Đức Chúa Trời thấy bạn sẽ hạnh phúc hơn, và bạn có thể phục vụ Ngài hiệu quả hơn qua hôn nhân, thì Ngài sẽ đem người thích hợp đến với bạn.” Tôi tin lời tuyên bố ấy hết sức khôn ngoan. Duy Chúa biết người nào tốt nhất cho chúng ta. Ngài cũng biết khi nào là *thời điểm tốt nhất* để kết hôn.

### **Tóm tắt:**

- Tình yêu con người không chữa được chứng cô đơn.
- Cô đơn là một nan đề thuộc linh, phản ánh nhu cầu cần Chúa nhiều hơn.
- Chúng ta “được đầy trọn mọi sự trong Ngài.” Bản thân hôn nhân không làm cho chúng ta đầy trọn.
- Không hạnh phúc trước hôn nhân là một nan đề chưa được giải quyết thường bị mang vào trong hôn nhân.
- Uống nước từ “Nguồn Nước của sự Sống” là giải pháp duy nhất cho sự cô độc.
- Người độc thân không cần có nhiều sự lựa chọn để chọn lựa; họ chỉ cần một điều – sự lựa chọn của Chúa.
- Khi Đức Chúa Trời thấy bạn sẽ hạnh phúc hơn, có thể phục vụ Ngài tốt hơn qua việc kết hôn, Ngài sẽ đem đến người thích hợp. Chúng ta không cần đi ra điên cuồng tìm kiếm người phối ngẫu.

### **Xây Dựng Trên Nền Móng Vững Chắc**

“VẬY, KẸ NÀO NGHE VÀ LÀM THEO LỜI TA PHÁN ĐÂY,  
THÌ GIỐNG NHƯ MỘT NGƯỜI KHÔN NGÔN, CẤT NHÀ MÌNH TRÊN HÒN ĐÁ.” (Mat. 7:24)

Phần quan trọng nhất của một công trình là *nền móng*. Kiến trúc thượng tầng lộng lẫy đến đâu cũng không quan trọng; nếu nền móng có lỗi lầm, tòa nhà sẽ không bền lâu. Vào năm 1968, tôi còn nhớ nhìn thấy trên trang bìa một tờ tạp chí các tòa nhà chọc trời *bị nghiêng* tại Brazil. Thay vì thẳng đứng, những công trình này theo nghĩa đen đã bắt đầu nghiêng về bên này hoặc bên kia. Những công trình kiến trúc hàng triệu mỹ kim mọc lên nhanh chóng khắp nơi đã phải bị phá đi bởi vì *các nền móng* không được đưa đến độ sâu thích đáng. Các nhà kiến trúc đã không xem xét áp lực khổng lồ mà nền móng cần có để chịu được những tòa nhà cao tầng như vậy.

Có một bài học đáng sợ cần được rút ra từ điều này! Nếu chúng ta muốn làm những việc lớn cho Chúa, phải để Ngài đặt các nền móng của chúng ta thật sâu. Nhiều tín hữu không muốn chờ đợi công việc đó được thực hiện trong đời sống mình, họ xem thường *giai đoạn chuẩn bị này* (Hêbơơ 12:5-8). Họ muốn thành công ngay bây giờ! Dầu sao, nền móng là điều người ta không “nhìn thấy.” Nền móng tượng trưng cho đời sống chuẩn bị ẩn dấu, nơi Chúa hạ chúng ta xuống và thử luyện để xem chúng ta có vâng lời không (xem Phục. 8:2). Nền móng chẳng hấp dẫn, tuy nhiên, độ sâu của móng quyết định tòa nhà chúng ta đứng hay ngã. Tòa nhà này cũng giống như

sự sống, hôn nhân, gia đình, chức vụ và mọi công việc trong cuộc đời chúng ta. Điều gì đi vào trong *nền tảng* gia đình, chức vụ, đời sống của chúng ta? Lúc này hoặc lúc khác, mỗi người trong chúng ta sẽ được thử nghiệm bởi những trận bão hung hãn của cuộc sống. Nhiều “ngôi nhà” ngày nay đang sụp đổ. Những chức vụ, những người hầu việc Chúa vĩ đại đang đổ sập. Hầu như luôn luôn, nan đề chung quy nằm nơi thiếu sót ở nền móng.

Nền móng của chúng ta là phải *vâng theo lời Đức Chúa Trời* (Mat. 7:24). Tất cả những tiêu chuẩn của chúng ta (niềm tin, giáo lý, sự xác quyết) đều phải được lấy từ Viên Đá Góc nhà, là Đức Chúa Jêsus Christ (Êphêso 2:20, I Phierơ 2:6). Những ngôi nhà thuộc linh sụp đổ ở khắp nơi do những người nam người nữ đã xem thường những chỉ dẫn cụ thể của Chúa, họ xây dựng theo ý mình (Mathiơ 7:36-37).

### **Nền Tảng của Hôn Nhân Tốt Đẹp**

Khi xây một ngôi nhà, người ta nghĩ đến mục tiêu lâu bền *suốt đời người*, chứ không chỉ mười hoặc mười lăm năm. Điều này cũng đúng đối với hôn nhân và gia đình chúng ta. Nó phải được hoạch định cách nào bền chặt suốt đời. Điều gì sẽ đi vào *nền tảng* gia đình, hôn nhân chúng ta và con cái chúng ta? Tôi xin gợi ý, mọi điều đó bắt đầu từ lâu trước ngày đám cưới.

Nền tảng hôn nhân bắt đầu sớm hơn trong cuộc đời, đặc biệt trong thời gian tìm hiểu. Khi hôn nhân có vấn đề nghiêm trọng, thường lỗi lầm nằm nơi *nền móng* của nó. Nó quay trở lại với cách nó đã khởi đầu, từ lúc bắt đầu. Đức Chúa Trời có được hỏi ý kiến một cách cẩn thận về người chúng ta sẽ phải lấy, hay chúng ta đã tự ý kết hôn? Chúa có được mời dự phần trong quyết định quan trọng nhất của cuộc đời mình, hay Ngài bị để qua một bên? Chúng ta có chờ đợi quyết định và thời điểm của Chúa không? Chúng ta có hành vi khôn ngoan thận trọng suốt những tháng ngày tìm hiểu không? Chúng ta có trong sạch về mặt đạo đức hay đã luông tuông? Những quan hệ tiền hôn nhân mang mặc cảm tội lỗi, sự thiếu tin cậy và mất lòng tôn trọng vào trong hôn nhân.

Còn về những năm tháng bạn lớn lên thì thế nào? Mối quan hệ của chúng ta với cha mẹ, anh chị em ra sao? Chàng thanh niên không tôn kính mẹ mình cũng sẽ coi thường người phụ nữ mình kết hôn. Người thiếu nữ chất chứa thù hận cùng cha mình khi ông đi ngược lại ý muốn của cô, cũng đối xử như vậy đối với người đàn ông trong cuộc đời mình khi cô kết hôn. Nếu cô lúc nào cũng tranh giành và chiến đấu với anh mình, thì cô cũng sẽ tranh giành với chồng mình. Hôn nhân không tạo ra nan đề; nó chỉ bộc lộ các nan đề. Hôn nhân vạch ra điều đã không chiến thắng được trước hôn nhân. Những gì không được giải quyết trước hôn nhân sẽ bị đem vào trong hôn nhân.

Lý do tối hậu khiến chúng ta tìm cách kết hôn hay đeo đuổi hôn nhân là gì? Có phải chủ yếu là vì tình bạn, hay để thỏa mãn cảm xúc? Hôn nhân chủ yếu có phải là phương tiện để chữa chứng cô độc không? Để tìm sự yên ổn hay để có một gia đình? Mọi điều đó, tất nhiên, đều là *phần nào* mục đích của hôn nhân, tuy nhiên, không điều nào trong số đó nên là lý do tối thượng. Mục đích cao nhất để kết hôn phải là để làm sáng danh Chúa, và để có thể hiểu biết và phục vụ Ngài hiệu quả hơn. Rốt lại, chúng ta được tạo dựng “bởi Ngài và vì Ngài.” Chúng ta hãy cầu nguyện: “Lạy Chúa, xin ban cho con người phối ngẫu Ngài sẽ dùng để giúp phát triển tâm tánh con nên giống như Ngài, là người sẽ giúp đỡ con hoàn thành công tác Ngài hoạch định cho cuộc đời con.”

Hôn nhân của chúng ta có được xây dựng trên tảng đá vững chắc của sự *vâng lời* Chúa chưa? (Mathiơ 7:24-25) Hay xây trên nền móng được tính toán theo những chỉ dẫn của riêng mình

(Mathiơ 7:26-27)? Tuy nhiên, nếu nhà chúng ta đã bị xây trên nền móng yếu kém, hãy can đảm. Đức Chúa Trời có thể thay thế đá móng mới và bền vững vào đời sống và gia đình chúng ta. Đời sống và gia đình chúng ta có thể và phải được xây trên bảy cây trụ của sự khôn ngoan (Châm Ngôn 9:1, xem Giacơ 3:17).

### **Tìm Kiếm Hôn Nhân Tăng Trưởng**

Chúng ta phải tìm kiếm *một cuộc hôn nhân tăng trưởng!* Cách duy nhất để hôn nhân sâu nhiệm là khi *đời sống thuộc linh chúng ta tăng trưởng*. Tăng trưởng thuộc linh nghĩa là chúng ta ngày càng trở nên giống Đấng đã thiết lập hôn nhân. Khi chúng ta trở nên giống Chúa, chúng ta không ngừng được biến đổi, trở nên người phối ngẫu đáng yêu hơn nữa trong hôn nhân. Đức Chúa Jêsus là Đấng khôn ngoan, nhẹn nhục và nhu mì. Ngài đầy dẫy tình yêu, sự vui mừng, bình an và mọi bông trái khác của Đức Thánh Linh (Galati 5:22-23). Ngài không quá miễn cảm hay mau nổi giận. Ngài đầy lòng thương xót, đầy ân điển, nhẹn nhục và tha thứ. Ngài không giữ lòng buồn giận hay oán thù. Làm thế nào để chúng ta đứng vào hàng ngũ Hòn Đá Góc của chúng ta, là Đấng mà từ Ngài mọi chiều kích thuộc linh được vẽ theo?

#### **Tóm tắt**

Chỉ dẫn dành cho nền tảng vững chắc của hôn nhân:

- Hãy vâng lời Chúa. Vâng lời Đấng Christ phải là nền tảng của chúng ta.
- Giải quyết xung đột với các thành viên trong gia đình: cha mẹ, anh em, chị em, những người khác.
- Cầu hỏi Chúa để biết người phối ngẫu Chúa chọn. Chờ đợi thời điểm của Ngài.
- Hãy giữ mình trong sạch đạo đức suốt thời gian tìm hiểu. Hãy đưa mình ra khỏi những tình huống *yếu đuối*.
- Tôn trọng những người có thẩm quyền – cha mẹ, thầy cô, những người lập luật, người chủ, những người hầu việc Chúa. Nếu không có sự thuận phục hay tôn trọng đối với người có thẩm quyền, thì tinh thần vô luật pháp sẽ cai trị con cái bạn.
- Phải có trách nhiệm về mặt tài chánh. Nhiều áp lực trong hôn nhân là do vấn đề tài chánh.
- Hãy để mục đích tối hậu của hôn nhân là làm sáng danh Chúa, trở nên giống như Ngài, và hoàn thành công tác của Ngài.
- Hãy tìm kiếm một cuộc hôn nhân *tăng trưởng*. Hôn nhân được sâu nhiệm khi chúng ta lớn lên về mặt thuộc linh và trở nên giống như Chúa. Hôn nhân không tạo ra nan đề; nó cho thấy điều chưa được trị phục trước khi kết hôn.

#### **Tâm Quan trọng Của Những Sự Bất Đầu**

Sinh Bởi Lòng Ganh Tị hay Bởi Chúa

“Rachên thấy mình chẳng sanh con cho Giacốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Giacốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.”(Sáng. 30:1, 1-6). Đây là tình huống người chị có



con, còn người em thì son sẻ. Lòng ganh tị của Rachên đã khiến cho cô phải có được con *bằng bất cứ phương tiện gì*. Đường lối hành động của cô để có được “con cái” đang được lặp lại nhiều lần khắp trong Hội thánh ngày nay. *Lòng ganh tị* thúc đẩy Rachên đưa con đòi mình cho Giacóp để bởi đó có con. Hậu quả là Đan ra đời. Như vậy chúng ta có thể nói rằng Đan được sinh ra do lòng *ganh tị*. Động cơ Đan được sanh ra trong thế gian này là sự *ganh tị*. Nhưng phải suy xét những hậu quả sau đó.

Có biết bao nhiêu công việc “bắt đầu vì Chúa” sanh ra do động cơ ganh tị (Philíp 1:15)! Đừng lẫn lộn điều này, không có gì sai trái khi muốn làm gì đó cho Chúa. Mong muốn được sinh sôi và kết quả cho Chúa là điều tự nhiên. Tuy nhiên, nan đề nằm nơi động cơ của chúng ta. Chúng ta có bằng lòng thưa rằng: “Lạy Chúa, con có thể kết quả cho Ngài cách nào? *Làm sao* để con có thể phục vụ Ngài tốt nhất?” Hay chúng ta đang ra sức “thành công trong đời này” bằng bất cứ giá nào? Chúng ta có bằng lòng để Chúa thanh tẩy động cơ của mình không? Chúng ta có thể từ bỏ *mục tiêu của mình không*? Có nhiều người tin họ là người bảo vệ và tranh đấu cho chính nghĩa của Chúa, nhưng đó chỉ là sự nghiệp của họ.

Nhiều năm, tôi đã quan sát những hậu quả nghiêm trọng do người ta cứ *nhiều lần* chống lại điều Chúa muốn phán về động cơ của họ. Khi vấn đề này cứ bị tránh né, xao lãng, và chống cự nhiều lần, thì sự chai lì và sự lừa dối thuộc linh bắt đầu tìm được đồn lũy (Giacó 1:22). Và trong khi cứ tiếp tục ương bướng và kiên quyết trong “sự nghiệp” của họ cho Chúa, rốt lại, họ *làm tan lạc* mùa gặt, chứ không phải thu gom mùa gặt. Chúa cảnh cáo: “Ai không thu hiệp với ta, thì tan lạc” (Mathiơ 12:30, Luca 11:23). Nếu chúng ta không làm theo phương cách của Chúa, mà cứ khăng khăng theo cách của mình, thì sẽ đem lại tai hại nhiều hơn là ích lợi cho nước Đức Chúa Trời. Vì vậy, nguyện Chúa giúp chúng ta để mỗi nỗ lực được sanh ra, không theo ý muốn con người, cũng không phải do ý muốn của xác thịt, mà là bởi ý muốn của Chúa. Chúng ta phải ở trong sự sáng và hãy để động cơ mình trong sạch trước mặt Chúa và trước mặt anh em. Nguyện mọi công việc của chúng ta đều được “làm ra trong Chúa” và được Ngài làm cho vững (Giăng 3:21)

### **Chúa Dùng Nhưng Ngài Không Chuẩn Thuận**

“Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: *Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!*” Mathiơ 7:22-23

Cách đây mấy năm, một người phụ nữ được Chúa sử dụng hết sức mạnh mẽ với tư cách nữ tiên tri. Chắc chắn, nhiều người đã được ban phước bởi sự xúc dầu và chức vụ của bà. Dần dần lòng kiêu ngạo và sự lừa dối len lỏi vào đời sống bà, bà bắt đầu nghĩ mình vượt trên luật pháp (Ápđiã 1:3). Bà tin rằng Đức Chúa Trời sẽ miễn thứ tội ngoại tình cho bà bởi bà đã thành công phi thường trong chức vụ. Khi bị đối chất về vấn đề này, bà đã trả lời một cách lạnh lẽo: “Ồ, Đức Chúa Trời không bao giờ bỏ tôi qua một bên. Có quá nhiều lời tiên tri tôi nói ra đã ứng nghiệm.” Bà đã đến chỗ *nuông cấy* nơi công việc và những ân tứ đặc biệt của mình như một phương tiện để được Chúa chấp nhận và như phương cách để được cứu, thay vì huyết của Chúa Jêsus và sự công bình của Ngài.

Để làm được những công việc quyền năng trong Mathiơ 7:22, chắc chắn phải là một tín hữu được thanh tẩy bởi huyết, đầy dẫy Thánh Linh. Những con người được nói đến trong Mathiơ 7:22-23 biết rõ Chúa Jêsus là Chủ và Cứu Chúa họ. Họ làm những phép lạ lớn lao chữa lành và

giải cứu bởi danh của Đức Chúa Jêsus Christ, rất nhiều người qui đạo qua chức vụ của họ. Nhưng, đồng thời, họ sống đời sống không vâng theo luật pháp. Dầu vậy, họ cứ cậy vào chức vụ lớn lao của mình cho được cứu. Thật lừa dối khi tưởng rằng tội lỗi sẽ được Chúa miễn thứ và bỏ qua nhờ có chức vụ quyền năng – xem Êxêchiên 33:12-13.

Vào Ngày Đoán Phạt, họ sẽ kêu cầu Chúa thương xót dựa trên công giá của việc làm, ơn tứ, và chức vụ của mình. Câu trả lời buồn bã của Chúa sẽ là: “Ta chẳng hề biết các ngươi bao giờ. Hãy lui ra khỏi ta, các ngươi là những kẻ không làm theo luật pháp.” Đáng buồn thay, mối liên hệ của họ với Chúa may lắm thì *chỉ là ngoài mặt*. Phải, họ đã được Chúa *sử dụng* như một công cụ trong tay Ngài song không hề được Ngài *chấp nhận*. Đức Chúa Trời chưa hề được cho cơ hội để quen biết họ. Làm sao được? Họ không có thì giờ cho Ngài. Họ quá bận rộn để thăng tiến mình và vương quốc của mình – toàn bộ bằng danh của Ngài, tất nhiên (Êsai 4:1). Vì vậy, tội lỗi và sự căm dỗ *đã thắng hơn* và đánh bẫy họ, khiến họ trở thành những kẻ quen làm điều ác (xem ICôr. 9:27).

Đức Chúa Trời sử dụng cái hàm lừa như *một công cụ để giải cứu*, nhưng Ngài làm gì với công cụ đó khi đã xong việc? Ngài ném nó đi (Các quan xét 15:15-17)! Chúng ta không muốn như là dàn giáo. Dàn giáo được Chúa sử dụng để xây cất Hội thánh Ngài, nhưng rồi nó bị dẹp bỏ và không dự phần trong hội thánh vinh diệu của Ngài. Chúng ta cũng không muốn làm *các ngôi sao băng*, hiện ra chốc lát trong sự lộng lẫy (như một số các chức vụ) và rồi biến mất và bị quên lãng.

Vậy, Cơ Đốc Giáo đích thực là gì?

Chúng ta cầu nguyện để những điều sau đây giúp trả lời cho câu hỏi hết sức quan trọng này!

## MỤC LỤC

CÁC DẤU HIỆU CỦA SỰ TRƯỞNG THÀNH.....	20
ĐẾN CHỖ VINH HIỂN.....	43
ÂN ĐIỂN THẬT.....	47
SỰ GIÀU CÓ THẬT.....	52
CỦA LỄ THẬT.....	60
SỨC MẠNH THẬT.....	69
BÔNG TRÁI THÁNH LINH THẬT VÀ GIẢ.....	77
SỰ ẮN NẶN THẬT.....	85
ĐỨC TIN THẬT.....	90
SỰ THỜ PHƯỢNG THẬT.....	97
SỰ TỰ DO THẬT.....	103
LÒNG KÍNH SỢ THẬT.....	107
SỰ KHÔN NGOAN THẬT.....	108
SỰ THÀNH CÔNG THẬT.....	110
ANH EM THẬT.....	112
LÀ CÔ DÂU CỦA Đấng CHRIST.....	114
VỀ SỰ HIỆP MỘT.....	126
KẾT LUẬN.....	130

# NHỮNG DẤU HIỆU CỦA SỰ TRƯỞNG THÀNH

## Đánh giá sự tăng trưởng thuộc linh của chúng ta

Cơ Đốc Nhân đích thực buộc chúng ta phải chân thật đối mặt với chính mình. Sự trưởng thành của Cơ đốc nhân tăng dần khi “những vấn đề trọng tâm” sau đây được giải quyết. Dưới đây là một số *cây thước đo*, qua đó chúng ta có thể đánh giá sự tăng trưởng thuộc linh.

### NHỮNG CÂY THƯỚC ĐO

#### SỰ TRƯỞNG THÀNH ĐƯỢC ĐO BỞI NHỮNG ĐIỀU SAU:

1. Qua việc chúng ta sống hòa thuận với người khác đến mức nào (Giăng 17:21). Việc này bao gồm mọi điều sau:
2. Chúng ta đã học thỏa lòng đến mức nào (Philíp 4:11-12, I Timôthê 6:6)
3. Chúng ta đã cai trị được tâm linh hoặc kiểm soát những cảm xúc của mình – yêu hay ghét, đến đâu (Châm Ngôn 16:32).
4. Chúng ta đã xử lý kiêu ngạo và mọi xung đột gây khổ não khác tốt đến mức nào (Rôma 12:3)
5. Chúng ta nhịn nhục đến mức nào– sự nóng vội và tinh thần chỉ trích phải bị trị phục (Châm Ngôn 18:13, Êsai 32:4).
6. Chúng ta vững vàng thế nào – không phải khi trời khi sục, nhưng “hằng” không thay đổi (Công vụ 20:18).
7. Qua việc chúng ta kiểm soát lưỡi mình tốt đến đâu. Hầu hết tội lỗi do cái lưỡi mà ra (Giacô 3:2).
8. Chúng ta thánh khiết đến mức nào. Chức vụ lớn mà không có *tánh hạnh* thì rất ít giá trị (Mathiơ 7:20-23).
9. Qua việc chúng ta có tinh thần tội tớ đến mức nào. Sự hạ mình là dấu hiệu cao trọng (Mác 10:43-45).
10. Qua thái độ của chúng ta đối với người có quyền. Thái độ xấu cho thấy ta coi thường Chúa (Êxêchiên 3:7).
11. Qua cách làm chủ đời sống tư tưởng của chúng ta. Mỗi chiến trận thắng hay bại ở nơi tâm trí chúng ta (I Phierơ 1:13).
12. Bằng cách quản lý cẩn thận tài chánh. Tiền bạc liên quan đến lương tâm và tánh hạnh (Luca 16:10,11)
13. Qua việc chúng ta *thôi* không nói: “Thật không công bằng” đến mức nào (Sáng thế ký 45:5-8, 50:20)
14. Qua lòng biết ơn của chúng ta. Lòng cảm tạ là chìa khóa dẫn đến chiến thắng, sự khỏe mạnh (Êphêsô 5:20, I Têsalônica 5:18)
15. Bằng cách nhận biết mình *chưa* biết nhiều đến chừng nào. Người còn non kém hay nghĩ mình có mọi câu trả lời (ICô rinhtô 8:2)
16. Bởi khả năng xử lý sự chối bỏ – hiểu và tha thứ (Công vụ 5:41)
17. Qua những phản ứng của chúng ta trước sự trễ hoãn – một bằng chứng cho thấy rễ của chúng ta đâm sâu đến mức nào (Thi Thiên 40:1-2, Êsai 64:4).
18. Qua việc chúng ta xử lý thất bại cá nhân tốt đến đâu hoặc giống hai người này (I Samuên 30:6, Êsai 49:4).
19. Cách chúng ta đối mặt với sự mất mát (Gióp 1:21).
20. Cách chúng ta giải quyết sự thù địch Chúa cho phép xảy đến (Rôma 12:17 – 21).

21. Chúng ta có thái độ gì trước thành công! Chúng ta có còn tiếp tục lệ thuộc vào Chúa không? (Phục Truyền 8:11-14).
22. Qua việc chúng ta tích trữ được bao nhiêu sự khôn ngoan. Sự khôn ngoan là điều quan trọng (Châm Ngôn 4:7, Luca 2:52).
23. Chúng ta có được bao nhiêu tình yêu? Tình yêu hoàn toàn vô kỷ, là dây liên lạc của sự trọn lành (Cô-lô-sê 3:14).
24. Chúng ta là người có trách nhiệm và đáng tin cậy đến mức nào, và kính sợ Chúa nhiều đến đâu? (Nê-hê-mi 7:2).
25. Chúng ta quản lý thì giờ của mình tốt như thế nào? Phung phí thì giờ là *sống phí phạm* (Thi Thiên 90:12, Ê-phê-sô 5:15-17)
26. Qua thái độ của chúng ta đối với anh em bị sa ngã – phải được tẩy sạch khỏi thái độ “*Tôi đã bảo anh rồi mà*” (Galati 6:1)
27. Qua việc chúng ta biết rõ mình đến mức nào, như Chúa biết chúng ta (ICôrinhtô 13:12), và được thanh tẩy sự giả hình khỏi lòng mình nhiều đến mức nào (Mathiơ 7:1-5). Giả hình là không thấy chính mình.
28. Qua việc chúng ta có được các bông trái của Thánh Linh nhiều đến mức nào (tóm tắt mọi điều trên).

**Sự tăng trưởng, sự mạnh mẽ và sự trưởng thành, tất cả đều được đo bởi điều này – “Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được” (Mathiơ 7:20, Galati 5:22-23). Chín trái của Thánh Linh mặc khải bản tánh của Đức Chúa Trời. Vì vậy, khi tất cả những bông trái này có nhiều trong chúng ta, chúng ta rất giống Ngài. Đây là sự kêu gọi và là mục tiêu của chúng ta (Rôma 8:29, I Giăng 3:2).**

Những trang sau đây sẽ giải thích vấn đề về từng điểm một.

## **GIẢI THÍCH NHỮNG DẤU HIỆU TRƯỞNG THÀNH**

### **Giải Quyết Những Vấn Đề Của Tấm Lòng**

**1. CHÚNG TA SỐNG HÒA THUẬN VỚI NGƯỜI KHÁC ĐẾN MỨC NÀO?** Cơ Đốc Giáo liên kết chúng ta với con người! Vì vậy, thật không đúng Kinh Thánh khi làm một Cơ Đốc nhân *đơn độc*. Sống tách rời khỏi tập thể người tin Chúa là triệu chứng của những xung đột chưa giải quyết như tổn thương, không tin cậy, hoặc hờ hững. Đôi khi lãng tránh can dự vào người khác dường như dễ hơn; nhưng khi làm như vậy, những nan đề sâu xa không bao giờ thực sự được đối mặt, và đường xưa cùng lề thói cũ trước kia cứ tiếp diễn. Chúng ta cần nhau để quân bình và tăng trưởng. Thật vậy, sự trưởng thành không thể xảy ra nếu không có nhau (Giăng 17:11, 21, 23)!

Thật nguy hiểm và không đúng Kinh Thánh khi sống *đơn độc*! Satan thường hay rỉ tai những người sống tách rời mọi người hơn. Toàn bộ sứ điệp Cơ Đốc đòi hỏi chúng ta có mối liên kết với người khác. Chúng ta phụ thuộc nhau thuộc linh đến mức nào, chúng ta điều chỉnh nhau thân thiện ra sao, và chúng ta hòa thuận với những Cơ Đốc Nhân khác, với chủ của mình, những người có thẩm quyền, và đặc biệt là gia đình của mình tốt ra sao. Đó thật sự là những vấn đề trọng tâm trong cuộc sống (Mathiơ 22:36-40). Cơ Đốc Giáo là *các mối liên hệ* !

#### **Có những chiên tản lạc khắp mọi nơi.**

**Cơ Đốc Nhân đơn độc và tách rời tập thể người tin Chúa thường vì những lý do chính sau đây:**

- **Thời thơ ấu và bối cảnh kém thiếu** – do không có khả năng đối đầu hoặc điều chỉnh cách thân thiện.
- **Bị méch lòng và không hồi phục được** – Những tổn thương, bối rối, những sự vỡ mộng và cay đắng khiến một số người né tránh hoặc lẫn trốn các mối thông công Cơ Đốc và hội thánh địa phương. Thậm chí có một số người giảng tin lành rút lui khỏi chức vụ vì có ai đó hoặc điều gì đó đã làm họ buồn bực (Hêbơơ 12:15)
- **Quá công bình** (Truyền đạo 7:16) Những người này có tiêu chuẩn cao đến nỗi khi một số thành viên trong hội thánh không sống theo tiêu chuẩn mà họ áp ủ, họ bèn bỏ hội thánh. Sau khi đến một số hội thánh và bối lộng tìm vết với các hội thánh đó, khuôn mẫu này được lập và họ không nhóm lại nơi nào nữa.
- **Độc lập** – Đây là những người cảm thấy họ biết nhiều hơn mục sư và bực bội khi bị *bất cứ ai* quả trách. Họ không khai trình với ai cả và ảo tưởng rằng họ là sứ giả đặc biệt Chúa sai phái. Những người khác thì không cam kết với bất cứ nơi đâu và cũng chẳng phải chịu trách nhiệm với ai. Họ đi từ hội thánh này đến hội thánh khác hoặc chỉ ở nhà, xem chương trình truyền hình Cơ Đốc, nghe băng hay mở các buổi học Kinh Thánh của mình.

**Cơ Đốc Giáo đích thực bao hàm bạn, tôi, cùng với người khác!** Kinh Thánh khuyên chúng ta yêu mến lẫn nhau, làm bạn với nhau, khuyên dạy nhau, gây dựng nhau, phục vụ nhau, tha thứ nhau, và phải *liên hiệp nhau* trong tình yêu thương (Cô-lô-se 2:2). Cơ Đốc giáo thật đặt con người vào trong các gia đình (Thi Thiên 68:6). Ấy là vì sự an toàn và tăng trưởng của chúng ta. Satan săn tìm những người cô độc nhiều hơn những người ở trong các nhóm. Cơ Đốc Giáo của bạn đúng Kinh Thánh đến mức nào? I Tê-sa-lô-ni-ca 5:12-13 hay Hê-bơơ 10:25, 13:17 có đang bị vi phạm không? Bạn có phải khai trình với ai không?

**Cơ Đốc Giáo là các mối quan hệ! Cả Kinh Thánh chỉ tóm lại trong hai điều - chúng ta đối xử với con người và chúng ta cư xử với Đức Chúa Trời như thế nào (Mathiơ 22:36-40). Đừng trệch khỏi mục tiêu.**

**2. CHÚNG TA CÓ THỎA LÒNG KHÔNG?** Thỏa lòng thực sự là một trong những của báu lớn nhất của Chúa. “Sự tin kính cùng sự thỏa lòng, chính là nguồn lợi lớn” (I Timôthê 6:6). Sự thỏa lòng gia tăng nơi những con người giống Đavít, là người có các ao ước thu gọn thành một điều – Chính Mình Chúa (Thi Thiên 27:4). Ông đã tìm được sự vui mừng trọn vẹn ở trước mặt Chúa (Thi Thiên 16:11). Phaolô đã học thỏa lòng trong mọi hoàn cảnh (Philíp 4:11). Ông không có ngôi nhà đẹp, sự yên ủi của người vợ hiểu biết, áo quần tốt, hay những thứ xa xỉ khác trong đời sống. Thay vào đó, ông phải chịu mất mọi sự, kể cả địa vị và những danh hiệu trước kia, cùng sự khen ngợi của con người (Philíp 3:7-10). Tuy nhiên, sự hiện diện của Chúa nâng đỡ và làm thỏa lòng ông hoàn toàn. Nhiều Cơ đốc nhân uống từ những dòng suối bị ô nhiễm của thế gian với nỗ lực làm thỏa mãn linh hồn đói khát của họ, nhưng Phaolô tìm được bí quyết thỏa lòng với rất ít dễ chịu của đời này. Sự vui mừng của ông chỉ đến từ một nguồn. Ông đã được tháp vào *Đấng Christ* và cứ tiếp tục uống thật thỏa thích sự sống của Ngài.

**3. CHÚNG TA CÀI TRỊ LÒNG MÌNH TỐT ĐẾN MỨC NÀO?** (Châm Ngôn 16:32). Cơ Đốc Nhân chưa trưởng thành bị cảm xúc điều khiển và chi phối, có những cơn thịnh nộ bộc phát, và chưa học biết cách xử lý những cảm xúc bị tổn thương. Trị phục lòng mình có nghĩa là nói *không* với những cảm xúc và các xu hướng tự nhiên. Khả năng để nói “không” đến do ân điển đã được đổ đổ vào trong đời sống chúng ta qua những kỷ luật của Chúa và cũng bởi việc xử lý đời sống bản ngã. Làm sao chúng ta có thể “cài trị các nước bằng cây gậy sắt” khi chưa học được cách cai trị chính lòng mình? (Khải Huyền 21:7, 2:26-27). Điều quan trọng là phải kiểm soát được những tình cảm của mình, bởi vì từ trong lòng mà ra tất cả những hành động và quyết định của đời sống (Châm Ngôn 4:23).

**4. LÒNG KIÊU NGẠO ĐÃ ĐƯỢC TRỊ PHỤC CHƯA?** Satan không phải kẻ thù lớn nhất của chúng ta – mà là bản ngã! Kiêu ngạo là nan đề số một của con người. Kiêu ngạo là nguyên nhân tiềm ẩn của hầu hết những xung đột và khổ não. Chúng ta không thể mong trở thành một Cơ Đốc Nhân trưởng thành cho tới khi nào sự kiêu ngạo bị hạ bệ. Kiêu ngạo khiến người ta *giả vờ* điều họ không có. Kiêu ngạo đòi sự công nhận. Nếu một con người kiêu ngạo bị bỏ qua hoặc không lưu ý, người ấy bực tức. Kiêu ngạo là lý do của tánh khí hung dữ. Thanh nộ xảy ra khi người kiêu ngạo không có được cách mình muốn hay ý muốn của mình bị bác bỏ. Nhưng sự hạ mình giải phóng tấm lòng khỏi mọi điều tồi tệ đó!

**5. CHÚNG TA CÓ NHỊN NHỤC KHÔNG?** (Giacơ 1:3-4). Nhịn nhục là đức tính hiếm hoi! Ta có được sự nhịn nhục nhờ vượt qua nhiều áp lực và thời điểm khó khăn (Giacơ 5:10-11, Rôma 5:3). Nhịn nhục là một trong những thuộc tính của sứ đồ (II Côrinhtô 12:12). Chính phẩm chất này của tâm linh sẽ cân nhắc mọi vấn đề một cách thận trọng và không vội vàng kết luận hay phán xét quá nhanh. Khôn ngoan và hiểu biết là điều cần có trong những người hay hành động cách hấp tấp (Êsai 32:4). Thật đại dột khi hình thành kết luận mà chưa xem xét thấu đáo mọi sự kiện (Châm Ngôn 18:13).

**6. CHÚNG TA CÓ BỀN ĐỒ KHÔNG?** Một Cơ Đốc Nhân được đánh giá là trưởng thành bởi *sự vững vàng* của người ấy. Kinh Thánh nói rất nhiều về *đâm rễ, vững nền, được lập vững và không đời đổi*. Người tín hữu lúc trời, lúc sụ là vì vẫn còn bị cảm xúc và tánh khí hay thay đổi chi phối. Tuy nhiên, Cơ Đốc Nhân trưởng thành không bị chi phối bởi cảm xúc hay hoàn cảnh, mà bởi *đức tin* và điều Chúa phán. Phaolô tuyên bố: “Chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy.” (II Côrinhtô 5:7). Người Ysơraên hay đời đổi và chỉ vui mừng khi hoàn cảnh thuận lợi. Và rồi họ nổi loạn cùng Chúa khi nan đề nổi lên (Thi Thiên 78:37)

Đời sống của Phaolô luôn nhất quán, bất chấp hoàn cảnh (Công Vụ 20:18-19) Ông nói: “Hàng ăn ở luôn với anh em cách nào, anh em vẫn biết, tôi hầu việc Chúa cách khiêm nhường, phải nhiều nước mắt.” Phaolô cứ bền đỗ trong lúc thuận lợi cũng như trong khó khăn. Đối với ông, hoàn cảnh không trôi sọt. Ông đã nắm bắt khải tượng thiên đàng và đó là điều tạo ra sự khác biệt trong đời sống ông. Khải tượng mới thay đổi cách chúng ta suy nghĩ và sống. Hãy xin Chúa một khải tượng mới về điều Ngài muốn làm trong bạn và qua đời sống bạn. *Khái tượng* quyết định sự bền đỗ của chúng ta! Không có khải tượng liên tục, chúng ta sống bất cẩn (Châm Ngôn 29:18) Mỗi người đều cần một cái đích rõ ràng để bước tới.

**7. CÁI LƯỚI CỦA CHÚNG TA CÓ ĐƯỢC KIỂM SOÁT CHƯA?** Bằng chứng lớn nhất của sự thánh khiết là kiểm soát được cái lưới. Người nào cầm giữ được lưới mình là người trọn vẹn (Giacơ 3:2). Điều này một lần nữa là vấn đề trọng tâm bởi vì “do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra” (Luca 6:45). Mọi công việc của xác thịt được đề cập trong Galati 5:19-21 đều lưu xuất qua cái lưới. Cái lưới là chi thể mạnh nhất trong thân thể chúng ta. Chúa sẽ không giải cứu chúng ta khỏi tình huống khó khăn cho đến khi nào cách trò chuyện của chúng ta thay đổi (Thi Thiên 50:23, Gióp 42).

### **Dưới đây là một số lãnh vực chúng ta cần kiểm soát lưới mình:**

**Giữ Bí Mật** – (Châm Ngôn 11:13). “Kẻ đi thèo lẻo tỏ ra điều kín đáo.” Hãy cầm giữ mình, đừng tiết lộ những vấn đề riêng tư của người khác. Đức Chúa Trời đã quả trách Cham vì đã phơi bày *sự trần truồng* của cha mình (Sáng thế ký 9:20-27).

**Không Đưa ra Những Lời Xưng Nhận Tiêu Cực** – Những lời này *dễ lây lan* và ảnh hưởng đến anh em chúng ta. Lời xưng nhận tiêu cực của mười thám tử đã làm cả hội chúng Ysơraên nản lòng, khiến họ lằm bằm và cứng lòng nghịch cùng những lời hứa của Đức Chúa Trời (Xem Dân số ký 13:26-33, 14:1-10, 32:9, Phục Truyền 1:28)

**Không Trả Đũa Bằng Lời** – Khi bị ai đó làm tổn thương, chúng ta phải cầu nguyện để có ân điển mà không lấy lời nói trả đũa (Êsai 53:7, I Phiơơ 2:22-23). Đó là sự nhu mì! Tranh cãi và thái độ hằn thù đem cứng cõi đến cho lòng chúng ta (Châm Ngôn 24:29). Một người nóng nảy có thể bị tước mất khí giới nếu chúng ta lấy lời mềm mại đáp lại (Châm ngôn 15:1)

**Tránh Lời Nói Đại Dột** – Có sự khác nhau giữa sự đại dột và niềm vui của Chúa (Êphêso 4:29). Những câu hỏi đại dột xui chúng ta đưa ra những câu trả lời đại dột (Tít 3:9, Châm Ngôn 26:4). Chúng ta phải *tránh* những chủ đề không gây dựng và dập tắt khi chúng vừa chớm mồi.

**Môi Lưới Không Chân Thật** – (Thi Thiên 17:1-3, 120:2). Hãy cầu nguyện xin Chúa cứu chúng ta khỏi những tình huống bị buộc phải nói những điều không thật lòng! Chúng ta chớ có lừa dối hoặc đầy biện minh, mà “không có sự dối trá chi hết” như Nathanaên (Giăng 1:47). Những người gần Chúa nhất là người có lưới thanh sạch (Khải Huyền 14:5).

**Coi Chừng Lời Nịnh Hót** – Xu nịnh là một ác linh, đó là một cái bẫy. Satan là kẻ xu nịnh. Người ta *bị mắc bẫy* bởi những lời của kẻ nịnh hót. Một lời khen chân thành hay lời khích lệ có ý nghĩa rất nhiều, nhưng lời tâng bốc thì phóng đại lên và động cơ không phải lẽ. Lời tâng bốc luôn muốn được lại điều gì đó (Châm Ngôn 26:28). Tâng bốc là thủ thuật của kẻ địch lại Đấng Christ hầu đến, và nó sẽ bắt lấy nhiều người bằng phương cách tâng bốc (Đaniên 11:32).

**Cẩn Thận Về Những Cam Kết** – “Con đã bị lời miệng mình trói buộc, mắc phải lời của miệng con” (Châm Ngôn 6:2). Môi miệng có thể khiến xác thịt chúng ta phạm tội vì đã đưa ra những



lời hứa, những sự thỏa thuận, hay những cam kết mà về sau chúng ta hối tiếc và không thể nào giữ được (Truyện Đạo 5:1-6, 5:6). Hãy tập tành cẩn thận và suy nghĩ thật nhiều *trước khi* nói.

**Những Minh Họa Trong Sạch** – Đừng bao giờ dùng những minh họa như bản sống động trong các bài giảng của mình. Lời của chúng ta vẽ ra các hình ảnh trong tâm trí con người. Hãy tránh những lời làm chứng chi tiết về những tội lỗi quá khứ và đừng đưa ra những điều riêng tư của người khác. Điều này thật sự tạo ra sự ô uế nơi người nghe (I Têsa. 2:3, Êphêsô 5:12). Lời nói sanh ra bông trái (Châm Ngôn 12:4, 13:2, 18:20-21).

**Không Bất Hòa** – *Những lời* chúng ta gieo vào lòng người khác là những hạt giống nảy mầm và mọc lên. Những lời xấu sanh ra sự cay đắng và bông trái xấu. Đức Chúa Trời ghét kẻ gieo sự bất hòa (Châm Ngôn 6:19) Giuđa đã đầu độc các môn đồ khác bằng lời phàn nàn của ông ta (Giăng 12:4-6; Mác 14:4-5). Sự tàn hại lớn nhất của Satan gieo ra là bởi *cái miệng của hắn* (Khải Huyền 12:10). Với chúng ta cũng vậy! Người ta phạm hầu hết mọi tội bởi cái lưỡi. Khi đoán xét và chỉ trích người khác, ta đem đến cùng sự rửa sả đó cho chính mình (Mathiơ 7:1-2).

**Cách Chúng Ta Thưa Với Chúa** – Chúa phán: “Các người đã lấy lời ngang trái (cứng cỏi hoặc ngang ngạnh) nghịch cùng ta.” (Malachi 3:13) xem Gióp 27:2, Dân số ký 14:3. Cách chúng ta nói *với* Chúa và *về* Chúa là cực kỳ quan trọng. Ngài sẽ theo đó mà xử với chúng ta (Dân số ký 14:28). Chúng ta cần có môi miếng được thanh tẩy, như Êsai. (Êsai 6:5-6).

**8. CHÚNG TA THÁNH KHIẾT THẾ NÀO?** Thánh khiết liên quan đến điều chúng ta *nói* trong lòng (suy nghĩ, động cơ và mong muốn của chúng ta). Sự công bình liên quan đến *các việc làm* của chúng ta, nhưng sự thánh khiết liên quan đến *những động cơ* của chúng ta. Có thể làm những hành động đúng nhưng vẫn không thánh khiết trong lòng; đồng thời tấm lòng vẫn có thể giữ chặt những sự ưa thích khác và những hình tượng bên trong. Lễ thật này được khẳng định nhiều lần trong Lời Chúa.

Một số vua “làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va ... nhưng không trừ bỏ các nơi cao” (I Các vua 15:11-14, 22:43, II Các vua 12:2-3, 14:1-4). Dầu họ thi hành các hành động công bình cá nhân, vẫn có những sự ưa thích khác trong lòng và họ đã bào chữa và từ chối xử lý. Có thể nói điều tương tự về rất nhiều Cơ Đốc Nhân ngày nay. Nhiều Cơ Đốc Nhân ra mặt với quan điểm chống lại sách báo khiêu dâm, phá thai và chủ nghĩa nhân văn, song đồng thời vẫn trung thành với những hình tượng khác trong lòng. Nhiều người *công bình* mà chưa *thánh khiết*. Tuy nhiên, Chúa đang kêu gọi mỗi người trong chúng ta đến mức thánh sạch cao hơn!

Theo Mathiơ 7:20-23, không thể đánh giá tánh hạnh một người bởi các ân tứ chức vụ đặc biệt người ấy có. Một người có thể có tất cả những ân tứ mà vẫn chưa trưởng thành. Tâm tánh được đoán định bởi *bông trái*. “Các người nhờ những trái nó mà nhận biết.” Bông trái Thánh Linh có thể được thấy trong đời sống một người nhiều đến mức nào? Đó là vấn đề đích thực! Anh ấy hoặc chị ấy có sự nhu mì, nhịn nhục, tiết độ, hiền lành, yêu thương, vui mừng và bình an không? Luciphe rất tài năng nhưng *không có sức mạnh đạo đức*. Nó là một nhạc sĩ xuất sắc với *sức lôi cuốn* phi thường, tuy nhiên nó chỉ quan tâm đến một điều duy nhất – tôn cao chính mình. Tâm tánh đòi hỏi những phẩm hạnh như trung tín, trung thành, nhu mì, và có phản ứng phải lẽ khi bị tổn thương. Chúng ta hãy tìm kiếm bằng chứng của những bông trái đó trong đời sống mình và người khác.

**9. CHÚNG TA CÓ TINH THẦN TÔI TỐ ĐẾN MỨC NÀO?** Theo lời Chúa, *sự vĩ đại* được xác định bởi *sự khiêm nhường* hay có tấm lòng của người tôi tớ phát triển trong đời sống chúng ta

nhiều chùng nào (Mác 9:33-35; 10:37, 41-45). Đức Chúa Jêsus là Người Tội Tớ của mọi tội tớ. Thế nào là người đầy tớ thật?

### TÔI TỚ LÀ:

**Người tận hiến cho người khác** – cống hiến vì nhu cầu và sự phúc lợi của người khác. Trái với người ích kỷ, luôn bận tâm với những tổn thương và rắc rối của mình (Philíp 2:19-21).

**Không đòi hỏi** – người ấy không khăng khăng đòi các quyền hạn của mình hay đòi *bình đẳng*, nhưng chấp nhận điều được ban cho với lòng biết ơn (Mathiơ 5:3). Không ai thật sự “có lòng khó khăn” (nghèo khổ trong tâm linh) mà có thái độ đòi hỏi.

**Không độc lập** – là người chịu đựng những khó khăn, “vì cố những người được chọn mà chịu hết mọi sự”... trái với bản tánh sa ngã khăng khăng bảo – “Mình không thể nào chịu đựng điều này” (I Côrinhtô 9:19, II Timôthê 2:10)

**Không có danh tiếng phải bảo vệ** – một tội tớ giống y như Người Đầy Tớ Mẫu Mực của chúng ta (Philíp 2:6-8) Chúa Jêsus không bao giờ gặp phải những nan đề về *thể diện*. Ngài không có *thể diện* để phải giữ. Ngài luôn tìm kiếm sự tôn trọng của một Đấng khác – là Cha Ngài.

Đức Chúa Con không bao giờ tìm kiếm danh vọng hoặc tiếng tăm đời này cho chính mình Ngài.

**Người không kiêu ngạo** – vì vậy, Ngài không dễ bị tổn thương hoặc mau nổi giận. Chỉ có *các ông chúa* là bị xúc phạm.

**Thật sự làm quá mức và hơn cả phận sự của mình** – nhưng vẫn không đòi hỏi một lời “cám ơn” hay cái vỗ lưng (Luca 17:7-10). Người sống vì sự khen ngợi của Chủ mình, chứ không phải lời ngợi khen của anh em mình (Côlôse 3:23-24).

**Một người có sự hiện diện của Chúa** – Đức Chúa Trời đồng đi với người đầy tớ thấp hèn bởi vì Ngài cũng là một người tội tớ (Êsai 57:15)

Ngài thích đi với những người giống Ngài và hợp với Ngài.

**Có tấm lòng của người đầy tớ là bí quyết để sống hòa thuận với người khác, nhất là những người trong gia đình.**

**Người tội tớ thật làm trọn luật tình yêu là điều hoàn toàn vô kỷ – (I Côrinhtô 13).**

**10. THÁI ĐỘ CỦA CHÚNG TA THẾ NÀO ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ QUYỀN ?** Chúng ta thuận phục Chúa đến mức nào? Không cách nào biết được câu trả lời trừ khi Chúa cho chúng ta *những bài học thực tế, rõ ràng* trong cuộc đời để cho chúng ta thấy điều có trong lòng mình. Phản ứng của chúng ta đối với thẩm quyền loài người (những người Chúa đặt để trên chúng ta) cho thấy chúng ta đã có luật của sự thuận phục hay chưa. Đức Chúa Trời phán và hành động *qua con người*. Chúa thường phán với chúng ta qua *các tác nhân loài người* như người giáo viên, mục sư, người thi hành pháp luật, người chồng, và những người khác. Vì vậy, khi chúng ta phớt lờ những người này, Đức Chúa Trời đang bị bỏ qua (Êxêchiên 3:7, Rôma 13:1-7).

Hãy xem gương của Hêli là thầy tế lễ thượng phẩm trong I Samuên 1-4. Hêli là một người đã thối lui. Ông đã đoán định sai một trong các chị em trong hội thánh, cáo bà say rượu. Tất nhiên, Anne không say rượu, nhưng vì nổi cay đắng trong linh hồn bà nài xin Đức Chúa Trời cho mình một con trai khi cầu nguyện ở tại bàn thờ. Khi bà giải thích tình cảnh mình cho người hầu việc

Chúa đã thối lui, ông đáp: “Hãy đi bình yên, nguyện Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nhậm lời nàng đã cầu xin cùng Ngài!” (I Samuên 1:15-20) Đức Chúa Trời tôn trọng lời nói và sự chúc phước của Hêli. Ngài tôn trọng chức vụ của Hêli, dầu Ngài không nhất thiết tôn trọng Hêli. Đức tin đã đi vào lòng của Anne và bà trở về nhà, hoài thai cậu bé Samuên. Anne đã đủ khôn ngoan để nhận biết Chúa đang phán qua *loài người*. Bà dẹp bỏ nỗi phiền muộn và đã lắng nghe tiếng phán của Chúa đến qua một người hầu việc Chúa mà đời sống không phải lẽ. Như vậy, chúng ta thấy được tầm quan trọng của thái độ chúng ta đối với người có quyền.

Cơ Đốc Giáo là thái độ! Thái độ của vợ đối với chồng cho thấy ta sở hữu luật thuận phục hay chưa (I Phierơ 3:1-7). Thái độ đối với mục sư, người thi hành luật pháp, hay một ông chủ hay cáu gắt cũng cho thấy điều tương tự (I Phierơ 2:13-14, 2:18). Suy cho cùng, bất cứ ai nói: “Tôi không nghe con người, tôi chỉ nghe Chúa” người ấy cũng không lắng nghe Chúa. Chúa đang muốn phán với người ấy *qua con người*, nhưng người ấy không nghe được. Nếu Đức Chúa Trời thực sự phán trực tiếp, người ấy sẽ không nhận biết hoặc vâng theo, bởi vì người ấy không có thói quen vâng lời. *Luật vâng lời* không ở trong người ấy.

**11. CHÚNG TA CÓ LÀM CHỦ ĐỜI SỐNG SUY NGHĨ CỦA MÌNH CHƯA?** Không thể nào sống thuộc linh mà trước hết không làm chủ đời sống suy nghĩ của mình. Điều chúng ta chọn suy gẫm quyết định ta thắng hay bại, bởi vì mỗi chiến trận thắng hay bại nằm trong tâm trí. Sự suy gẫm là thức ăn. Bởi những sự suy gẫm của mình chúng ta nuôi con người cũ, hoặc nuôi bản tánh mới. Hãy nhớ, suy nghĩ sinh ra bông trái (Giêrêmi 6:19). Suy nghĩ biến thành hành động, hành động trở thành thói quen, thói quen trở thành số phận của chúng ta.

- Chúng ta ngã lòng do suy gẫm và nói điều kẻ thù muốn nói thay vì nói ra điều Chúa muốn nói. Các ý tưởng của Chúa luôn tốt đối với chúng ta (Giêrêmi 29:11). Nếu bị ngã lòng, *bạn suy nghĩ gì?* Những suy nghĩ của bạn có phải là ý tưởng của Ngài không? (Êsai 55:8).

- Tội lỗi được hoài thai trong tư tưởng. Nó lớn lên khi được nuôi bởi sự suy gẫm, và rồi nó sanh ra hành động. Tội lỗi có thể bị dập tắt từ trong trứng nước, trong tư tưởng. Người ta phạm tội vì họ đã *hoạch định* và trù tính mọi sự. Miên man với những tư tưởng sai trái nuôi dưỡng và làm mạnh thói xấu (Cô-lô-se 3:9, Rô-ma 6:12-13). Suy gẫm đúng đắn làm suy yếu thói quen xấu và vô hiệu hóa nó. (Cô-lô-se 3:10, Ê-phê-sô 4:22-24).

- Sự suy gẫm ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng ta. Cứ luôn chìm trong những nỗi sợ, bạo hành, và báo thù có thể sẽ ảnh hưởng đến nhịp tim đập và cách thở của chúng ta. Những ý tưởng xấu khuấy động quá mức các tuyến, các cơ quan và hệ thống thần kinh của chúng ta, khiến chúng ta ngã bệnh. Những suy gẫm (là điều chúng ta luôn suy nghĩ đến) có tác động đến linh, hồn, và ngay cả thân thể chúng ta. Quyết định quan trọng cũng xuất phát từ điều chúng ta thường suy nghĩ thấu đáo cách logic. “Hỡi Đức Giê-hô-va là Hòn đá tôi và là Đấng cứu chuộc tôi, nguyện lời nói của miệng tôi, sự suy gẫm của lòng tôi được đẹp ý Ngài!” (Thi Thiên 19:14).

- Không thể có chiến thắng cho đến khi nào chúng ta học tập canh giữ đời sống suy nghĩ của mình. Không thể nào thuộc linh nếu không thắt lưng tâm trí mình (I Phierơ 1:13). “Thắt lưng tâm trí” nghĩa là gì? Vào thời Kinh Thánh, người ta mặc áo xống dài, rộng lưng thùng. Khi muốn lên đường đi đâu, thì phải cúi xuống và nhét mớ áo xống lưng thùng này thật chặt bên dưới dây nịt rồi mới lên đường. Đó là “thắt lưng.” Phierơ bảo chúng ta phải làm điều này đối với tâm trí mình. Những suy nghĩ của chúng ta thường hay đi lung tung như những chiếc áo lưng thùng đó. Chúng ta có khả năng để *cột chặt* những suy nghĩ của mình. Điều này thuộc quyền chọn lựa của chúng ta để chấm dứt những ý tưởng sai xấu và hướng đến những ý tưởng đúng đắn. Chúng ta thực sự có sức mạnh để thay đổi trọng tâm của mình.

- Thánh khiết liên quan đến những điều chúng ta thường nói trong lòng mình. “Kẻ... nói chân thật trong lòng mình.” (Thi Thiên 15:2).

Chúng ta phải ngừng lại để lắng nghe những suy nghĩ của mình. Đức Chúa Trời nghe tất cả tiếng nói của lòng chúng ta. Thường chúng ta không nhận ra điều mình đang nói trong lòng. Lời Chúa

thấu rõ suy nghĩ và động cơ của chúng ta, cho chúng ta biết con người thực sự của mình (Hêbơrơ 4:12, I Sử ký 28:9). Hãy nhớ, những suy nghĩ của chúng ta quyết định chúng ta chiến thắng hay thất bại. Các bà vợ thường dành phần lớn thì giờ trong ngày để nghiên ngẫm điều làm tổn thương họ cho đến khi bị kích động. Có một cánh cửa mở ra cho Satan khi chúng ta cứ tiếp tục ôn lại những điều bực bội. Hãy nghĩ điều gì tốt về người làm tổn hại bạn và rồi cầu nguyện cho người ấy. Hãy suy gẫm điều chi trong sạch, đáng yêu và có tiếng tốt (Philíp 4:8, Thi Thiên 19:14). Nếu bạn bằng lòng làm những điều đó, Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng bạn.

## 12. CHÚNG TA CÓ NGAY THẲNG VỀ MẶT TÀI CHÁNH KHÔNG?

Có hơn 2000 câu Kinh Thánh liên quan đến tiền bạc. Tôi muốn đưa ra lời tuyên bố mà thoạt đầu có vẻ táo bạo nhưng lại hoàn toàn đúng: “Cách chúng ta sử dụng tiền bạc quyết định chúng ta có thành công trong đời sống Cơ đốc hay không.” Đó là lý do Chúa Jêsus đặng đến vấn đề này trong hai phần ba các ngụ ngôn của Ngài. *Vấn đề không phải chúng ta có bao nhiêu tiền, mà là chúng ta quản lý chúng tốt như thế nào.*

### Tiền bạc và cách chúng ta quản lý chúng cho thấy một số điều quan trọng về chúng ta:

- Chúng ta có *lương tâm* tốt hay không
- *Những ưu tiên hàng đầu* của chúng ta là gì
- Nơi chúng ta đặt *những ưa thích sâu xa nhất*
- Cách chúng ta sử dụng *thì giờ* của mình
- Chúng ta có *sự phán đoán tốt* và có *khôn ngoan* hay không
- Chúng ta có *yêu gia đình mình* hơn là chủ nghĩa duy vật chất không
- Chúng ta đặt *sự an toàn* của mình ở đâu
- Chúng ta có *đức tin* hay vô tín trong lòng mình
- Chúng ta có phải là người chịu *hy sinh* hay không
- Chúng ta có *vâng lời* hay không
- Chúng ta có *kỷ luật* và tiết độ hay không
- Đức Chúa Trời có thể giao cho chúng ta *những của cải thuộc linh* hay không
- Rốt lại, *chúng ta có cam kết thế nào với Chúa*

**Đây là những vấn đề về thuộc linh**

Nhiều tín hữu không ngay thẳng trong vấn đề tài chánh. Các hiệu sách Cơ đốc không thể cho các tín hữu anh em *mua chịu* bởi vì họ thường không nhận được tiền của mình. Các trường Kinh Thánh cũng phải thay đổi các chính sách bởi vì rất nhiều học viên không trả học phí dù đã quá hạn. Chính sách mới đã phải như vậy – “Không đóng học phí... không cấp bằng”! Ban giảng huấn của chúng tôi đã quan sát thấy các học viên tốt nghiệp trung tín trả học phí thường thành công trong chức vụ. Còn những người khác, *không bao giờ* thành công!

Thật gian ác khi mắc những khoản nợ lớn mà lại mua quần áo đẹp, đồ đạc và các thiết bị tối tân, một cây ghita đắt tiền. Chúng ta phải thanh toán các hóa đơn trước đã. Đó là lối sống của người Cơ đốc! Trong Rôma 13:8, Phaolô đã dặn rằng “Chớ mắc nợ ai chi hết.” Chiêu đãi bản thân và bạn bè trong các khách sạn cầu kỳ và phung phí trong khi không trả tiền cho các chủ nợ thì có đúng đạo lý không? Thật là một hình thức ăn trộm khi tránh trả các món nợ, hy vọng chúng có thể được thừa nhận như là “những khoản tiền không thể thu được.” Thái độ như thế cho phép lương tâm trở nên chai lì, tác động xấu đến mối quan hệ của người ấy với Chúa, bởi vì nó khiến

người ấy không chạy trốn Đức Thánh Linh. Bạn sẽ cảm thấy như thế nào nếu có người nợ bạn (hay công ty của bạn) hàng ngàn mỹ kim, nhưng đã lên kế hoạch trước để nộp đơn vỡ nợ và không bao giờ có ý định trả tiền cho bạn? Liệu đây có phải là luật vàng hay không?

“Vâng, nếu chúng ta không trung tín trong tiền bạc (của bất nghĩa), Chúa sẽ không giao cho chúng ta của cải thật” (xem Luca 16:10-12). Đấng Christ đã dạy chúng ta rằng không trung tín trong việc quản lý tiền bạc là dấu hiệu cho thấy chúng ta cũng không trung tín trong những vấn đề thuộc linh, bởi vì đây là nguyên tắc của tấm lòng. Đó là lý do Chúa Jêsus thử chúng ta trước hết trong những vấn đề tự nhiên của cuộc sống như việc làm, gia đình, và tiền bạc. Nếu chúng ta chứng tỏ mình trung tín trong những lãnh vực đó, chúng ta sẽ đủ tiêu chuẩn đối với “của cải thật” hay chức vụ và uy quyền thuộc linh. Nhiều Cơ Đốc Nhân đã tự làm cho mình không đủ tư cách vì vấn đề tiền bạc. Cách chúng ta sử dụng tiền bạc là một phần không thể thiếu được của sứ điệp Phúc Âm. Nó kéo theo lương tâm, tánh hạnh, và nơi chúng ta đặt những sự mình ưa thích. Dưới đây là một số lý do của tình trạng nô lệ tiền bạc.

### Ba Lý Do Chính Của Tình Trạng Nô Lệ Đối Với Tài Chính

**A. Không Dâng Một Phần Mười** chúng ta không thể được phước nếu không dâng phần mười. Châm Ngôn 3:9-10 truyền cho chúng ta phải dâng phần mười với một lời hứa được phước và được chu cấp. Vì vậy, khi không dâng phần mười, chúng ta không vâng theo lời Chúa. Giữ lại phần mười cũng là một hình thức vô tín. Người ta thường nói: “Nếu dâng phần mười, tôi sẽ không đủ cho mình.” Nhưng làm thế nào Chúa có thể ban phước cho chúng ta khi chúng ta vi phạm Lời Ngài và lòng chúng ta không có đức tin? Phước hạnh chỉ được hứa cho người vâng giữ mọi điều răn của Ngài (Giôsuê 1:8).

Khi xao lãng phần mười, chúng ta đang ăn trộm Chúa theo nghĩa đen (Mal 3:8-11). Chúng ta cũng đang tước mất những phước hạnh được hứa cho mình. Bởi vì khi chúng ta dâng cho Chúa những điều quý nhất trong của cải mình, “vì cố chúng ta Ngài quả trách kẻ cắn nuốt chúng ta.” *Những kẻ cắn nuốt* là các tà linh hút cạn tài chánh chúng ta. Trong Malachi, *kẻ cắn nuốt* đến qua hình thức của một sự phá hoại làm giảm thiểu mọi hoa màu của họ. Ngày nay, có những kẻ cắn nuốt cứ không ngừng làm cạn kiệt các nguồn tài nguyên của chúng ta như các hóa đơn thanh toán viện phí, các khoản tiền sửa chữa xe, máy móc bị hỏng hóc. Phước hạnh của Chúa có đang ở trên gia đình và công việc làm ăn của chúng ta không? Chúng ta có tôn kính Chúa bằng những hoa quả đầu mùa trong của cải mình chưa?

Trong Aghê 1:3-11, dân chúng bỏ bê nhà Chúa. Cuộc sống chỉ tập trung vào nhà *riêng* của họ và những mối lợi vị kỷ khác. Các ưu tiên đã không nằm đúng thứ tự; vì vậy Chúa thổi bay công việc của họ. Mọi người đang làm việc quá giờ chỉ để đặt tiền công mình vào những chiếc túi lủng. Đức Chúa Trời không tôn quý công việc của chúng ta nếu chúng ta không tôn kính công việc Ngài, điều đó bao gồm phần mười.

Dâng phần mười không chỉ là một mạng lệnh theo luật pháp Môise. Việc dâng phần mười đã tồn tại từ lâu *trước* Thời Kỳ Luật Pháp. Ápraham đã dâng phần mười cho Mênchixêđéc (Sáng thế ký 14:18-20). Giacóp đã dâng các phần mười (Sáng thế ký 28:22) và cả hai người này đều được ban phước quá đỗi. Đức Chúa Jêsus Christ của chúng ta cũng đã ủng hộ việc dâng phần mười trong Thời Kỳ Tân Ước. Trong Mathiơ 23:23, người ta dâng phần mười, nhưng bỏ bê những vấn đề quan trọng hơn của luật pháp như lòng thương xót, sự công bình và đức tin. Đấng Christ đã tuyên bố: “Đó là những điều các người phải làm” (thương xót, công bình và đức tin), và Ngài bảo họ cũng phải tiếp tục dâng phần mười nữa. Phải, dâng phần mười là bổn phận, nhưng những

vấn đề quan trọng kia của luật pháp – đức tin, sự công bình và lòng thương xót, cũng không được xao lãng.

“Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của *cách vui lòng*” (II Côrinhtô 9:7). Vì vậy, *thái độ* chúng ta dâng hiến quan trọng tột bậc. Chúng ta phải dâng vì mong muốn dâng, chớ không phải chỉ vì phải dâng. Cũng vậy, chúng ta phải dâng *bằng đức tin*, vì biết rằng Đức Chúa Trời sẽ cung cấp cho mình. Dâng vì *bắt ép* không phải bởi đức tin mà là vì bổn phận. Chúng ta hãy dâng của lễ mình vì mối liên hệ của tình yêu và đức tin.

**B. Quản Lý Tiền Bạc Tồi** Vì sao có một số người kiếm được rất ít mà vẫn có thể cân đối thu chi, trong khi những người khác kiếm được đáng kể hơn nhiều song luôn luôn mắc nợ? Nan đề là vì *quản lý tồi*. Vì vậy, vấn đề không phải chúng ta có bao nhiêu mà là chúng ta quản lý tiền bạc của mình tốt như thế nào. Người ta thường thiếu hụt bởi vì đã không sử dụng khôn ngoan điều Chúa cung ứng. Chúng ta là người quản lý tiền bạc Chúa ban cho. Chúng ta đang sử dụng tiền bạc thế nào?

*Dưới đây là một vài ví dụ về cách tiền bạc có thể đã bị quản lý tồi:*

**Những Sự Đầu Tư Kém** – vội vã dấn thân vào những sự mạo hiểm mà không cầu nguyện hay tìm kiếm lời khuyên từ những nhà tư vấn am hiểu.

**Thẻ Tín Dụng** – Nguồn tiền có thể sử dụng nhanh chóng là một cái bẫy, khiến chúng ta tiêu xài phung phí, vượt quá giới hạn của mình.

**Vay Mượn Thiếu Thận Trọng** – Mức lời cao trong các khoản thời gian dài đem đến tình trạng nô lệ. Phải được Thánh Linh dẫn dắt *trước khi* bạn xây hoặc mua một ngôi nhà. Nếu có thể được, hãy cố gắng thu xếp lại khoản nợ cũ của mình với mức lời thấp hơn.

**Không Đúng Thời Điểm** – Phải chi trả quá nhiều cho những vật mà đáng lẽ được mua với giá thấp hơn nhiều nếu chúng ta chịu chờ đợi.

Để ý những kỳ bán đặc biệt, và chờ đợi đúng thời điểm. Trước hết, hãy hỏi thăm để có được cuộc thương lượng tốt nhất.

**Các Hóa Đơn Thanh Toán Điện Thoại Khổng Lồ** – Hãy hạn chế chiều dài các cuộc gọi của bạn; tìm kế hoạch tốt nhất cho những cuộc gọi đường dài.

**Tiêu Xài Quá Mức** – mua những thứ không cần thiết. Chúng ta nên tránh mua điều mình không cần và không có khả năng.

**Phung Phí Các Nguồn Nhiên Liệu** – đèn, máy lạnh cứ để, nước cứ chảy v.v... máy đun nước nóng tiêu tốn 25% hóa đơn năng lượng của chúng ta. Hãy biết dè giữ ! Khi vắng nhà, hãy vặn thấp tủ lạnh, và tắt máy nước nóng.

**Chỉ Thích Điều Tốt Nhất** – Những thứ rẻ nhất không phải lúc nào cũng tốt nhất. Tuy nhiên, chúng ta có nhất thiết phải có mọi sự tốt nhất không? Lòng chúng ta ở đâu? Một chiếc xe hơi còn tốt giá chỉ 20% – 30% khoản chúng ta trả cho một chiếc xe mới.

Chúng ta luôn trả *tiền cao nhất* cho thứ gì mới! Chúng ta có thỏa lòng với điều “gần như tốt” với một mức thấp hơn nhiều không? Có phải chúng ta quá kiêu hãnh để đi đến một cửa hàng áo quần cũ không?

**C. Thiếu Kỷ Luật Và Tâm Tánh** “Ta chẳng từ điều gì mắt mình ước ao” (Truyền Đạo 2:10). Salômôn không có sự tiết độ. Mọi điều mắt ông nhìn thấy, ông đeo đuổi. Salômôn đùa bỡn với mọi thứ ở dưới mặt trời với nỗ lực tìm được sự thỏa mãn và hạnh phúc. Tuy nhiên, hạnh phúc không bao giờ tìm thấy nơi bất cứ điều nào trong những thứ ấy mà chỉ có trong Đấng Christ mà thôi. Nhiều Cơ Đốc Nhân “lấy việc đời lụy mình” (II Timôthê 2:4). Chúa cảnh cáo rằng những sự lo lắng, giàu có và vui thú của đời này *làm ngẹt ngòi* sự sống của nước trời (Luca 8:14). *Sự*

*kêu gọi tốt bụng của chúng ta* là làm trọn hai điều răn lớn trong Mathiơ 22:36-40, hết lòng, hết linh hồn, hết trí, hết sức yêu kính Đức Chúa Trời, và yêu người lân cận như mình. Để vâng giữ điều răn đó – thì giờ, sức lực, và những điều yêu mến của chúng ta phải được dâng cho Chúa. Nếu đời sống của chúng ta bận rộn với tinh thần duy vật chất và làm việc quá giờ, chúng ta không thể làm trọn sự kêu gọi của mình.

TIỀN BẠC ảnh hưởng đến đời sống thuộc linh của chúng ta. Tiền bạc cho thấy *chúng ta là con người thế nào!* Chúng ta không thể thuộc linh mà không quản lý vấn đề tiền bạc cách khôn ngoan. Điều chủ yếu là đây – tình trạng nô lệ cho tiền bạc ngăn trở chúng ta làm theo ý muốn Chúa dành cho đời sống mình; vì vậy bằng mọi giá chúng ta phải tìm cách để được tự do trong vấn đề tài chánh!

*Sự an ổn* là một lý do chủ yếu khác khiến người ta yêu tiền bạc. Tuy nhiên, sự an toàn được tìm thấy ở giữa ý muốn Chúa, chứ không phải ở nơi tiền bạc của chúng ta. Thật đáng buồn, những người nắm chặt các tài khoản của họ trong ngân hàng *hiếm khi, hiếm có* nhận được sự đột phá thuộc linh ý nghĩa nào trong đời sống mình. Tiền bạc có vị trí nào trong lòng của bạn?

### 13. CHÚNG TA ĐÃ HỌC TẬP ĐỂ THÔI NÓI “THẬT KHÔNG CÔNG BẰNG” CHƯA?

Khi lời phàn nàn: “Thật không công bằng” có nhiều trong lời đối thoại của mình, điều đó cho thấy ít nhất hai điều về tâm tánh của chúng ta. Qua đó cho thấy chúng ta chưa học được đường lối của Chúa và chúng ta vẫn chưa ở trong chiến thắng. Con người mắc một sai phạm khủng khiếp – nghĩ rằng mình xứng đáng được điều tốt hơn và hết sức vô ơn đối với điều mình đã có rồi. Phương cách để chiến thắng là trước hết phải hiểu sâu xa trong lòng rằng chúng ta không xứng đáng được *điều gì cả*. Phải, sự thật là chúng ta không xứng đáng một điều gì cả, dầu vậy, chúng ta thật khó mà tin điều đó! Chúng ta chưa “có lòng khó khăn.”

“Phước cho kẻ có lòng khó khăn” (Mathiơ 5:3) theo nguyên ngữ Hylạp, *khó khăn* được mô tả như là “một người ăn mỳ khép mình.” Người ăn mỳ khúm núm này biết ơn vì từng mẩu bánh mì nhỏ mình nhận được. Điều này hoàn toàn trái ngược với người đòi hỏi có nhiều hơn và tốt hơn, hoặc “ngang bằng.” Đáng Christ không bao giờ đòi hỏi *các quyền bình đẳng*, và chúng ta cũng đừng như vậy. Nan đề của chúng ta là so sánh mình với người khác và cho rằng chúng ta phải có điều họ có. Đòi hỏi sự bình đẳng và yêu cầu các quyền hạn của mình là điều không giống Chúa chúng ta. Nhiều chiến trận trong tâm trí và tình cảm sẽ dừng lại nếu Mathiơ 5:3 được thực hành. Tôi tin chắc rằng hầu hết các nan đề của chúng ta không xuất phát từ sự tự đánh giá tồi. Mà đến từ lòng kiêu ngạo và bản ngã, lòng không biết ơn, những lãnh vực chưa được cứu trong đời sống bản thân, và thiếu cách nhìn của Chúa về các vấn đề của đời sống. Chúng ta phải dạy con em mình từ thuở nhỏ đừng cho rằng mình *đáng được* điều người khác có.

### 14. CHÚNG TA BIẾT ƠN NHIỀU ĐẾN ĐÂU? Lòng biết ơn là bí quyết để đắc thắng.

Lòng cảm tạ là thuốc bổ chữa lành linh hồn. Nó chữa lành mọi thứ cay đắng, mọi thứ phàn nàn và mọi tình huống khó khăn. Lòng cảm tạ tập tành chúng ta biết ngợi khen, và dẫn chúng ta vào sự thờ phượng thanh khiết. Kinh Thánh kêu gọi chúng ta hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài, và hãy ngợi khen mà vào hành lang Ngài (Thi Thiên 95:2, 100:4). Cảm tạ là thái độ đem đến *đức tin*. Ysơraên không có đức tin. Họ không cảm tạ Chúa vì mọi điều Ngài đã làm cho họ. Ysơraên không bao giờ vào được đất hứa vì cơ lòng vô ơn và vô tín. Không cảm tạ, như chúng ta có thể thấy từ lịch sử, là bước quan trọng đầu tiên để thối lui (xem Rôma 1:21). Ngay cả Luxiphe đã sa khỏi địa vị cao trọng của mình vì *lòng vô ơn*. Thay vì bày tỏ lòng cảm tạ Chúa vì mọi điều Ngài

đã làm cho mình, hấn lại đòi thêm nữa. Thật, chúng ta không thể nào được may mắn trong cuộc sống nếu không hết lòng cảm tạ Chúa.

Chúng ta có thể cảm tạ Chúa *trong*, và *vì* mỗi một tình huống không? (I Têsalônica 5:18, Êphêsô 5:20, Habacúc 3:17-19). Tôi tin chúng ta đã khám phá bí quyết để sống đắc thắng khi chúng ta có thể cảm tạ Chúa trong mỗi hoàn cảnh và vì mỗi hoàn cảnh. Lòng cảm tạ giải thoát chúng ta khỏi mọi giọng điệu tiêu cực như bi quan, chỉ trích hoặc càm ràm. Lòng cảm tạ chắc chắn là bí quyết để đắc thắng và tiếp tục tiến lên trong Chúa (Dân số ký 14:8). Và hãy nhớ rằng, tinh thần cảm tạ là điều khiến chúng ta hấp dẫn đối với Chúa. Đây cũng là điều khiến cho người phụ nữ hấp dẫn đối với một người nam. Tinh thần biết ơn và vui mừng khiến Chúa ưa thích và chinh phục được thiện cảm của Ngài (Êsai 64:5).

Cơ Đốc Giáo chủ yếu là vấn đề *thái độ*. Thái độ khi làm theo ý muốn Chúa là vấn đề hết sức quan trọng đối với Ngài. Chỉ có một điều quan trọng hơn việc làm theo ý muốn Chúa đó là *vui mừng* làm theo ý muốn Ngài (Thi Thiên 40:8, 37:4). Điều này được thấy rõ trong cuộc sống. Người cha có thể sai con trai, con gái mình làm công việc; nhưng nếu chúng vâng lời cách miến cưỡng hoặc với thái độ chống đối, người cha sẽ không hài lòng. Mối quan hệ của chúng ta với Cha thiên thượng cũng giống như vậy.

**15. CHÚNG TA CÓ NHẬN THẤY HIỂU BIẾT ÍT ỎI CỦA MÌNH KHÔNG?** Châm ngôn 17:27 tuyên bố: “Người nào kiêng lời nói mình có tri thức.” Điều đó cho thấy càng biết nhiều chúng ta càng nhận biết mình chưa biết đến đâu, và càng chậm đưa ra lời dạy hơn (Giacơ 1:19). Ngay cả Gióp cũng đã bị quở trách vì “mở miệng ra luận điều hư không và nói thêm nhiều lời vô tri” (Gióp 35:16). Chúa phán: “Khi ta đặt nền trái đất, thì người ở đâu” (38:2-4). Thật vậy chúng ta biết rất ít. Theo Êphêsô 2:7, Đức Chúa Trời sẽ tỏ những sự mặc khải mới cho chúng ta về cả cõi đời đời. Chúng ta phải hiểu rằng mình chỉ mới cào nhẹ trên bề mặt của điều Chúa phải bày tỏ. Vì vậy, người tưởng *mình có hết và biết hết* thuộc thành phần đáng thương trong Khải Huyền 3:17-19 (xem I Côrinhtô 8:2, Galati 6:3).

**16. CHÚNG TA ĐỐI ĐẦU VỚI SỰ CHỐI BỎ TỐT THẾ NÀO?**

**17. CHÚNG TA PHẢN ỨNG TRƯỚC NHỮNG SỰ CHẬM TRỄ ĐAU ĐỚN RA SAO?**

**18. CHÚNG TA XỬ LÝ THẤT BẠI THẾ NÀO?**

**19. CHÚNG TA ĐỐI MẶT VỚI SỰ MẤT MÁT RA SAO?**

**20. CHÚNG TA ĐỐI DIỆN VỚI SỰ THÙ ĐỊCH ĐẾN VỚI MÌNH NHƯ THẾ NÀO?**

**21. CHÚNG TA QUẢN TRỊ SỰ THÀNH CÔNG RA SAO?**

Những chủ đề trên quyết định chúng ta có phải là Cơ Đốc Nhân mạnh mẽ hay không. Mỗi điều này được giải thích đầy đủ hơn ở phần có đề tựa – **SỨC MẠNH THẬT** (Xem trang 43).

**22. CHÚNG TA TÍCH LŨY ĐƯỢC BAO NHIÊU SỰ KHÔN NGOAN?** Điều phân biệt một tín hữu trưởng thành với người chưa trưởng thành là *sự khôn ngoan!* Vì vậy, trong Châm Ngôn 4:7 chúng ta được khuyên hãy thu thập sự khôn ngoan bởi vì “sự khôn ngoan là điều cần nhất.” Khôn ngoan biến đổi tình trạng ngu dại (hoặc như con trẻ) thành ra một người lớn biết phân biệt. Chính Chúa Jêsus đã lớn lên trong sự khôn ngoan; và khi Ngài khôn ngoan càng thêm, Ngài



cũng càng thêm ơn trước mặt Chúa và người ta (Luca 2:52). Khôn ngoan cũng khiến Con Người “lớn lên và mạnh mẽ” bản tiếng anh NKJV “Lớn lên và mạnh mẽ trong thuộc linh” (Luca 2:40).

*Sách Châm Ngôn* viết ra để đem lại sự khôn ngoan cho người sẽ làm vua. Sách này được viết bởi một nhà vua, cho một vị vua. Chủ đề của sách Châm Ngôn là “Việc Tạo Lập Một Vị Vua.” Sự kêu gọi cho mỗi Cơ Đốc Nhân là trở nên giống như nhà vua (I Phiêrơ 2:9, Khải Huyền 1:6, 3:21, 5:9-10, I Samuên 2:8). Sự khôn ngoan kéo theo nó mọi điều sau: sự thận trọng, sự phân biệt, sự hiểu biết, thấy trước, đoán định tốt, tài khéo, kinh nghiệm, sâu nhiệm, thanh sạch, bình an, hiền lành, và nhiều hơn nữa. Mọi điều này là những phẩm hạnh cần thiết để trị vì trên ngôi nước cùng với vị Vua của các vua (Khải Huyền 3:21). Cách đây mấy năm, một mục sư nọ, là người trước đây đã từ bỏ một công việc sinh lợi để bước vào chức vụ, nản lòng và than với Chúa: “Con đã bỏ tất cả chỉ để chặn dắt một nhóm người như vậy thôi sao?” Chúa trả lời ông: “Con đang chuẩn bị cho hai mươi vị vua đồng trị với Ta trong cả cõi đời đời!” Ngay lập tức, sự thất vọng của ông biến mất!

## CÁC CHỦ ĐỀ QUAN TRỌNG CỦA SÁCH CHÂM NGÔN

### *Cần thiết cho việc tạo lập một vị vua*

- Kỷ luật trẻ đúng đắn (việc tạo lập một vị vua bắt đầu từ khi sinh ra.)
- Sự thanh tẩy và những động cơ đúng đắn bề trong (Không coi thường những sự tủa sửa của Chúa.)
- Có lòng kính sợ Chúa (Đó là khởi đầu sự khôn ngoan.)
- Đồng đi với những người bạn ngay thẳng (Chớ ganh ghét kẻ ác hay ao ước ở cùng chúng nó.)
- Kiên quyết đeo đuổi sự khôn ngoan (Sự khôn ngoan chỉ được ban cho những kẻ tìm kiếm xứng đáng.)
- Dâng lòng mình (những điều mình ưa thích) cho Chúa (Mọi quyết định của đời sống đều ra từ tấm lòng.)
- Canh giữ những thói xấu (Tập ôn hòa, điều độ và tiết chế.)
- Coi chừng cái bẫy của sự xu nịnh (Sự xu nịnh muốn có gì đó đáp lại.)
- Sức mạnh của cái lưỡi đối với điều lành hoặc điều dữ (Sống và chết nơi quyền của cái lưỡi.)
- Về việc *nghe và giữ* điều chúng ta nghe (các từ then chốt là – “chớ quên” và “hãy giữ.”)
- Các lời khuyên coi chừng của hối lộ hoặc bất cứ cách sử dụng tiền bạc sai trái nào (xem I Samuên 12:3)
- Hiểm họa của việc phung phí *thì giờ* cũng như *của cải* (Coi chừng sự chần chừ.)
- Hình phạt của sự kiêu ngạo, ngạo mạn và tinh thần cao ngạo.
- Đề cao sự hạ mình (“Sự khiêm nhường đi trước sự tôn trọng.”)
- Nhấn mạnh cách đối xử phải lễ với người nghèo (Tránh sự ức hiếp thuộc bất cứ hình thức nào.)
- So sánh phẩm tính của người đàn bà tốt và gian ác, việc chọn một người vợ có phẩm tánh cao trọng.
- Phẩm chất của sự khôn ngoan (khôn ngoan là thánh sạch, hòa thuận, v.v... xem Giacơ 3:17.)
- Sự khôn ngoan xây cất nhà (Việc đặt những viên đá khôn ngoan làm nền tảng để xây dựng hôn nhân.)
- Chống lại sự mĩa mai, nhạo báng và khoác lác (Những điều này không bao giờ là tao nhã trong đời sống của một vị vua.)
- Sự ăn năn, mềm mại chịu dạy, và thôi đi theo sự khôn ngoan *riêng của mình*.
- Đừng để bị mích lòng (tấm lòng bực bội có thể sa sút đến chỗ gian ác lớn.)
- Ghét sự ngu dại (Hậu quả của việc từ chối sự khôn ngoan là bị Chúa từ chối.)
- Thái độ phải lễ đối với kẻ thù (Không có chỗ cho “sự trả đũa” hay tìm cách trả thù)
- Tôn trọng cha mẹ ở bất cứ độ tuổi nào (“Chớ khinh bỉ mẹ con khi người già yếu.”)
- Những nan đề trong linh hồn ảnh hưởng đến thân thể (thân thể khỏe mạnh tùy thuộc linh hồn có khỏe mạnh hay không.)

**BẢNG CHỨNG CỦA SỨ ĐIỆP THẬT**  
*Sứ điệp thật của thời điểm này là gì?*

<b>Sứ điệp đời đời</b> <b>(Tối hậu).</b> <b>(Những điều quan trọng nhất )</b>	<b>Sứ Điệp Thế Tục</b> <b>(Đây chưa phải là điều tốt nhất)</b>
<p>Khiêm nhường và ra khỏi chỗ bị chú ý.                      Làm theo ý muốn của Chúa dành cho đời sống mình                      Ghét tội lỗi và yêu mến sự công bình                      Có động cơ trong sạch, đeo đuổi sự khôn ngoan thiên thượng                      Đến chỗ nhận biết Chúa, có đời sống thay đổi                      Phân biệt điều lòng Chúa dành cho ngày nay.                      Chăm xem Chiên Con, trở nên giống như Ngài.                      Hiệp một với nhau, đặc biệt tại gia đình.                      Người nam và vợ có tâm trí hiệp cùng nhau                      Có tinh thần ăn năn, chịu dạy dỗ, tan vỡ                      Giải quyết sạch mọi xung đột trong lòng                      Hội thánh Đức Chúa Trời đến chỗ vinh hiển và trưởng thành                      Là Nàng Dâu sửa soạn sẵn cho Đấng Christ.                      Công bố Phúc âm bằng quyền phép và thực tại                      Đặt trọng tâm vào mọi bông trái của Thánh Linh.</p>	<p>Điều Chúa có thể làm cho <i>tôi</i>                      Cách nhanh nhất để thoát ra khỏi những rắc rối của mình                      Tuyên bố những quyền hạn của tôi trong Đấng Christ                      Nhận được phước hạnh vật chất                      Đặt trọng tâm vào mình – tôi sẽ trở nên tuyệt vời thế nào trong Đấng Christ                      Chúa Jêsus có thể khiến tôi được thành công như thế nào                      Báo trước tương lai  <i>Sứ điệp Thịnh vượng</i> phần lớn thất bại vì nhấn mạnh vào điều Chúa có thể làm cho tôi mà không nhấn mạnh gì đến đời sống thánh khiết.                      Việc có được tấm lòng của người đầy tớ, trở thành chiên con và giao nộp các quyền hạn không được chú trọng, sự khiêm nhường cũng chưa được nhấn mạnh đủ. Tầm quan trọng của đạo đức và sự trong sạch trong hôn nhân cũng chưa được rao giảng.</p>

**22. CHÚNG TA ĐÃ CÓ TÌNH YÊU CỦA CHÚA CHƯA?** Nếu tất cả những đặc trưng của tình yêu Chúa được tóm tắt thì chúng được hiểu bằng chỉ một từ mà thôi – *vô kỷ*. Tình yêu đi ngược lại với sự ích kỷ. Tình yêu của Chúa không chỉ là cảm xúc. Mà đó là bản chất! Tình yêu ấy làm điều tốt nhất cho người khác. Tình yêu không tìm kiếm ích lợi cho chính mình, không dễ chọc giận. Nó chịu đựng và nín chịu mọi sự. Tình yêu thương thật hoàn toàn vô kỷ. Đó là “sợi dây liên lạc của sự trọn lành” (Côlôse 3:14). Yêu là hy sinh, từ bỏ sự sống mình vì người khác. Tình yêu làm trọn luật pháp (Rôma 13:8-10). Tình yêu thương chẳng hề hư mất bao giờ! Sự toàn hảo của Cơ Đốc nhân được xác định bởi *bản tánh vô kỷ của tình yêu Đức Chúa Trời* trọn vẹn trong chúng ta đến mức nào.

Ích kỷ chính xác là điều ngược lại với tình yêu. Ích kỷ so đo cho *chính mình* trước đã. Ích kỷ là lý do chính người ta không thể sống hòa thuận với nhau. Đó cũng là lý do chính khiến ly dị. Có người đã nói: “Nếu các nhà lập pháp thông qua điều luật chỉ cho phép những người vô kỷ ly dị, thì sẽ không còn có ly dị nữa.” Từ bỏ mình là trọng tâm của Cơ Đốc Giáo (Mathiơ 16:24). Ngay cả Chúa Cứu Thế cũng đã không làm đẹp lòng mình (Rôma 15:1-3).

## Đạt Đến Tình Yêu Và Sự Hiệp Nhất Thật

*“Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình [nhờ Thánh linh],  
đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng.”*

*I Phierơ 1:22*

Chúng ta đã đạt đến “lòng yêu thương anh em cách thật thà” đến mức nào? I Phierơ 1:22 và I Giăng 1:7 chỉ cho chúng ta phương cách. Điều này đến bởi một quá trình tăng dần chậm chạp, đòi hỏi nhiều hành động vâng phục và nhiều sự đáp ứng đối với lẽ thật này. Lý do có quá ít đặc trưng được bộc lộ trong hội thánh là do những loại phẩm chất quý báu đó (yêu thương và hiệp một) có một giá cao đi kèm với chúng, và ít người sẵn lòng chịu trả giá đó để có chúng.

“Lòng yêu thương anh em cách thật thà” là sự hiệp nhất. Hai điều này ngang bằng nhau! Nơi nào có sự hạ mình thật, thì có sự hiệp nhất. Tuy nhiên, bản chất chúng ta không hạ mình và chúng ta không vô kỷ, nhưng *khăng khăng* đề cao ý muốn, đường lối và quan điểm của mình. Có ít người cao thượng đủ để chịu nhượng bộ. Vì vậy chúng ta luôn va chạm.

Đức Chúa Trời *hiểu trọn vẹn* điều gì có trong đời sống chúng ta gây ra xung đột và mất hiệp một. Vì vậy, Ngài phán với những vấn đề đó, mỗi lần một vấn đề, theo bước đi của Ngài. Ngài sẽ phán rõ ràng với chúng ta và không có sự hiểu lầm. Đức Chúa Trời sẽ đặt ngón tay Ngài vào điều gì đó trong đời sống chúng ta. Có thể Ngài sẽ tạo cho chúng ta ấn tượng: “Điều này cần điều chỉnh” hoặc “Ta muốn con chờ đợi” hoặc “Mối quan hệ này không tốt cho con.” Có thể Ngài sẽ tìm cách tái định hướng chúng ta, Ngài phán: “Đây không phải là kế hoạch Ta dành cho đời sống con; Ta đã định một điều khác” hoặc có thể: “Thái độ của con không phải lẽ đối với người này, nó cản trở sự tăng trưởng của con và ảnh hưởng không tốt đến người khác.” Thánh Linh có thể phán êm dịu với lòng chúng ta như vậy: “Ta muốn con phải mềm mại hơn; con quá cứng nhắc trong các quan điểm của mình.”

Khi Đức Chúa Trời đối mặt chúng ta một vấn đề, Ngài cũng cung ứng ân điển (sự ban sức thiên thượng) nhằm giúp chúng ta đáp ứng điều Ngài đang yêu cầu chúng ta. Đó là bí quyết – nếu chúng ta hưởng ứng Ngài và vâng theo tiếng Ngài, một sự biến đổi diễn ra trong lòng chúng ta. Điều gì đó được đặt vào chúng ta. Mỗi lần chúng ta lấy lòng vâng theo những lẽ thật tươi mới bày ra cho mình, một sự thanh tẩy mới diễn ra trong linh hồn của chúng ta. “Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình.” Hãy đọc I Phierơ 1:22 lần nữa.

Mỗi đáp ứng mới trước ánh sáng lẽ thật của Chúa, sẽ có một thay đổi diễn ra bên trong. Khi quá trình này được lặp đi lặp lại nhiều lần, cuối cùng chúng ta đến chỗ phước hạnh của “lòng yêu thương anh em cách thật thà” (I Phierơ 1:22). Mỗi đáp ứng mới trước lẽ thật sửa chữa điều gây bất hiệp một, những lãnh vực tối tăm, nhảm lẫn, vị kỷ và cứng cõi trong lòng chúng ta.

## Sự Sáng Dẫn Đến Tình Yêu Thương Và Sự Hiệp Một

*“Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.” I Giăng 1:7.*

Sự sáng dẫn đến tình yêu thương! Không có con đường nào khác để đạt đến tình yêu trừ ra bước đi trong sự sáng. Mối thông công của chúng ta với nhau đặt nền tảng trên việc bước đi

trong sự sáng, hay bước đi trong *lẽ thật*. Việc bước đi trong sự sáng (trong lẽ thật) là điều chữa khỏi sự tối tăm và bất hiệp một trong lòng chúng ta. Vì vậy không thể nào có sự hiệp một hay thông công nếu chúng ta né tránh sự sáng. Tình yêu thật được trọn vẹn khi chúng ta bước đi trong sự sáng và hưởng ứng trước sự sáng (I Giăng 2:5). Vì vậy chỉ có *những người vâng phục* mới đến trong tình yêu và sự hiệp một thật.

Chẳng ích lợi gì khi công bố từ trên bục giảng: “Chúng ta phải hiệp nhất; chúng ta phải yêu thương lẫn nhau.” Tình yêu và sự hiệp một đích thực chỉ khả thi khi hội chúng đáp lại sự sáng. Sự tăng trưởng chỉ tiếp tục khi chúng ta nói *vâng* với điều Chúa đang chỉ ra trong đời sống mình. Mỗi lần chúng ta nói *vâng* với Chúa thì có một sự thay đổi, có sự lớn lên. Đây là phương cách để tiến từ điểm C đến điểm D trong đời sống thuộc linh. Nhưng khi chúng ta nói *không* với Chúa, sự tăng trưởng của chúng ta dừng lại và *sự chỉ dẫn thật* cũng ngưng lại. Chúa sẽ không phán với chúng ta về điểm E, khi chúng ta đã bị tai đối với điểm D.

### **Đức Chúa Trời là Sự Sáng – Đức Chúa Trời là Tình Yêu Thương**

Cơ Đốc Giáo chủ yếu liên quan đến *mối thông công* - mối thông công với Chúa và với nhau. Mọi sự sống đều xoay quanh các mối quan hệ (Mathiơ 22:36-40). Mọi tội lỗi đều xoay quanh các mối liên hệ của chúng ta với nhau và với Chúa. Vì vậy, chúng ta cần mối thông công *tăng trưởng và trưởng thành*. Điều này có được khi chúng ta *tăng trưởng* trong tình yêu của Chúa, là điều dẫn đến sự hiệp nhất. Tuy nhiên, chỉ khi chúng ta bước đi trong sự sáng (trong lẽ thật) thì chúng ta mới có mối thông công này. Và chỉ khi ấy thì huyết của Đức Chúa Jêsus Christ mới (không ngừng) tẩy sạch chúng ta khỏi mọi tội và chữa lành mọi sự bất hiệp một của chúng ta (I Giăng 1:7).

Điều hủy hoại mối thông công của chúng ta là gì? *Tội lỗi* hủy hoại mối thông công. Nó làm tổn thương mối liên hệ của chúng ta với Chúa và với con người. *Lòng ghen ghét và không tha thứ* hủy hoại tình thông công và phân cách chúng ta với nhau. Giăng nói nếu ghét anh em mình, chúng ta bước đi trong sự tối tăm (I Giăng 2:9-11). *Sai lầm* hủy hoại mối thông công. Những khái niệm sai và các tà linh sinh ra bông trái gian ác và ăn mòn mối thông công và sự hiệp nhất của chúng ta. Tất cả những điều trên là các chủ đề trọng tâm của thư I Giăng. Dầu Giăng nổi tiếng là “vị sứ đồ của tình yêu,” ông cũng là vị sứ đồ của sự *nhận thức rõ ràng*.

Trước hết, Giăng giới thiệu cho chúng ta Đức Chúa Trời của Sự Sáng và sau đó Đức Chúa Trời của Tình Yêu. “Này là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu.” (I Giăng 1:5) trong câu 6-7 ông nói rõ rằng *mối thông công* của chúng ta với Chúa và với nhau lệ thuộc vào việc bước đi trong sự sáng. Sau khi xác lập sự kiện “Đức Chúa Trời là sự sáng.” Ông triển khai chủ đề “Đức Chúa Trời là tình yêu thương.” Sự sáng đi trước tình yêu! Bước đi trong sự sáng, vâng theo sự sáng, được đầy đầy sự sáng, là điều đem chúng ta đến sự yêu thương và hiệp nhất.

**Sự sáng đi trước tình yêu – không thể có tình yêu cho đến khi nào chúng ta đối mặt với sự sáng và giải quyết những xung đột.**

**BƯỚC ĐI TRONG SỰ SÁNG ĐEM CHÚNG TA ĐẾN TÌNH YÊU VÀ SỰ HIỆP NHẤT.**  
*So Sánh Sự Sáng và Sự Tối Tăm*

**Bước Đi Trong Sự Sáng**

- Giữ lương tâm tốt lành
- Vâng theo điều chúng ta biết là đúng – Sống theo những lẽ thật chúng ta hiện có
- Yêu mến lẽ thật, tích cực tìm kiếm để có thêm lẽ thật
- Đáp ứng nhanh chóng và tích cực trước sự tĩa sửa – đón nhận sự quở trách chứ đừng buồn giận
- Sẵn sàng phô bày trọn lòng mình cho Chúa, và *cởi mở* với anh em.
- Đồng đi với anh em có sự xác quyết, là những người chính họ đang bước đi trong sự sáng. Đavít luôn đi đến với Samuên để tìm lời khuyên.
- Hãy cất sự buồn giận và tức bực khỏi lòng mình. Xem I Giăng 2:9-11. Đừng làm cứng lòng mình.

**Những Đặc Trưng Của Sự Sáng**

- Nó bày tỏ, soi sáng, phơi bày và cho thấy điều ẩn dấu. Sự sáng vén bức màn giả mạo.
- Sự sáng khiến chúng ta thành thật và sống thật, tẩy sạch chúng ta khỏi sự giả dối và giả hình, khiến chúng ta trong suốt.
- Sự sáng là lẽ thật. Sự sáng là *sức mạnh giải phóng*. (Tia laser là sự tập trung có sức mạnh lớn của ánh sáng.)
- Sự sáng là sự khỏe mạnh. Vi trùng và bệnh tật sinh ra nơi không có sự sáng
- Sự sáng chỉ cho chúng ta biết nơi mình đang đi. Sự sáng là sự chỉ dẫn và hiểu biết. Đức Chúa Trời là sự sáng, nơi Ngài không có sự sợ hãi, nhầm lẫn, nghi ngờ, ngã lòng, hoặc tối tăm. Đức Chúa Trời không bị bất ngờ bởi bất cứ điều gì.

**Bước Đi Trong Sự Tối Tăm**

- Đi ngược lại lương tâm mình.
- Xây khối điều chúng ta biết là lẽ thật của Chúa và ý muốn Ngài – chối bỏ sự sáng (Châm. 2:13)
- Yêu thế gian và những sự tối tăm
- Bực bội trước sự quở trách từ những người ở trên chúng ta và ghét thừa nhận bất cứ lỗi lầm hay sự yếu đuối nào.
- Che chắn và ẩn mình khỏi Chúa, từ chối cho anh em mình biết những việc quan trọng nhất.
- Kết bạn với những người không bước đi với Chúa. *Tránh* những người bước đi trong sự sáng. Ví dụ, Saul tránh mặt Samuên.
- Để cho những cảm xúc xấu xa và sự ghen ghét người khác đi vào trong lòng mình (I Giăng 2:9-11, Hêbơơ 12:15).

**Các Đặc Trưng của Sự Tối Tăm**

- Tối tăm là sự che phủ, một cái áo choàng. Trong tối tăm người ta có thể giả vờ và đóng kịch (Giăng 3:19-21, 15:22)
- Tối tăm là nơi bệnh tật và vi trùng sinh sôi. Đó là chỗ trăn dịch gian ác có thể lan tràn.
- Tối tăm là khó hiểu, nhầm lẫn, thiếu rõ ràng và thiếu phương hướng. Đó cũng là lãnh vực hư ảo.
- Tối tăm là sự ngã lòng, thất vọng, dối trá. Buồn rầu là sự tối tăm; giống như bóng tối lơ mờ hay sương mù.
- Satan *chỉ* có quyền nơi nó ẩn mình kín đáo hoặc trá hình thành kẻ khác. Satan thích sự tối tăm. Nước nó là nước tối tăm. Khi bị sự sáng vạch mặt, quyền lực của nó bị bẻ gãy.

**24. CHÚNG TA CÓ PHẢI LÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM KHÔNG?** Người có trách nhiệm biết rất rõ về *sự khai trình*. Người ấy luôn ý thức mình sẽ phải trả lời với Chúa về bản thân mình, gia đình mình và người khác. Người có trách nhiệm kính sợ Chúa. Vì vậy người ấy thận trọng trong lời nói, cử chỉ, thái độ và hành động của mình. Người ấy hiểu rằng cuộc đời của mình không ngừng để lại ấn tượng trên những người xung quanh và mình có *ảnh hưởng* đến số phận đời đời của họ.

Người có trách nhiệm là người *đáng tin cậy* tại nơi làm việc, ở gia đình, và hội thánh. Người ấy nói thì làm. Người ấy nghiêm túc về điều mình nói và nói điều mình có ý định, người ấy giữ các lời hứa (Mathiơ 5:37). Khi lập cam kết, người ấy sẽ theo đến cùng (Thi Thiên 15:4). Khi nói: “Tám giờ sáng mai tôi sẽ gặp anh,” người ấy sẽ có mặt ở đó hoặc liên hệ với bạn nếu không đến được. Người có trách nhiệm có thái độ phải lễ với người có thẩm quyền – đối với chủ mình, với người thi hành luật pháp, các giáo sư, các quan chức đã được bầu chọn, và cha mẹ mình. Người ấy cũng chu đáo trong việc lo trả nợ *trước khi* tiêu xài tự do với những thứ mình mua.

Thái độ thường thấy của những người *không có trách nhiệm* là: “Tôi không chịu nổi điều này,” “Chẳng ai bảo tôi điều phải làm,” “Đây là cuộc sống của tôi, tôi sẽ làm điều tôi muốn,” “Nếu tôi không thích công việc của mình, hoặc áp lực, hoặc hôn nhân của mình, tôi chỉ việc bước ra.” Cain đã dở bỏ khỏi mình mọi trách nhiệm khi Chúa hỏi em ông ở đâu. Ông trả lời ngay không ngập ngừng: “Tôi có phải là người giữ em tôi sao?” Philát nghĩ ông có thể bào chữa cho việc làm đổ huyết vô tội bằng cách rửa tay và nói: “Ta không có tội về huyết của người này” (Mathiơ 27:24). Tuy nhiên, việc tha hoặc phạt ai nằm trong phạm vi xét xử của ông, và thật vậy Đức Chúa Trời coi ông là người phải chịu trách nhiệm (Giăng 19:10). Phaolô đã tự coi mình là người coi giữ anh em mình. Ông nói ông là người *mắc nợ* mọi người và cảm thấy có trách nhiệm phải nói cho họ biết lẽ thật (Rô.1:14,15). Ông “vì cơ những người được chọn mà chịu hết mọi sự” và “trở nên mọi cách cho mọi người” hầu cho cứu được một số người (I Côr. 9:22, II Tim.2:10). Phaolô dẹp sang một bên sự thuận tiện và mọi lợi riêng để phục vụ và cứu người hư mất.

**25. CHÚNG TA QUẢN LÝ THÌ GIỜ THẾ NÀO?** Chúng ta đã có Chúa Jêsus *làm Chúa thì giờ của mình chừa*? Thì giờ là sự ban tặng của Chúa cho chúng ta. Cõi đời đời không liên quan đến thời gian, nhưng trên đất này *thời gian* là điều giá trị nhất mà Chúa giao cho chúng ta. Thì giờ là vai trò quản lý, là sự tín thác của Chúa. Thì giờ không mua hay vay được. Chúa sẽ hỏi chúng ta đã sử dụng thì giờ thế nào. Giả sử chúng ta cứ phung phí nửa ngày vào những việc vô ích. Nếu có thói quen này, chúng ta sẽ phung phí một nửa cuộc đời mình. Phung phí thì giờ là phung phí *đời sống*. Khi chúng ta tận dụng thì giờ, chúng ta tận dụng *đời sống*! Thì giờ đang tích tắc trôi đi. Chúng ta tận dụng thì giờ thế nào? Chúa sẽ ban cho chúng ta đủ năm tháng để hoàn thành các mục đích Ngài dành cho đời sống mình, nhưng nếu chúng ta phí phạm thì giờ quý báu, chúng ta không thể làm trọn mọi ý muốn của Chúa.

Thi Thiên 90 là lời cầu nguyện của Môise. Thế hệ của ông đã lang thang trong đồng vắng bốn mươi năm. Họ đã bỏ phí cuộc đời của mình vì không vâng lời và cứng lòng. Vì vậy, Môise cầu nguyện trong Thi Thiên 90 cho các thế hệ tương lai, hầu cho chúng ta sẽ không phung phí cuộc đời mình trong những sự đeo đuổi vô ích, nhưng được Chúa ban cho sự khôn ngoan để biết sử dụng thì giờ cách khôn ngoan. “Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, hầu cho chúng tôi được lòng khôn ngoan.” (Thi Thiên 90:12). Nguyện Chúa đem chúng ta đến chỗ mọi sự mình làm đều *sinh sôi, có ý nghĩa, hiệu quả, kết trái đời đời*.

## Chúng Ta Có Để Chúa Jêsus Là Chúa Thì Giờ Của Mình Chưa?

### Tận Dụng Tối Đa Thì Giờ

Hầu hết chúng ta không cần phải bận rộn hơn. Vấn đề là: “Những dự án chúng ta tham gia có kết quả không?” Trong Êphêsô 5:16-17. Chúng ta được dạy phải “tận dụng mọi cơ hội.” Và phải “cứu lấy thời gian.” Chúng ta phải làm cho mỗi một cú đập có giá trị. Điều này bao gồm việc phải ở những nơi thích hợp vào những thời điểm thích hợp, gặp gỡ những con người thích hợp và nói những lời thích hợp. Nói ngắn gọn, chúng ta phải được Thánh Linh dẫn dắt ngay cả trong những chi tiết nhỏ nhất.

Chúng ta có ủy thác các trách nhiệm một cách thích hợp cho những con người thích hợp chưa? Chúng ta chớ có nỗ lực tự mình làm mọi sự. Ngay cả Chúa Jêsus cũng đã hiểu rằng Ngài không thể một lúc có mặt khắp mọi nơi. Vì vậy, Ngài đã giao sứ mạng và sứ điệp của Ngài cho nhiều người khác làm được.

Khi chúng ta bảo rằng mình không thể nhồi nhét mọi sự vào trong một ngày hai mươi bốn tiếng, chúng ta quá bận rộn. Thì hãy nhớ, Chúa biết điều Ngài đang làm khi dựng nên ngày có hai mươi bốn giờ. Có cần thiết phải có hai việc làm để trả cho những khoản xa xỉ không, sống không có những thứ ấy có được không? Điều này đòi hỏi thì giờ và năng lực của chúng ta, và *sự can đảm* của chúng ta. Rốt cuộc, có phải là tiết kiệm khi để mẹ phải đi làm nếu xét đến chi phí của thêm một chiếc xe nữa, thêm các khoản thuế, người trông trẻ và nhiều thứ nữa không?

Chúng ta có ngại từ chối những lời mời hoặc những lời yêu cầu vì nghĩ rằng mình có thể làm phật ý ai đó? Chúng ta hãy học để nói “không” một cách tử tế. Có thể từ chối cách khéo léo, sao chúng ta không xin Chúa giúp! Chúng ta hãy lập một bảng kiểm kê. Có phải tất cả những nỗ lực của chúng ta là tuyệt đối cần thiết (những chuyến đi, những sự chiếu cố, các hoạt động, các sở thích)? Sau khi đã lập danh sách, hãy chọn điều quan trọng nhất và *bỏ* một số những điều kia. Điều chúng ta cần là kết quả còn lại đời đời. Hãy cầu nguyện xin Chúa sẽ ban cho chúng ta sự khôn ngoan để sử dụng thì giờ hiệu quả và chỉ dành cho những điều gì đáng kể trong cõi đời đời. Thì giờ ngắn ngủi; thì giờ đang cạn dần.

### Những Thứ Gây Xao Lãng Lấy Đi Thì Giờ Và Tiền Bạc Của Chúng Ta (Càng có nhiều, càng phải giữ)

Dưới đây là một số lời mô tả một đến hai từ về những công việc chúng ta phải làm để ngăn mọi thiết bị nhỏ, dự án, và sở thích thêm vào làm xao lãng chúng ta không có thì giờ với Chúa và sự kêu gọi cao trọng của mình. Chúng cần phải được:

• Điều chỉnh
• Thay đổi
• Làm đầy
• Tẩy sạch
• Đếm
• Vun trồng
• Cắt
• Phủ bụi
• Mài dũa
• Đổ đầy

Ngay cả những việc tốt và hợp pháp cũng có thể ngăn cản chúng ta không kết quả cho Chúa. Nếu bạn được kêu gọi vào chức vụ, khôn ngoan có thể là phải hạn chế số con cái mình có. Khi có một gia đình đông hơn, bạn cần một căn nhà lớn hơn, có nghĩa là các mức thuế cao hơn, các chi phiếu thanh toán điện nhiều hơn, các hóa đơn cho nha sĩ và bác sĩ cũng nhiều hơn, và rất nhiều những nhu cầu thiết yếu khác. Có rất nhiều nhà truyền giáo / người hầu việc Chúa đã phải rời chức vụ để chăm sóc con cái mình. Khi làm như vậy, chúng ta bỏ bê hàng trăm con cái thuộc linh. Hãy giữ mình khỏi quá vướng bận với việc chăm sóc cho sự sống của chúng, thậm chí những sự chăm sóc *hợp pháp*

**26. THÁI ĐỘ CỦA CHÚNG TA VỚI NHỮNG ANH EM SA NGÃ THẾ NÀO?** Galati 6:1 là một bằng chứng quan trọng khác về đời sống thuộc linh. “Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị đổ dành chẳng.” Điều gì diễn ra trong tâm trí chúng ta khi nhìn thấy một anh em tín hữu vấp phạm.

*Khi một anh em hoặc chị em sa ngã vào tội lỗi, có một số phản ứng sai trái thường thấy mà chúng ta cần phải ngăn ngừa, cẩn thận:*

- (a.) tinh thần chỉ trích
- (b.) sự cứng lòng
- (c.) sự khắt nghiệt
- (d.) Thái độ “Tôi đã bảo anh rồi”
- (e.) Thái độ “không có sự cứu giúp nào trong Chúa dành cho người ấy”

Đavít đã nói: “Biết bao kẻ nói về linh hồn tôi rằng: Nơi Đức Chúa Trời chẳng có sự cứu rỗi cho nó.” (Thi Thiên 3:2). Đó là điều các anh em tín hữu đã làm cho vua Đavít khi ông sa vào tội lỗi và ở dưới sự kỷ luật nặng nề. Nhiều người nói rằng: “Thật tuyệt vọng cho anh ta; Đức Chúa Trời đã kết thúc với anh ta rồi,” nhưng họ đã nhầm. Một Cơ Đốc Nhân trưởng thành nhận phải biết rằng mình cũng *có khả năng* sa vào tội lỗi. Người ấy học tập để nhạy bén trước những tranh chiến và cảm dỗ thử thách đang giằng xé người khác, cảm tạ Chúa và ý thức ân điển đã giữ gìn mình (I Phiêrô 1:5).

*Cứng cõi và chỉ trích đối với người anh em sa ngã cho thấy những điều sau:*

Người ấy không tin mình cũng có thể rơi vào cùng cái bẫy đó.

Người ấy vô cảm đối với sự dầy vò mà người khác cảm nhận. Nếu người ấy nhạy bén, ắt phải có lòng thương xót.

Người ấy cần khả tượng lớn hơn nữa về sự ao ước phục hồi con người của Đức Chúa Trời.

Tấm Lòng của Chúa tìm kiếm *sự phục hồi*.

**27. CHÚNG TA BIẾT RÕ MÌNH ĐẾN ĐÂU?** Sau khi nhận biết Chúa, điều quan trọng hơn hết tiếp theo là phải biết *mình* (I Côrinhtô 13:12). Chúng ta không hiểu chính mình, đó là lý do chúng ta có xung đột. Nhiều tình trạng nô lệ bị phá vỡ khi chúng ta *đưa ra ánh sáng* đầy đủ. Nan đề của chúng ta không thể được giải quyết cho đến khi nào chúng ta *nhận biết rõ* chúng. Sự giải phóng không bao giờ đến cho đến khi chúng ta *được thuyết phục* về nhu cầu của mình. Hãy nhớ rằng, Gióp chỉ được thanh tẩy khi ông có thể *nhìn thấy chính mình* trong ánh sáng của Chúa (Gióp 42:5-6). Chỉ khi ấy thì hoạn nạn của ông mới chấm dứt. Chúng ta phải thấy được điều Chúa thấy nơi chúng ta, rồi sau đó thành thật xưng tội.



**Hoạn nạn, thời gian, và áp lực làm chúng ta mệt mỏi. Chúng *tập tành* chúng ta quen nghe và thấy điều trước kia mình đã không thể hoặc không muốn nhận. Và rồi, sự soi sáng mới mẻ biến đổi chúng ta (Rôma 12:2).**

Theo Đức Chúa Jêsus, người giả hình là *kẻ mù* (Mathiơ 7:1-5), nhưng điều đó ra từ tấm lòng cứng cõi. Người ta có thể đối xử với người khác cay nghiệt và khát khe quá chừng trong khi họ cũng phạm phải cùng một nan đề đó sinh sôi trong chính lòng mình, mà thường còn tồi tệ hơn nhiều! (Rôma 2:1). Vậy tại sao người ta giả hình? Chính là vì *thiếu hiểu biết về bản thân*. Họ bị mù lòa trước tình trạng của tấm lòng mình (Giêrêmi 17:9). Cơ Đốc Giáo đích thực và trưởng thành đòi hỏi toàn bộ đời sống bên trong của chúng ta phải được Chúa tra xét và tràn ngập ánh sáng của Chúa. Điều này có nghĩa là mọi lãnh vực trong đời sống phải được tra xét bởi sự chăm nhìn giải cứu và thấy hết mọi sự của Chúa (Thi Thiên 11:4, Châm Ngôn 20:27) Chúa thấy và biết mọi chi thể của chúng ta. Khi thấy được điều Ngài thấy, chúng ta sẽ được tự do. Nhưng ở đây còn có một yếu tố khác nữa. Chúa phải *đợi* đến khi chúng ta trưởng thành đủ Ngài *mới* có thể tỏ cho chúng ta điều Ngài thấy, và tình trạng thật của chúng ta.

**28. CÓ BAO NHIÊU BÔNG TRÁI CỦA THÁNH LINH ĐƯỢC PHÁT TRIỂN?** Đây là mục tiêu cao nhất của đời thuộc linh. Đây là tiêu chuẩn cao nhất để chúng ta đoán định tánh hạnh con người, đó là “Ấy vậy, các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được” (Mathiơ 7:20). Mỗi trái trong chín bông trái của Thánh Linh được đề cập ở Galati 5:22-23 là một phương diện của bản tánh Đức Chúa Trời. Vì vậy, mục tiêu của Đức Thánh Linh là sinh ra trong đời sống chúng ta mỗi bông trái đẹp đẽ ấy hầu cho bản tánh chúng ta giống như bản tánh Ngài. Sự kêu gọi của chúng ta là phải “nên giống như hình ảnh Ngài” (Rôma 8:29). Vì vậy, khi chín phẩm hạnh thiên đàng này được nở rộ dư dật, chúng ta sẽ rất giống Chúa. Cũng vậy, *sức mạnh* một người được xác định bởi bằng chứng của các bông trái này nơi đời sống người ấy.

## Toàn bộ chín bông trái của Thánh Linh đều là Các Sức Mạnh

(Galati 5:22-23)

**Tình yêu thương** – là *sức mạnh* để đặt người khác lên trước. Đó là *sức mạnh* để không ích kỷ, để cứu mang và nín chịu mọi sự. Tình yêu không tìm cho chính mình, nhưng đặt người khác lên trước.

**Sự vui mừng** – “Sự vui mừng của Chúa là *sức mạnh* của chúng ta.” Sự vui mừng thanh tẩy và chữa lành tâm linh chúng ta khỏi những tổn thương, bực tức và ưu sầu. Sự vui mừng còn làm cho thân thể chúng ta mạnh khỏe và ban năng lực cho chúng ta.

**Bình an** – là *sức mạnh* để được bình tĩnh giữa các trận bão tố. Bình an này không bị rúng động với những nghi ngờ, sợ hãi và những cuộc tấn công dữ dội của kẻ thù. Bình an đem lại sự vững vàng cho tấm lòng và tâm trí chúng ta.

**Nhịn nhục** – là *sức mạnh* không phải để “bỏ cuộc” mà để chịu đựng những khó khăn, trở ngại và hoàn cảnh.

**Nhơn từ** – là *sức mạnh* không thô bạo hoặc cay cú người khác. Đó là *sức mạnh* để tử tế. Đó là một kết quả tự nhiên của sự khôn ngoan. Chỉ có người mạnh mẽ mới có thể nhơn từ, mềm mại.

**Hiền lành** - là *sức mạnh* để làm điều đúng đạo lý. Nó dẹp bỏ những ưa thích riêng của mình và làm điều *tốt nhất* còn lại *đời đời* cho người khác.

**Đức tin** - là *sức mạnh* để đắc thắng thế gian, Satan và những hoạn nạn tối tăm (I Giăng 5:4), và nó đời được nếm. Đức tin lớn hơn bất cứ nan đề nào chúng ta gặp.

**Mềm mại** - là *sức mạnh* để không trả đũa, bằng lời nói hoặc thân thể (Êsai 53:7, I Phiêrô 2:21-23). Đây cũng là *sức mạnh* để chấp nhận các hoàn cảnh mà không nổi giận.

**Tiết độ** – (tiết chế) là *sức mạnh* để không nuông chiều mình; đây là *sức mạnh* để kiểm soát tính thèm ăn và những ham muốn. Samsôn đã không mạnh mẽ trong tinh thần này.

## ĐẾN VỚI SỰ VINH HIỂN – MỤC TIÊU CỦA CHÚNG TA

“Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.” (Rôma 3:23). Câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết mục tiêu trong cuộc sống là – *đến được sự vinh hiển*. Tội lỗi là hụt mất mục tiêu này. Sứ mạng tối cao của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta là “đem nhiều con đến sự vinh hiển” (Hêbơơ 2:10). Ngài không đến thế gian *chỉ để* giải cứu nhân loại sa ngã khỏi án phạt đời đời. Ngài còn đến để thay đổi hoàn toàn con người trở nên giống như hình ảnh trọn vẹn của Ngài, “Và rút người nghèo khổ ra khỏi đồng phân, đặng để họ ngồi bên các quan trưởng, cùng ban cho một ngôi vinh hiển làm cơ nghiệp” (I Samuên 2:8). Vì vậy Phaolô tuyên bố: “Ngài có thể *cứu toàn vẹn* những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.” (Hêbơơ 7:25).

Đức Chúa Trời mong muốn một cô dâu trưởng thành, là một cô dâu *vinh diêu*, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy (Êphêsô 5:26-27). Ngài khao khát có người “ngang tầm thông công” với Ngài, là người Ngài có thể bộc bạch lòng mình và chia sẻ những bí mật sâu nhiệm nhất của Ngài. Chúa không thể có loại tương giao ấy với *một con trẻ*. Đây là lý do chúng ta phải tiến từ một em bé mới sinh trong Đấng Christ đến chỗ cô dâu trưởng thành, từ I Phierơ 2:1-2 đến Khải Huyền 19:7-8.

Phaolô mô tả các tín hữu của hội thánh Côrinhtô như là *những em bé* và như người xác thịt (I Côrinhtô 3:1-3, xem Hêbơơ 5:12-14). Vào lúc Phaolô viết thư cho họ, họ chưa được chuẩn bị để đồng trị với Đấng Christ. Ngài vua không được giao phó cho những đứa trẻ chưa trưởng thành hoặc còn xác thịt, nhưng được giao cho những kẻ chiến thắng (Khải Huyền 2:26, 3:21, 21:27). Phaolô đã thách thức những tín hữu Côrinhtô rằng: “(Hiện nay) anh em há đáng xét đoán việc nhỏ mọn hơn sao?” Trong khi thực tế chúng ta được kêu gọi phải đoán xét thế gian và các thiên sứ (I Côrinhtô 6:2-3). Phaolô đã không đưa hai tay lên đầu hàng trong nỗi thất vọng khi viết thư cho họ. Ông tin chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ “khiến anh em được vững bền đến cuối cùng, để khỏi bị quở trách trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta” (I Côrinhtô 1:8). Phaolô đã nhớ chỗ *ông* đã từ đó ra. Ông biết rằng cùng một ân điển đã biến đổi chính đời sống mình có thể làm tương tự cho các tín hữu Côrinhtô *khi* họ tiếp tục vâng lời và mỗi ngày đáp ứng với tiếng phán của Chúa. Phải, các tín hữu Côrinhtô đã được sanh lại, đầy đầy Đức Thánh Linh, và được nên thánh trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta (I Côr. 6:11). Họ đã có được gương mẫu tốt đẹp (Phaolô) trước mặt họ, và có nhiều ân tứ thuộc linh. Song, họ vẫn còn non trẻ trong đức tin, chưa trưởng thành, còn thuộc về xác thịt và chưa được tinh sạch khỏi những tham dục của đời này (II Côrinhtô 7:1). *Họ chưa đến chỗ vinh hiển*.

Chúng ta hàm ý gì qua câu “đến sự vinh hiển.” Tôi tin chúng ta đã bắt đầu bước vào vinh hiển khi người khác thấy được Đấng Christ trong chúng ta (Galati 1:16,24). Đấng Christ trong chúng ta là *sự trông cậy* về vinh hiển (Côlôse 1:27). Khi chúng ta được tái sanh, Đấng Christ đã được cứu mang trong chúng ta như một hạt giống (I Phierơ 1:23). Hạt giống thánh ấy ở bên trong không thể phạm tội (I Giăng 3:9). Nhưng Ngài phải được cho phép hình thành trọn vẹn trong chúng ta (Galati 4:19) cho đến khi chúng ta trở nên một con người đầy trọn, có tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ (xem Êphêsô 4:13-14). Đấng Christ *ở trong chúng ta*, tất nhiên, khi chúng ta được sanh lại, và khi Ngài được hình thành trọn vẹn bên trong thì những người chung quanh chúng ta sẽ thấy Đấng Christ trưởng thành, bộc lộ chính Ngài qua đời sống chúng ta.

Vì vậy, đến sự vinh hiển là được hóa theo hình ảnh của Con Đức Chúa Trời (Rôma 8:29) và bày tỏ sự sống của Ngài cho thế gian. Sự vinh hiển kéo theo bốn điều:

- (1.) *Dâng* lên Chúa sự vinh hiển đúng với danh của Ngài trong mọi tình huống (Công vụ 12:23, Rôma 4:20, I Côrinhtô 10:31, II Côrinhtô 4:15, Khải Huyền 4:11, 11:13, 14:7, 16:9).
- (2.) *Nhận được* sự vinh hiển hoặc sự chuẩn thuận mà Chúa ban (Giăng 5:44, 12:43, Rôma 2:7, 2:10, Hêbơơ 3:3).
- (3.) *Phản chiếu* sự vinh hiển của Chúa bởi đến chỗ trưởng thành (I Côrinhtô 11:7, II Côrinhtô 3:18).
- (4.) *Dự phần* sự vinh hiển đầy trọn được ban cho các tín đồ khi Đấng Christ trở lại (Rôma 8:18, I Côrinhtô 15:43, II Côrinhtô 4:17, II Têsalônica 1:10, I Phierơ 5:1, 5:4).

### **LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐẾN SỰ VINH HIỂN?**

ĐÓI KHÁT, MONG MỎI – đói khát Chúa là một ơn ban thiêng liêng. Điều này được gieo vào lòng chúng ta bởi chính Chúa khi chúng ta chờ đợi trước mặt Ngài, và khi Ngài bởi quyền tối cao kéo chúng ta đến (Giăng 6:44). Môise đã nài xin Chúa, ông thưa rằng: “Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài” (Xuất 33:18). Điều này dẫn đến sự hiện ra vinh diệu của Chúa như đã được mô tả trong (Xuất 34:5-8). *Nài xin* là một từ rất mạnh trong nguyên ngữ Hybá và Hylạp. Nó biểu thị sự tuyệt vọng lớn đến nỗi muốn liều mình. Sự vinh hiển của Chúa được bày tỏ cho những người liều mình, đói khát tìm kiếm Ngài. *Mong mỏi* chính là bí quyết! Các Cơ Đốc Nhân *bằng lòng với mình* chưa đến sự vinh hiển (Khải Huyền 3:15-19). Nếu không thấy mình đói khát, chúng ta hãy cầu nguyện: “Lạy Chúa, xin thương xót con và kéo con đến.” Nhã ca 1:4, Giăng 6:44).

KHÁT KHAO– Đa vít *đã thêm khát* Chúa (Thi Thiên 42:1-2). Ông khát khao nhìn thấy quyền năng và sự vinh hiển của Chúa (Thi Thiên 63:1-2). Mơ ước của Đavít trong đời sống thu hẹp lại *thành một điều* – “được nhìn xem sự tốt đẹp của Đức Giê-hô-va, và cầu hỏi trong đền của Ngài” (Thi Thiên 27:4).

Ông bằng lòng trải qua những kinh nghiệm khô hạn của đồng vắng, vì những kinh nghiệm như vậy tạo ra lòng khao khát thánh đối với Chúa và sự vinh hiển của Ngài. Chúa có thể làm khô cạn một số những dòng suối cũ của chúng ta để chúng ta chỉ uống nước từ nơi Ngài, *Nguồn Nước Sống* (Giêrêmi 2:13). Hãy nhớ, Chúa tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trên những *kẻ khát* mà thôi (Êsai 44:3, 41:17-18, Mathiơ 5:6)

SẴN SÀNG, MẠNH DẠN – Chúa không thăm viếng những người *thụ động*. Ngài cau mày trước *sự hăm hăm*. Đấng Christ sẽ không chọn một cô dâu có tấm lòng nửa vời (Khải Huyền 3:15-16). Nếu chúng ta muốn gặp gỡ Chúa và đời sống được thay đổi đáng kể, chúng ta phải mạnh dạn (Mathiơ 11:12, Châm Ngôn 2:1-5). Mỗi tín hữu đều có “những gốc rễ” và bối cảnh phải vượt qua. Các ưu điểm và khuyết điểm trong di sản riêng của chúng ta được mang vào trong đời sống theo Chúa. Ví dụ, những người thuộc giáo phái Quaker và Amish là người không kháng cự. Họ chống lại chiến tranh thuộc bất cứ hình thức nào. Tuy nhiên, thái độ này thường được mang vào đời sống thuộc linh đến mức độ thậm chí Satan cũng không bị họ kháng cự hoặc chống đối. Nhưng Kinh Thánh Cựu Ước cũng như Tân Ước, đều đầy dẫy những thuật ngữ quân sự. Chính Chúa Jêsus đã tuyên bố rằng cần phải có *bạo lực tâm linh* mới giành được sự sống của nước trời (Mathiơ 11:12). “Nước thiên đàng bị hăm ép, và là kẻ hăm ép đó choán lấy” (nước thiên đàng bị bạo lực hăm ép và kẻ hăm ép đó chiếm lấy bằng sức mạnh bạo lực) (xem Luca 16:16). Chỉ *những kẻ năng nổ sốt sắng* mới nhận được các lời hứa và đến sự vinh hiển.

SỰ CÔNG BÌNH – “Đức Giê-hô-va sẽ ban ân điển và vinh hiển” cho những người bước đi ngay thẳng ở trước mặt Ngài (Thi Thiên 84:11). Đức Chúa Trời yêu mến người công bình và Ngài ban sự vinh hiển Ngài cho những người công bình. Chắc chắn Chúa sẽ đem chúng ta vào trong mọi

lời hứa vinh diệu của Ngài khi chúng ta vui thích nơi Ngài và làm sự công bình (Dân số ký 14:8, Êsai 64:5).

**TRẬT TỰ** – Khi mọi sự trong đời sống và gia đình chúng ta được đặt *trong trật tự*, thì sự vinh hiển của Chúa sẽ được bày tỏ (Êsai 40:3-5). Sự vinh hiển của Chúa không thể đến cho đến khi nào các tiêu chuẩn đạt được. Nhiều điều phải *đi trước sự vinh hiển của Đức Chúa Trời*. Khi đền tạm đã “hoàn tất” và mỗi khí dụng được đặt *vào đúng chỗ của nó* thì sự vinh hiển của Chúa mới đáp đạu (Xuất 40:33-35). Với đền thờ của Salômôn cũng đúng như vậy (I Các vua 6:38, 8:10-11). Tất nhiên, những lễ thật này áp dụng cho chúng ta là người tin Chúa bởi vì chúng ta là đền thờ của Ngài. Cũng có một điều quan trọng đặc biệt đó là gia đình chúng ta phải đi đúng trật tự, và các mối liên hệ của chúng ta với con cái và người phối ngẫu cũng phải phù hợp với lời dạy của Kinh Thánh.

Cần có nhiều sự chuẩn bị trước khi Chúa có thể đến trong sự vinh hiển của Ngài (Thi Thiên 102:16) “Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi.” (Lêvi ký 9:6, 9:4). Trước khi sự vinh hiển của Chúa hiện ra cho Ysơraên, tám đoạn đầu của Lêvi ký phải được hoàn tất. Dân sự Chúa phải dâng đúng các của lễ, thực hiện nhiều sự thanh tẩy khác nhau, bôi huyết cho đúng, có các áo xông thiêng liêng thích hợp, và phải được xúc dầu. Tất cả các bước này là điều bắt buộc trong đời sống riêng của chúng ta trước khi sự vinh hiển đến.

**SỰ TRƯỞNG THÀNH** – Sự vinh hiển đến trên *người trưởng thành*; sự vinh hiển đến trên hoa màu đã chín. Người nông dân có hoa màu chưa chín mùi thì không vui mừng, nhưng buồn phiền. Chúa cũng là một người làm vườn và Ngài không thể đẹp lòng cũng không thể thỏa mãn cho đến khi chúng ta *sinh ra bông trái trọn vẹn* (Luca 8:14, Giacơ 5:7). Sự trưởng thành đặt nền tảng trên “sự tăng trưởng trong sự khôn ngoan.” Sự khôn ngoan là điều cần nhất; “vậy khá cầu lấy sự khôn ngoan; hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng.” (Châm Ngôn 4:7, Thi Thiên 90:12).

**Gánh nặng của Chúa** là Hội thánh Ngài đến chỗ vinh hiển trọn vẹn. Đấng Christ hầu đến để tiếp rước một Hội thánh vinh diệu (Êphêsô 5:26-27). Ngài phải loại bỏ mọi tì vết khỏi đời sống chúng ta, bởi vì Chúa không có một Nàng Dâu bị trách móc. Hội thánh phải đến chỗ vinh hiển là điều đã được định sẵn trước khi thế gian bắt đầu. Hội Thánh sẽ đến chỗ vinh hiển là một sự thật (Êphêsô 5:26-27, Êsai 60:1-2, 40:3-5). Vấn đề là bạn và tôi có dự phần trong sự vinh hiển này không! Dân số ký 14:21 tuyên bố: “Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp trái đất!” Từ một câu này thôi chúng ta có thể thấy tấm lòng của Chúa.

**Bí quyết để đến chỗ vinh hiển là gì?** Thật đơn giản – bằng cách cứ ở trên con đường của Chúa dành cho đời sống chúng ta. Chúng ta không được quay sang tả hoặc sang hữu hoặc đi lòng vòng để né tránh những vấn đề Chúa muốn nói (II Các vua 22:2). Chúng ta hãy đối mặt thẳng thắn với mỗi tình huống. Nếu vấn đề quá khó, chúng ta phải cầu nguyện cho đến khi nào đắc thắng. Nếu vấn đề vẫn quá sức chúng ta, hãy đến với các trưởng lão để tìm sự trợ giúp. Chúng ta hãy leo lên chiếc thang thuộc linh mỗi lúc một bậc. Các thánh đồ ở trên mức thang cao nhất là những người đã không né tránh, nhưng đối mặt mỗi tình huống bằng ân điển. Lúc nào chúng ta nói “không” với Chúa, chúng ta thôi lớn lên. Chúng ta hãy cầu nguyện để có tấm lòng mềm mại và hợp tác với Chúa. Chúa có thể ban cho chúng ta *tấm lòng bằng thịt* (Êxêchiên 36:26).

## **NỀN TẢNG KINH THÁNH ĐỂ ĐẾN CHỖ VINH HIỂN**

### **1. Đến Chỗ Vinh Hiển Là Mục Tiêu Chúng Ta Đang Nhắm Đến**

“Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời” (Rôma 3:23).

### **2. Con Người Phải Đến Chỗ Vinh Hiển Là Sự Mạng Cao Trọng Nhất Của Đấng Christ.**

“Vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm tội lỗi sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành” (Hêbơơ 2:10).

### **3. Đức Chúa Trời Đã Kêu Gọi Chúng Ta Nên Giống Như Chúa Jêsus Là “Sự Vinh Hiển Của Đức Chúa Trời”**

“Ngài cũng đã định sẵn (cho chúng ta) để nên giống như hình bóng Con Ngài” (Rôma 8:29)

### **4. Đến Chỗ Vinh Hiển Là Gánh Nặng Của Tấm Lòng Chúa Dành Cho Cô Dâu Ngài.**

“Đặng tỏ ra Hội thánh đầy *vinh hiển*, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy” (Êphêso 5:27)

### **5. Mong Muốn Của Chúa Là Đem Sự Vinh Hiển Ngài Đến Với Cả Thế Gian.**

“Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy đầy khắp trái đất!” (Dân số ký 14:21)

*Định nghĩa đơn giản nhất của tội lỗi là – hụt mất mục tiêu, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Vì vậy, nếu chúng ta không tiếp tục tiến bước với Chúa, nếu chúng ta không tăng trưởng – chúng ta đang phạm tội.*

# ÂN ĐIỂN THẬT

**Ân điển là gì?**

**Ân điển không phải là gì?**

**Làm thế nào để nhận được ân điển?**

**Ân điển bị chống cự bằng cách nào?**

*“Tôi ...viết đôi dòng để khích lệ và làm chứng với anh em rằng đây là ân điển thật của Đức Chúa Trời. Hãy đứng vững trong ân điển đó” I Phiơơ 5:12*

“Tôi ... viết mấy chữ này để khuyên anh em, và làm chứng với anh em rằng *ấy là ơn thật của Đức Chúa Trời*, anh em phải đứng vững trong đó.” (I Phiơơ 5:12). Phiơơ nhấn mạnh *ân điển thật* của Chúa bởi vì có chủ đề *ân điển giả* đang được rao giảng trong Hội thánh, thậm chí vào thời của ông. Giu đê cũng cảnh cáo những kẻ không tin kính đã lên vào trong hội thánh và “*biến đổi ân điển của Đức Chúa Trời chúng ta ra sự suy đồi đạo đức*” (Giu đê 1:4). Ân điển thật dạy chúng ta chừa bỏ sự không tin kính và tình dục thế gian (Tít 2:11-12).

Ân điển thật không *bi quan!* Ân điển thật không bao giờ bào chữa cho tội lỗi, cũng không bỏ qua việc trừng phạt tội lỗi. Ân điển thật không gợi ý rằng Đức Chúa Trời quay đầu đi và giả vờ như không thấy tội lỗi chúng ta, hoặc vì biết sự yếu đuối của chúng ta Ngài sẽ miễn thứ sự không vâng lời của chúng ta. Ân điển không bao giờ cất bỏ khỏi chúng ta trách nhiệm phải giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, mà nó *giúp sức cho chúng ta* để vâng giữ điều răn ấy. Hội thánh phải nhận biết rằng Đức Chúa Trời không *bỏ qua* tội lỗi của chúng ta. Mà thay vào đó, Ngài cung ứng ơn ban của thiên thượng được gọi là *ân điển* hầu cho chúng ta có thể được giải phóng khỏi sự nắm giữ của tội lỗi để làm theo ý muốn của Chúa. Khi tội lỗi nhiều thêm, ân điển lại càng nhiều (Rôma 5:20b).

**Ân điển có hai ý nghĩa cụ thể:**

1. Ân điển là *ân ban không do xứng đáng và không do công lao mà được*. Đó là bởi lòng nhân từ và tốt lành tối thượng của Chúa đối với chúng ta.
2. Ân điển là *sự ban sức và năng lực của Chúa*. Đó là quyền năng biến đổi, ban sức, ban năng lực.

Nghiên cứu đặc biệt này liên quan đến phần 2 – phương diện ban sức (hay quyền năng) của ân điển.

## ÂN ĐIỂN LÀ SỨC MẠNH!

### Quyền Năng Để Thay Đổi Chúng Ta, Gìn Giữ Chúng Ta và Sử Dụng Chúng Ta.

Ân điển của Chúa là *sự ban sức* (I Côrinhtô 15:10). Ân điển là *điều* Chúa đặt vào trong chúng ta khi chúng ta có cần (Hêbơơ 4:16). Ân điển là điều duy nhất biến đổi đời sống chúng ta (I Timôthê 1:13-14). Nếu Đức Chúa Trời không bởi quyền tối thượng Ngài mà ban cho chúng ta ân điển, sẽ không có điều gì thay đổi. Chỉ bởi ân điển được ban cho chúng ta mới giữ được lòng mình khỏi cay đắng (Hêbơơ 12:15). Ân điển là điều cần thiết để kiểm soát những cảm xúc của chúng ta. “*Vì lòng nhờ ân điển được vững bền, ấy là tốt*” (Hêbơơ 13:9). Ân điển cung ứng cho chúng ta sức mạnh cần thiết để *vâng theo* điều Chúa đòi hỏi chúng ta (Rôma 1:5). Ân điển mạnh mẽ đến nỗi bằng chứng của nó có thể được *thấy rõ ràng* (Công vụ 11:23).

“*Anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển*” nghĩa là Đức Chúa Trời mong đợi nhiều hơn nơi chúng ta (Rôma 6:14-15). Trước khi ân điển đến qua Đức Chúa Jêsus Christ, dân sự Chúa có luật pháp nhưng ít năng lực để giữ theo. Bấy giờ khi ân điển đã đến, chúng ta có *quyền phép sẵn dành* để giữ các mạng lệnh công bình của luật pháp. “Sự công bình của luật pháp” phải được làm trọn trong chúng ta (Rôma 8:4).

## Ôn lại

### **Duy ân điển thay đổi chúng ta (I Côrinhtô 15:9,10).**

Phaolô người trước kia làm tàn hại hội thánh của Chúa, đã nói: “Bởi ân điển của Chúa, tôi nay là người thể nào” (Galati 1:13). Ân điển đã biến đổi đời sống Phaolô. Ông đã *nhận được* lượng ân ban lớn lao (I Timôthê 1:13-14).

### **Ân điển được ban cho trong những lúc có cần (Hêbơơ 4:16)**

Chúng ta được khuyên “*vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai ân điển, để nhận được sự thương xót và tìm được ân điển giúp đỡ chúng ta kịp thời.*” Đức Chúa Trời thành tín tuôn đổ ân điển nâng đỡ vào đời sống chúng ta khi chúng ta phải chịu áp lực nếu chúng ta kêu cầu Ngài và giữ thái độ phải lẽ.

### **Ân điển chỉ được ban cho người khiêm nhường (Giacơ 4:6, I Phierơ 5:5-6, Châm Ngôn 3:34.)**

Luôn luôn có lý do vì sao một số người nhận được ân điển, còn một số khác thì không. Nô ê đã tìm được ơn trước mặt Chúa và được giữ gìn trong cơn đoán phạt. Những người khác lại không. *Thái độ* của chúng ta quyết định chúng ta có nhận được ân điển hay không. Bởi *làm cứng lòng mình*, con người chống lại Chúa và cắt đứt dòng tuôn chảy của ân điển.

### **Ân điển dư dật giúp chúng ta cai trị trong sự sống (Rôma 5:17).**

“Những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình *cách dư dật*, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là đường nào!” Nếu chúng ta chỉ nhận được lượng ân điển *nhỏ nhoi*, chúng ta không thể cai trị. Lượng ân điển chúng ta nhận tùy thuộc vào sự hưởng ứng của chúng ta cũng như vào Chúa. Linh của ân điển có thể bị làm buồn (Hêbơơ 10:29). Hễ khi nào chúng ta bị tổn thương, ân điển lập tức có sẵn, nhưng nếu không sử dụng ân điển sẵn ban, sẽ dẫn đến sự cay đắng (Hêbơơ 12:15). Theo Phaolô, chúng ta không được bào chữa cho sự cay đắng ngày càng tăng, bởi vì Chúa không thử thách chúng ta vượt quá điều mình có thể chịu được (I Côrinhtô 10:13). Vì vậy, khi trở nên cay đắng, chúng ta đã chống cự ân điển sẵn ban, làm cứng lòng mình, và không chịu để cho sự buồn giận ra đi.

**Sự trọn vẹn đòi hỏi nhiều ân điển hơn (Hêbơơ 6:1-3).** Phaolô khuyên người Hêbơơ hãy *vượt qua* các nguyên tắc ban đầu, ông nói: “Chúng ta hãy... tấn tới sự trọn lành.” Và rồi ông nói thêm: “Vị bằng Đức Chúa Trời cho phép.” Nói cách khác, nếu Chúa ban thêm ân điển.

## CHÚNG TA SẼ NHẬN ĐƯỢC BAO NHIÊU ÂN ĐIỂN?

Nhiều lần trong Kinh Thánh Chúa ví sánh con người với *những chiếc bình*. Chúng ta được tạo dựng với một khoảng trống hay lỗ hổng, vì vậy chúng ta có khả năng bảm sinh *chứa đựng* điều gì đó. Điều chúng ta cho phép được tuôn đổ vào trong đời sống mình quyết định chúng ta sẽ trở nên chiếc bình tốt hoặc xấu (Rôma 9:22-23, II Timôthê 2:20-22). Bất cứ điều gì được đổ vào trong chúng ta sẽ đâm thấm cả con người chúng ta. Hãy quan sát nhiều lần chúng ta thấy từ “đầy dẫy” hay “chứa đầy” trong lời Chúa.



Trong sách Công vụ, khi Chúa hành động trong cuộc phục hưng, thật thú vị khi thấy điều chứa đầy dân cư của mỗi thành phố. Một số người *đầy dẫy* Thánh Linh, nhưng những người khác thì đầy dẫy lòng ganh ghét. Một số *đầy dẫy* đức tin và quyền năng; một số khác thì đầy lòng tức giận. Một số *đầy dẫy* các bông trái của sự công bình, nhưng một số khác *thì lại* đầy dẫy Satan. Điều đó tùy thuộc vào nguồn nước họ đang uống – dòng sông của Chúa hay là dòng sông của đời này (Xem Công vụ 13:9-10).

Vì vậy, bởi chúng ta là những chiếc bình và có khả năng chứa, Chúa muốn làm đầy chúng ta bởi ân điển và mọi bông trái đi kèm với ân điển. Mỗi khi chúng ta để Chúa đặt thực thể thiêng liêng được gọi là *ân điển* vào trong đời sống chúng ta, chúng ta đổi khác. Chúng ta được thay đổi. Ân điển không phải là điều gì đó siêu phàm. Mà là một thực thể, và nó *được nhận* vào trong chiếc bình của chúng ta. Hãy xem vua Saulơ là người mà Chúa đã làm cho “hóa ra một người khác” ngay lập tức (I Samuên 10:6, 9). Đây là một trường hợp điển hình về việc kinh nghiệm và nhận lãnh ân điển. Đáng buồn thay, ông đã nhận được ân điển của Chúa cách vô ích (II Côrinhtô 6:1). Saulơ đã quay trở lại đời sống cũ.

### Tóm tắt

Bởi vì ân điển là điều duy nhất biến cải chúng ta, và bởi vì ân điển chỉ được ban cho người khiêm nhường, cách duy nhất để tấn tới trong đời sống Cơ đốc là phải hạ mình. Để nhận được ân điển mới trong đời sống dẫn đến sự tăng trưởng mới, phải có sự quỳ gối tươi mới ở dưới chân thập tự. Đây là một lý do vì sao thật ích lợi khi chúng ta gặp nan đề mà không thể tự mình giải quyết. Khi nan đề *vượt quá giới hạn của chúng ta*, chúng ta phải hạ mình và đến với người khác để được giúp đỡ. Điều này mở ra cách cửa dẫn đến ân điển mới (Giacơ 4:10).

Ân điển được ban cho trong giờ có cần. Vì vậy, những người đã trải qua những giờ khó khăn nhất và đã gặp gỡ Chúa thì trong họ có ân điển lớn nhất trong đời sống mình. Tình huống đau thương là cơ hội để có ân điển thay đổi đời sống được đổ vào chiếc bình của chúng ta. Nhiều ân điển được ban cho những người gặp *nhiều nhu cầu*. Nhưng có một yếu tố nữa kéo theo ở đây – thái độ. Cách chúng ta phản ứng trước một tình huống khó tạo ra sự khác biệt. Thông thường người gặp nghịch cảnh song không nhận được ân điển là vì có thái độ tồi. Bởi phản ứng của mình, chúng ta có thể biến tình huống khó khăn trở thành *thử thách* hoặc là *cơ hội* cho ân điển mới. Chúng ta có thể chọn mở hoặc đóng chiếc bình của mình đối với ân điển.

Chính trong quyền lựa chọn của mình mà chúng ta nhận được hoặc từ chối ân điển. Khi bị tổn thương, lập tức chúng ta đối mặt với một quyết định. Chúng ta có thể làm cứng lòng mình và chối bỏ ân điển, hoặc có thể kêu cầu với Chúa để có ân điển Ngài mà nâng đỡ chúng ta trong giờ hoạn nạn. Ân điển của Ngài có dư dật (II Côrinhtô 12:9) nhưng nếu chúng ta làm cứng lòng mình thì dòng chảy ân điển sẽ dừng lại và rẽ đàng chằm ra (Hêbơơ 12:15). Điều này giống như đập cái nắp trên bình mình, ngăn trở sự đổ vào của ân điển. Vì vậy, chúng ta phải giữ cho chiếc bình mình luôn mở rộng trước những sự giàu có kỳ diệu của ân điển Đức Chúa Trời. Thời điểm duy nhất chúng ta nên đóng nắp bình là khi có dịch lệ hoặc sự chết trong không khí (như là đồn huyễn, giáo lý giả; xem Dân số ký 19:14-15).

Phaolô đã giữ cho bình mình mở rộng đối với Chúa và thâu trữ một lượng ân điển lớn lao khi năm tháng qua đi (I Timôthê 1:13, 14). Bởi vì ân điển không ngừng được tuôn đổ vào đời sống chúng ta từ ngày này sang ngày khác, chúng ta tích lũy điều Phaolô mô tả là “ân điển dư dật” (Rôma 5:17). Ân điển dư dật cần phải có để cai trị trong đời này và đời hầu đến. Kinh Thánh đề

cập đến ba mức độ ân điển: ân điển đầy đủ – đủ để giúp chúng ta vượt qua (II Côrinhtô 12:9); ân điển dư dật – để trị vì trong đời sống (Rôma 5:17), và ân điển dư dật quá mức – để biến đổi chúng ta hoàn toàn và khiến chúng ta được thắng hơn (I Timôthê 1:13-14).

“Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va” (Sáng thế ký 6:8). Những người khác lại không được! Tuy nhiên, Chúa không thiên vị. Vì sao có một số người nhận được ân điển, còn những người khác thì không? Điều đó tùy thuộc vào *thái độ*. Chúa ban ân điển cho kẻ khiêm nhường nhưng Ngài chống cự kẻ kiêu ngạo. Vì vậy thái độ của chúng ta quyết định chúng ta sẽ nhận được *bao nhiêu* ân điển (Êsai 57:15).

**Bầu không khí để ân điển được ban cho:** *Trong những lúc khó khăn, cám dỗ, áp lực* (Hêbơrơ 4:16, II Côrinhtô 12:7-9).

**Thái độ để nhận được ân điển:** *khiêm nhường*. Ân điển được ban cho kẻ hạ mình (Giacơ 4:6, I Phiêrơ 5:5-6, Châm Ngôn 3:34).

Phaolô khuyên: “Hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình mạnh mẽ.” (II Timôthê 2:1). Chúa Jêsus đã đến thế gian như một con người bình thường. Trong nhiều hoạn nạn và thử thách, Ngài đã nhận được ân điển (sự ban sức của Chúa) từ Cha thiên thượng của Ngài. cho đến khi Ngài “*đầy dẫy* ân điển và lẽ thật” trong mỗi một lãnh vực của đời sống Ngài (Giăng 1:14). Đấng Christ đã hiểu đầy đủ mọi lãnh vực cám dỗ của loài người (Hêbơrơ 2:16-18). Ngày nay chúng ta được kêu gọi hãy đến Ngài ân điển để tìm được sự trợ giúp trong giờ có cần dùng, bởi vì ân điển này được tìm thấy trong Đức Chúa Jêsus là Đấng đang ngồi bên hữu Ngài Đức Chúa Trời.

## ĐỊNH NGHĨA ÂN ĐIỂN.

**Ân điển còn hơn cả ân huệ dành cho người không xứng đáng. Thường trong Lời Chúa, ân điển có nghĩa là sự ban sức hoặc quyền năng của Chúa. Dưới đây liệt kê một số ví dụ về quyền năng ban sức, biến đổi của ân điển trong Lời Chúa.**

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ MANG GÁNH NẶNG THIÊN ĐÀNG.**

*“tôi làm việc nhiều hơn tất cả những người khác; nhưng nào phải tôi mà là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi.” (I Côrinhtô 15:10)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP DÀNH CHO CHỨC VỤ MẠNH MẼ.**

*“vì Đấng đã hành động trong Phi-e-rơ để sai ông làm sứ đồ cho những người được cắt bì, cũng hành động trong tôi để sai tôi làm sứ đồ cho dân ngoại —và khi nhận biết ân điển đã ban cho tôi thì Gia-cơ, Sê-pha và Giăng...” (Galati 2:8-9).*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ LÀM THEO Ý MUỐN CHÚA.**

*“Nhờ Ngài chúng ta đã nhận lãnh ân điển... để đem mọi dân tộc đến sự vâng phục ” (Rôma 1:5).*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP BIẾN ĐỔI CHÚNG TA.**

*“dù trước đây ta vốn là kẻ phạm thượng, bất bớ, xấu láo. Nhưng ta đã nhận ơn thương xót,... Thật ân điển của Chúa chúng ta đã chan chứa trên ta ” (I Timôthê 1:13-14).*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ ĐẮC THẮNG TỘI LỖI.**

*“Nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa” (Rôma 5:20)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ CẠI TRỊ TRONG ĐỜI SỐNG.**

*“những ai nhận ân điển và quà tặng công chính cách dồi dào, sẽ càng thống trị trong sự sống thế ấy!” (Rôma 5:17)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ HIỂU LẼ THẬT VÀ CÔNG BỐ RA.**

*“Tôi được trở nên người phục vụ Tin Lành bởi quà tặng ân điển của Đức Chúa Trời ban cho tôi qua sự vận hành của quyền năng Ngài. Dù tôi là người hèn mọn nhất trong tất cả các thánh đồ, ân điển ấy cũng được ban cho tôi để rao giảng cho dân ngoại sự phong phú vô hạn của Đấng Christ, và bày tỏ cho mọi người thấy kế hoạch mầu nhiệm.” (Êphê-sô 3:7-9)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ SỬ DỤNG CÁC ĐỊA VỊ THẨM QUYỀN MỘT CÁCH KHÔN NGOAN.**

*“VẬY, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em, chớ có tư tưởng cao quá lẽ.” (Rôma 12:3)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ SỬ DỤNG CÁC ƠN BAN CỦA THÁNH LINH.**

*“Chúng ta có các ân tứ khác nhau, tùy theo ân điển Chúa ban.” (Rôma 12:6)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ CẮT SỰ CAY ĐẮNG KHỎI LÒNG CHÚNG TA.**

*“Hãy cẩn trọng kẻo có ai hụt mất ân điển của Đức Chúa Trời, kéo rẽ đắng đâm ra, gây rối và làm ô uế nhiều người trong anh em chẳng.” (Hêbơrơ 12:15, xem II Côrinhtô 12:9, I Côrinhtô 10:13)*

### **ÂN ĐIỂN LÀ QUYỀN PHÉP ĐỂ KHIẾN LÒNG VÀ TÌNH CẢM CHÚNG TA ĐƯỢC VỮNG LÒNG.**

*“vì tấm lòng nhờ ân điển được vững mạnh là tốt, chứ không phải nhờ các quy định về thức ăn.” (Hêbơrơ 13:9)*

## **SỰ GIÀU CÓ THẬT. Chăm Vào Những Vấn Đề Phải Lẽ Trong Đời Sống**

*“Vậy nếu các con không trung tín về của cải bất nghĩa? (về sự giàu có, tiền bạc và của cải), ai sẽ đem của cải thật giao cho các con,?”  
(Luca 16:11)*

Bạn quý nhất điều gì trong đời? Bạn đang trông đợi điều gì? Bạn đặt những ao ước và kỳ vọng sâu xa nhất ở đâu? Bạn đang chăm vào những điều tạm thời hay còn lại đời đời? Chúa Jêsus phán: “Của cải các người ở đâu, thì lòng của các người cũng ở đó” (Mathiơ 6:21). Những điều chúng ta *luôn suy nghĩ đến* là một dấu chỉ điều chúng ta yêu quý nhất.

Người ta dành phần lớn cuộc đời làm việc để hướng đến việc có được những gì tạm bợ hư mất – ngôi nhà đẹp, học vấn, việc làm, một tài khoản ngân hàng kha khá, sự an toàn, các sở thích, các môn thể thao, áo quần, những điều ưa thích thuộc về đất, và những sự chăm lo cho đời này. Tất cả những điều đó đòi hỏi thì giờ, sự yêu thích, năng lực và tiền bạc của chúng ta. Tuy nhiên, suy cho cùng, không điều nào trong số đó có thể đem vào cõi đời đời. Cũng không điều nào trong số đó là “của cải quý hơn hàng còn luôn” mà Phaolô đề cập trong Hêbơrơ 10:34.

“Của cải thật” trong Luca 16:11 là gì? Những của báu gì chúng ta nên chất chứa cho mình trên thiên đàng (Mathiơ 6:20)? Chúng ta phải sử dụng thì giờ và của cải mình như thế nào? Những sự đầu tư gì đem lại lợi nhuận đời đời lớn nhất? Chúng ta có thể mang gì theo khi rời bỏ đời sống trên đất này và đi vào đời sống kế tiếp? Nghiên cứu nhỏ về *Sự Giàu Có Thật* này nhắm vào việc đánh giá tài sản của chúng ta. Đây là lời khuyên: Hãy đầu tư vào những điều còn lại đời đời (Luca 10:42). Khải Huyền 14:13 tuyên bố những người chết trong Chúa sẽ có “những việc làm theo sau họ.”

Kinh Thánh nói rất nhiều về vấn đề giàu có. Có sự giàu có thật và sự giàu có không thật. Có những của cải hữu hình và vô hình. Bạn hoặc tôi có được của cải tốt hơn và bền lâu hay chúng ta có một *thứ thay thế*? Theo Khải huyền 3:18, rõ ràng Chúa muốn chúng ta giàu có nhưng với loại của cải thật. Ngài phán: “Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, *hầu cho người trở nên giàu có.*” Song, chúng ta cũng được khuyên chớ tin cậy nơi của cải không chắc chắn thuộc về đời này (I Timôthê 6:17-18).

### **Sự Giàu Có Giả Tạo**

*“Nhưng Đức Chúa Trời phán với anh ta: ‘Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy của cải người đã dự trữ sẽ thuộc về ai?’ Ai thu trữ của cải cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy” Luca 12:20-21,16-21.*

Đức Chúa Jêsus phán: “Hãy cẩn thận, đề phòng mọi thứ tham lam; vì sự sống của con người không cốt tại của cải mình dự dật .” (Luca 12:15). Trong Luca 12:13-15, chúng ta thấy tranh chấp về di chúc hoặc quyền thừa kế: “Thưa Thầy, xin biểu anh tôi chia gia tài cho tôi.” Trong trường hợp này Chúa không khuyên người em “đấu tranh cho sự công bằng của mình” hay đòi quyền ngang bằng. Ngài nhìn thấy động cơ tham lam nơi người thanh niên này. Ngài cảnh cáo: “vì sự sống của con người không cốt tại của cải mình dự dật.” Ngài muốn nói: “Đó không phải chỗ người sẽ tìm được hạnh phúc đâu! Đó không phải là những của cải thật; đó không phải những điều chúng ta phải nỗ lực.”

“Như vậy, nếu các người không trung tín nơi (của cải, tiền bạc, các sở hữu)- thì có ai đem của thật giao cho các người?” (Luca 16:11). Đáng Christ hàm ý rằng sự giàu có đời này, tiền bạc và các sở hữu không phải là sự giàu có *lâu bền*. Đó là những thứ thấy được! Của cải lâu bền và tốt hơn là điều *không sờ thấy được*.

### “CỦA CẢI QUÝ HƠN HẰNG CÒN LUÔN”

(Những của cải không thấy được chúng ta có thể đem vào cõi đời đời)

Có hai điều cơ bản chúng ta có thể đem vào đời hầu đến:

(1.) **TÂM TÁNH CHÚNG TA** – Chúng ta là ai: những gì chúng ta đã để Chúa đặt vào đời sống mình.

(2.) **CÔNG VIỆC CỦA CHÚNG TA** – Những điều thánh mà chúng ta đã đặt vào trong người khác làm thay đổi đời sống họ.

\* Vì vậy chúng ta phải đầu tư vào con người chứ đừng đầu tư vào đồ vật. Con người còn đời đời, đồ vật không còn đời đời.

### CỦA CẢI CHÚNG TA PHẢI TÌM KIẾM

#### Của Cải Quý Hơn Hằng Còn Luôn

1. DANH TIẾNG TỐT “Danh tiếng tốt quý hơn tiền của nhiều, Còn ân huệ quý hơn bạc vàng.” (Châm Ngôn 22:1). Danh tiếng tốt là *sự tôn trọng của Chúa* dành cho chúng ta. Ngài phán: “Vì phàm ai tôn kính ta, ta sẽ làm cho được tôn trọng” (I Samuên 2:30). Thật quý báu khi Chúa soi sáng mặt Ngài trên một người nam hoặc một người nữ được Ngài ưa thích hoặc chiếu cố! Khi chúng ta làm đẹp lòng Ngài, không chỉ Chúa tôn trọng chúng ta, mà Ngài còn khiến loài người tôn trọng chúng ta (Luca 2:52). Thậm chí sau khi đã qua đời, Chúa khiến cho *Kỷ niệm của người công chính* được khen ngợi (Châm Ngôn 10:7, Thi Thiên 45:17). Danh tiếng tốt là một của báu có thể để lại trên đất *cũng như* đưa vào cõi đời đời.

Chúa hứa: “Ta sẽ tôn trọng cùng người” (KJV Lêvi ký 26:9), nhưng đây là lời hứa *có điều kiện*. Nó đặt nền tảng trên câu 3 – “Nếu các con tuân theo luật lệ Ta, gìn giữ các điều răn của Ta và làm theo.” Thật là bi kịch khi đánh mất sự quý trọng của Chúa, bởi vì khi sự quý trọng của Chúa mất đi, sự quý trọng của loài người cũng mất luôn. Đức Chúa Trời đã đời ơn của Ngài khỏi nhiều người lãnh đạo trong hội thánh ngày nay. Ngài đã cất đi danh tốt của họ bởi vì họ đã đổi các tiêu chuẩn đạo đức của Ngài thành ra nỗ lực để giành được sự chấp nhận cho chức vụ họ bành trướng hơn nữa (Malachi 2:7-9). Đây là lý do chúng ta phải *không ngừng chọn* đường hẹp, chớ không phải con đường được ưa chuộng, hoặc chúng ta sẽ đánh mất nụ cười Chúa trên đời sống mình. Phaolô nói: “Ai kiên tâm làm lành, (chúng ta hãy) tìm kiếm vinh quang, tôn trọng (Danh tiếng tốt) và bắt tử thì Ngài ban cho sự sống đời đời.” (Rôma 2:7).

2. VÀNG ĐƯỢC THỬ LỬA “Ta khuyên con hãy mua vàng đã được thử lửa của Ta để con trở nên giàu có.” (Khải Huyền 3:18, 14-19). Vàng là một biểu tượng của *bản tánh thiên thượng*. “Vàng được thử lửa” chỉ đến bản tánh của Chúa sinh ra trong chúng ta khi ở trong lò hoạn nạn (Êsai 48:10, Malachi 3:2-3, Khải Huyền 2:9). Phẩm chất này của vàng đắt giá hơn nhiều so với bất cứ vàng tự nhiên nào trên thế giới, bởi vì nó nói đến việc tinh luyện tâm tánh một con người. Chúa phán: “Ta sẽ làm cho loài người hiếm có hơn vàng quý, thật ta sẽ làm cho loài người hiếm có hơn vàng ròng xứ Ô-phia.” (Êsai 13:12). Xét về đời này, Hội Thánh Lađixê rất giàu có. Họ khoe: “*Ta giàu*, hàng hóa ngày càng gia tăng không cần gì nữa.” Nhưng sự đánh giá của Chúa về họ thì hoàn toàn khác. Ngài phán: “*Người nghèo khó*, mù lòa và lỏa lồ.” Tuy nhiên, Chúa muốn họ

được đầy đầy các phước hạnh đời đời, Ngài phán: “Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, *hầu cho người trở nên giàu có.*”

“*Vàng đã được thử lửa*” là phẩm tánh của Chúa! Phẩm tánh của Chúa có nghĩa là trở nên giống như Chúa và có các thuộc tánh của Ngài. Trong lửa của Chúa, chúng ta được rèn trở nên giống hình ảnh của Đấng Christ, đó là điều quan trọng nhất trong đời (Rôma 8:29). Khi chúng ta qua đời và rời bỏ thế giới này, chúng ta mang vào cõi đời đời con người của mình – tâm tánh. Tâm tánh là điều quan trọng nhất trong đời. Tâm tánh được hình thành bởi cái búa của Chúa và sức nóng cũng như áp lực dữ dội. Điều này được phát triển bởi việc không ngừng chọn con đường đúng, chứ không phải con đường được ưa chuộng.

Vì vậy, *tánh hạnh luôn có liên quan đến sự đau đớn.* Khi chúng ta đối mặt với một quyết định khó khăn hay một cám dỗ giằng xé, chúng ta chọn con đường dễ dãi hay chọn đường lối của Chúa, bởi ân điển Ngài? Tâm tánh được phát triển khi chúng ta học tập để nói “không” với những cảm xúc riêng của mình, và nói “vâng” với ý muốn của Chúa. Tánh hạnh của chúng ta là toàn bộ những chọn lựa và quyết định trong đời sống mình, và đây là điều chúng ta đưa vào cõi đời đời. Vàng của đời này chắc chắn sẽ qua đi, nhưng *bản tánh như vàng của Chúa* được làm ra trong con người đời đời của chúng ta sẽ không bao giờ qua đi (Thi Thiên 45:13).

3. CỬA CÁI TRÊN TRỜI. “Các người *chờ* chứa của cải ở dưới *đất*, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy.” (Mathiơ 6:19-20, Côlôse 3:1-2). Cũng vậy, các tín hữu giàu có được Phaolô khuyên đừng tin cậy nơi của cải không chắc chắn, mà hãy *giàu có nơi các việc lành* hầu cho họ có thể chất chứa cho mình của cải còn lại đời đời (I Timôthê 6:17-19).

Khi người tin Chúa lìa khỏi cuộc đời ngắn ngủi này và đi đến nơi ở cuối cùng của mình, loại *nhà* gì sẽ chờ đợi người ấy tại đó? Nhà là chỗ ở. Chúng ta sẽ có một nơi ở trên thiên đàng như đã từng có một nơi ở trên đất này. Các ngôi nhà (dinh thự) trên thiên đàng rất khác nhau. Một số rộng rãi hơn những ngôi nhà khác. Chúng ta có biết rằng nhà trên trời của mình đang được xây dựng ngay lúc này không? Những vật liệu sẽ xây nên ngôi nhà đời đời của chúng ta được gửi lên *ngay lúc này* bởi những công việc của chúng ta trên đất. Một cô bé thiếu niên đã nằm mơ thấy ngôi nhà của cha mẹ mình trên thiên đàng. Thật là một căn nhà đẹp đẽ và hoàn tất. Sau đó cô thấy một ít mảnh vật liệu xây dựng, cô hỏi: “Cái gì đây?” Cô hết sức thất vọng khi được cho biết: “Đây là nhà *của em*. Đây là tất cả những gì em đã giao cho chúng tôi để làm.” Kể từ lúc đó, cô cũng tiếp tục *xây dựng những điều không thấy được.*

“*Là nơi kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy.*” Khi chúng ta nói đến kẻ trộm đào ngạch và cướp lấy, chúng ta nghĩ đến tài sản của mình, nhà cửa của mình. Tôi tin đây là điều Chúa Jêsus nghĩ đến khi Ngài ban bố lời khuyên trong Mathiơ 6:19-21. Ngài muốn phán rằng: “Hãy đầu tư cho nhà đời đời của các con nhiều hơn nhà trên đất này.” Phần lớn thì giờ và sự tập trung của chúng ta bị thu hút bởi chỗ ở trên đất này, tất nhiên điều đó không có gì sai, để có một ngôi nhà phù hợp. Nhưng đừng quá vương bận với những điều ưa thích của mình đến nỗi không thể tập trung vào nơi ở đời đời của mình. Chúng ta sẽ gửi lên cho “những người thợ xây trên trời” loại vật liệu gì cho lâu dài đời đời của mình? Lòng của chúng ta đặt nhiều nhất vào ngôi nhà *nào?*

4. GIÀU CÓ NƠI CÁC VIỆC LÀNH “phước cho những người chết là chết trong Chúa! ... Thật vậy, họ được nghỉ ngơi khỏi những khổ nhọc của mình và *những công việc của họ đi theo họ.*” (Khải Huyền 14:13). Các công việc của chúng ta theo chúng ta vào cõi đời đời. Sự sống đời đời

tất nhiên là một sự ban cho nhưng không của Chúa và không bởi công lao mà được. *Tuy nhiên, phần thưởng* sẽ tùy theo các việc làm của chúng ta. Mathiơ 5:19 chứng tỏ rằng phần thưởng của mỗi người không như nhau. Tất cả những hy sinh được thực hiện cho Chúa do tấm lòng trong sạch sẽ gặt lấy những phần thưởng phong phú. Ngay cả những nụ cười hoặc những cử chỉ tử tế nhỏ nhặt cũng được viết vào trong sách ghi nhớ của Chúa.

“Này, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm.” (Khải Huyền 22:12). Công vụ 9:26 chép về một người phụ nữ như vậy “người làm nhiều việc lành và hay bố thí.” Hãy nghĩ đến điều bà ta chất chứa cho mình ở trên trời. Những người khác chịu nhạo cười và của cải bị tịch thu vì cố lời chứng Cơ Đốc và các việc lành của họ. Theo lời của Phaolô, họ đã chịu *một cơn chiến trận lớn*, biết rõ rằng họ sẽ giành được “của cải quý hơn hằng còn luôn” (Hêb. 10:32-35). Cũng xem Tít 3:8, I Timôthê 6:17-18.

5. KHIẾN NGƯỜI KHÁC GIÀU CÓ “Ngó như nghèo ngặt, mà thật làm cho nhiều người được giàu có” (II Côrinhtô 6:10). Sứ đồ Phaolô có ít những thứ xa xỉ của thế giới này. Nhưng ông có thể làm cho nhiều người được giàu có (trong tâm linh) bởi các lẽ thật mà ông đã truyền đạt cho đời sống họ. Ông có thể nói về những người đã quy đạo qua ông: “anh em là mảo miện của tôi” hay nói cách khác – “Anh em là phần thưởng của tôi” (I Têsalônica 2:19-20, Philíp 4:1). Phaolô đã làm cho nhiều người được giàu có, đem đến cho họ câu trả lời cho những xung đột trong tâm trí và trong lòng họ. Sự dạy dỗ của ông đã chỉ cho họ thấy làm thế nào để đối mặt với cuộc đời: làm thế nào để tìm được bình an và sự vui mừng, và được biết tình yêu của Đấng Christ là điều vượt quá mọi sự hiểu biết. Phaolô không ao ước sự hiểu biết bình thường, mà là “sự thông biết về Đấng Christ là điều quý nhất”. Bởi vì sự hiểu biết tốt hơn thực sự đã sanh ra tánh hạnh tốt hơn trong Cơ Đốc Nhân (Philíp 3:8). Hạt giống tốt hơn sanh ra bông trái tốt hơn. Vì vậy, Phaolô dành trọn cuộc đời mình để gieo trồng các hạt giống tốt nhất của Lời Chúa trong đời sống của người khác. Phaolô vui mừng khi ông nhìn xem bông trái lao nhọc của mình, và ông sẽ tiếp tục làm như vậy tất cả cho cõi đời đời.

Khi Phaolô đầu tư thì giờ, năng lực, sự dạy dỗ và lời cầu nguyện vào đời sống của những người mới tin Chúa, họ được thay đổi hoàn toàn. Họ được giàu có với cùng sự mặc khải đã làm thay đổi đời sống Phaolô. Những lẽ thật mà ông đặt để trong *những chiếc bình bằng đất* này đã biến đổi họ thành của báu cho Chúa (II Côrinhtô 4:7). Mục tiêu của Phaolô là dâng hội thánh như người trinh nữ trong sạch cho Đấng Christ khi Ngài trở lại (II Côrinhtô 11:2, 3). Đức Chúa Trời cũng sẽ *giao* một dân cho chúng ta chăm sóc, dân ấy sẽ là phần thưởng và mảo miện của chúng ta (Thi Thiên 2:8). Hãy nhớ rằng –những gì chúng ta đầu tư *ơi con người* được đem vào cõi đời đời.

6. THỎA LÒNG LÀ MÓN LỢI LỚN “Lòng tin kính cùng sự thỏa lòng, ấy là một lợi lớn.” (I Côrinhtô 6:6-10). Tấm lòng thỏa mãn và vui mừng là của quý vô giá. Con người đã làm đủ thứ những công việc vô tận để tìm kiếm hạnh phúc và thỏa mãn, nhưng không thể tìm được cho đến khi Chúa ban cho họ. Salômôn đã thử nghiệm điều này, ông nói: “Bởi Đức Chúa Trời ban sự khôn ngoan, thông sáng, và vui vẻ cho kẻ nào đẹp lòng Ngài; nhưng Ngài khiến cho kẻ có tội phải lao khổ” (Truyền Đạo 2:26). Sự vui mừng là ơn ban của Chúa cho người nào đẹp lòng Ngài. Chính Salômôn đã có sự khôn ngoan và thông sáng, *nhưng không có sự vui mừng*. Ông đã đánh mất niềm vui vì cố lòng trọn thành đã bị phân chia. Lúc ông viết sách Truyền đạo, ông không còn “đẹp mắt Chúa.” Các giếng vui mừng của ông đã thôi chảy và bị vắn đục bởi những sự hư không của đời này.

Qua Salômôn chúng ta hiểu rõ rằng sự thỏa lòng là sự ban cho của Chúa. Ông minh họa lẽ thật này bằng cách so sánh cuộc đời của hai con người (Truyền Đạo 5:19 – 6:2). Trước hết ông nói đến một người “Đức Chúa Trời đã ban cho sự giàu có, của cải, làm cho người có thể ăn lấy (có thể dự phần và vui hưởng)”. Rồi ông nói thêm “ấy là một sự ban cho của Đức Chúa Trời.” Sau đó ông tiếp tục: “Có một tai nạn khác mà ta đã thấy dưới mặt trời, *thường* làm nặng nề cho loài người. Kìa có một người mà Đức Chúa Trời đã ban cho sự giàu có, của cải, và sang trọng, đến nỗi mọi sự lòng người ước ao, chẳng thiếu gì hết; nhưng Đức Chúa Trời không cho người có thể ăn lấy.” Người này có của cải, giàu có và sự tôn trọng, song Đức Chúa Trời *không* để cho người dự phần hay hưởng. Salômôn đang nói đến *chính mình* và nhiều người khác giống như ông (Truyền Đạo 2:4-11).

Sự vui mừng và thỏa lòng không giống như của cải đời này – không thể mua hay mượn. Đây là những của báu vô hình chỉ được ban cho người công bình (Thi Thiên 45:7). Thỏa lòng chỉ nhận được nhờ uống được từ Nguồn phải lẽ – Nguồn Nước Sống (Giêrêmi 2:13). Salômôn đã từng uống từ *mọi* dòng suối ô nhiễm có thể hình dung được của thế giới này để tìm kiếm sự thỏa mãn, nhưng ông không tìm được. Thật vậy, một tấm lòng bị phân chia không có được niềm vui.

Niềm vui là kho báu tuyệt vời. Niềm vui của Chúa là sức mạnh của chúng ta (Nêhêmi 8:10). Nếu sự buồn rầu khiến cho chúng ta yếu mỏng về mặt thuộc thể và tâm linh, thì niềm vui có thể làm chúng ta mạnh mẽ. Niềm vui không những thanh tẩy khỏi những buồn rầu và tổn thương cho lòng chúng ta, mà thậm chí còn đem lại sức mạnh thuộc thể. Niềm vui là chìa khóa để có sức khỏe trí tuệ, tình cảm, tâm linh và thuộc thể. “Lòng vui mừng vốn một phương thuốc hay.” (Châm Ngôn 17:22). Niềm vui dẫn chúng ta vào sự thánh khiết và trong sạch. *Đây đây sự vui mừng* được tìm thấy nơi sự hiện diện của Chúa (Thi Thiên 16:11).

Vui mừng cũng là kết quả của việc trung tín với những gì Chúa giao cho chúng ta làm. Chúa đã phán với người siêng năng trong ngày tính sổ: “Hỡi đây tớ ngay lành trung tín kia, được lắm... hãy đến hưởng sự vui mừng của Chúa ngươi.” (Mathiơ 25:21). Vui mừng cũng là một thứ vô hình nữa mà chúng ta có thể có trên đời này cũng như đem vào cõi đời đời. Tại thiên đàng, một số người sẽ được vui mừng lớn hơn người khác. Nghịch cảnh trên đất này sẽ tạo ra một lỗ hổng sâu hơn trong chúng ta để chứa đựng niềm vui của Chúa. Chúng ta sẽ đem vào cõi đời đời bao nhiêu niềm vui?

**7. VẬT BÁU TRONG NƠI TỐI TÂM** “Ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho ngươi” (Êsai 45:3). *Vật báu chứa trong nơi tối* là những sự hiểu biết đặc biệt mà chúng ta tích lũy được trong những kinh nghiệm *đêm tối của đời sống mình*. Có những lẽ thật chỉ tìm được trong nơi tối. Chúng rất đắt giá. Một khi có được, chúng ta có thể được chia sẻ với người khác để khích lệ họ và để đưa họ lên những nơi cao hơn trong Thánh Linh. Tại thiên đàng không có sự tối tăm. Đây là thời điểm duy nhất trong cuộc đời chúng ta có thể tìm thấy những của báu đó. Chúng ta hãy tận dụng tối đa cơ hội này.

**8. CỬA BÁU VỀ SỰ SỈ NHỤC CỦA Đấng CHRIST.** Môise “coi sự sỉ nhục về Đấng Christ là quý hơn của châu báu xứ Êđíphtô, vì người ngựa trông sự ban thưởng” (Hêbơơ 11:25, 26). Môise coi ý muốn của Chúa quý hơn tất cả những của cải tại Ai cập. Đi theo Đấng Christ không bao giờ là điều được mọi người ưa chuộng. *Đấng Christ chừa bao giờ hấp dẫn* đối với con người tự nhiên hay xác thịt, Ngài cũng sẽ không bao giờ hấp dẫn đối với họ. Đối với thế gian, Đấng Christ là hòn đá vấp chân. Ngài là hình bóng của sự sỉ nhục và đối nghịch. Ngài được xem như một sự sỉ nhục và thất bại. Bạn muốn bước đi với một con người có lời mô tả đó gần gũi đến mức nào? Con Người có diện mạo tầm thường này là *Đức Chúa Trời được cải trang*. Và *ẩn* bên trong con



người này là cất tất cả những cửa báu về sự khôn ngoan và hiểu biết, cùng tất cả những phước hạnh và bí mật của đời (Côlôse 2:3).

### **Sự Sĩ Nhục về Đấng Christ Là Cửa Báu Bởi Vì:**

- Điều đó khiến chúng ta được làm một với Đấng Christ cũng như mọi phước hạnh cải trang của Ngài, kể cả ngài trị vì (II Timôthê 2:12).
- Chúng ta đến chỗ hiểu biết Đấng Christ cách thân mật nhờ *sự thông công thương khó của Ngài* (Philíp 3:10).
- Chúng ta nhận được sự khôn ngoan và hiểu biết được giấu ở trong Ngài mà người khác không nhận được (Côlôse 2:3).
- Chúa sẽ xấu hổ với những kẻ xấu hổ về Ngài, và họ sẽ đánh mất ân huệ của Ngài (Mác 8:38).

9. THÂN THỂ MỚI VINH DIỆU “Vì chúng ta biết rằng nếu nhà tạm ở dưới đất của chúng ta bị phá hủy thì chúng ta có nhà vĩnh cửu ở trên trời, bởi Đức Chúa Trời xây dựng chứ không bởi tay con người.<sup>2</sup> Thật vậy, chúng ta thở than trong nhà tạm này, và tha thiết ước mong được mặc lấy nhà của chúng ta ở trên trời.” (II Côrinhtô 5:1-2, 1-8). Qua những câu này, Phaolô ám chỉ đến thân thể phục sinh không hay hư nát của chúng ta. Đây là một cửa báu nữa để đầu tư vào! Bạn muốn có loại thân thể gì để sống trong cõi đời đời? Sẽ có nhiều mức độ vinh hiển khác nhau khi sống lại (I Côrinhtô 15:40-42). Một số người sẽ có sự sống lại tốt hơn người khác (Hêbơơ 11:35). Phaolô muốn sự sống lại tốt nhất có thể được (Philíp 3:10-11). Ông muốn được ở trong sự sống lại thứ nhất. Không phải tín hữu nào cũng dự phần trong điều này! Một số người không sống lại khi Chúa đến được sống lại vào cuối thời kỳ một ngàn năm (Khải Huyền 20:5-6). Để được sống lại trong sự sống thứ nhất, chúng ta phải thánh khiết. Chúng ta phải là kẻ đắc thắng.

Có một định luật quyết định mức độ “tăng nhanh” chúng ta sẽ có vào buổi mai phục sinh, điều này được tìm thấy trong Philíp 3:21. “Ngài sẽ biến hóa thân thể thấp hèn của chúng ta trở nên giống như thân thể vinh quang của Ngài, *dùng quyền năng khiến muôn vật quy phục Ngài*” Thân thể chúng ta sẽ được biến hóa theo mức độ Đấng Christ cho phép để “muôn vật quy phục Ngài” trong đời sống chúng ta. Mỗi khi chúng ta vâng lời Chúa, chọn đường lối Ngài, chết đối với chính mình, điều gì đó “được trị phục” trong lòng chúng ta, và điều gì đó *được trồng* trong con người chúng ta. Phaolô nói: “Tôi chết hằng ngày” (I Côrinhtô 15:31). Trái lại, những ai làm theo ý muốn *của họ* chẳng có gì được trồng trong xác thịt hay chết, và trong sự sống lại có rất ít sự đẩy nhanh. Vì vậy, họ sẽ phải bằng lòng sự sống lại thấp kém hơn bởi vì Đấng Christ đã không được cho phép để “mọi điều phục Ngài” trong đời sống họ.

10. GIÀU CÓ TRONG ĐỨC TIN “Đức Chúa Trời há chẳng lựa kẻ nghèo theo đời nàyặng làm cho trở nên giàu trong đức tin” (Giacơ 2:5). Đức tin là một cửa báu thánh khác của Đức Chúa Trời. Không phải ai cũng có đức tin (II Têsalônica 3:2). Ngay cả giữa vòng những người được chuộc, mỗi người được ban cho *một lượng* đức tin. Tuy nhiên, đức tin này phải tiếp tục lớn lên. Người nào có đức tin là rất giàu. Đức tin đem chúng ta vượt qua những giờ tối tăm và khó khăn. Đức tin làm yên tịnh mọi nỗi sợ của chúng ta. Đức tin đem đến sự chu cấp và chữa lành. Đức tin mở một con đường nơi dường như không có đường. Trái lại, thế gian đầy dẫy sự sợ hãi. Con người bị lẫn lộn và không biết phải làm gì hoặc xây theo đường nào, đó là vì người ấy thiếu đức tin. Người chưa được cứu là người không có đức tin, tiếp tục dò dẫm trong bóng tối để tìm kiếm những câu trả lời mà Chúa đã ban rồi.

“Bởi đức tin chúng ta biết” (Hêbơơ 11:3). Đức tin mở trí cho chúng ta. Chính bởi đức tin mà chúng ta hiểu lời ký thuật về sự sáng tạo. Nhờ đức tin chúng ta biết mình từ đâu đến và sẽ đi đâu. Bởi đức tin chúng ta cũng biết điều gì sẽ đến trên trái đất. Chính bởi đức tin của Con Đức

Chúa Trời mà chúng ta được mạnh mẽ, vững vàng và bình an. Chính đức tin đắc thắng thế gian (I Giăng 5:4). Đức tin là sự thắng hơn. Không có đức tin, lời Chúa chỉ như “những chuyện khéo bịa.” Thật vậy, người không có đức tin *nghèo nàn không thể tả*.

“Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho người: Nhân danh Đức Chúa Jêsu Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi!” (Công vụ 3:6). Điều mà học vấn và bằng cấp không bao giờ thực hiện được, và điều mà mọi tiền của trên thế gian này không bao giờ có thể làm, bởi đức tin Phierơ có quyền làm. Chỉ trong chốc lát, người đàn ông chưa từng bước đi đã “vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời.” Phierơ và Giăng không có bằng cấp y khoa từ trường đại học, nhưng họ có *quyền năng vô giá của Đức Chúa Trời*. ở trên họ nhờ mối liên hệ của đức tin. Những người này có của cải thật. Họ tiếp cận với ngài Đức Chúa Trời, mỗi tiếp xúc này là điều mỗi con cái Chúa phải tìm kiếm. Chúng ta hãy giao đời sống mình vào trong tay Đức Chúa Trời và sẵn sàng chính mình để trở thành một công cụ của sự giải cứu dành cho dòng dõi sa ngã. Có nhiều nhà truyền giảng nhưng có ít nhà giải cứu.

11. GIÀU CÓ TRONG SỰ NHỊN NHỤC, YÊN ỦI VÀ NHỮNG BÔNG TRÁI KHÁC CỦA THÁNH LINH “Ta biết sự hoạn nạn và nghèo khó của con, *nhưng thật ra con giàu có!*” (Khải Huyền 2:9). Với hội thánh bị hoạn nạn, nghèo khó, Chúa tuyên bố “người giàu có.” Nhưng đối với một hội thánh lân cận, là những người tưởng họ có tất cả, Chúa phán: “người nghèo ngặt” (Khải Huyền 3:17). Hội thánh đầu tiên ở dưới áp lực lớn lao, và họ nghèo thiếu về vật chất. Tuy nhiên Chúa quả quyết với họ: “người giàu có.” Phaolô cho chúng ta biết: “hoạn nạn sinh sự nhịn nhục” (Rôma 5:3). Thật vậy, trong *hoạn nạn*, họ có được phẩm chất hiếm hoi của sự *nhịn nhục*, là điều ban sức cho họ để cảm thông và hiểu người khác. Vì vậy, cái giá của việc có được sự nhịn nhục và yên ủi hết sức cao. Để có được những câu trả lời và lòng thương xót đối với những người ở trong hoạn nạn là một của báu hiếm hoi (II Côrinhtô 1:3-7). Vì vậy Đức Chúa Trời phán với hội thánh gặp hoạn nạn: “Người thật giàu có.”

12. CHÚA LÀ PHẦN THƯỞNG QUÁ LỚN CỦA CHÚNG TA “Ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn.” (Sáng thế ký 15:1). Đây là của báu lớn hơn hết – chính mình Chúa. Trọng tâm sự thu hút luôn luôn là Con Đức Chúa Trời, đẹp đẽ như thiên đàng. Giê-rê-mi thưa rằng: “Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp ta” (Ca Thương 3:24, Thi Thiên 16:5, Phục Truyền 18:1-2). Phaolô nói ông sống để “được Đấng Christ” (Philíp 3:7-11). Đó chính là chủ đề trọng tâm của Kinh Thánh. Đời sống phải xoay quanh việc tìm kiếm sự tán đồng của Chàng Rể Thiên Thượng của chúng ta và để biết tình yêu của Ngài, là điều vượt quá mọi sự hiểu biết (Êph. 3:19). Toàn bộ mục tiêu của chúng ta trong cuộc đời phải là ở càng gần lòng Ngài càng tốt, không những tại đây trên đất mà cả trong cõi đời đời nữa (Thi Thiên 27:4, 23:6).

## **TÓM TẮT VỀ CỦA CÁI THẬT**

Những của cái chúng ta phải tìm kiếm

- 1. Danh Tốt** – *(tình yêu và lòng tôn quý của Chúa dành cho chúng ta)*. Điều này đến bởi vì không ngừng chọn con đường của Chúa. Khi chúng ta làm đẹp lòng Ngài, không những Chúa tôn quý chúng ta mà Ngài còn khiến loài người tôn trọng chúng ta. Xem Châm Ngôn 16:7.
- 2. Vàng Đã Được Thử Lửa** – *(nhận được bản tánh của Chúa trong những hoạn nạn như lửa hừng)*. Tâm tánh, là con người của chúng ta, là điều quan trọng nhất trong cuộc đời và đây là điều chúng ta đem vào cõi đời đời. Tâm tánh cao quý luôn làm điều đúng, ngay cả trong đau đớn. Tánh hạnh (con người chúng ta) là tổng cộng tất cả những sự lựa chọn và quyết định trong cuộc đời của mình.
- 3. Của Cái Trên Trời** – *(nhà trên trời của chúng ta cùng những phần thưởng khác)*. Những vật chất đi vào nhà đời đời của chúng ta hiện nay được gởi lên bởi những việc làm của chúng ta trên đất này. Chúng ta có đang đầu tư vào ngôi nhà mà kẻ trộm không thể đào ngạch khoét vách không?
- 4. Giàu Có Trong Các Việc Lành** – *(phần thưởng trên trời)*. Mặc dầu cuộc sống đời đời là một tặng phẩm không thể kiếm được, các phần thưởng sẽ đi theo những việc làm của chúng ta. Mọi của lễ dâng cho Chúa bởi tấm lòng thanh sạch sẽ gặt những phần thưởng phong phú. Ngay cả một nụ cười hoặc những thái độ tử tế nhỏ nhặt cũng sẽ được Chúa ghi nhớ và ban thưởng.
- 5. Khiến Người Khác Giàu Có** – *(của cải đời đời chúng ta đặt nơi người khác làm thay đổi đời sống họ)*. Một phần mảo triệu thiên và cơ nghiệp của chúng ta là những người Chúa giao cho chúng ta chăm sóc bằng hình thức này hoặc hình thức khác. Điều đó bao gồm gia đình chúng ta. Chúng ta phải đầu tư nơi con người, chứ không phải đồ vật. Con người còn lại đời đời, đồ vật thì không.
- 6. Sự Thỏa Lòng Là Món Lợi Lớn** – *(tấm lòng thỏa mãn hạnh phúc)*. Đây là tất cả những gì con người tìm kiếm. Một tấm lòng thỏa mãn vui mừng được ban cho những ai làm đẹp lòng Chúa. Nghịch cảnh tạo ra khoảng trống lớn hơn trong chúng ta để chứa đựng niềm vui. Những người trung tín với mục đích của Chúa sẽ bước vào sự vui mừng của Chúa, bây giờ, và cả cõi đời đời.
- 7. Của Báu Trong Nơi Tối** – *(những sự hiểu biết, những của báu đặc biệt có được trong những hoạn nạn tối tăm)*. Chúng ta có thể chia sẻ điều này với những người đang trải qua những kinh nghiệm tối tăm.
- 8. Của Báu Về Sự Sỉ Nhục Của Đấng Christ** – *(làm một với Đấng dường như thất bại)*. Con người bị sỉ nhục này chính là Đức Chúa Trời cải trang thành một con người tầm thường. Trong Ngài ẩn chứa tất cả những của cải và sự huyền nhiệm của đời sống. Ngài chia sẻ những điều này với những người gần gũi Ngài, chứ không phải những người né tránh Ngài và xấu hổ về Ngài.
- 9. Một Thân Thể Mới Và Vinh Hiển** – *(thân thể chúng ta sẽ được đẩy nhanh đến mức độ chúng ta chết với bản ngã)* và tùy theo điều chúng ta đã để cho Chúa gieo trồng bên trong xác thịt hay chết của mình bằng những đáp ứng của chúng ta với Ngài.
- 10. Giàu Có Trong Đức Tin** – *(đem đến sự hiểu biết, sự cung ứng, sự chữa lành, chuẩn bị chúng ta cho cõi đời đời.)*
- 11. Giàu Có Trong Sự Nhịn Nhục Và Yên Ủi** – *(năng lực hiếm có để hiểu những người trong hoạn nạn)*.
- 12. Chính Mình Chúa** – *(ơn ban lớn hơn hết)*. Được Đấng Christ là có được mọi sự.

## CỬA LỄ THẬT

### Những Cửa Lễ Đẹp Lòng Chúa:

Bản tánh của Chúa chính là hy sinh! Ngài là Đấng ban cho. “Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi *đã* ban Con độc sanh của Ngài.” “Ban cho có phước hơn nhận lãnh” (Công Vụ 20:35) Chúa ban cho chúng ta điều tốt nhất của Ngài và Ngài muốn chúng ta cũng dâng cho Ngài điều tốt nhất. Để đến chỗ biết Chúa và giựt được giải, đòi hỏi sự hy sinh trọn vẹn. Đi theo Chiên Con là cái giá rất đắt. Chính mình Đấng Christ đã bước đi trên con đường từ chối mình, tuy nhiên con đường hy sinh tuôn tràn ra sự sống và đem chúng ta đến sự vui mừng lớn.

Cơ Đốc Giáo hiệu quả! Cơ Đốc Giáo là một thực tại tuyệt đối, nhưng chỉ đối với những ai *hết lòng*. Cơ Đốc Giáo không hiệu quả nếu chúng ta là người phân tâm. “vì đó là một người phân tâm, không ổn định trong mọi đường lối của mình.” (Giacơ 1:8) Người cố gắng phục vụ hai chủ sẽ không tìm thấy bình an hay vui mừng. Nếu Cơ Đốc Giáo không hiệu quả cho bạn, hãy kiểm tra những điều sau:

- Bạn đã đầu phục Chúa Jêsus hoàn toàn chưa, hay lòng bạn bị phân chia bởi những tình yêu khác?
- Bạn có giữ lòng oán hận đối với ai không? Nếu chưa tha thứ người khác, chúng ta biết mình chưa được Chúa chấp nhận.
- Bạn có đang hợp tác với những người lãnh đạo Chúa đặt để trên mình chưa?
- Bạn có đang ra sức sống đời sống Cơ đốc bằng sức riêng không?
- Bạn có đang phạm tội nghiêm trọng trong đời sống mình không?

Nếu vi phạm bất cứ điều nào kể trên, chúng ta sẽ đánh mất thực tại và niềm vui của đức tin mình. Hãy nhớ rằng thực tại là một phước hạnh *chỉ* dành cho những người cam kết làm theo ý muốn trọn vẹn của Chúa mà thôi. Một lần nữa, tôi muốn lặp lại điều này - chúng ta không cảm nhận được tha thứ nếu chúng ta không tha thứ người khác. Những cửa lễ thích đáng chúng tôi liệt kê sau đây dẫn chúng ta đến niềm vui và đắc thắng Satan. Vì vậy, chúng ta phải coi trọng những điều đó.

Đavít là một người theo lòng Đức Chúa Trời. Ông kiên quyết thực hiện *mọi* ý muốn của Chúa (Công vụ 13:22). Đây là điều ngày nay Chúa đang tìm kiếm – những người nam người nữ dâng lên những cửa lễ trọn vẹn. Vua Saulơ, người bị Đavít thay thế, chỉ cam kết làm *một phần* ý muốn của Chúa – phần thuận tiện. Chúng ta hãy làm một *Đavít*, *đừng làm một Saulơ*.

*Không có sự hy sinh thì không có sự sống*. Vua Đavít là một con người có lòng hy sinh lớn. Ông không dâng bất cứ điều gì cho Chúa mà không phải trả giá gì (II Samuên 24:24, 23:14-17). Những cửa lễ mà chúng ta không phải trả giá gì không phải là cửa lễ, nó không tuôn tràn ra sự sống. Những sứ giả thật, những người có chức vụ và sự sống *thật* để ban truyền, là người trả giá đắt nhất. Những người khác, không phải trả giá gì cho sứ điệp của họ, thì chỉ như đồng kêu lên hay đập chỏ vang tiếng. Sứ điệp của họ trống rỗng, không có thực chất lượng thuộc linh. Muốn có tấm lòng thay đổi, chúng ta phải trả giá! Xem Khải Huyền 7:13,14.

Đi theo Chiên con đòi hỏi toàn bộ những gì của chúng ta. Điều đó có nghĩa là đời sống chúng ta sẽ nên giống như Ngài (Khải Huyền 14:1-5). Vì vậy, chúng ta đừng nắm giữ gì, mà hãy mở rộng đôi tay cho Đấng ban cho chúng ta mọi sự cách nhưng không. Đôi khi việc theo Chúa đụng đến gia đình, điều kiện sống, tiền bạc, sự an toàn, việc chọn người phối ngẫu, lối sống, những sự

chậm trễ và kinh nghiệm những điều khác nữa. Thật là một đặc ân khi được dâng những của lễ này cho Chúa bởi vì chúng là một thức hương có mùi thơm đối với Ngài cũng giống như toàn bộ đời sống của Đấng Christ là một thức hương có mùi thơm đối với Đức Chúa Cha (Êphêsô 5:2, Philíp 4:18, Rôma 12:1). *Vui mừng* là kết quả sau cùng của mọi của lễ dâng cho Chúa bởi tấm lòng trong sạch và sẵn sàng.

Bạn có sẵn lòng không? Những người vì cơ Ngài mất sự sống mình sẽ tìm lại được. Những phần lãi dành được vì làm theo ý muốn Chúa thật rất lớn. Thật vậy, chúng ta không hy sinh gì cả. Giải thưởng lớn hơn *giá phải trả rất nhiều*. Tôi nghe những Cơ Đốc nhân trẻ tuổi nói: “Tôi muốn điều cao trọng nhất của Chúa và tôi sẽ trả bất cứ giá nào để có được! Thế rồi khi Chúa đụng đến một số vấn đề nhỏ trong đời sống họ, họ thét lên bực tức. Chúng ta hãy can đảm và nghiêm túc trong điều mình nói!

### **Đức Chúa Trời Không Chấp Nhận Mọi Của Lễ**

Trước khi đi tiếp, tôi muốn nói rằng không phải của lễ nào Chúa cũng chấp nhận. Mọi người thường không hiểu điều này. Chúa không muốn của lễ nếu lòng chúng ta chưa phải lễ với Ngài. Của lễ không phải là *một thứ thay thế* cho điều Chúa đòi hỏi chúng ta. Về mặt địa hình, chúng ta phải ở *trong chỗ* Chúa chọn. Ngài sẽ không nhận của lễ khi chúng ta ở sai vị trí, và chúng ta phải luôn làm mọi sự theo ý Ngài, chứ không theo ý mình. Chúa sẽ không chấp nhận sự thờ phượng xác thịt và âm nhạc đời này để dâng lời ngợi khen Ngài.

- Chúa cau mày trước của lễ mà Ca-in mang đến bởi vì đời sống ông không ngay thẳng (Sáng thế ký 4:5-8; I Giăng 3:11,12)
- Các con Arôn đã dâng lên Chúa “lửa lạ” (sự thờ phượng sai trái) và họ đã bị thiêu đốt (Lêvi ký 10:1,2; 10:10).
- Đức Chúa Trời nổi thịnh nộ trước của lễ của Côrê vì ông đã tấn công người lãnh đạo của Chúa (Dân số ký 16:1-3, 15, 35).
- Chúa chỉ chấp nhận của lễ của chúng ta nếu chúng ta ở trong chỗ Ngài chọn cho mình (Phục truyền 12:13-14).
- Của lễ của Saul bị chối bỏ bởi vì đó là sự thay thế cho việc vâng theo ý muốn Chúa (I Samuên 15:1-3, 9, 22).
- Trong thời của Malachi, họ dâng những của lễ có tì vít và bánh ô uế cho Chúa (Malachi 1:7-8, 3:3,4).
- Đức Chúa Trời không muốn của lễ của chúng ta nếu chúng ta chưa ra sức giải hòa với anh em mình (Mathiơ 5:23, 24).
- Của dâng của Anania và Saphira là một sự gớm ghiếc bởi vì được thực hiện cách lừa dối (Công vụ 5:1-10).
- Chúa không nhận của lễ của những kẻ đối xử tệ bạc với bạn đời mình (Mal 2:13-16)

Những của lễ tuôn tràn ra sự sống.

Của lễ của sự vâng lời  
Của lễ đúng vị trí  
Của lễ của sự công bình  
Của lễ của lòng cảm tạ  
Của lễ của sự ngợi khen  
Của lễ của sự vui mừng

Của lễ của tình yêu thương  
Của lễ của việc mua một cánh đồng  
Của lễ Ysác của chúng ta  
Của lễ của tâm thần tan vỡ  
Của lễ của chính đời sống chúng ta

Những của lễ ấy như một đòn nặng giáng vào Satan bởi vì chúng là những của lễ hắn không làm được.

## NHỮNG CỬA LỄ CÓ MÙI THƠM

“Hãy để Ngài sử dụng anh em như những hòn đá sống mà xây nên ngôi nhà thiêng liêng, và nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà làm chức tế lễ thánh, để dâng sinh tế thiêng liêng, đẹp lòng Đức Chúa Trời.” (I Phiêrô 2:5).

**1. CỬA LỄ VÂNG LỜI** “Vì trong ngày Ta đem tổ phụ các ngươi ra khỏi Ai Cập, Ta chưa phán hay truyền lệnh gì cho họ về tế lễ thiêu và các sinh tế. Nhưng đây là mệnh lệnh mà Ta đã truyền cho họ: Hãy nghe tiếng Ta” (Giêrêmi 7:22-23, 11:7). Đức Chúa Trời đã lập mọi cửa lễ thú vật trên núi Sinai *mấy tháng sau khi* Ysơraên lìa khỏi Aicập. Những cửa lễ này chỉ là hình bóng cho cửa lễ Con Đức Chúa Trời sẽ thực hiện trên cây thập tự nhiều năm về sau. Đức Chúa Trời đã tỏ rõ rằng vào thời điểm Ngài đem họ ra khỏi xứ Êđiptô lòng Ngài *không* quan tâm đến các cửa lễ và sinh tế thú vật. Ngài quan tâm đến một loại cửa lễ khác – cửa lễ của sự vâng lời. “Hãy vâng theo tiếng ta” (Xuất 19:5, 1-5). Ngài muốn có một dân lắng lòng nghe tiếng Ngài và sau đó vâng theo với thái độ yêu kính. Đó chính là cửa lễ thật.

Vua Đavít cũng đã hiểu lễ thật này, bởi vì ông tuyên bố: “Chúa không đòi tế lễ thiêu hay tế lễ chuộc tội, Nhưng Ngài đã mở tai con để nghe Ngài.” (Thi Thiên 40:6-7). Đavít hiểu rõ tấm lòng của Chúa. Ông biết rằng Chúa không vui thích nơi nghi thức tế lễ thú vật nhưng nơi những người có lỗi tai biết lắng nghe và có tấm lòng đáp ứng. Đó là mối liên hệ vâng lời mà Chúa ưa thích, chớ không phải các nghi lễ chết. Vua Saulơ chưa bao giờ học biết điều này. Ông là người có thói quen vâng lời một phần, và rồi dâng thật nhiều cửa lễ đền bù cho sự vâng lời không trọn vẹn của mình. Chúa không chấp nhận bất cứ điều nào trong *những sự thay thế* của ông. Thay vào đó, Ngài quở trách Saulơ: “Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực;” (I Samuên 15:22)

Cửa lễ vâng lời là bí quyết tăng trưởng của Cơ Đốc Nhân. Đây là con đường để tiến từ điểm D đến điểm E. khi Chúa đặt ngón tay Ngài vào lãnh vực nào đó trong đời sống chúng ta, Ngài mong đợi sự đáp ứng. Khi đáp ứng, chúng ta được thay đổi. Nhưng nếu né tránh hoặc từ chối điều Ngài phán, nan đề đến chỗ không cứu được và chúng ta ngưng tăng trưởng; thật vậy, chúng ta đi thụt lùi. Cửa lễ không bao giờ thay thế cho sự vâng lời được. Chúng ta có thể nói: “Lạy Chúa, Ngài không thể có lãnh vực này của đời sống con. Nó thuộc về con.” Nhưng khi làm vậy, chúng ta đến chỗ *dừng lại trong bước đi của người Cơ đốc*. Chúng ta không thể ngồi vào bàn mặc cả với Chúa. Ngài không chấp nhận thay thế một đường lối hành động khác cho điều Ngài đang đòi hỏi chúng ta.

**2. CỬA LỄ VỀ ĐỊA LÝ** “Phải cẩn thận đừng dâng tế lễ thiêu tại bất cứ nơi nào anh em thấy, nhưng phải dâng tại địa điểm mà Đức Giê-hô-va chọn” (Phục Truyền 12:13-14). Đức Chúa Trời thật cụ thể *nơi* chúng ta dâng cửa lễ của mình (sự hầu việc và thờ phượng của chúng ta). Ngài sẽ chỉ chấp nhận cửa lễ chúng ta *trong chỗ* Ngài đã chọn cho chúng ta. Nếu không, cửa lễ chúng ta sẽ bị Ngài từ chối. Chúng ta không thể bảo: “Chúa đang kêu gọi tôi đến trường Kinh Thánh. Tôi sẽ chọn một trường ở Florida hoặc Texas bởi vì khí hậu ở dưới đó ấm hơn.”

“Ngươi khá chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho ngươi nghe lời ta.” (Giêrêmi 18:2). Ở đúng vị trí địa lý là điều thật quan trọng bởi vì chính “tại đó” Chúa mới có thể phán với lòng chúng ta. Chờ đợi chúng ta tại đó chính là những con người thích hợp và hoàn cảnh thích hợp được định cho sự làm trọn và học tập của chúng ta. Nếu chúng ta trồng chính mình vào một nơi nào khác, những linh lực nhất định trong đời sống mình sẽ vẫn không được phát triển và

không được cứu. Trong chỗ Ngài chọn, Chúa có những *công cụ* độc đáo thích ứng đặc biệt để đến được những chỗ “khó đụng đến” trong đời sống chúng ta. Chúa có thể đòi hỏi chúng ta phải rời bỏ một tổ chức hoặc có thể hội thánh mình đã được nuôi dưỡng. Đôi khi sự chuyển dời hoàn toàn về mặt địa lý là cần thiết để tiếp tục trong bước đi với Chúa. Điều đó có thể là rời bỏ bạn hữu, những người bà con, hoặc những quan điểm khác.

Ápraham không thể đi xa hơn với Chúa và làm tròn sự kêu gọi Chúa dành cho mình cho đến khi nào ông lìa nhà cha mình (Sáng thế ký 12:1, Thi Thiên 45:10). Có thể thoát đầu điều này không dễ dàng, nhưng bởi ân điển, sẽ khả thi; và, niềm vui của Chúa sẽ được tìm thấy trong nơi Ngài chọn (Mác 10:28-30). Đây là một cửa lễ có mùi thơm cho Chúa và đẹp mắt Ngài. Tuy nhiên, nếu chúng ta không di chuyển đến nơi chốn và thời điểm Ngài kêu gọi, chúng ta sẽ đánh mất những phước hạnh và niềm vui của mình. Chúng ta sẽ đánh mất ơn của Ngài (Mathiơ 10:37-38).

*Chỗ* chúng ta được trông rất quan trọng. Hội thánh hoặc giáo phái chúng ta đi đến đâu thì chúng ta cũng sẽ đi đến đó. Chúng ta sẽ ở trong cùng những phước hạnh hoặc sự đoán phạt. Trong Khải Huyền 18:4, Chúa truyền cho những người liên kết với một hệ thống tôn giáo sai lạc: “Hỡi dân ta, hãy ra khỏi Ba-by-lôn, kéo các người dự phần tội lỗi với nó, cũng chịu những tai họa nó nữa chẳng.” Một số trong chúng ta có thể cần bỏ đi những truyền thống cũ mà mình đã được nuôi dưỡng. Phép báptem bằng nước (sự chìm mình) phá vỡ những tình trạng nô lệ cũ và sự ràng buộc tôn giáo đối với Thiên Chúa Giáo. Đáng buồn thay phép báptem bằng nước đã không được nhấn mạnh trong phong trào ân tứ những năm gần đây. Chủ đề chính của kỷ nguyên ấy là phép báptem bằng Đức Thánh Linh.

*Sự cung ứng* cũng được tìm thấy trong chỗ Chúa chọn (I Các Vua 17:2-9). Êli được sai tới khe Kê-rít, tại đó ông được quạ nuôi. Và rồi ông được truyền đi đến một người đàn bà góa. Khi Chúa muốn gọi chúng ta phục vụ Ngài, Ngài không chấp nhận những lời bào chữa: “Con không đủ khả năng.” Nếu khi Chúa bảo chúng ta không đi, kẻ thù sẽ bắt lấy chúng ta, tấn công và đánh bẫy con cái chúng ta. Chúng ta hãy đi khi đám mây của Chúa dời chỗ (Dân số ký 9:16-23). Nơi an toàn nhất trên đất là ở giữa ý muốn của Chúa.

**3. CỬA LỄ CÔNG BÌNH** Trong Thi Thiên 4:5 chúng ta được khuyên: “Hãy dâng sự công bình làm cửa lễ, Và để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va.” Cửa lễ công bình nghĩa là làm điều đúng bất chấp hậu quả. Đấu tranh bảo vệ điều đúng là *một sự hy sinh* (của lễ) bởi vì điều đó thường không được ưa chuộng, và sự chỉ trích, những cái cau mày hướng vào chúng ta. Đôi khi chúng ta mất sự hỗ trợ tài chánh khi làm điều đúng, đặc biệt khi chúng ta đang trong chức vụ. Nhưng rốt lại, Đức Chúa Trời minh chứng cho những kẻ dâng của lễ công bình, là người đặt lòng tin cậy nơi Ngài, chứ không nơi loài người. Chính Chúa là Đấng công bình và Ngài *vui thích* nơi người công bình (Thi Thiên 84:11-12).

**4. CỬA LỄ CỦA SỰ NGỢI KHEN / CẢM TẠ** “Tôi sẽ dâng của lễ thù ân (cảm tạ) cho Chúa, và cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.” (Thi Thiên 116:17, 107:22). Lời ngợi khen và cảm tạ mà Chúa yêu quý nhất *không phải điều Ngài nhận được từ cư dân thiên đàng*, nơi mọi thứ đều vinh hiển và hạnh phúc trọn vẹn, mà từ những người trên đất, những người đang ở dưới những áp lực khủng khiếp. Thật dễ dâng lời cảm tạ khi chúng ta thịnh vượng ở mọi phía. Nhưng cảm tạ và ngợi khen trở thành *một cửa lễ* khi các phước hạnh của chúng ta giảm đi và khi chúng ta đối mặt với sự tối tăm của ban đêm. Khi Gióp bị ra như tro bụi, ông sấp mình xuống trong sự thờ phượng mà thưa rằng: “Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!” (Gióp 1:20-22). Lời ấy làm ấm lòng Chúa biết bao! Đây là sự thờ phượng đắt giá

hơn hết. Sự cảm tạ cũng giữ cho các giếng của chúng ta được tự do tuôn chảy, và *phản ứng phải lẽ* trước những tổn hại cho chúng ta lợi thế trước Satan.

“Vây nhờ Đức Chúa Jêsus, chúng ta hằng dâng sinh tế bằng lời ngợi ca cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng tuyên xưng danh Ngài.” (Hêbơơ 13:15). Đây là một lối sống! Đavít nói rằng: “Tôi sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va luôn, sự khen ngợi Ngài hằng ở nơi miệng tôi” (Thi Thiên 34:1). Những cửa lễ thật thì đắt giá. Ngợi khen và dâng lời cảm tạ Chúa khi chúng ta cảm thấy tốt không phải là cửa lễ. Những lúc chúng ta cảm thấy nản lòng và phải chịu áp lực, mọi sự trong lòng mình dường như muốn làm ngược lại thì thế nào? Khi chúng ta dẹp cảm xúc của mình qua một bên để cảm tạ và ngợi khen Chúa, đây thật là *một cửa lễ* đẹp lòng Chúa. Theo Êsai 61:3, ngợi khen là áo xống thuộc linh. “Lòng nặng nề” cũng là một chiếc áo. Ở mức độ nào đó, chúng ta có khả năng để *mặc vào* hoặc *cởi bỏ* các áo xống thuộc linh này. Khả năng để ở trong sức mạnh này là quyền lựa chọn của chúng ta. Chúng ta hãy chọn *mặc vào* áo ngợi khen và *cởi bỏ* lòng nặng nề, nhờ ân điển ban sức.

**5. CỬA LỄ VUI MỪNG** “Bảy giờ tôi sẽ ngẩng đầu cao hơn các kẻ thù vây quanh tôi; Trong trại Ngài, Tôi sẽ dâng tế lễ với tiếng hát vui mừng.” (Thi Thiên 27:6). Đavít đang ở dưới áp lực; ông bị các kẻ thù nghịch vây quanh. Ông đã chuyển trọng tâm khỏi hoàn cảnh và dâng cửa lễ vui mừng cho Chúa, hoàn toàn tin cậy Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ ông. Đức Chúa Trời tôn quý cửa lễ vui mừng. Nó đem đến đức tin và làm chuyển động bàn tay giải cứu quyền năng của Ngài. Cửa lễ vui mừng có thể chống lại sự buồn rầu và ngã lòng. Thay vì bị áp đảo bởi đám mây ảm đạm khi nhìn vào hoàn cảnh, chúng ta có thể chuyển sự tập trung vào Đấng Giải cứu mình và bắt đầu dâng cửa lễ vui mừng và lớn tiếng ngợi khen. Phản ứng này đem lại đức tin và sự giải cứu. Một lần nữa, đây là *một cửa lễ* bởi vì thoát đầu có thể chúng ta không cảm thấy vui mừng, và nó đòi hỏi nỗ lực. Ngoài ra, chúng ta phải học để ban cửa lễ vui mừng cho người bạn đời và những người khác. Chúng ta phải kỷ luật chính mình để đáp ứng vui mừng với người chung quanh và không kéo họ xuống với sự nặng nề mình đang phải chiến đấu.

**6. CỬA LỄ YÊU THƯƠNG** “Phải kính mến Chúa hết lòng, hết trí, hết sức, và yêu kẻ lân cận như mình, ấy là hơn mọi cửa lễ thiêu cùng hết thảy các cửa lễ.” (Mác 12:33). Đây là cửa lễ thật Chúa tìm kiếm – tình yêu của chúng ta. Chúa ao ước lòng yêu mến, suy nghĩ, tình cảm, và mọi năng lực của chúng ta đều được đặt trên bàn thờ. Ngài cũng muốn chúng ta yêu mến và phục vụ người khác cách vô kỷ bởi tấm lòng trong sạch. Đó là cửa lễ thật. Tình yêu là tóm gọn và làm trọn luật pháp (Rôma 13:8-10).

Mác 12:33 thực sự làm ứng nghiệm của lễ thiêu trong Lêvi ký đoạn 1. Cửa lễ này được chia làm bốn phần: đầu, mỡ, bộ lòng, và giò (Lêvi ký 1:6-9). Cả bốn phần đều phải được đặt trên bàn thờ và hoàn toàn bị thiêu trong lửa của Chúa. Để đời sống chúng ta trở nên một cửa lễ thiêu và thức hương có mùi thơm cho Chúa, bốn điều này phải được đặt trên bàn thờ:

- (1.) Đầu – suy nghĩ và quan điểm của chúng ta. “Ý tưởng chúng ta không phải là ý tưởng của Ngài” (Êsai 55:8).
- (2.) Mỡ – năng lực của chúng ta. Năng lực và sức mạnh của chúng ta dành cho các sở thích, hay được sử dụng cho Chúa?
- (3.) Bộ lòng – tình cảm, niềm đam mê của chúng ta. Những điều chúng ta ưa thích hay ghét cũng phải được đặt trên bàn thờ.
- (4.) Giò – bước đi của chúng ta, những nơi chúng ta đi, những chuyến đi chúng ta thực hiện phải được biệt riêng cho Chúa.



Những tình cảm của chúng ta (yêu hoặc ghét) phải được đặt trên bàn thờ không thì chúng ta sẽ chệch mất mục tiêu của Chúa dành cho đời sống mình. Nếu chúng ta chỉ làm điều mình thích, chúng ta sẽ không bao giờ là người cao quý. Đôi khi người ta từ chối đi vào cánh đồng truyền giáo vì không thích thức ăn hay khí hậu tại đó. Một phụ nữ nói bà sẽ không đến ngôi nhà thờ ấy bởi vì bà không thích âm nhạc ở đó, đầu hội thánh đó thiêng liêng hơn những nơi khác. Những điều chúng ta thích và không thích phải được đóng đinh trên thập tự giá. Chúng ta phải tập làm những điều mình không thích làm. Nếu muốn được hữu hiệu trong nước Chúa, chúng ta phải chết đối với những dục vọng riêng của mình.

Ngày nọ, Chúa phán cùng một cô bé thiếu niên rằng: “Con phải ăn những thứ đắng lẫn những thứ ngọt.” Cô gái này ghét làm việc nhà và chỉ muốn đi chơi. Chúa bảo cô rằng nếu cô không kỷ luật chính mình và “ăn những thứ đắng cũng như những thứ ngọt” lớn lên cô sẽ trở thành người nội trợ và người vợ nghèo khó. Cô có thói quen chỉ làm điều mình thích làm.

**7. CỦA LỄ CỦA VIỆC MUA MỘT ĐỒNG RUỘNG** Người nữ tài đức trong Châm Ngôn 31:16 “đã mua một đồng ruộng.” Chúng ta cũng phải mua một cánh đồng. Đức Chúa Trời có một đồng ruộng cho hết thầy chúng ta, nhưng chúng ta phải trả giá để có nó. Rất nhiều người đi đến cánh đồng truyền giáo muốn người khác phải chi trả cho cánh đồng của họ. Họ bảo: “Tôi sẽ không đi nếu như tổ chức này không hứa chi trả cho tôi một tháng chừng đó chừng khác, cấp cho tôi một chiếc xe, cùng mọi điều khác nữa mà tôi cần.” Nhiều người chẳng muốn đầu tư gì cả, họ sẽ không có phần thưởng. Bạn đã trả bao nhiêu cho “cánh đồng” của mình?

**8. CỦA LỄ YSÁC CỦA CHÚNG TA** “Hãy bắt đưa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đưa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.” (Sáng Thế Ký 22:2). Ysác tượng trưng cho điều quý nhất đối với lòng chúng ta – một con người, một sự kêu gọi, những lời hứa hẹn, hoặc có thể là một chức vụ. Đức Chúa Trời đã thử thách Ápraham để xem ông có yêu quý “Ysác” hơn Ngài không? Chúa phán: “Hãy trả hết lại cho ta.” Của lễ Ysác của Ápraham là một đòn giáng vào Satan, những của lễ khác mà chúng ta đã thảo luận cũng vậy.

Luciphe đã có một hình tượng. *Hình tượng về chức vụ* đối với hắn quan trọng hơn là mối liên hệ với Chúa. Chúa đã ban cho Luciphe mọi điều, tất cả những gì hắn muốn là nhiều hơn nữa cho mình – nhiều địa vị hơn, nhiều sự tự tôn hơn. Hắn muốn chính ngai vua. Ao ước duy nhất của hắn là trở thành trung tâm sự chú ý. Kể từ khi Chúa hạ bệ hắn vì sự điên cuồng của hắn, Kẻ Ganh Ghét cứ kiêu cao anh em nào đã làm như hắn. Ví dụ, trong sách Gióp đoạn 1, hắn kiêu cao Gióp là chỉ phục vụ Chúa vì các phước hạnh. Khi những phước hạnh bị cất đi khỏi Gióp, ông sấp mình xuống và thờ phượng Chúa. Vì vậy, ông đánh bại Satan. Đức Chúa Trời cũng thử chúng ta xem chúng ta có vượt qua được những thử nghiệm Luciphe đã thất bại không. Khi Ápraham phó dâng Ysác, ông giành được chiến thắng lớn trên Con Rắn.

**9. CỦA LỄ CỦA LÒNG TAN VỠ** “Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! Lòng đau thương thống hối Chúa không khinh dể đâu.” (Thi Thiên 51:16,17). Tấm lòng tan vỡ là phẩm chất của tấm lòng mà ý riêng, sự cứng cỏi và sự chống cự đã bị loại bỏ khỏi đời sống bề trong của chúng ta. Đây là kết quả cuối cùng của việc dâng tất cả những của lễ trước kia. Đây là loại tấm lòng Chúa muốn ban cho chúng ta (Êxêchiên 36:26). Loại tấm lòng này đặc thắng thế gian, xác thịt, và ma quỷ. Lòng tan vỡ chính xác đi ngược lại với người *dễ bị méch lòng* (Châm Ngôn 18:19).

**10. CỦA LỄ CỦA CHÍNH ĐỜI SỐNG CHÚNG TA** “Bởi đức tin, A-bên đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế lễ tốt hơn” (Hêbơơ 11:4). Abên đã dâng một con chiên. Chính Abên là một con chiên mà về sau đã bị giết bởi *người anh bị mếch lòng* đã làm cứng lòng mình. Chúa muốn bạn và tôi trở thành những con chiên vô hại (Êsai 53:7, I Phierơ 2:23). Phaolô nói: “ta đang bị đổ ra làm lễ quán” (II Timôthê 4:6). Không ai bênh vực Phaolô trong cuộc xét xử mở đầu trước khi ông chịu tuận đạo (II Timôthê 4:16). Nếu có bao giờ Phaolô cần sự hậu thuẫn thì đây chính là giờ phút cam go đó. Thay vì buồn bực (bị mếch lòng), ông đã cầu nguyện để các anh em hèn nhát được tha thứ. Một cách để biết mình sẵn sàng chết chưa là khi chúng ta phản ứng được như Phaolô. Ông đã trở thành một chiên con, đầu trước kia đã từng là kẻ làm tàn hại.

Êtiên cũng đã cầu nguyện cho những người đối xử ác với ông (Công vụ 7:59, 60). Duy bởi lòng thương xót của Chúa mà chúng ta có thể dâng thân thể mình như một của lễ sống (Rôma 12:1). Phaolô đã có đặc quyền phó sự sống mình như một người tuận đạo. Giờ đây ông đã sẵn sàng làm của lễ của Đức Chúa Trời. Nếu Đức Chúa Trời kêu gọi bất cứ ai trong chúng ta phó mạng sống mình, chúng ta phải vâng lời, như Phaolô và như Êtiên, có thể dâng đời sống mình như *một con chiên*. Nếu đây là ý muốn Chúa dành cho đời sống bạn (*không phải* cho mọi người), thì sẽ có ân điển (sự ban sức của Chúa) vào giây phút ấy, và không có gì phải sợ.

**Những của lễ trên giáng cho Satan một đòn chí tử  
bởi vì đó là những của lễ hấn không thể thực hiện.**

## PHƯỚC HẠNH CỦA TẮM LÒNG TAN VỠ

- **Bí Quyết Quyền Năng** Khi Smith Wigglesworth được hỏi bí quyết quyền năng của ông, ông không bao giờ đề cập đến đời sống cầu nguyện, những kỳ kiêng ăn dài hoặc sự chuyên cần nghiên cứu. Ông chỉ nói: “Tôi là người có tấm lòng tan vỡ.” Wigglesworth đã gọi người chết sống lại 25 lần và phép lạ phi thường tuôn chảy qua đời sống ông, chủ yếu là nhờ có *tấm lòng tan vỡ*.
- **Bí Quyết có Sự Hiện Diện Của Chúa** theo Êsai 57:15, Chúa ở cùng những người có tấm lòng tan vỡ và ăn năn. Tấm lòng cứng cỏi chống lại sự hiện diện của Chúa, nhưng nơi người có lòng tan vỡ, không gây tổn thương cho người khác. Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo bởi vì sự kiêu ngạo chống lại Ngài. Chúa sẽ không đồng đi với người kiêu ngạo. Ngài đồng đi với người hạ mình bởi vì Ngài là Đấng hạ mình.
- **Bí Quyết Để Nhận Được Sự Mặc Khải Và Chỉ Dẫn** Đối với tấm lòng mềm mại và dễ uốn nắn, Đức Chúa Trời có thể ban những ấn tượng sâu sắc và những sự thúc giục. Chúa viết các luật pháp Ngài nơi tấm lòng bằng thịt, nhưng trong những lãnh vực chúng ta cứng lòng và chai lì Ngài không thể làm cho chúng ta hiểu được. Tấm lòng cứng cỏi bằng đá thì *vô cảm* và không có khả năng nghe được tiếng êm dịu nhỏ nhẹ của Thánh Linh. Chúa chỉ dạy dỗ kẻ nhu mì (Thi Thiên 25:9).
- **Bí Quyết Để Hiệp Một Và Bình An.** Trong nơi thấp có sự hiệp một. Trong nơi thấp, mỗi người đặt người khác lên trước mình. Kinh Thánh truyền rằng trong tâm trí hạ mình, chúng ta sẽ tôn trọng người khác hơn mình (Philíp 2:3-4, Rôma 12:10). Người nam hoặc người nữ có lòng tan vỡ không dễ bị méch lòng hay nổi nóng. Tranh cạnh và xung đột dừng lại khi tấm lòng tan vỡ (Châm Ngôn 13:10). To tiếng, nóng giận, khăng khăng đòi, độc đoán, những cá tính gay gắt cần được tan vỡ. Đừng để người khác cảm nhận *lòng chúng ta*; họ phải cảm nhận *Thánh Linh Chúa* hành động qua chúng ta. Khi con người cảm nhận lòng chúng ta nhiều hơn là Thánh Linh của Chúa, chúng ta cần tấm lòng tan vỡ. Điều này có thể đòi hỏi nhiều đòn vùi dập. Một tấm lòng gay gắt không tan vỡ cho thấy người ấy đã không được kỷ luật và rèn tập thích đáng khi còn nhỏ.
- **Bí Quyết Để Không Bị Méch Lòng** *Những con chiên* không dễ bị méch lòng và cay đắng, mà là những ông chúa! Con người khiêm nhường có tấm lòng chín chắn và tan vỡ không bao giờ là người anh em bị méch lòng như trong Châm Ngôn 18:19. Người anh em bị méch lòng có bản ngã thổi phồng dễ bị thương tổn. Ân điển đã bị từ chối và người ấy đã làm cứng lòng mình, trở nên cay đắng (Hêbơơ 4:16, xem 12:15). Người anh em bị méch lòng chất chứa sự bực bội và đào hào ngăn mình trong hố sâu. Không ai thuyết phục được người ấy hoặc bằng lời xin lỗi hoặc bất cứ điều gì khác cho đến khi người ấy phải đối mặt với Chúa.

## PHƯỚC HẠNH CỦA TẤM LÒNG TAN VỠ (*tiếp theo*)

Một tấm lòng buồn bực bị bỏ mặc không chăm sóc sẽ trở nên *gian ác quá mức*. Trong ngày sau rốt, nhiều người sẽ bị méch lòng và điều này dẫn đến ghen ghét phản bội nhau (Mathiơ 24:10). Để cho tấm lòng buồn bực quá nhiều là điều hết sức nghiêm trọng! (xem Châm Ngôn 4:23). Tôi muốn lặp lại điều này – một anh em bị méch lòng không phải là một con chiên mà là một ông chúa, người ấy có tư tưởng quá cao về chính mình và tầm quan trọng của mình. Người ấy bảo vệ đường lối của mình và đòi hỏi sự minh chứng đúng cho chính mình. Một trong những sự lừa dối của người anh em bị thương tổn đó là người ấy tin *mình có quyền* bị méch lòng. Người ấy cảm thấy mình đúng hoàn toàn khi chất chứa sự nóng giận và làm lây lan sự bực bội và nọc độc của mình cho người khác. Cách duy nhất để đưa mình ra khỏi cái hố khủng khiếp đó là hãy trở nên như một con chiên, giao nộp các quyền hạn của mình, và theo gương Đấng Chủ Tể Sự Cứu Chuộc của chúng ta, là Đấng đã giao phó mọi sự bất công cho Cha thiên thượng của Ngài (I Phierơ 2:21-23, xem Mathiơ 11:6, 13:21).

*Âm phủ để dành cho những kẻ bị méch lòng.* Âm phủ đầy dẫy với những người bị méch lòng đã chối bỏ ân điển Chúa khi bị tổn thương. Giờ đây họ mãi mãi chịu giằng xé với sự buồn bực và không bao giờ buông tha cho người khác. Khi chết vẫn giữ lòng cay đắng cùng Chúa và những người họ không chịu tha thứ. Đây là điều quan trọng: sự cứu rỗi của chúng ta phụ thuộc vào việc tha thứ cho người khác! (Mathiơ 6: 14,15)

## SỨC MẠNH THẬT

### Những phương cách đo sức mạnh

Kinh Thánh nói nhiều về vấn đề sức mạnh, Đức Chúa Trời phân biệt giữa những tín hữu mạnh mẽ và yếu đuối trong lời Ngài. Có một số cách để xác định sức mạnh hoặc thiếu sức mạnh của một người rất đáng lưu ý, và đây là mục tiêu của phần nghiên cứu nhỏ này. Đấng Christ cảnh cáo trong thời của chúng ta nhiều người bị méch lòng và xây khối đường (Mathiơ 24:10). Vì sao con người đến chỗ buồn bực và xây bỏ Chúa? Suy cho cùng, do họ không mạnh mẽ! Vì vậy, câu hỏi nổi lên: “Điều gì đem lại sự mạnh mẽ?”

Mathiơ 7:22,23 là một bức tranh tương lai về ngai đoán phạt của Đấng Christ. Đối với một số người, đó sẽ là “cảnh tượng kinh hoàng” bởi vì họ đã làm những công việc lớn lao quyền năng cho Chúa, song không được cho vào thiên đàng. Nhiều khi những người chúng ta cho là *những tháp sức mạnh* và “có hết mọi điều” lại hoàn toàn không phải như vậy. Chúng ta có thể ngạc nhiên khi có những người đứng vững trong ngày mình, và có những người thì không. Không phải lúc nào cũng dễ nhận biết rõ của một người ăn sâu đến mức nào. Điều quan trọng là phải “đâm rễ, vững nền, được mạnh mẽ, và không dời đổi” để bền lòng chịu đựng đến cuối cùng (I Phierơ 5:10, Côlôse 1:23, Êphêso 3:17).

*Tự kiểm chế* là tiêu chuẩn qua đó Chúa đo sức mạnh một người: “Người chậm nóng giận thắng hơn người dõng sĩ; Và ai cai trị lòng mình thắng hơn kẻ chiếm lấy thành.” (Châm Ngôn 16:32). Khả năng kiểm soát những tình cảm của mình (yêu hoặc ghét) cho thấy chúng ta có phải là người mạnh mẽ hay không. Chúng ta không thể cai trị các nước nếu trước hết chưa cai trị được chính lòng mình (Khải Huyền 2:26).

SamSôn mạnh mẽ thuộc thể nhưng lại yếu kém về đạo đức. Ông có thể chinh phục một cái thành song không thể trị phục được lòng mình (Châm Ngôn 16:32). Ông bị lòng tham dục cai trị. Mặc dầu ông vẫn làm những phép lạ và giết hàng ngàn người Philitin, ông là phu tù của nhiều người phụ nữ, họ sai khiến ông. Vì vậy, ông không thể được coi là người mạnh mẽ.

Vì vậy, mục tiêu của chúng ta là trở nên mạnh mẽ *trong tâm linh* (Luca 2:40) “*bản dịch tiếng việt không có chữ trong tâm linh*”. Người nhắc được 100kg có thể mạnh mẽ về thuộc thể nhưng người ấy có mạnh mẽ trong lòng không? Nếu không kiểm soát được cơn giận của mình hay những tiêu chuẩn đạo đức của mình, nếu người ấy bị thúc đẩy bởi những điều ác, nếu những cảm xúc của người ấy dễ dàng bị tổn thương hoặc người ấy bị sự ngã lòng thống trị, nếu người ấy không thể đương đầu với các mối quan hệ trong gia đình hoặc xã hội – người ấy không phải là người mạnh mẽ. Sức mạnh thuộc linh bề trong là điều thực sự quan trọng (Thi thiên 147:10,11).

Trong Khải Huyền 3:7-8 Chúa mô tả Hội thánh Phi-la-đen-phi-a là chỉ có “ít năng lực.” Hội thánh Sạt-đe cũng không mạnh mẽ. Họ được khuyên hãy “Hãy làm vững sự còn lại, là sự hầu chết” (Khải Huyền 3:2). Đánh giá của Chúa về Sạt-đe còn đáng thương hơn. Một số thành viên trong hội thánh quá yếu đuối trong đức tin đến nỗi sắp chết. Tuy nhiên, Chúa muốn mỗi tín hữu phải mạnh mẽ hết sức – “*có sức mạnh mọi bề*” (Côlôse 1:11, xem Êphêso 3:16). Chúa phân biệt giữa tín hữu mạnh mẽ với yếu đuối (Rôma 14:2, 15:1, Châm Ngôn 24:10, I Côrintô 8:11).

Đấng Christ sẽ “chia của chiến lợi phẩm với những kẻ mạnh” (Êsai 53:12). Bởi đời sống đắc thắng của Ngài và sự hy sinh trọn vẹn Ngài “truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực” theo Côlôse 2:15. “Từ nay nước của thế gian thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Christ của Ngài” (Khải Huyền 11:15). Các nước là cơ nghiệp của Ngài. Mọi điều này là “chiến lợi phẩm” mà Ngài đã

thu hồi từ Kẻ Đối Địch. Nhưng, Ngài chỉ chia chiến lợi phẩm *với những kẻ mạnh* - với những kẻ chiến thắng. Chúng ta được kêu gọi để xét đoán thế gian và xét đoán các thiên sứ, và chúng ta được kêu gọi để cai trị các nước bằng cây gậy sắt (I Côrinthô 6:2-3, Khải Huyền 2:26-27, 3:21). Tuy nhiên, chiến lợi phẩm *chỉ* được chia giữa vòng những kẻ mạnh, giữa vòng những kẻ thắng (Khải Huyền 21:7).

### Sự Mạnh Mẽ Có Thể Được Định Rõ Bởi Những Điều Sau:

- Bởi chúng ta *khôn ngoan* như thế nào
- Bởi chúng ta sở hữu bao nhiêu *sự khiêm nhường*
- Bởi chúng ta *xử lý thất bại* tốt đến mức nào
- Bởi chúng ta *quản trị được sự thành công* như thế nào
- Bởi việc chúng ta đối diện với sự *từ khước* và *chỉ trích* như thế nào
- Bởi việc chúng ta đối mặt với sự *mất mát* như thế nào
- Bởi việc chúng ta phản ứng trước *những sự chậm trễ đau đớn* như thế nào
- Bởi việc chúng ta đã *thắng hơn được những nỗi sợ hãi* như thế nào
- Bởi việc chúng ta cư xử với những người *làm tổn thương mình* như thế nào
- Bởi việc chúng ta *nutong cậy* vào Chúa như thế nào
- Lòng chúng ta *trọn thành* ra sao
- Chúng ta có *vui mừng và mọi bông trái khác của Thánh Linh* đến mức nào

**1. Khôn Ngoan là Mạnh mẽ** “Người khôn ngoan có sức mạnh, và người tri thức gia thêm năng lực.” (Châm Ngôn 24:5). Năng lực và thì giờ không cần thiết thường bị tiêu phí vì thiếu khôn ngoan (xem Truyền Đạo 10:10). Sự khôn ngoan ban cho tầm nhìn và dạy chúng ta điều phải làm trong mỗi tình huống. Nhiều lúc chúng ta làm mình mệt mỏi vì những sự đáp ứng sai trật đối với những khó khăn trong cuộc đời. Mới đây một trong những trụ sở truyền giáo của chúng tôi tại Châu Phi bị một người đàn ông có động cơ trục lợi tịch thu. Chúa bảo chúng tôi hãy vui mừng và đừng buồn rầu, Chúa phán: “Công việc vẫn thuộc về các người. Bất cứ bông trái nào ra từ công việc đó sẽ được ban khen cho các người.” Khi đứng trước Chúa để nhận phần thưởng, người ấy sẽ thấy mọi việc mình hoàn tất được ban thưởng cho chúng tôi. Hiểu được tình huống này từ cái nhìn của Chúa cho chúng tôi sức mạnh và sự bình an lớn. Đây là điều sự khôn ngoan đem lại.

Hầu hết tình trạng nô lệ của con người nằm trong *tâm trí*, trong những lãnh vực mà sự khôn ngoan và sự mặc khải chưa thâm nhập. Chúa hứa: “Lẽ thật của Ta sẽ buông tha các con” trong mọi lãnh vực của đời sống chúng ta nếu chúng ta *tiếp tục lắng nghe lời Ngài* (Giăng 8:31,32). Lời hứa đến chỗ tự do hoàn toàn phụ thuộc vào “việc tiếp tục ở trong Lời Ngài.” Vì vậy, nếu có điều gì khiến chúng ta buồn bực và bực tai với Chúa, chúng ta sẽ đến chỗ không hiểu biết *mọi* lẽ thật hoặc không được tự do hoàn toàn. Điều kiện là: “Nếu các người cứ ở trong Lời ta, thì... các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.” (Bản dịch King James là cứ tiếp tục...)

Khôn ngoan và hiểu biết sinh ra vững vàng. Đó là sức mạnh cứu rỗi của chúng ta (Êsai 33:6). Chúa Jêsus lớn lên và *mạnh mẽ* trong tâm linh khi Ngài lớn lên trong sự khôn ngoan và ân điển (Luca 2:40, 2:52). Sự khôn ngoan biết cách đáp ứng với mọi khó chịu của cuộc sống. Vì vậy sự khôn ngoan sinh ra bình an với người khác và đem chúng ta đến chỗ được ơn với Đức Chúa Trời và loài người. Sự khôn ngoan xây cất gia đình và đặt hôn nhân trên nền móng vững chắc (Châm

Ngôn 9:1, xem Giacơ 3:17). Khôn ngoan là điều quan trọng nhất trong cuộc đời; vì vậy chúng ta được khuyên phải tìm kiếm sự khôn ngoan (Châm Ngôn 4:7).

**2. Khiêm Nhường là Sức Mạnh** Cơ Đốc Nhân khiêm nhường thật được yên nghỉ (Mathiơ 11:28-29). Người ấy không mang bức bình phong hay đóng kịch. Người ấy chẳng có gì phải minh chứng, không có gì phải biện hộ và cũng chẳng có gì để mất. Người có lòng khiêm nhường thật được tự do! Tình cảm vững vàng, có thể để cho sự buồn bực ra đi và có sự bình an cai trị tâm hồn mình. Đó là lý do người ấy có sức mạnh lớn lao ở bề trong giống như Chiên Con của Đức Chúa Trời.

Trái lại, kẻ kiêu ngạo có cái tôi – cái tôi rất lớn. Bản ngã này dễ bị méch lòng và tổn thương, là điều gây ra nhiều xung đột khác. Vì vậy người kiêu ngạo bị khổ não và buồn phiền, không làm chủ được cảm xúc mình, vì vậy họ rất yếu đuối (Giáo trình 2 đề cập đến điều này kỹ hơn.)

**2. Quản Trị được Thất Bại là Dấu Hiệu Của Sự Mạnh Mẽ** Chúng ta có sẵn sàng “bỏ cuộc” khi thất bại hoặc phạm sai lầm không? Chính Chúa đã bằng lòng bị coi như thất bại hoàn toàn khi chịu treo trên thập tự giá. Chỉ những người nam người nữ *có sức mạnh* mới chịu nổi sỉ nhục bị xem như thất bại. Nhiều khi thất bại (hay xem như thất bại) là cần thiết để kinh nghiệm sự thông công thương khó với Đấng Christ (Philíp 3:10). Trong những lúc thất bại, chúng ta cần *tin thần bạo lực* Mathiơ 11:12 đề cập để không chịu bỏ cuộc.

Có bao giờ bạn nghĩ rằng Chúa làm cho mình chán nản hay cho phép bạn trông như kẻ ngu ngốc? Có bao giờ trong cuộc đời bạn quả quyết rằng Chúa đã tỏ cho bạn điều gì đó (và dường như có nhiều khẳng định nữa) và rồi bạn thấy rằng toàn bộ sự việc là sai? Bạn có đáp ứng bằng cách thưa: “Nếu đó là cách phải xảy ra, thì con bỏ cuộc” không? Hỡi các anh chị em Cơ Đốc, chúng ta phải quả quyết Chúa không chế nhạo chúng ta.

Theo cách của Chúa, thất bại nhiều khi tốt cho chúng ta hơn là thành công. Sự chín chắn và lòng thương xót phát triển từ những thất bại nghiêm trọng nếu chúng ta không để mình trở nên cay đắng và bỏ cuộc. Thất bại cá nhân giúp loại bỏ tinh thần chỉ trích và khó chịu khỏi lòng chúng ta. Lòng kiêu ngạo và thái độ *không thể sai* bị giáng một đòn chí tử khi chúng ta thất bại. Ý định tốt nhất của Chúa là ban phước thật nhiều cho chúng ta.

Phierơ đã từng thất bại lớn – ông đã rửa sả và chối Chúa. Đây là một kinh nghiệm cay đắng đối với ông. Bởi lòng kiêu ngạo và khoe khoang ông đã tự gây ra cho mình một cám dỗ không cần thiết. Lời tuyên bố táo bạo và thiếu suy xét của ông: “Dầu mọi người vấp phạm vì cơ Thầy, nhưng tôi chẳng hề làm vậy” đã mời gọi Satan và đưa ông vào thử thách. Satan được phép thử thách chúng ta khi chúng ta đưa ra những tuyên bố mạnh bạo như vậy (Mác 14:29-31, Luca 22:31-34). Kẻ đối nghịch đã gieo hoảng sợ vào lòng Phierơ. Ông đã phơi mình ra trước cám dỗ. Thất bại đối với Phierơ nặng nề đến nỗi ông sẵn sàng bỏ chức vụ. Trong Giảng 21 Chúa đã công khai phục hồi Phierơ trước các anh em mình, giao cho ông trách nhiệm “chăn những chiên con Ngài.” Từ trong tro bụi thất bại, Phierơ đã nổi lên như người lãnh đạo trong mười hai sứ đồ, và sau đó rao giảng cách quyền năng vào ngày lễ Ngũ tuần chỉ năm mươi bốn ngày sau đó. Chúng ta cần sự dũng cảm và năng lực đó để quay trở lại từ chỗ thất bại.

Môise cũng đã từng thất bại nghiêm trọng, tuy nhiên sự vĩ đại của ông được bày tỏ bởi tính cách trưởng thành để quản trị điều đó. Môise không bỏ cuộc và chết khi thất bại. Thất bại không làm ông chìm vào vực sâu thất vọng và tự thương hại. Ông đã bước đi ngẩng cao đầu. Chúng ta đọc về thất bại của ông trong Dân số ký 20:7-12. Khi Ysơraên cần nước uống lần thứ nhì, Môise

được Chúa truyền phải *nói* với Hòn Đá, nhưng trong cơn tức giận ông đã *đập* Hòn đá. Ông đã mất bình tĩnh; tâm thần ông bị chọc giận (Thi Thiên 106:32-33).

Hành động đập vào Vầng Đá lần thứ nhì của Môise đã hủy phá một *biểu tượng* tiên tri về sự đóng đinh. Hòn đá tượng trưng cho Đấng Christ (I Côrinhtô 10:4). Đập vào Hòn Đá lần thứ nhất (Xuất 17:1-6) là biểu tượng trên thập tự giá, Đấng Christ sẽ bị ngọn roi của Đức Chúa Trời đánh vì cố tội lỗi chúng ta. Nước lưu ra từ Vầng đá tượng trưng cho sự sống của Đấng Christ tuôn chảy cho linh hồn loài người đói khát khắp mọi nơi. Đánh vào Vầng đá *lần thứ nhì* (khi Môise được truyền *nói* với Vầng đá ) nghĩa là Đấng Christ cần phải chết hai lần. *Hình bóng* bị vi phạm nghiêm trọng đến nỗi Đức Chúa Trời cấm Môise vào đất hứa. Bị từ chối vào đất hứa không dễ chấp nhận đối với Môise. Ông chỉ vài bước cách sự kiện vượt sông Giô-đanh sau khi lang thang trong đồng vắng bốn mươi năm. Môise thuật lại câu truyện này trong Phục Truyền 3:23-29. Ông nài xin Chúa đổi ý và cho ông vào đất hứa, nhưng Chúa trả lời: “Thôi, chớ còn nói về việc này cùng Ta nữa!”

Phản ứng của Môise được thấy ở Phục Truyền 4:1. Thực chất Môise đã nói: “Dẫu ta không thể vào xứ ấy, ta vẫn tiếp tục dạy dỗ các người đường lối Đức Chúa Trời, hầu cho các người vào trong xứ và được phước tại đó.” Ông là một người chần truch tín, ao ước cho dân sự được phước hạnh trong xứ, dẫu mình đã bị từ chối đặc quyền ấy. Môise đã xử sự với thất bại và hình phạt kéo theo với sự ngay thẳng toàn vẹn tuyệt vời. Ông đã tiếp tục bước đi với Chúa đầu ngẩng cao. Môise nhìn vượt qua bất cứ cơ nghiệp nào trên đất này để hướng đến cơ nghiệp đời đời. Nhiều năm sau, Môise đã được sống lại và đã hiện ra với Đấng Christ trên núi hóa hình (Giudê 1:9, Mathơ 17:3). Cuối cùng, Môise *đã* vào được đất hứa.

Nếu thất bại, điều cao quý nhất bạn có thể làm là giao thất bại của mình cho huyết Đức Chúa Jêsus và tiếp tục bước đi với Ngài. Dấu hiệu đặc trưng của sức mạnh và tánh hạnh là khả năng đứng lên lại từ chỗ thất bại. Mất hy vọng nơi chính mình và nơi Chúa là dấu hiệu của sự yếu kém thuộc linh. Chúng ta hãy là những người nam người nữ *thực thụ* của Chúa, trao thất bại của mình cho huyết Đấng Christ và tiếp tục theo Chúa hết lòng.

**4. Sức Mạnh – Không Bị Làm Hỏng Bởi Thành Công** Dường như là một nghịch lý, nhưng khó khăn dễ quản trị hơn là phước hạnh nhiều. Hoạn nạn làm cho người ta nhìn lên Chúa để tìm sự trợ giúp, nhưng sau khi ở trên đỉnh núi trong một lúc, hãy coi chừng! Quá tự tin và kiêu ngạo đã lên vào một cách xảo quyệt! Những phước hạnh đặc biệt, những ân tứ lạ thường, và thành công cám dỗ người ta tưởng rằng mình đã được Đức Chúa Trời tán đồng độc đáo hơn mọi người khác (Phục Truyền 17:20, II Côrinhtô 12:6-10).

Sự thịnh vượng có thể khiến chúng ta quên Chúa (Phục Truyền 6:10-13, 8:7-20, Giêrêmi 22:21). Không có sự giề giữ, kiểm chế đặc biệt, tấm lòng trở nên cao ngạo qua một đêm, không ai được miễn khỏi điều này. Thành công lớn thúc đẩy những người truyền đạo khoe khoang rằng hội thánh của họ là hội thánh tăng trưởng nhanh nhất trong nước. Khi một người hạ thấp mình với những lời nhật xét như vậy, người ấy đã trôi dạt khỏi *mục tiêu đích thật*, là tập trung mọi sự chú ý vào Chúa và làm mình mờ nhạt trong chỗ được chú ý. Những người mới qui đạo đặc biệt dễ kiêu ngạo. Đây là lý do Đức Chúa Trời chậm ban cho chúng ta cơ nghiệp (Châm Ngôn 20:21, I Timôthê 3:6). Ngài đợi đến khi chúng ta trưởng thành (I Phierơ 5:6).

Trong sách Công vụ, mỗi khi một sứ đồ làm một phép lạ, ngay sau đó người ấy bị đánh. Đây là lòng thương xót của Chúa. Nếu chúng ta muốn có quyền năng không đi kèm sự đau đớn, chúng ta sẽ bại hoại qua một đêm. Chúng ta hãy là người mạnh mẽ, là người vui mừng trong sự yếu



đuối, trong những sỉ nhục, trong những sự khó thiếu, trong những sự bất bớ, trong những sự buồn bực vì cơ Đấng Christ: bởi vì khi yếu đuối theo cách ấy, chúng ta thật sự được mạnh mẽ (II Côrinhtô 12:9-10).

**5. Sức Mạnh – Khả Năng Để Đối Đầu Với Sự Chỉ Trích, Sự Chối Bỏ, Sự Sỉ Nhục** Chúa Jêsus đã cảnh cáo rằng sự vấp phạm phải đến, nhưng “phước cho ai *chẳng* vấp phạm...” (Mathiô 11:6, 13:21, 13:27, 15:12, 24:10). Người quá miễn cảm và dễ bị méch lòng là người rất yếu kém. Họ giống như “những cây gai mắc cở” ở vùng nhiệt đới, khi ta mới đụng nhẹ hết sức, những lá nhỏ cuộn lại còn thân lá thì gục xuống. Có một số người bạn không thể đụng đến bất cứ điều gì của họ mà không *làm tổn thương* họ hoặc khiến họ buồn nản. Đụng đến họ là làm cho họ héo rũ và gần như chết đi.

Không ai thích bị chế nhạo, tuy nhiên, nếu chúng ta không sẵn lòng để được hiệp một phần nào với sự sỉ nhục của Đấng Christ, chúng ta không xứng đáng cho Ngài. Chúa không hổ thẹn mà xưng là Chúa của chúng ta, Ngài đòi hỏi chúng ta cũng không hổ thẹn về Ngài (Hêbơrơ 2:11, 11:16). Ngài sẽ không công nhận bất cứ ai hổ thẹn về Ngài (Mác 8:38, Luca 9:26). Nhiều người sống trong nỗi lo sợ điều người khác nghĩ về họ (Giăng 12:42,43), nhưng xin Chúa cho chúng ta có một nỗi lo sợ *lớn hơn*, sợ điều Chúa nghĩ về mình. Hãy xem Chúa Jêsus chúng ta mạnh mẽ thế nào, Ngài từ chối ẩn mặt khỏi sự sỉ nhục và khạc nhổ (Êsai 50:6). Nguyên chúng ta để Thánh Linh tẩy sạch lòng mình khỏi mọi sự xấu hổ và tinh thần bối rối.

Một số người không bao giờ mời Chúa Jêsus Christ vào đời sống vì sợ bị chối bỏ và sỉ nhục. Những kẻ “hèn nhát” trong Khải Huyền 21:8 sợ điều người khác nghĩ về họ hoặc bị kể làm một với Đấng Christ. Những người khác đã thừa nhận Đức Chúa Jêsus về sau lại xây bỏ Ngài vì những cái cau mày hoặc sự không tán thành của gia đình và bạn bè. Cần phải có sức mạnh để chọn Chúa *trên cả* gia đình và bạn bè (Mathiô 10:37-39, 13:20-21, 24:10-12). Vấn đề đích thực trong đời sống là: chúng ta tìm kiếm sự tán thành của ai trước hết – của Chúa hay của con người?

Tất cả chúng ta sẽ bị thử nghiệm; sớm hay muộn, sự bất công sẽ cản trở đường chúng ta đi. Điều đó có thể đến từ các Cơ Đốc nhân khác, hoặc từ những người mà chúng ta tôn kính và ngưỡng mộ. Chúng ta có bị vấp phạm và bỏ cuộc không? Chúng ta sẽ đóng chặt lòng mình và rời bước khỏi Chúa ư? Chúng ta sẽ từ chối ân điển duy trì sự sống sẵn dành cho chúng ta ư? Chúng ta sẽ trở nên chua chát và thôi hết lòng bước tới vì cơ một sự vấp phạm mãi chắt chứa ư? Hãy xin Chúa ban ân điển đặc biệt để vượt qua sự vấp phạm; bởi vì nếu dễ dàng bị vấp phạm, chúng ta chưa mạnh mẽ. Thậm chí đừng suy xét việc bước vào chức vụ nếu bạn không thể xử lý sự chỉ trích. Vai trò lãnh đạo là mục tiêu của sự chỉ trích và tấn công thuộc linh.

**6. Sức Mạnh – Khả Năng Để Đối Mặt Với Sự Mất Mát** Phaolô xác nhận rằng ông “phải chịu mất mọi sự,” tuy nhiên, ông chiến thắng vì cơ lòng ông không quá chăm vào điều gì trong số những thứ đã mất. Vì vậy, Phaolô khuyên: “Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất” (Côlôse 3:2). Chúng ta phản ứng thế nào khi mất những điều thuộc về đời này? Khi tài sản hay địa vị bị cất khỏi chúng ta, chúng ta có coi như thế giới đã kết thúc hay mọi sự đã chấm dứt không? Trầm cảm và thẹn nộ chẳng? Nếu có, thì điều đó chiếm giữ độc quyền tâm lòng chúng ta. Chúa không bao giờ định mọi mong muốn của chúng ta phải được thỏa mãn nơi một con người nào – người phối ngẫu, con cái, bạn bè, sự nghiệp, hoặc một lãnh vực thành đạt nào đó. Kỳ vọng và niềm vui của chúng ta phải *đặt trọng tâm* vào Ngài (Thi Thiên 62:5, Giêrêmi 15:16).

Thái độ của chúng ta đối với những sở hữu thuộc về đời này phải là – “Tôi chỉ mượn chúng.” Khi Gióp mất tất cả những gì ông sở hữu trong một ngày, ông đã thờ phượng Chúa, thưa rằng: “Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!” (Gióp 1:21-22). Phản ứng của Gióp khi mất những điều thuộc về đời này chứng tỏ lòng ông đặt nơi Chúa, chứ không phải nơi các phước hạnh đời này. Ápraham cũng vậy, có thể buông Ysác ra khi Chúa đòi ông làm thế. Ápraham để Ysác ra đi trong tinh thần của đức tin và thờ phượng Chúa; Ápraham không tức giận khi Chúa phán: “Hãy trả Ysác lại cho Ta.”

Khi Chúa đóng cửa hoặc cản đường hướng đi chúng ta đang ra sức để có được (hôn nhân, sự nghiệp, hoặc khát vọng nào đó), chúng ta phải hết lòng cảm tạ Chúa, Ngài có điều tốt hơn cho chúng ta. Cũng vậy, Ngài có thể cứu chúng ta khỏi những tình huống mà về sau chúng ta sẽ phải hối tiếc. Hãy nghĩ đến tất cả những sự dối hờn và giận dữ mà Chúa phải chịu đựng từ con cái Ngài khi bởi sự khôn ngoan, Ngài cứu họ khỏi những khổ não không xiết kể. Nhiều cánh cửa Chúa đóng chỉ là *những cánh cửa tù*. Người ta đứng bên ngoài cánh cửa đó kêu khóc và cầu xin để được vào, nhưng nếu vào được bên trong họ sẽ làm mọi cách để thoát ra! Duy Cha chúng ta biết điều tốt nhất và thật sự làm chúng ta hạnh phúc. Rốt lại, chúng ta hãy tin cậy Ngài.

**7. Sức Mạnh – Đáp Ứng Phải Lẽ Trước Những Chậm Trễ** *Thời gian* là bằng chứng quan trọng cam kết của chúng ta với Chúa. Chờ đợi thời điểm của Chúa là một bằng chứng khác cho thấy chúng ta có sức mạnh của Chúa. Chúa dùng sự chậm trễ để phơi bày động cơ thật của chúng ta. Phản ứng của chúng ta thế nào đối với Chúa khi Ngài trì hoãn một câu trả lời gấp trước thỉnh cầu của chúng ta? Xuất 32:1-9 kỹ thuật điều nhiều tín hữu làm khi sự việc không xảy ra đủ nhanh; họ xây lều cho Chúa và trở lại với thế gian. Có lẽ bạn đã cầu nguyện nhiều năm cho một tình huống khó khăn mà vẫn không có lời đáp rõ ràng hay sự giải cứu từ nơi Chúa. Người tín đồ trưởng thành hiểu rằng khi Chúa trì hoãn giải pháp, Ngài có những lý do hết sức tốt lành. Người ấy nhận biết Chúa là thành tín và Ngài sẽ phán đúng chính xác thời điểm.

Chúa *chờ đợi* để làm ơn cho chúng ta (Êsai 30:18). Sự trễ hoãn đau đớn sinh ra những khía cạnh đặc biệt của sự cứu chuộc trong lòng chúng ta, đây là lý do Chúa không luôn đáp lời lập tức. Cơ Đốc Nhân có cam kết giữ chân lý này và không đòi Chúa thời hạn chót hay các tội hậu thư, song, người không cam kết thì bảo: “*Con đã cầu nguyện về vấn đề này hai năm rồi và con đã mệt mỏi vì chờ đợi; nếu Ngài không ban cho con điều thỉnh cầu ngay lúc này, con sẽ bỏ Ngài và đi theo đường riêng.*” Cơ Đốc Nhân thật cương quyết làm theo ý muốn Chúa (chứ không phải ý mình) bất chấp giá phải trả hoặc sự chậm trễ. Khi sự trễ nãi kéo dài, Cơ Đốc Nhân có cam kết cầu nguyện như vậy: “Lạy Chúa, xin ban cho con ân điển và đưa con vượt qua giai đoạn này trong hành trình của con, xin hãy làm trong đời sống con mọi điều gì cần thiết.” Thái độ này cho thấy sức mạnh và sự cao quý. Chờ đợi thời điểm của Chúa là điều cho thấy chúng ta yêu kính Ngài. Không chờ đợi thời điểm của Chúa có thể đánh mất cơ nghiệp và làm đảo lộn kế hoạch Chúa dành cho đời sống mình (Êsai 64:4, Châm. 20:21).

**8. Sức Mạnh – Khi Chúng Ta Thắng Hơn Những Sợ Hãi** Sợ hãi cướp mất đức tin và sức mạnh của chúng ta. Chúa không ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát (II Timôthê 1:7). *Sự sống* tuôn chảy qua sự chịu khổ, nhưng sợ hãi ngăn chặn sự sống tuôn chảy. Vì vậy, Chúa muốn giải cứu chúng ta khỏi mọi sự sợ hãi (Thi Thiên 34:4). Sợ hãi là một kẻ thù bởi vì nó cản trở chúng ta làm theo ý muốn Chúa. Chúa không ban sợ hãi để khiến chúng ta khiêm nhường. Ngài có cách khác để làm điều đó. Theo báo cáo y khoa có hơn 22 triệu người Hoa kỳ mắc các chứng sợ hãi gây suy nhược đáng lưu ý, nhưng người ta tin con số thực tế còn cao hơn nhiều. Sợ hãi là một kẻ thù có thể trị phục, nhưng chúng ta phải tiến hành các bước *để đối mặt chúng và thắng hơn chúng*.

### **Sợ hãi có thể đến từ bất cứ điều nào sau đây:**

- Những nỗi sợ được kế thừa (các khuynh hướng lo lắng, chứng thần kinh kích động, kinh hãi, số phận bất hạnh).
- Những nỗi sợ do bị lạm dụng khi còn nhỏ (chấn thương, bị bỏ bê, đánh đập, lạm dụng tình dục).
- Những nỗi sợ do những xung đột tình cảm chưa được giải quyết (các vách ngăn, những sự tưởng tượng, không có khả năng để liên hệ cách thân thiện)
- Những nỗi sợ do không tin cậy Chúa (Mathiơ 6:25-34 bắt nguồn nơi sự cứng cõi của tấm lòng, xem Mác 6:50-52)
- Những nỗi sợ do các nan đề thuộc thể (Ví dụ: chứng thiếu đường trong máu – não có lượng oxygen thấp, những đợt kinh hoảng). Dầu nguyên nhân là gì, Chúa có giải pháp cho những nỗi sợ hãi, Ngài muốn ban nó cho chúng ta. Tâm trí chúng ta đặt biệt cần sự làm mới lại hoàn toàn (Rôma 12:2, Êsai 55:8-9). Tâm trí tươi mới sẽ biến đổi chúng ta hoàn toàn.

“Quyết chẳng có điều sợ hãi trong sự yêu thương, nhưng sự yêu thương trọn vẹn thì cất bỏ sự sợ hãi; vì sự sợ hãi có hình phạt, và kẻ đã sợ hãi thì không được trọn vẹn trong sự yêu thương.” (I Giăng 4:18). Nhiều nỗi sợ có liên quan đến người khác – sợ bị từ chối, sợ thất bại, sợ điều người khác nghĩ. Những xung đột tình cảm chưa giải quyết được chữa trị khi tình yêu của Chúa được trọn vẹn trong một người, và khi người ấy học biết trong sáng và cởi mở với những người khác. Điều này đòi hỏi *nỗ lực* (I Giăng 3:14).

Phierơ khuyên các chị em phụ nữ chớ “sợ chi hết mà rối trí” (I Phierơ 3:6). Điều này nghĩa là các chị em phải đắc thắng chứng *thần kinh cuồng loạn*. Hầu hết các bà vợ mang nhiều nỗi sợ có nguồn gốc sâu xa. Các ông chồng phải giúp đỡ vợ mình nói ra, xác định nỗi sợ của họ, và tìm kiếm sự khôn ngoan của Chúa giúp họ đắc thắng. *Chứng cuồng loạn sinh ra tội lỗi* bởi vì những cảm xúc biểu hiện lung tung thay vì đức tin cai trị. Những tình cảm không được kiểm soát sinh ra sự chỉ trích, nóng giận, ích kỷ và vô tín. Phụ nữ phải tiết độ (I Timôthê 2:9, 2:15, Tít 2:4).

Một số nỗi sợ là những tà linh phải bị đuổi đi. Một số nỗi sợ chỉ được chinh phục khi chúng ta đối đầu và khó nhọc vượt qua. *Sợ hãi là một bức tranh*. Sự sợ hãi có thể là kỷ niệm đau đớn trong quá khứ hay nỗi kinh hãi về tương lai. Vì vậy, chúng ta cần một hình ảnh mới trong tâm trí mình. *Đức tin cũng là một hình ảnh*. Chúng ta cần những ký ức mới, những hình ảnh mới về chiến thắng và đức tin, thay thế những bức hình cũ đã ám ảnh chúng ta. Bằng cách đối mặt nỗi sợ hãi và tiến những bước thích đáng mỗi lúc gần hơn về phía Chúa, chúng ta bắt đầu giành được sự tự tin và một hình ảnh mới. Đĩa cân sẽ dần dần nghiêng thuận lợi về phía chúng ta khi (nhờ ân điển) đối mặt với những điều mình sợ. Tâm trí chúng ta giống như chiếc máy tính. Nó cần phải được lập trình lại về những hình ảnh được nhận định là sự sợ hãi. Những chiến thắng mới sẽ thay thế những hình ảnh cũ trong tâm trí chúng ta.

**9. Sức Mạnh – Cư Xử Đúng Đắn Với Những Người Làm Tồn Thương Chúng Ta** Đức Chúa Trời chống lại sự bất công, tuy nhiên, có lẽ Ngài quan tâm đến *phản ứng của chúng ta đối với người xúc phạm mình* nhiều hơn là bản thân sự xúc phạm. Khi một phản ứng tồi tệ ngóc cái đầu xấu xí của nó lên, Đức Chúa Trời ở đằng sau phản ứng của chúng ta. Hầu hết nan đề đích thật của chúng ta không nằm bên ngoài chúng ta – điều chúng ta nói hay làm. Nan đề thực sự *ở trong chúng ta* (lòng kiêu ngạo, sự mù quáng, sự nhầm lẫn, quá mẫn cảm, không an toàn, những nỗi sợ, mặc cảm phạm tội, sự đố kị, không bình an, không vui mừng). Nan đề nằm ở chỗ lòng chúng ta không mạnh mẽ và con người bề trong của chúng ta cần phải được gây dựng. Người mạnh mẽ có thể kiềm chế để không báo thù. Tôi không gợi ý chúng ta phải như người khác kỷ hay không cảm xúc, nhưng chúng ta thật sự cần được Thánh Linh kiểm soát tánh khí. Khi chúng ta tăng

trưởng về mặt thuộc linh (trong sự khôn ngoan, vui mừng, bình an, yêu thương, nhịn nhục, chịu đựng, thương xót và kiên nhẫn), chúng ta sẽ đáp ứng hoàn cảnh giống như Đấng Christ.

Có một phụ nữ nọ đã từng là một chứng nhân mạnh mẽ cho Đấng Christ. Chức vụ của bà đưa hàng trăm người đến với Chúa. chồng bà không phải là một người thánh khiết, và lần nọ ông sa vào tội buông tuồng. Ông cảm thấy rất ăn năn về sự không chung thủy của mình và xin vợ tha thứ, nhưng bà từ chối! Thay vào đó, bà thật cứng lòng đối với chồng và với Chúa. Bà cay đắng trách móc: “Lạy Chúa, con đã trung tín với Ngài, nhưng Ngài không thành tín với con. Ngài không giữ chồng con chung thủy với con.” Bà từ chối khắc phục sự bực bội của mình và đã chết mà vẫn rửa sả Chúa. Bà đã không nhận được ân điển trong giờ bà có cần (Hêbơr 4:16). Duy ân điển là nguồn sức mạnh của chúng ta. Dầu đã đưa dẫn hơn năm trăm linh hồn đến sự sống đời đời, bà bỏ mất sự sống đời đời của mình (I Côrinhtô 9:27).

**10. Sức Mạnh – Từ Chỗ Lệ Thuộc Vào Chúa** Người nào biết mình bất năng, thì cầu nguyện sốt sắng và nường cây nơi Chúa để có sức mạnh. Vì vậy người ấy được mạnh mẽ và đứng vững. Người nào tin cậy vào bản thân mình (tin cậy xác thịt – Philip 3:3) và quá tin mình, không tìm kiếm Chúa. Người ấy không được mạnh mẽ và sa ngã. Đó là lý do vì sao những người mạnh mẽ tự nhiên lại sa ngã, còn những người lệ thuộc *tâm thường* lại thành công. Vì vậy, thái độ lệ thuộc là một yếu tố quan trọng trong việc một cá nhân thực sự mạnh mẽ như thế nào. Đấng Christ là con người mạnh mẽ nhất từng sống trên đất. Bởi vì Ngài là người *lệ thuộc* nhiều nhất từng sống trên đất. Ngài nường cây hoàn toàn nơi Cha Ngài để có sức mạnh và ân điển giúp Ngài trong giờ có cần dùng. Đây là bí quyết sức mạnh của Ngài. Không ai khác từng chịu được sự chỉ trích, sự chối bỏ và sự đối nghịch như Ngài (Hêbơr 12:3). Chưa từng có ai đối mặt với những sự bất công như Chúa chúng ta. Nhưng Chúa Jêsus có được sức mạnh siêu nhiên khi nường cây và lệ thuộc hoàn toàn vào Cha Ngài trong sự cầu nguyện và thái độ sống.

**11. Sức Mạnh – Từ Chỗ Trọn Một Lòng.** Chúng ta mạnh mẽ khi *mỗi phần trong chúng ta* được đâm rễ vững nền trong tình yêu dành cho Chúa (Êphêso 3:17). Lý do con người thất bại và sa ngã là vì có điều gì đó giữa họ và Chúa. Chưa có sự cam kết hoàn toàn trong tình yêu. Khi Chúa thấy trong lòng một người có điều gì đó đưa mình ra khỏi hành trình, Ngài phán với tấm lòng nhiều lần. Rồi Ngài ban cho những câu Kinh Thánh để cảnh cáo. Khi lời đó cứ bị bỏ qua, Ngài đẩy lên những hoàn cảnh để ta lưu ý. Rồi Ngài sai những anh em khác đến nói với ta. Cuối cùng, vấn đề không đầu phục trong lòng trở thành sự bất bình, và ta xây khỏi Chúa.

**12. Sức Mạnh – Từ Niềm Vui và Mọi Bông Trái Của Thánh Linh** Sức mạnh được đo bởi niềm vui của người ấy. “Sự vui vẻ của Đức Giê-hô-va là sức lực của các người.” (Nêhêmi 8:10). Sự vui mừng giữ cho lòng chúng ta không cay đắng và đố kỵ. Niềm vui thanh tẩy linh hồn và chữa lành những vết thương cũ. Niềm vui chữa trị sự buồn rầu và trầm cảm. “Lòng vui mừng vốn một phương thuốc hay.” Mặc dầu buồn rầu là nan đề thuộc linh, nó làm cho thân thể suy yếu, nhưng niềm vui đem lại sự sống và sức mạnh cho thân thể cũng như linh hồn. Niềm vui khiến các sứ đồ thắng nổi tự thương hại và nỗi lo bất bớ khi bị đối xử tệ (Công Vụ 5:41, 16:23-26). Satan không thể gây bối rối cho người đầy dẫy sự vui mừng. Niềm vui là cái đèn để chống lại kẻ thù. Hãy cởi mở trước những sự tỏ lộ của Thánh Linh để đem lại sự giải phóng, niềm vui và sự chữa lành. Nếu có bất cứ điều gì đang ngăn chặn giếng nước của bạn như sự thù ghét, ganh tị, không tha thứ, hoặc tham lam, hãy đến với Chúa và những người hầu việc Chúa để được trợ giúp nếu cần, để khai thông những vật cản này đi (Sáng Thế Ký 26:15-22). Hãy sốt sắng tìm cách được tự do hoàn toàn trong tâm linh.

## NHỮNG BÔNG TRÁI THÁNH LINH THẬT VÀ GIẢ

Đối với mỗi bông trái thật của Thánh Linh, đều có một bông trái giả tương ứng. Có tình yêu thương giả, sự bình an giả, sự vui mừng giả và sự nhu mì giả. Xin minh họa điều này: Satan có thể ban bình an, nhưng đó là bình an dựa trên sự kiêu ngạo và giả tạo. Con người nghĩ họ hiện bình an vô sự, và thậm chí tin họ được ơn Chúa, trong khi thực tế, họ đang hướng đến sự đoán phạt. Bài này không có ý định trở thành một nghiên cứu thấu đáo. Mục đích là để khuấy động suy nghĩ. Đây là một sự khích lệ để thực hành “những giác quan” thuộc linh của chúng ta nhằm phân biệt giữa điều thiện và điều ác (Hêbơrơ 5:13-14).

### Tình Yêu Thật – Tình Yêu Giả

“Điều tôi cầu xin, ấy là tình yêu thương của anh em ngày càng gia tăng, cùng với sự hiểu biết và mọi nhận thức sâu sắc, giúp anh em phân biệt điều gì là tốt nhất, để trong ngày của Đấng Christ anh em được tinh sạch, không chỗ chê trách được đầy trái công chính bởi Đức Chúa Jêsus Christ để tôn vinh và ca ngợi Đức Chúa Trời.” *Philíp 1:9-11.*

Phaolô cầu nguyện để tình yêu của Chúa được trọn vẹn trong mọi tín đồ, và tình yêu của chúng ta sẽ *phát triển* trong sự hiểu biết sâu sắc và sự thông biết suy hiểu để biết và chọn điều cao trọng nhất và tốt nhất. Tình yêu Cơ đốc Nhân trưởng thành có thể phân biệt điều lành và điều dữ. Tuy nhiên, trong hội thánh ngày nay có *tình yêu* chưa trưởng thành, xác thịt, cầm giữ mọi người và mọi sự, đây là điều buồn lòng Chúa (Êxêchiên 22:26). Vì vậy, sứ điệp tình yêu phải được thanh tẩy.

Khi *lẽ thật* bị cường điệu và đưa đi quá xa, có những hậu quả sai lầm. Khi một *lẽ thật* bị nhấn mạnh quá đáng, nó trở thành sai lầm, điều này đặc biệt đúng về sứ điệp tình yêu. Tình yêu của Chúa không thể đo dò; nó vượt quá sự hiểu biết (Êphêso 3:19). Tuy nhiên, khi sứ điệp tình yêu bị mang đi quá xa, quả quyết rằng Đức Chúa Trời của tình yêu vô hạn không bao giờ để *bất cứ ai* phải chịu báo trả trong lửa đời đời. Sứ điệp tình yêu cực đoan còn bảo rằng ngay cả Satan và bạn bè của nó cũng sẽ được cứu khỏi sự đoán phạt nữa. Đây là tình yêu của chủ nghĩa nhân văn! Tình yêu của chủ nghĩa nhân văn phủ nhận *lẽ thật*: con người bị đoán phạt nếu không ăn năn. Đức Chúa Trời không lấy mất sự sống của bất cứ ai. Chính con người là kẻ *tự xét mình* không đáng được sự sống đời đời (Công Vụ 13:46). Con người chính là kẻ chối bỏ sự sống và chọn sự chết (Phục Truyền 30:19).

Tình yêu nhân văn đầy dẫy trong Hội thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ngày nay. Ý tưởng của con người về tình yêu rất sai trật! Họ không tin những hậu quả gây ảnh hưởng sâu rộng của tội lỗi. Ví dụ, giả sử một tín hữu có ảnh hưởng sa vào tội nghiêm trọng. Một số thánh đồ sẵn sàng loại bỏ người ấy như kẻ hết hy vọng, nhưng những người khác lại đi về phía cực đoan kia. Họ bảo: “Chớ đoán xét; chúng ta phải thương cảm và lập tức đưa anh ta trở lại vị trí quan trọng của mình”. Khi làm vậy, họ nghĩ họ đang bày tỏ tình yêu vô điều kiện của Chúa, nhưng thật ra họ đang cho thấy tình yêu bừa bãi của con người. Nan đề của chúng ta là chưa học yêu thương con người theo cách của Chúa (Khải Huyền 3:19).

Giả sử một người lãnh đạo Cơ đốc sa ngã lập tức được đưa trở lại vị trí thẩm quyền cũ! Điều gì sẽ xảy ra nếu người ấy được nhận lại với những cánh tay rộng mở và sự tiếp nhận hoàn toàn, không hề phải đối mặt với bất cứ hậu quả hay hành động kỷ luật nào do tội lỗi mình? Trước hết, nan đề khiến người ấy sa ngã sẽ không bao giờ được *chữa trị*. Khi người của Đức Chúa Trời sa ngã, đó là do người ấy đã tránh hết rào cản này đến rào cản kia, và bỏ qua hết lời cảnh cáo này

đến lời cảnh cáo khác trong đời sống mình. Đức Chúa Trời đã tìm cách phán với người đó nhiều lần về những lãnh vực nguy hiểm trong đời sống mình, nhưng người ấy đã từ chối lắng nghe. Vì vậy, phục hồi lập tức một anh em sa ngã trở về địa vị quyền hành cũ sẽ là điều không công bình khùng khấp, không những đối với con người, mà còn đối với Thân thể Đấng Christ. Chắc chắn người ấy sẽ lại đi ra và lập lại cùng tội đó, thậm chí còn tệ hơn.

Nhưng có một yếu tố nghiêm trọng nữa kéo theo ở đây, đó là tác hại sa ngã của người này và *sự phục hồi hấp tấp* để lại trên rất nhiều người coi trọng anh ta. Nếu không có hình phạt hay giới hạn gì đặt để trên người lãnh đạo sa ngã này (tất cả trong danh nghĩa của tình yêu), thì sẽ tạo cho tất cả những người nhìn xem một tuyên bố: “Tội lỗi chẳng gây hậu quả gì nghiêm trọng. Nếu người lãnh đạo làm điều đó và được đối xử nhẹ nhàng, thì chắc chắn chúng ta cũng có thể làm như vậy. Chúng ta có thể đi, làm điều mình muốn. Đức Chúa Trời yêu chúng ta vô điều kiện, bất chấp điều chúng ta làm.” Sự gian ác này, giống như một dịch bệnh, sẽ khởi phát trong hội chúng của Chúa.

Điều chúng tôi nói về người lãnh đạo sa ngã là đúng với *bất cứ* tín hữu nào. Khi tội nghiêm trọng bị xử qua loa, nó *lan tràn* khắp hội thánh. Vì vậy, tình yêu thật thì phải kỷ luật, tủa sửa, và quở trách (Khải Huyền 3:20, Châm Ngôn 13:24, 19:18). Tình yêu của Chúa tách tội lỗi ra khỏi tội nhân, nhưng tình yêu của loài người thì nhốt con người trong vòng nô lệ. Bạn có biết có thể yêu con người mà đẩy họ vào tình trạng địa ngục không? Tình yêu thật làm và nói điều tốt nhất còn đến đời đời cho người khác, dẫu bị đánh giá không đúng. Tình yêu thương thật chịu bị tổn thương; chấp nhận bị từ chối để giúp người khác (Châm Ngôn 27:6, Thi Thiên 140:5, II Côrinhtô 12:15). Tình yêu thật không vị kỷ!

*Tình yêu thật* chọn Đức Chúa Trời trên cả gia đình và bạn hữu (Mathiơ 10:37). Đấng Christ tuyên bố: “Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho Ta.” Khi một tín hữu yêu cha mẹ mình hơn cả ý muốn Chúa, đó không phải là tình yêu của Chúa – mà là tình yêu của con người. Khi cha mẹ yêu con trai con gái hơn ý muốn của Chúa, đó không phải tình yêu của Chúa – mà là tình yêu của con người, tình yêu tự nhiên. Tình yêu cũng phải được thanh tẩy khỏi *sự thiên vị*. Ysac và Rêbêca có hai con trai. Ysac yêu Êsau, còn Rêbêca yêu Giacóp (Sáng 25:28). Cha mẹ nào cũng có một đứa con được yêu thích hơn. Đó là tình yêu thiên vị, xác thịt. Để có tình yêu thật, chúng ta cũng phải được tẩy sạch khỏi tình trạng bị mê hoặc, ảo tưởng, si mê, là điều lấy mất phán đoán đúng đắn của chúng ta .

Tiên tri Samuên trong tuổi già đã bị quở trách “Người buồn rầu về việc Sau-lơ cho đến chừng nào?” (I Samuên 16:1). Đã có điều gì đó trong suy nghĩ và tình cảm của ông cần được điều chỉnh. Samuên than khóc điều mà Đức Chúa Trời không than khóc. Lời của Chúa phân rẽ hồn và linh trong đời sống cá nhân ông (Hêbơơ 4:12). Chúng ta chỉ *thuộc linh* khi chúng ta có ý tưởng và cảm nhận của Chúa. Chúng ta *thiên về hồn* khi chúng ta giữ điều thuộc riêng về mình. Samuên đã không ở trong sự vận hành đồng bộ với Thánh Linh Chúa về những cảm xúc đối với Saulơ. Nếu chúng ta than khóc, chúng ta phải biết chắc rằng Đức Chúa Trời cũng đang than khóc. Nếu chúng ta vui cười, chúng ta phải biết chắc rằng Chúa cũng đang vui cười. Những cảm nhận của chúng ta về con người và tình huống phải là cảm nhận của Chúa; nếu không, chúng ta có thể nhốt con người trong tình trạng nô lệ. Chúng ta phải biết chắc rằng mình yêu những người nam người nữ theo cách Chúa yêu họ, nếu không, chúng ta đang bày tỏ tình yêu của chủ nghĩa nhân văn thay vì tình yêu của Chúa.

“*Hỡi anh em, tôi khuyên anh em coi chừng những kẻ gây nên bè đảng và làm gương xấu, nghịch cùng sự dạy dỗ mà anh em đã nhận. Phải tránh xa họ đi.*” (Rôma 16:17). Trong câu Kinh Thánh

này, Sứ đồ Phaolô đang ám chỉ những người gây rối cần phải tránh trong Hội thánh. Có những lúc người tín hữu không thể có mối thông công gần gũi với *mọi người* trong hội thánh. Đôi khi một thành viên trong Hội thánh cũng giống như tế bào ung thư lan truyền một căn bệnh khắp cả thân thể. Kẻ *gieo sự bất hòa* có thể hủy phá cả Hội thánh. Giuđa đã tác động đến tất cả các anh em khác (Mác 14:3-6, xem Giăng 12:1-6) bằng lời lẽ và thái độ của ông. Đấng Christ không hề cầu nguyện cho sự hiệp nhất hay truyền các sứ đồ phải yêu thương nhau cho đến chừng Giuđa đã ra đi. Sự hiệp một không khả thi cho đến khi những kẻ phản bội và bất trung như Giuđa phải bị loại bỏ khỏi nhóm.

“*Vua há giúp đỡ kẻ hung ác, và thương mến kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va sao? Bởi có đó, có cơn giận của Đức Giê-hô-va đến trên vua.*” (II Sử ký 19:2). Đây là lời quở trách của Chúa dành cho vua Giô-sa-phát vì đã liên kết với một người Ysơraên anh em gian ác, người này là Aháp. Đây không phải là tình huống giữa người tin Chúa với người không tin. Cả hai đều là người Ysơraên. Cả hai đều thuộc về gia đình đức tin.

Cả hai đều dùng một Kinh Thánh và tin một Đức Chúa Trời. Thật vậy, cả hai đều tin nơi các Ân tứ thuộc linh và ngửa trông ơn tiên tri để chỉ dẫn khi đối mặt trước những quyết định (II Sử ký 18:1-5). Tuy nhiên, Chúa rất tức giận sự liên minh của họ, bởi vì một nhóm thì tin kính còn nhóm người kia thì gian ác, và sự pha trộn hai nhóm người này làm bại hoại sự công bình. Giô-sa-phát và Aháp trở thành đồng bạn tốt đến nỗi con cái họ đã bắt đầu “hẹn hò” với nhau. Cuối cùng, con gái của Aháp và Giêsabên đã kết hôn với con trai của Giô-sa-phát, và đó là sự bại hoại của các vua Giuđa trải nhiều đời (II Sử ký 21:6, 22:3-4). Chính vì lý do này mà chúng ta không thể “yêu mọi người” một cách bừa bãi và cứ tiếp tục để mọi sự dễ chịu, êm ả – ngay cả trong nhà đức tin.

### **Chúng Ta Có Tình Yêu Thật Khi:**

- Yêu người khác như cách Chúa yêu họ.
- Hiểu rằng sự quở trách và sửa phạt là phương thuốc chữa trị chứ không phải là đối xử độc ác
- Bày tỏ sự suy xét cẩn thận và khôn ngoan trong cách yêu thương
- Sẵn sàng chịu bị từ chối khi nói cho người khác lẽ thật
- Yêu Chúa hơn cả gia đình và bạn bè
- Làm điều tốt nhất còn lại đời đời cho người khác
- Sẵn sàng quở trách, khuyên bảo nhau, khuyên bảo con cái (Rôma 15:14, Châm Ngôn 13:24).
- Hạn chế hoặc cắt đứt tình bạn với những anh em tín hữu *không ăn năn* (II Têsalônica 3:14,15)
- Chỉ than khóc điều Chúa than khóc, nếu không chúng ta chỉ là những người sống theo hèn, chứ không theo Thánh linh
- Phó sự sống cho anh em mình (Giăng 15:13). Đừng phó sự sống mình cho anh em giả dối
- Không ích kỷ. Tóm tắt toàn bộ tình yêu của Chúa trong I Côrinthô 13:4-7 là *sự vô kỷ*

Có những lúc Chúa vạch giới hạn và mỗi người phải chọn lựa hoặc đi với những người tin kính hoặc với người gian ác trong Hội thánh. Đã có lúc dân Ysơraên bị chia làm hai phe, mỗi người phải chọn giữa trại của Saul hoặc trại của Đavít. Giônathan đã cố gắng làm bạn với *mọi người* và ông kết thúc phải chết trước kỳ định trong trại sai lầm.

## Niềm Vui Thật – Niềm Vui Giả

Môise đã chọn chịu khổ với dân Chúa còn hơn “*tạm hưởng sự vui sướng của tội lỗi*” (Hêbơr 11:25). Tội lỗi thật hấp dẫn! Thậm chí có thể là điều “*dễ chịu vui thú*” trong một lúc (Châm Ngôn 7:12-27). “*Những sự vui sướng của tội lỗi*” quyến rũ nhiều người đang tìm kiếm sự phấn khích, tiêu khiển, danh tiếng, của cải và sự nhàn hạ. Những sự vui thú của đời này lấp lánh như là *một phương cách thoát ly* khỏi những hoàn cảnh chán ngán và buồn rầu, Satan luôn có ở đó để cung ứng cho mỗi người nam hoặc người nữ bất hạnh một sự vui mừng giả. Thật vậy, những sự vui thú của đời này cung ứng một cảm giác thích thú tạm thời, nhưng kết cuộc luôn luôn như nhau – sự vỡ mộng và cái chết.

Chỉ có một điều lòng người tìm kiếm, đó là hạnh phúc. Con người ta ở khắp mọi nơi đều tìm kiếm hạnh phúc nhưng không thể tìm được – hạnh phúc thật không tìm được ở lãnh vực bên ngoài. Vui mừng thật đến từ giếng sự sống Đấng Christ đặt để *bên trong* mỗi người tin Chúa (Giăng 4:14, Êsai 12:3). Nhưng niềm vui mà con người tự nhiên ra sức để có được thì rất khác. Nó chỉ ở bên ngoài và luôn lệ thuộc vào những hoàn cảnh có lợi cho người đó. Niềm vui của Chúa ở *bên trong*. Nó nâng đỡ linh hồn ngay cả khi thế giới sụp đổ (Habacúc 3:17-18). Chúa Jêsus sở hữu niềm vui lớn khi Ngài hưởng đến vườn Ghết-sê-ma-nê (Giăng 17:13). Đây là loại vui mừng mà Ngài muốn gieo trồng trong mỗi người tin Chúa.

*“Dân Ta đã phạm hai điều ác: Chúng đã lìa bỏ Ta, Là nguồn nước sống; Tự đào bể chứa nước, Bể bị rạn nứt, Không chứa nước được” Giêrêmi 2:13*

Vui mừng là kết quả khi có Chúa ngự trong đời sống, giống như dòng nước sống. Ngài là *Nguồn Nước Sống*. Niềm vui luôn có khi chúng ta tiếp tục để Đấng Christ là *nguồn* sự sống của chúng ta. Đáng buồn thay, nhiều thánh đồ của Chúa uống nước từ các nguồn khác. Sứ điệp của Giêrêmi (Giê. 2:13) không phải dành cho người chưa tin Chúa, nhưng cho kẻ đã được cứu chuộc. Cơ Đốc Giáo trở thành sự vỡ mộng cho tất cả những ai có tấm lòng không ngay thẳng hoặc hai lòng (Giacơ 1:8, 4:8, Mathiơ 6:24). Khi dân sự Chúa uống nước từ các dòng suối bị ô nhiễm của đời này, Chúa Jêsus *không* thỏa lòng. “Chúa Jêsus hài lòng” chỉ là điều họ nói. Điều đó không có thật trong lòng họ.

Chức vụ không đem lại thỏa lòng. Thành công hay được ưa chuộng cũng không làm thỏa lòng. Cơ Đốc Nhân phải được tẩy sạch khỏi ảo tưởng này. Salômôn đã có tất cả những điều ấy mà vẫn thiếu vui mừng (I Các vua 4:29-34, Truyền Đạo 2:1-11). Salômôn được ban cho sự khôn ngoan, thông biết, và thông sáng phi thường. Ông cũng là một nhạc sĩ toàn hảo nữa. Ông đã viết hơn một ngàn bài ca. Nhưng Salômôn đánh mất sự hiện diện của Chúa vì xao lãng trong mối tương giao với Ngài (I Các vua 11:6). Tấm lòng ông bị phân chia với những sự ưa thích khác (đối chiếu I Các vua 3:3 với 11:1). Khi Salômôn giảng sách Truyền đạo, ông là một ông vua già yếu ngu muội, không còn chịu khuyên dạy. Đây là những năm *gặt hái* của ông. Vườn nho đời sống bề bộn trong chính ông bị bỏ hoang, bị những con chồn nhỏ của lòng tham dục đời này cắn nuốt. Ông đã đùa giỡn với mọi thứ dưới mặt trời. Suy cho cùng, Salômôn đã trở thành một trong những con người buồn bã nhất thời đại.

Tình yêu con người không làm thỏa mãn. Tình yêu con người là một trong “*những hồ bị vỡ ra*” phổ biến nhất. Người phụ nữ ở bên giếng đã kết hôn năm lần nhưng người đàn ông hiện sống với bà không phải là chồng bà (Giăng 4:17-18). Đấng Christ đã cung ứng cho bà một nguồn nước khác, Ngài phán: “*Nhưng ai uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành*



một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.” (Giăng 4:14). Sứ đồ Phaolô nói thêm rằng: “Anh em *lại nhờ Ngài mà có được đầy đầy mọi sự*” (Cô-lô-se 2:10).

### **Chúng Ta Có Niềm Vui Mừng Thật Khi:**

- Rút sự sống mình từ các giếng cứu chuộc, từ chính mình Đấng Christ.
- Không uống nước từ các nguồn khác của đời này.
- Không phải là người phân tâm và không vững vàng trong mọi đường lối mình
- Không thử tìm hạnh phúc nơi tình yêu loài người thay vì tình yêu của Chúa
- Đã được tẩy sạch khỏi ảo tưởng cho rằng chức vụ, sự thành công, và được ưa chuộng đem lại thỏa mãn
- Sự vui mừng của chúng ta không phụ thuộc vào thuận cảnh (Habacúc 3:17-18)
- Học biết nhờ kinh nghiệm rằng “đầy lòng vui mừng” tìm được trong sự hiện diện của Chúa (Thi Thiên 16:11)
- Niềm vui của chúng ta thắng hơn nỗi lo lắng bị bắt bớ và nỗi tự thương hại (Công vụ 5:41, 16:23-25)

Hãy nhớ, chúng ta có thể giữ cho giếng nước của mình tuôn chảy nhờ có tấm lòng vui mừng. Calép và Giôsuê đã có tấm lòng biết ơn, vui mừng, điều này giữ cho các giếng của họ không bị ngẹt ngòi và để đức tin được tự do tuôn chảy. Họ đã có “một tinh thần khác,” đó là điều đưa họ vào đất hứa (Dân số ký 14:8). Nếu Đức Giê-hô-va đẹp lòng chúng ta, Ngài sẽ đem chúng ta vào mọi điều tốt lành mà Ngài đã hứa.

### **Bình An Thật – Bình An Giả**

Sự bình an của Chúa là sự yên tịnh trong lòng. Đây là *sự bình tịnh* ở giữa bão tố (Mác 4:37-41). Vì vậy, sự bình an của Chúa là sức mạnh đem lại bình tịnh lớn. Khái niệm bình an của thế gian là *không có hoạn nạn*, tuy nhiên ngay cả khi những sự rắc rối bên ngoài chấm dứt, người ta vẫn cứ khổ sở vì những lo lắng lớn lao trong lòng. Phaolô nói rằng sự bình an của Chúa sẽ canh giữ lòng và trí chúng ta (Philíp 4:7). Chúng ta cần sự bình an này trong lòng (trong những tình cảm của mình) cũng như trong tâm trí, bởi vì đây là nơi chúng ta hay nhầm lẫn. Mỗi thánh đồ của Chúa đều cần kinh nghiệm sự bình an của Chúa sâu xa hơn. Khi lòng con người thất vọng vì sự những điều đang đến trên đất (Luca 21:26), họ sẽ nhìn xem những người có sự bình an của Chúa. Sự bình an của chúng ta sâu nhiệm khi chúng ta tiếp tục bước đi với Chúa, và khi chúng ta thắng từ chiến trận này đến chiến trận khác trong các vấn đề mình phải đối mặt trong đời sống cá nhân. Chúa hứa lập giao ước bình an không chuyển dời (Êsai 54:10). Chúng ta phải cầu nguyện rằng: “Lạy Chúa xin lập giao ước bình an đó với con!”

Tuy nhiên, còn có một sự bình an khác, đến từ Kẻ Dữ. Sự bình an này là *trạng thái không sáng suốt* làm mờ mịt tâm trí của những người nam người nữ, khiến họ tin rằng họ bình an vô sự trong khi thật ra họ đang tiến thẳng đến sự đoán phạt. Đây là sự bình an dựa trên sự kiêu ngạo và xác xược. Người bị mù lòa bởi sự lừa dối ấy sẽ nói với bạn họ chưa bao giờ cảm thấy tin tưởng hơn rằng điều họ đang làm là đúng (Châm Ngôn 14:12, 16:25). Khi người ta có sự bình an hoàn toàn trên con đường ương bướng họ đã chọn thì thường hậu quả là lương tâm bị chai cứng. Chúng ta hãy xem xét sự bình an của mình để biết nó đến từ Chúa hay từ Satan. Sự bình an của Satan khiến cho con người cao ngạo, tự tin quá mức, không chịu tác động, không chịu cảnh cáo, cứ tiếp tục đi trên con đường đưa họ đến tai họa chắc chắn.

## Nhịn Nhục Thật - Nhịn Nhục Giả

Nhịn nhục còn được dịch một cách khác nữa là “kiên nhẫn.” Đó là tính đằm và chịu đựng. Nhịn nhục chỉ ra sự kiên trì khi bị chọc tức và khó chịu không ngừng. Nhịn nhục là ân điển của Chúa. Không thể khoác vào. Nhịn nhục (hay kiên nhẫn chịu đựng) có thể gắn liền với hương trầm. Hương trầm tỏa ra mùi hương đẹp dễ khi được đặt vào lửa. Thật vậy, lửa càng nóng, mùi hương càng thơm. Bản tánh của Chúa Jêsus cũng giống như vậy. Khi lửa hoạn nạn gia tăng, hương thơm do kết quả của sự nhịn nhục cũng gia tăng.

Những của lễ dâng cho Chúa bằng lửa không được có *mật ong* (Lêvi ký 2:11). Mật ong tượng trưng cho *sự ngọt ngào của loài người*. Khi mật ong bị đun nóng, tính chất hóa học của nó thay đổi và bị hỏng. Mật ong không thể chịu được lửa, sự dịu dàng của con người cũng vậy. Con người có thể ra sức khoác lên mình sự kiên nhẫn và nhịn nhục kiên trì, nhưng khi lửa trở nên quá nóng thì mật ong của con người sẽ phân hủy và nổ tung. Chúng ta có thể rèn luyện mình để tử tế và có văn hóa, nhưng tất cả những chỉ là *sự dịu dàng thiên nhiên*, không bao giờ có thể chịu được lửa của sự bất bố hay chỉ trích.

Ân huệ của con người không thể chịu đựng được lửa; chỉ có ân điển của Chúa mới chịu được. Khi Đức Quốc xã xâm lăng nước Pháp trong Thế Chiến II, một số Cơ Đốc Nhân tìm cách để tập cho quen với sự bách hại bằng cách tự hành hạ, tra tấn mình. Họ nỗ lực để phát huy mức độ chống cự cao đối với đau đớn nhằm sống còn trước những sự hung ác của người Đức. Tuy nhiên, những người đã chuẩn bị mình theo cách đó lại là những người đầu tiên chịu thua. Những Cơ Đốc Nhân khác, dựa vào *ân điển mà thôi*, thì còn đứng vững và qua được sự chiếm đóng của người Đức. Nhịn nhục giả làm cứng tấm lòng, trở nên khắc kỷ và vô cảm, và bằng cách đặt một nụ cười giả tạo ở bề ngoài. Sự nhịn nhục và chịu đựng giả chỉ có thể chịu đựng bao lâu mà xác thịt còn nín chịu được.

## Hiền Lành Thật - Hiền Lành Giả

Hiền lành cũng có thể được dịch là “tử tế.” Có nghĩa là dễ chịu và nhẹ nhàng với người khác. Đây là tính nhân từ và tốt bụng đối với con người. Những người *không cảm thấy an toàn* thường không thể nào bày tỏ sự tử tế đối với người khác. Cần có sức mạnh để hiền từ. Samsôn đã ám chỉ đến lẽ thật này trong câu đố của ông khi nói: “Vật ngọt từ giống mạnh mà ra” (Các quan xét 14:14). Điều này nhắc tôi nhớ đến câu chuyện được nghe về hai con chó nằm ngủ ở trước cổng một nhà hàng vùng nông thôn. Một con là loại chó bull lớn, còn con kia là loại chó nhỏ. Khi có người đi qua cổng, con chó nhỏ sủa dữ dội, nhưng con chó lớn thì không hề động đậy. Điều này minh họa trọn vẹn thực tại người mạnh mẽ và an ổn mới có thể hiền từ. Chính những con người nhỏ bé cảm thấy bất ổn thì mới cáu gắt và hay dọa nạt. Sự tin cậy thánh và sự tự hình dung tốt cần thiết trong đời sống để bày tỏ ra bông trái hiền từ. Người mạnh mẽ (người hiền từ) mới có thể tha thứ người khác cách nhưng không và bỏ qua sự méch lòng (Sáng thế ký 45:4,5; Châm ngôn 9:11).

Satan sao chép sự hiền lành, nhưng hắn làm điều đó với động cơ kín đáo. Các chính trị gia chưa được cứu có thể được biết đến vì sự ôn hòa và nhân hậu. Những con người thuộc về đời này có thể bày tỏ sự cảm thông cá nhân hoặc khéo léo khiến mọi người ưa thích. Một số người thuộc nước của sự tối tăm theo chủ nghĩa nhân đạo và bày tỏ sự nhạy cảm đối với người nghèo và người đau khổ. Người chưa được cứu có thể bày tỏ tất cả sự tử tế, hiền từ, nhạy cảm và ân cần. Chúng ta phải hiểu rằng không phải tất cả những người trong nước của Satan đều lộ bịch, kỳ cục.

Một số các quý và thiên sứ sa ngã rất đẹp đẽ, dịu dàng và tử tế. Chúng ta đừng để bị lừa dối mà cho rằng chỉ vì quá dễ chịu và tử tế, họ là những người đã được cứu.

### **Nhân Từ Thật - Nhân Từ Giả**

*Nhân từ* là bản chất của Đức Chúa Trời. Chúa là Đấng nhân lành. Mọi điều Ngài làm đều tốt lành. Nhân từ là một trong các thuộc tính Chúa sử dụng để tỏ cho Môise chính mình Ngài. Ngài phán: “Giê-hô-va! Là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, ... thành thực.” (Xuất 34:6, Thi Thiên 34:8). Nhân từ là một từ hành động; luôn làm điều đáng tôn kính về mặt đạo lý. Nhân từ hoàn toàn trong sạch ở động cơ; nghĩa là “không thể làm điều ác.” Nhân từ có nghĩa là “ngay thẳng về đạo đức khi đối xử với người khác.” Nhân từ chỉ làm điều gì tốt nhất và cần thiết cho phúc lợi đời đời của người khác trong sự hiền lành. Đức Chúa Trời muốn chúng ta *được đầy dẫy* sự nhân từ của Ngài (Rôma 15:14, Êphê-sô 5:9).

Nhân từ bắt nguồn nơi những động cơ trong sạch. Nó không ganh tị mà chỉ ao ước điều tốt nhất cho người khác. Nó chỉ muốn tập trung sự chú ý vào Chúa, chứ không vào bản thân. Tuy nhiên, nhân từ cũng có giả, bởi vì có một số người dường như hy sinh và quan tâm những động cơ tiềm ẩn thì lại muốn có điều gì đó đáp lại. Phaolô nói rằng người ta có thể ban mọi của cải để nuôi kẻ nghèo, thậm chí bỏ thân mình để chịu đốt như một người tuận đạo, nhưng vẫn không có động cơ trong sạch (I Côrinthô 13:3). Nhiều người nam người nữ muốn có *sự nổi trội và quyền kiểm soát*. Động cơ thật trong rất nhiều việc lành và sự hy sinh của họ là để điều động những chiếc xúc tu của họ vào trong đời sống người ta nhằm giành được quyền kiểm soát họ. Suy cho cùng, mối quan tâm của họ không phải vì những ích lợi tốt nhất cho người khác, mà vì bản ngã vị kỷ của chính họ.

### **Đức Tin Thật - Đức Tin Giả**

Đức tin thật hoàn toàn là của Chúa. Nó hoàn toàn siêu nhiên. Nhưng đức tin của chúng ta phải được tẩy sạch bởi vì nó bị pha trộn sự kiêu ngạo và những yếu tố xa lạ khác của *bản ngã*. Sứ đồ Phierơ nói rằng: “Hầu cho sự thử thách (thử luyện) đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra.” (I Phierơ 1:7). Nhiều năm trước, Đấng Christ đã cầu nguyện để đức tin của Phierơ (là đức tin bị pha lẫn kiêu ngạo) không thất bại khi bị thử nghiệm (Luca 22:31,32). Nhiều điều chúng ta làm không do đức tin thật thúc đẩy.

*Đức tin và khả tượng của chúng ta* cần phải được thanh tẩy. Chúa có thể ban cho chúng ta một thoáng nhìn về các mục tiêu của Ngài dành cho đời sống mình vào giai đoạn sớm sửa. Mặc khả ban đầu Chúa ban cho về sự kêu gọi của chúng ta có thể một trăm phần trăm là *của Chúa*, tuy nhiên tâm trí loài người của chúng ta phân tích – khi nào, ở đâu, điều gì, làm như thế nào – và thường những tính toán của chúng ta rất không chính xác. Điều Chúa định cho chúng ta và điều có trong tâm trí chúng ta rất khác nhau (Êsai 55:8-9). Có nhiều điều chúng ta làm, nói, và suy nghĩ không sanh ra bởi đức tin thật. Thay vào đó nó xuất phát từ lòng kiêu ngạo, táo tợn. Vì vậy, đức tin cũng như khả tượng của chúng ta cần phải được thanh luyện.

### **Nhu Mì Thật - Nhu Mì Giả**

Nhu mì có nghĩa là *không trả đũa*. Nhu mì có thể được mô tả như là “con thú hoang đã được thuần hóa.” Nghĩa gốc của từ nhu mì là “người đã được thuần phục và không còn làm theo ý muốn riêng.” Người nhu mì chịu đựng những sự sửa phạt của Chúa. Đó là *sự chấp nhận thánh*.

Vui mừng chịu đựng và chấp nhận hoàn cảnh. Bất cứ ai có sự nhu mì thật cũng là người rất mạnh mẽ. Chúa Jêsus đã chấp nhận hoàn toàn ý muốn của Cha Ngài mà không chống cự. Ngài giống như chiên con trước mặt kẻ hớt lông (Êsai 53:7, Thi Thiên 39:13). Nhu mì *không báo thù* trong tư tưởng hoặc hành động (Châm Ngôn 24:29). Nhu mì thật là điều siêu nhiên, nhưng cái giá để có nó là rất cao (Châm Ngôn 23:23). Nhu mì là một phẩm tính hiếm hoi giữa vòng các Cơ Đốc Nhân. Nó khiến chúng ta phải trả giá điều gì đó để có tấm lòng thay đổi. Môi-se được chú ý bởi sự nhu mì của ông ấy.

Nhu mì thật khác với nhu mì giả thế nào? Cũng giống như nhu mì thật, nhu mì giả không trả đũa. Tuy nhiên, thay vì diễn tả sức mạnh của Chúa, nhu mì giả phản ánh *sự thụ động, sự thuận phục mù quáng, sự thỏa hiệp, và sự không chống cự* đến mức thậm chí Satan cũng chẳng bị chống trả. Mọi điều đó là bản chất giả của sự nhu mì. Đấng Christ là con người nhu mì nhất từng sống trên thế gian (Mathiơ 11:29), tuy nhiên, Ngài đã đứng lên mà phán rằng: “Khốn cho các người là những kẻ giả hình, là rắn hổ mang, là những kẻ chỉ đường mù lòa; làm thế nào các người thoát được sự đoán phạt của địa ngục?” Hội thánh phải hiểu ý nghĩa thật của sự khiêm nhường và nhu mì.

### **Tiết Độ Thật - Tiết Độ Giả**

Tiết độ là “tự chế.” Là kiềm chế tất cả những ham muốn nhờ quyền phép Đức Thánh Linh. Ý muốn của chúng ta cần tham gia ở đây, tuy nhiên chúng ta không tôn cao sức mạnh của ý chí con người. Chúng ta đang tôn cao Chúa của mọi ân điển, là Đấng có thể thay đổi ý muốn của chúng ta và biến nó trở nên ý muốn Ngài (Philíp 2:13). Tiết độ giả là một *sự phủ nhận mình* sinh ra bởi xác thịt hoặc cung cấp năng lực nhờ sức mạnh của linh tôn giáo.

Tinh thần duy luật pháp, từ chối bản thân, và sự kiêng nhịn khắt khe là nỗ lực nhằm *giành được* thiện cảm của Chúa và tạo được những tiến bộ thuộc linh. Một trong các giáo hoàng (trong khi vẫn còn là đức hồng y) đã thực hành việc ăn các phần nhỏ để kiếm “điểm.” Về sau, khi ông thăm Argentina và được đón nhận nồng hậu tại đó, ông từ chối sự dễ chịu của chiếc giường được dọn cho ông. Thay vào đó, ông chọn nghỉ ngơi trên một chiếc ghế dài cứng. Tất nhiên, mọi điều này đã được quảng bá đầy đủ cho công chúng. Chúng ta phải quả quyết động cơ của mình trong sạch và phải được Chúa dẫn dắt khi kiêng ăn, cầu nguyện, dâng hiến hay kiêng nhịn (Mathiơ 6:1-7, Giăng 12:43)

## SỰ ẪN NẪN THẬT

Ẫn năn là sự xúc dầu – đó là một ơn ban của Chúa. Ẫn năn là thần đến trên những người nam người nữ để làm mềm mại lòng họ và làm thay đổi tâm trí (Xachari 12:10). Nếu Đức Chúa Trời không bởi quyền tối thượng ban cho chúng ta ân điển này, chúng ta không thể nào tan vỡ và không thể nào thay đổi (Rôma 2:4). Ẫn năn nghĩa đen nghĩa là “đổi ý.” Những suy nghĩ, những ý muốn cứng cõi và sự chống cự bị bẻ gãy khi Chúa tuôn đổ trên con người linh của sự Ẫn năn. Dầu vậy, nhân loại vẫn cứ chọn làm cứng lòng mình và từ chối ơn ban của Chúa.

Ơn ban Ẫn năn bắt đầu khi được tái sinh, nhưng sự Ẫn năn (việc làm mềm tấm lòng chúng ta và sự đổi ý) *phải tiếp tục mỗi ngày trong đời sống chúng ta.* Ẫn năn mở cánh cửa phước hạnh của Chúa. Nó phá đổ những hàng rào ngăn cách giữa chúng ta với người khác, và giữa chúng ta với Chúa. Chúng ta cần sự xúc dầu này mỗi ngày. Lòng Ẫn năn là bí quyết để tiến bước với Chúa và bí quyết để thay đổi. Dưới đây là một số cách để xác định linh của sự Ẫn năn đã được phép để hành động hiệu quả thế nào trong lòng chúng ta.

### Những Bằng Cớ Về Linh Của Sự Ẫn Năn

- Tan vỡ - Nhận biết mình mù lòa và đại dột như thế nào
- Xưng Nhận Chân Thành – “Tôi đã sai, tôi cần thay đổi”
- Buồn rầu vì đã làm Tổn thương Chúa – không buồn vì mất địa vị
- Sẵn Sàng Chấp Nhận Kỷ Luật và Sự Giáng Chức Nếu Cần Thiết
- Thay Đổi Hoàn Toàn Điều Đang Làm – Làm Những Công việc (thích hợp) do đã Ẫn năn
- Bồi Hoàn và Thực Hiện Những Hành Động Nhằm Sửa Lại Điều Đã Làm Tổn Hại, Nơi Có Thể Được.
- Thái Độ Chấp Nhận – “Tôi xứng đáng điều mình đang nhận” chứ không phải “Tôi đang bị đối xử không công bằng”
- Không So Sánh Mình Với Người Khác – “Tôi hầu như không tồi như người khác, vì vậy, tôi cũng được”
- Không Đổ Lỗi Cho Người Khác Để Chứng Minh Mình Đúng

**Ẫn Năn – Tan Vỡ** Con người có thể hết sức cứng cõi và không thuận phục (tôi đang ám chỉ tín hữu cũng như người chưa tin Chúa.) Ngay cả những người nam người nữ tốt cũng vật lộn với những điểm mù và sự ương ngạnh. Ví dụ, ông Gióp là người đã tan vỡ về sức khỏe, về tài chánh, về danh tiếng và về hôn nhân – tuy nhiên *tấm lòng (tâm linh)* ông chưa tan vỡ. Trong hoạn nạn, ông tìm lỗi nơi Chúa *chứ không phải với chính mình* và tuyên bố sẽ chết trước khi đổi ý (Gióp 27:1-6). Về sau, lòng Gióp mềm mại vì mắt ông được mở ra khi Đức Chúa Trời bước vào khung cảnh đó (Gióp 42:1-6). Đức Chúa Trời đã lấy quyền tối thượng mà đổ trên Gióp linh của sự Ẫn năn. Đây là sự nhân từ của Chúa (Rôma 2:4).

Ngày nay, dân Ysraên còn cứng lòng và chưa tin. Tuy nhiên, sẽ đến một thời điểm, toàn bộ dân tộc này sẽ trở về với Chúa (Rôma 11:26). Cự ước mô tả điều đó như vậy: “Ta sẽ đổ thần của ơn phước và của sự nài xin ra trên nhà Đa-vít, và trên dân cư Giê-ru-sa-lem; chúng nó sẽ nhìn xem ta là Đấng chúng nó đã đâm; và chúng nó sẽ thương khóc, như là thương khóc con trai một...” (Xachari 12:10, Giê-rê-mi 31:18-19). Khi Đấng Christ trở lại, những người Do Thái trước kia đã chống đối Đấng Christ, bị thấy đang khóc lóc và kêu xin với Ngài. Dân Ysraên sẽ tự bảo mình: “Trong suốt những năm ấy chúng ta đã đại dột và mù lòa, ngang ngạnh biết bao,” và họ sẽ than

khóc vì cố Đấng Christ. Tinh thần ăn năn không tranh luận, bào chữa, hay chứng minh đường lối của mình là đúng. Mà thay vào đó thưa rằng: “Con đã quá sai và quá đui mù.”

**Ăn Năn – Lời Xưng Tội Chân Thành** Chỉ có một cách để loại bỏ mặc cảm tội lỗi đó là thừa nhận thành thật những việc làm sai trái của mình. Người từ chối thừa nhận lỗi lầm của mình là người chưa ăn năn. Người ấy tiếp tục tin vào chính mình, rằng điều mình đã làm là đúng, hoặc ít ra “cũng không tệ như vậy.” Những sự vi phạm không cầu xin được tha thứ sẽ đem lại một rãnh nứt giữa chúng ta và Chúa cũng như giữa chính mình và người khác. Lời xưng tội công khai, chân thành là bước thứ nhất hướng đến sự giải hòa với Chúa và với con người. Đòi hỏi đầu tiên của Chúa là: “Chính người *phải nhận* lỗi mình” (Giêrêmi 3:13).

Châm Ngôn 28:13 tuyên bố: “Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương xót.” Vua Đavít đã ra sức che giấu tội lỗi mình nhưng “nước bổ thân ông tiêu hao như bởi khô hạn mùa hè” cho đến khi ông thú nhận những vi phạm của mình. (Thi Thiên 32:1-5, 38:1-18, 51:3). Đôi khi cách duy nhất để được giải thoát khỏi tội lỗi là phải xưng ra tội lỗi mình *với con người*, chứ không phải chỉ với Chúa. Các con của Giacóp đã phải mang mặc cảm tội lỗi suốt hai mươi hai năm sau khi đã phản nộ em mình là Giôsép (Sáng thế ký 42:21-22). Những người anh này có lẽ đã thú tội với Chúa, nhưng trước khi kể sự thật cho cha mình (là người họ đã lừa dối), họ không tìm được sự giải thoát cho tội lỗi mình.

Điều quan trọng là người phạm tội phải thừa nhận tội đổ huyết không những chỉ với Chúa, *mà còn với người* để được giải thoát. Điều tồi tệ nhất có thể xảy ra cho một kẻ phạm tội là được tha bổng tội mình đã phạm. Người ấy có thể tưởng mình thoát khỏi tội giết người trên đất này, nhưng tội lỗi người ấy chưa hề được bôi xóa và rồi khi phải đối mặt với Đấng Phán Xét Lớn trong ngày đoán phạt, đó là điều tồi tệ cùng cực. Chắc chắn không ai được thoát bất cứ tội lỗi nào. Mọi hành vi của con người sẽ được đưa ra ánh sáng, đây là lý do chúng ta đừng bao giờ lo lắng công lý bị bóp méo. Chính vì lòng thương xót của Chúa mà con người có thể bị cáo trách để có cơ hội xưng tội mình và tìm thấy sự thương xót và tha thứ từ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Nếu tội lỗi không bị đưa ra ánh sáng và không phải thú nhận trong đời này, chúng sẽ bị đưa vào cõi đời đời *chưa được thanh tẩy* và kẻ phạm tội sẽ đối mặt với sự đoán phạt đời đời. Để được giải thoát khỏi mặc cảm tội lỗi, tội phạm và tình trạng nô lệ, đôi khi lời xưng tội *với con người* cũng như với Chúa bắt buộc phải có.

**Ăn Năn – Sẵn Sàng Chấp Nhận Kỷ Luật Và Sự Giáng Chức** Ăn năn thật được bày tỏ khi có sự hối lỗi thật lòng vì đã làm tổn hại đến Chúa và đem sỉ nhục đến cho Thân thể Đấng Christ. Đây là sự buồn rầu theo ý Chúa đem lại *sự sống*. Sự buồn rầu của đời này đem đến *sự chết* (II Côrinhtô 7:9-11). Sự buồn rầu của thế gian thuộc về xác thịt. Nó chỉ ân hận vì mất địa vị, sự tôn trọng, hoặc điều gì khác mà nó muốn. Chúng ta đã thấy rất nhiều “sự buồn rầu theo đời này” trong Hội thánh những năm gần đây. Những mục sư sa ngã đã kêu khóc và ăn năn công khai, nhưng sự chân thật trong sự ăn năn của họ bị nghi ngờ. Khi được yêu cầu phải chấp nhận một giai đoạn kỷ luật hoặc rời khỏi chức vụ cho đến khi lấy lại được lòng tin cậy, một số người đã từ chối. Sự buồn rầu và những giọt nước mắt của họ *không* phải vì đã làm sỉ nhục Chúa hay khiến Hội thánh bị chê trách mà vì xấu hổ cá nhân và bị giáng chức khỏi địa vị cao trọng. Đó không phải là sự ăn năn thật.

Một thanh niên than phiền hội thánh không yêu thương và cố tình tránh mặt anh. Anh ta phạm tội quấy rầy tình dục một số trẻ em tại đó. Khi được yêu cầu phải rời khỏi hội thánh, anh ta kêu lên: “Người ta ghét tôi; tôi đã làm gì tồi tệ?” Anh ta thật vô cảm trước những tổn hại và thương

tổn đã gây ra cho người khác. Mỗi quan tâm duy nhất của anh ta là cảm nhận bị từ chối và thất vọng của chính mình. Không có dấu hiệu của sự ăn năn thật.

Tha thứ có thể xảy ra lập tức, nhưng *sự phục hồi* đòi hỏi thời gian. Cần có một giai đoạn để chứng minh chính mình hầu giành lại lòng tin. Khi sa vào tội lỗi, con người bị *mất lòng tin*. Nếu một người nam quấy rầy tình dục con cái bạn, có thể bạn tha thứ anh ta được, nhưng bạn có còn *tin cậy* anh ta giữa các con mình nữa không? Nếu mục sư của bạn sa vào tội ngoại tình, bạn có muốn để vợ bạn nhận tư vấn trong văn phòng của ông ta một tháng sau đó không? Ăn năn thật đòi hỏi sẵn sàng chấp nhận kỷ luật và sửa trị hầu cho nạn đề phải được sửa chữa và không tái diễn gây tổn thương cho Chúa, người khác, và chính mình.

**Ăn Năn – Làm Ngược Lại Điều Ta Đang Làm** “Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn” (Mathiơ 3:8). Ăn năn có nghĩa là “đổi ý,” là điều khiến người ấy thay đổi đường lối và công việc mình. Vì vậy, ăn năn thật là từ hành động. Là làm *ngược lại* điều trước kia mình đã làm. Ví dụ, nếu có ai đang làm xói mòn lòng tin nơi tâm tánh và vai trò của người lãnh đạo, thì phải thôi gieo bất hòa, xin lỗi người anh em bị tổn thương, và đi nói đúng về người đó, đó là sự ăn năn thật.

Phaolô nói: “Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn.” (Êphêsô 4:28). Đó là ăn năn! Ở đây, một người trộm cắp trước kia sống dựa vào của cải người khác, nhưng bây giờ làm việc chăm chỉ không những để lo cho nhu cầu của mình mà còn vì nhu cầu của người khác nữa. Ăn năn có thể là không liên hệ với những người xấu và bắt đầu kết bạn với những người thích hợp. Điều đó có nghĩa phải tắt đi loại nhạc sai trật và bắt đầu lắng nghe âm nhạc thánh khiết. Ăn năn là quay một trăm tám mươi độ.

**Ăn Năn – Bồi Thường Khi Có Thể** Mục đích của Cơ Đốc Giáo là phải sửa đúng những sai trật trong quá khứ và chuẩn bị chúng ta cho nước đời đời. Mục tiêu của Cơ Đốc Giáo là phải làm cho chúng ta không phạm tội và không chỗ trách được (I Côrinhtô 1:8, Êphêsô 1:4, 5:25, Côlôse 1:22, Giuđê 1:24). Vì vậy, chúng ta phải tìm cách sửa đổi mọi bổn phận trước kia càng nhiều càng tốt. Truyền Đạo 3:15 chép: “Đức Chúa Trời lại tìm kiếm việc gì đã qua.” Như vậy, Đức Chúa Trời thật sự đòi chúng ta phải khai trình việc đã qua.

Xachê là một người thu thuế đáng lưu ý. Khi đã gặp Đức Chúa Jêsus Christ và mời Ngài làm Cứu Chúa mình, ông sẵn sàng phân phát một nửa gia tài cho người nghèo và bồi thường (gấp bốn lần) cho bất cứ ai mình đã thu thuế quá mức. Chúa Jêsus đáp: “Hôm nay sự cứu rỗi đã vào nhà này” (Luca 9:8-9). Chắc chắn, nếu mắc những món nợ cũ, chúng ta phải tìm một lương tâm tốt lành bằng cách thực hiện các bước thích đáng để “không mắc nợ ai chi hết” (Rôma 13:8). Khi Đấng Christ trở thành Cứu Chúa của chúng ta, chúng ta được tha thứ hoàn toàn, tuy nhiên, chúng ta phải sửa lại mọi bổn phận sự trước kia đối với con người. Có thể chúng ta nợ người ta những lời xin lỗi vì trong quá khứ đã làm hại hoặc gây tổn thương, và có lẽ chúng ta phải nhớ lại những lời thề nguyện trong hôn nhân, gia đình, mà mình đã bỏ bê. Tất cả mọi điều này là một phần của lòng ăn năn chân thành và phải lễ.

**Ăn Năn – “Hình Ta Chịu Xứng Với Việc Ta Làm”** Kinh Thánh mô tả tấm lòng ăn năn và không ăn năn qua hai kẻ phạm tội. Chúng ta hãy bắt đầu với tội nhân thứ nhất, là Cain. Cain đã giết em mình và không hề bày tỏ lòng ăn năn. Thật vậy, không hề có lời thú nhận rõ ràng về tội lỗi mình (Sáng thế ký 4:9). Vì Cain không hề xưng tội mình, Chúa phán ông sẽ phải lang thang vô mục đích như một kẻ chạy trốn và lưu lạc trên đất này (sự chỉ dẫn đúng đắn chấm dứt khi con

người không chịu thú nhận tội lỗi.) Hối tiếc duy nhất của Cain là “hình phạt tôi nặng quá mang không nổi” (Sáng thế ký 4:9-13). Chúng ta cũng không hề thấy ông hối tiếc gì về việc làm đổ huyết vô tội em mình. Phản ứng của ông là đặc trưng của con người không ăn năn. Thực chất ông ta đang nói: “Tôi đã bị đối xử bất công, hình phạt của tôi nặng quá, tôi đã bị ghép tội oan.”

Và rồi chúng ta có ví dụ về tên cướp ăn năn trên thập tự giá. Những lời hấp hối của anh đối cùng người bạn tội phạm là: “Hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng Người này không hề làm một điều gì ác.” (Luca 23:41). Đoạn ông nói: “Hỡi Jêsus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng người, hôm nay người sẽ được ở với ta trong nơi Ba-ra-đi.” (Luca 23:42,43). Bằng chứng quan trọng của sự ăn năn thật là khi người này nói được rằng: “Hình ta chịu xứng với việc ta làm.” Người không ăn năn than phiền hình phạt của mình là không công bằng (xem Thi Thiên 103:10).

Ăn năn là khả năng thú nhận tội lỗi và *chấp nhận* hình phạt (Lêvi ký 26:40,41). Thái độ của Cain cũng thường thấy nơi người tin Chúa. Cain không bao giờ hạ mình và thú nhận điều ác mình đã làm.

Vậy, Cain ở trong xứ Nốt (Nốt có nghĩa là *lang thang*. Xem Thi Thiên 68:6). Đức Chúa Trời không ban sự chỉ dẫn thật cho kẻ không ăn năn. Chỉ có các thánh đồ “ăn năn” mới được ban cho sự sáng thật và sự xúc dầu thật để chỉ dẫn họ cách an toàn trên hành trình của cuộc sống.

**Ăn Năn – Không So Sánh Mình Với Người Khác; Không Đổ Lỗi Cho Người Khác** Thật dễ rơi vào cái bẫy đo mình với người khác và rồi cho rằng hiện nay mình đã hoàn toàn yên ổn. Tất cả những tiêu chuẩn thuộc linh của chúng ta phải được lấy từ Viên Đá Góc Nhà (Êphêsô 2:20), chứ không phải từ người khác. Vấn đề là: “Tôi đo với Đấng Christ ra sao?” Chúng ta được giải thoát khỏi tình trạng nô lệ không phải bởi xưng nhận sai phạm của người lân cận, mà của chính mình. Khi Chúa đối chất Gióp về nan đề trong đời sống ông, ông không nói: “Còn về ba bạn của tôi; hãy xem điều họ đã làm.” Về sau, Chúa đã quở trách ba người bạn này – sau khi Gióp đã thừa nhận vấn đề *của chính ông* (Gióp 42:1-10).

“Các ngươi tưởng những người Ga-li-lê đó phạm tội nặng hơn tất cả người Ga-li-lê khác vì họ bị đau khổ như thế sao? Ta bảo các ngươi, không phải; nhưng nếu các ngươi chẳng ăn năn thì tất cả sẽ bị hư mất như vậy. Hay là mười tám người kia bị tháp Si-lô-ê ngã xuống đè chết, các ngươi tưởng họ tội lỗi hơn mọi người khác cư ngụ ở thành Giê-ru-sa-lem sao? Ta bảo các ngươi, không phải; nhưng nếu các ngươi chẳng ăn năn thì tất cả sẽ bị hư mất như vậy” (Luca 13:2-5). Qua những câu này, Chúa Jêsus đùng đến một lãnh vực hết sức quan trọng nơi con người – thái độ “tôi hẳn là không tệ như người khác, vì vậy, tôi cũng tốt đủ.” Lời cảnh cáo của Chúa cho nhân loại là: “Hãy thôi đo mình với người khác; mà hãy đo mình theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.”

Khi Đức Chúa Trời đối mặt chúng ta với những vấn đề trong đời sống mình, Ngài mong đợi *sự thú nhận chân thật* từ phía chúng ta. Ngài không chấp nhận sự né tránh hoặc bào chữa cho những vấn đề Ngài đang nhắm đến. *Bào chữa* có thể được định nghĩa: “Giảm thiểu tối đa sai phạm hoặc xao lãng của mình; để cố gắng thoát khỏi sự trách móc hoặc trách nhiệm; để chứng minh bản thân mình là đúng; để xem xét sai phạm là không nghiêm trọng; để miễn thứ chính mình khỏi bổn phận; để coi mình là bình an vô sự, và khá hơn hầu hết mọi người.” Lòng ăn năn thật không né tránh vấn đề, cũng không tìm cách giảm thiểu hay biện minh cho tội lỗi hoặc sai phạm. Ăn năn thật kêu khóc với Chúa: “Lạy Chúa, con đã sai. Xin giúp con và thay đổi con.”



## Tóm Tắt Về - Sự Ăn Năn

Ăn năn là tặng phẩm của Chúa, tuy nhiên, con người phải đầu phục trước sự ban tặng ấy. Chúa đã cung cấp cho Cain món quà ăn năn, nhưng ông đã từ chối (Sáng thế ký 4:8-9). Con người không thể thay đổi nếu không có ơn ban của sự ăn năn (Rôma 2:4). Tâm trí chúng ta không thể thay đổi và sự ương bướng của chúng ta cũng không thể cúi đầu cho đến khi chúng ta bị tan chảy bởi linh của sự ăn năn. Chúng ta cần bước đi trong sự xúc dầu này mỗi ngày. Lòng ăn năn (là khả năng thay đổi tâm trí và đường lối của mình) là bí quyết để tấn tới trong đời sống Cơ đốc. Chúng ta chớ ở lại trong đồng vắng suốt phần còn lại của cuộc đời mình.

Êsau “chẳng đổi được ý cha” sau khi bán quyền trưởng nam (Hêbơơ 12:16,17). Một số quyết định trong đời sống không thể đảo ngược. Sau khi bán quyền trưởng nam, anh không thể đổi ý và lấy lại nó cho mình. Quyền trưởng nam đã bị mất mãi mãi. Nhiều khi người ta từ chối hết lời cảnh báo này đến lời cảnh báo khác từ Chúa cho đến cuối cùng, Ngài phán: “Ta sẽ không nài xin người nữa, người sẽ vẫn bị kẹt trong quyết định người đã chọn; người sẽ không bao giờ thay đổi” (Các quan xét 2:1-4).

*Nổi loạn* là một ví dụ khác mà bởi đó người ta hiếm khi, nếu có, nhận được ơn ban của sự ăn năn. Đức Chúa Trời đặc biệt không hài lòng những kẻ tấn công người lãnh đạo và tìm cách lật đổ địa vị người đó. Khi nói về sự ăn năn, tôi muốn nói đến khả năng tan vỡ và thay đổi. Người tin Chúa tấn công và ra sức lật đổ những người lãnh đạo của Chúa luôn kết thúc trong cay đắng và không bao giờ được phước của Chúa. Đi vào cõi đời đời mà còn nóng giận và cay đắng là một điều *ngghiêm trọng*. Tôi tự hỏi trong tình trạng đó người ấy đã sẵn sàng vào thiên đàng chưa?

## ĐỨC TIN THẬT

*Đức tin hoàn toàn siêu nhiên.* Đức tin chỉ đến từ Chúa mà thôi. Mỗi phước hạnh hay sự ban cho chúng ta có đều nhận được nhờ “ân điển, bởi đức tin” (Êphêso 2:8). Đức tin “không thuộc về chúng ta; mà là ơn ban của Chúa.” Đức tin giống như một chiếc vé. Nếu bị xé rời khỏi Đức Chúa Jêsus Christ, nó mất hiệu lực. Đức tin không được sản xuất bởi tâm trí tự nhiên và bơm phồng như một cái lốp xe, mà nó hoàn toàn của Đức Chúa Trời. Đức tin thật đến từ mối tương giao thân mật với Đấng khởi nguyên và hoàn tất của đức tin chúng ta (Hêbơrô 12:2).

*Đức tin là bông trái và ân tứ của Thánh Linh* (Galati 5:22, I Côrinhtô 12:9). Đức tin (là một *bông trái* của Thánh Linh) đưa chúng ta vượt qua những giờ tối tăm. Gióp đã kêu cầu trong giờ tối tăm của mình: “Nhưng Chúa biết con đường tôi đi; khi Ngài đã thử rên tôi, tôi sẽ ra như vàng.” (Gióp 23:10). *Ơn ban* của đức tin khác nhau – nó lưu xuất năng lực lớn lao và loại bỏ các núi (Mác 11:22-23). *Ơn ban* đức tin là bí quyết để mở những cánh cửa trong đời sống con người. Đức tin thật là sự ban cho từ nơi Chúa. Nó không thể được bơm lên như chiếc lốp xe. Khi đức tin thật bước vào đời sống chúng ta, thật khó mà nghi ngờ.

*Đức tin bị ngăn trở bởi trí tuệ.* Đức tin không đến từ sự hợp lý hay tâm trí tự nhiên. Đức tin là điều Chúa đặt vào lòng chúng ta. Vì vậy, chúng ta cần có điều kiện thích hợp của tấm lòng để nhận được sự ban cho của đức tin. Chúng ta có thể *tin* một lời hứa nhưng vẫn không có đức tin để khiến điều đó xuất hiện. Đức tin và niềm tin khác nhau. Khi đức tin bước vào lòng chúng ta, nó sẽ khiến lời hứa của chúng ta chuyển động và khiến lời hứa ấy xảy ra.

Lời Chúa được rao ra từ bục giảng có thể được xúc dầu mạnh mẽ. Tuy nhiên, nếu sứ điệp ấy không được *nhận lãnh* bởi đức tin, nó chẳng ích gì cho chúng ta (Hêbơrô 4:2). Thậm chí Chúa vinh hiển cũng không làm được công việc lạ lùng nào ở tại Na-xa-rét vì cơ bầu không khí vô tín (Mác 6:5-6). Điều gì đang ngăn trở dòng chảy của đức tin vào đời sống chúng ta? Sự lý luận tự nhiên thường là một trong những vật cản lớn đối với đức tin thật. Chúng ta đừng ra sức “bơm phồng” đức tin hoặc dựa vào sức mạnh của lối nghĩ tích cực. Suy nghĩ tích cực bản thân nó không phải là đức tin, mặc dầu suy nghĩ tích cực là điều quan trọng. Vì vậy tôi muốn lập lại điều này: *đức tin thật* là một sự ban truyền từ chính mình Chúa, hoàn toàn không phải của con người.

Bộ não không bao giờ được định làm ông chủ chúng ta, mà phải là tôi tớ chúng ta. Khi một người quá thiên về phân tích, đức tin không tuôn chảy được. Nhật Bản là nước tri thức rất cao và vì cơ điều này, đức tin không dễ dàng được nhận lãnh. Rất khó khi truyền giảng tại đó. Cách đây mấy năm, khi Paul Yonggi Cho hầu việc Chúa ở tại Nhật Bản, nhiều nhất là có 1200 người tham dự buổi nhóm của ông. Đáp ứng đối với sứ điệp của ông rất ít, chỉ có một vài người được chữa lành hoặc có phép lạ. Ở tại Phi-Líp-pin và các quốc gia khác, thường có 40.000 người trong các buổi nhóm của ông với rất nhiều sự chữa lành. Suy nghĩ đặc trưng của người Nhật là: “làm việc tốt hơn cầu nguyện.” Ngăn trở lớn nhất để họ nhận được ơn phước của Chúa là một bộ óc thống trị, kiêu ngạo. Chúng ta phải nhớ rằng tâm trí tự nhiên là *kẻ thù* của Đức Chúa Trời (Rôma 8:7, xem I Côrinhtô 1:21).

*Đức tin phải được gia thêm.* Đức tin của chúng ta phải lớn lên. Nói chính xác hơn, khả năng nhận lãnh đức tin Chúa của chúng ta phải gia tăng. Về một phương diện, đức tin giống như cơ bắp: nó phải tập tành để phát triển. Nó phát triển nhờ sức ép, thời gian, và sự tập luyện. Ápraham đã trở nên mạnh mẽ trong đức tin (Rôma 4:19-22). Chúa ban cho mỗi con cái Ápraham *một lượng* đức tin (Rôma 12:3), nhưng Ngài muốn lượng đức tin đó gia tăng.

“*Có đức tin của Chúa.*” Mác 11:22 dịch theo nghĩa đen là: “Hãy có đức tin của Chúa.” Vì vậy, chính là đức tin của Chúa, chứ không phải đức tin của chúng ta. Phaolô nói ông sống bởi đức tin của Con Đức Chúa Trời, chứ không phải của ông (Galati 2:20). Tình trạng tấm lòng chúng ta quyết định đức tin của Chúa có tìm được lối vào đời sống chúng ta hay không. Đây là lý do Chúa đặt trách nhiệm trở lại trên con người và hỏi: “đức tin *của người ở đâu?*” (Luca 8:25). Ngài muốn phán: “Vì sao lòng con quá cứng cõi không tiếp nhận đến nỗi đức tin của ta không thể vận hành trong đời sống con?”

*Đức tin bị cản trở bởi sự cứng lòng.* Cứng lòng và vô tín đi đôi với nhau (Mác 6:52, 16:14). Đức tin làm ra bởi tình yêu (Galati 5:6). Đức tin làm việc trong tấm lòng mềm mại, trong tấm lòng yêu thương. Làm cứng lòng ngăn chặn dòng chảy của đức tin sống động. Khi con người xây bỏ đức tin, điều đó cho thấy trong lòng họ có những nan đề chưa được giải quyết (Hêbơơ 10:38). Khi một người *suy sụp đạo đức* trong đời sống, đức tin và sự thông biết rời bỏ người ấy, người ấy bắt đầu nghi ngờ ngay cả những lẽ thật Cơ đốc nền tảng sơ đẳng nhất. Những *động cơ* sai trật cũng hủy hoại khả năng đặt niềm tin của con người (Giăng 5:44).

*Đức tin không thụ động.* Đôi khi người ta bảo: “Nếu Chúa muốn điều đó xảy ra, nó sẽ xảy ra!” Không, nó sẽ không xảy ra. Chỉ những người chuyên cần tìm kiếm mới nhận được đức tin và câu trả lời họ cần (Luca 11:9,10). Chúa phán: “Các người sẽ tìm Ta, và gặp được khi các người tìm kiếm Ta hết lòng.” (Giêrêmi 29:13). Một số người tưởng rằng cầu nguyện lần thứ nhì là vô tín. Đối với họ, cầu nguyện lần thứ nhì là không tin Chúa nghe bạn lần thứ nhất, nhưng điều đó không đúng. Thật sự, cầu nguyện là một công việc khó khăn. Lười biếng thường là lý do lời cầu nguyện của chúng ta không được nhận. Êli đã phải cầu nguyện bảy lần để có mưa. Đừng bỏ cuộc vào lần thử đầu tiên. Chúa phát triển tâm tánh trong chúng ta qua việc chờ đợi và làm cho chúng ta chủ động tìm kiếm câu trả lời.

### **Cần Có Sự Điệp “Đức Tin” Quân Bằng**

Khi chúng ta ao ước điều gì đó từ nơi Chúa, chúng ta không thể “tuyên bố” tùy tiện một câu Kinh Thánh và rồi mong đợi Chúa đáp lại thỉnh cầu của chúng ta. Đó là ngạo mạn, chứ không phải đức tin. Thay vì vậy, chúng ta phải cầu hỏi Chúa để biết chính xác điều Ngài muốn dành cho đời sống mình vào thời điểm nhất định đó. Đức Chúa Trời bởi quyền tối cao phải *thúc đẩy* một lời hứa hoặc câu Kinh Thánh trước khi nó trở thành *sự sống* đối với chúng ta và trước khi nó thuộc riêng về chúng ta.

Một nan đề nghiêm trọng nổi lên khi chúng ta tìm sự chỉ dẫn nơi các câu Kinh Thánh. Vì như vậy, có 31.102 câu Kinh Thánh. Vì vậy, chúng ta có hơn ba mươi ngàn câu giải đáp để lựa chọn khi cần sự chỉ dẫn.

Chúng ta hãy suy gẫm minh họa dưới đây:

“Hãy đứng yên”.....	“Hãy tiếp tục đi”
“Cũng đừng cầu xin Ta?”.....	“Vì sao người không cầu hỏi Ta?”
“Hãy Chờ đợi” .....	“ <i>Hiện nay</i> là thì thuận tiện”
“Hãy nhớ thời đã qua”.....	“Hãy quên điều đã qua”
“Hãy chuẩn bị cho tương lai” .....	“Hãy sống cho mỗi ngày”
“Hãy kết hôn và sinh con cái”.....	“Đừng lập gia đình thì hơn”
“Hãy làm cho thêm nhiều lên”.....	“Hãy bằng lòng với số ít”
“Ta sẽ chữa lành người”.....	“Người sẽ chết và không sống được.”
“Hãy ở trong nơi này”.....	“Ta sẽ sai người đi xa hơn”
“Ta sẽ chiến cự cho người”.....	“ <i>Người</i> phải đuổi những kẻ thù này đi”
“Ta sẽ hạ người xuống” .....	“Ta sẽ nhắc người lên”
“Ngày nay là ngày vui mừng”.....	“Ngày nay là ngày than khóc”

*Ngay cả những câu Kinh Thánh được thần cảm cũng có thể trở nên sai trật khi bị áp dụng sai hoặc bị sử dụng không đúng lúc.*

Như chúng ta có thể thấy qua các minh họa trên, lời Kinh Thánh hàm chứa *một tâm rộng* các đường lối và phương cách Chúa sử dụng để chỉ dẫn dân sự Ngài trong quá khứ. Câu hỏi đặt ra là: Chúng ta phải chọn trường hợp *nào* của Kinh Thánh khi cần sự chỉ dẫn? Câu Kinh Thánh nào áp dụng cho tình huống hiện nay của chúng ta? Ápraham được truyền phải rời nhà cha mình (Sáng thế ký 12:1, Công vụ 7:3). Còn Chúa Jêsus và Phaolô lại được sai trở lại quê hương (Luca 2:51, Công vụ 9:30). Vì vậy, chúng ta thấy mình cần có *một lời cụ thể* từ nơi Chúa. Việc áp dụng các nguyên tắc chung của Kinh Thánh vào tình huống của mình chưa đủ; chúng ta phải có lời chính xác, ban sự sống được thúc đẩy từ nơi Chúa cho mỗi tình huống. Đó là sự khác nhau giữa lời *logos* và lời *rhema*.

### **Hai Cách Dịch Hylạp Dành Cho từ “Lời Chúa”**

*Lời Chúa* có thể được dịch theo hai cách trong nguyên ngữ Hylạp của Tân Ước. *Logos* là lời thành văn của Đức Chúa Trời, là Kinh Thánh. *Rhema* là lời được thúc giục (lời được soi sáng từ Kinh Thánh, hoặc cách khác). *Logos* là lời *được phán*. Đó là lời thành văn của Đức Chúa Trời, được xác lập trong quá khứ. Giacô 1:21 truyền cho chúng ta “hãy đem lòng nhu mì nhận lấy lời (*logos*) đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em.” Lời *logos* là 31.102 câu Kinh Thánh hàm chứa những điều luật, tiêu chuẩn, và giới răn không thay đổi của Đức Chúa Trời. (Những câu Kinh Thánh khác sử dụng lời *logos*: Mác 7:13, Luca 3:4, Giăng 8:31, 15:3, Công vụ 20:35, Côlôse 3:16, I Timôthê 5:17, II Timôthê 2:15, Giacô 1:22-23, Khải Huyền 6:9, và các câu khác).

“*Logos*” là lời *đã được phán* của Chúa ; “*rhema*” là lời Chúa *đang phán*. Lời *rhema* là lời được chọn lọc, cụ thể, rõ ràng, được thúc đẩy từ nơi Chúa. Thường nó đến từ lời *logos* (hay lời thành văn), hoặc từ những ân tứ khác của Thánh Linh, nhưng không bao giờ mâu thuẫn với lời thành văn của Chúa. Lời *rhema* là một lời *trong thì hiện tại* từ Chúa đến với lòng chúng ta. Từ này được dùng trong Luca 4:4 khi Đấng Christ phán: “Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời [*rhema*] nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.” Con người được dạy phải cầu nguyện để có “bánh ăn hằng ngày” (hay lời tươi mới mỗi ngày từ Chúa). Hội thánh được rửa sạch khỏi sự ô uế bởi lời (*rhema*) của Chúa (Êphêsô 5:27), chứ không chỉ lời *logos*. Đức tin đến từ đâu? Rôma 10:17 cho chúng ta biết rằng đức tin đến bởi việc chúng ta nghe, không phải lời

logos mà là lời *rhema* của Chúa. Đức tin không đến bởi việc “xưng nhận” một lời *logos*. Đức tin đến khi Chúa bởi quyền tối cao ban cho chúng ta lời *rhema*. Các lời *rhema* đến với những người chuyên cần tìm cầu Chúa.

### Đức Tin Quá Mức Bình Thường

Ấn tử đức tin hoàn toàn siêu nhiên. Đó không phải là niềm tin, cũng không phải là thái độ tích cực, và cũng không phải lòng xác tín nơi Chúa. Không phải điều nào trong những điều trên. Mà nó là một thực tại của Chúa. Nó là một sự ban cho từ nơi Chúa, đến nhờ nghe lời *rhema* (Rôma 10:17). Chúng ta không thể chọn đại một câu Kinh Thánh và “bởi đức tin nhận lấy điều đó”. Những lời hứa từ Kinh Thánh chỉ thuộc về chúng ta khi nào Chúa ban chúng cho chúng ta. Cách đây mấy năm, một số các cô gái đã thử đi trên mặt nước. Họ cho rằng: “Nếu Phierơ đi được, thì chúng ta cũng đi được. Đức Chúa Trời ngày nay cũng giống như Đức Chúa Trời khi ấy.” Tất cả các cô gái đó đã bị chìm và điều đó trở thành một sự sỉ nhục trong cộng đồng đó. Họ đã đi trên lời *logos* với nỗ lực lặp lại điều đã từng là lời *rhema* cho Phierơ khi Chúa gọi ông “hãy đến” (Mathiơ 14:28-29).

Sứ điệp đức tin ngày nay có căn cứ vững chắc, tuy nhiên nó dần trải lẽ that đi quá xa khi nhấn mạnh đến lời *logos* thay vì lời *rhema* của Chúa. Cơ Đốc Nhân được khuyên: “Hãy cứ tin, cứ xưng nhận điều đó, cứ tuyên bố điều đó, chỉ cần hiểu Chúa theo lời Ngài, điều đó sẽ thuộc về bạn.” Đây là những lời khuyên hãy nắm giữ lời *logos*, tuy nhiên đức tin không đến bởi lời *logos*, mà đến bởi lời *rhema* của Chúa (Rôma 10:17). Đức tin và niềm tin khác nhau! Niềm tin thường bị hiểu nhầm là đức tin.

Niềm tin là thái độ: “Lạy Chúa, con tin Ngài làm được.” Niềm tin có thể *dẫn đến* đức tin, nhưng chưa phải là đức tin. Đức tin thật là một thực tại. Khi Chúa ban đức tin cho chúng ta, nó *luôn* đem đến câu trả lời. Đức tin là sự ban cho từ nơi Chúa và nó đến với lòng chúng ta bởi lời *được thúc giục*. Ấn tử đức tin không phải là thái độ tâm trí hay lòng tin quyết đặt nơi Chúa. Đức tin thật là hạt giống Chúa đặt vào trong chúng ta, hạt giống được thúc giục, một lời *rhema*. Mặc dầu chúng ta phải tự rèn luyện mình để suy nghĩ tích cực và có sự xưng nhận phải lẽ, bản thân điều này không phải là đức tin. Đức tin là của Đức Chúa Trời.

Một lần nọ trong đời mình, Paul Young Chou ở Triều Tiên cần năm triệu Mỹ kim. Khi suy nghĩ về hoàn cảnh của mình, anh đau khổ, buồn rầu, và lo lắng. Thế rồi anh bắt đầu cầu nguyện! Anh *tin* Đức Chúa Trời có câu giải đáp. Anh cầu nguyện, cầu nguyện và cầu nguyện, thế rồi đức tin của Con Đức Chúa Trời đến trong anh. Chúa đã đặt đức tin *của Ngài* trong anh và Paul Young Chou bắt đầu vui mừng. Mặc dầu ngân quỹ chưa đến, nhưng anh biết nó đang trên đường đến. Bản thân đức tin là một thực tại (Hêbơơ 11:1), đức tin đó đã đến với tâm linh của ông ấy. Năm triệu Mỹ kim cũng đã đến.

Đức tin quá mức bình thường có khuynh hướng quở trách ma quỷ trong mọi sự. Nó mong đợi kết quả *lập tức*, nhưng đôi khi Đức Chúa Trời có thời khóa biểu cho sự chữa lành hoặc phép lạ của chúng ta. Ví dụ, một người có vấn đề trầm trọng về tuyến giáp trong suốt mười tám tháng. Trong thời gian ông bệnh Chúa đã hình thành trong ông lòng thương xót. Trước kia, ông rất thô lỗ và mất kiên nhẫn đối với người khác, nhưng trong thời gian hoạn nạn Chúa đã khiến lòng ông mềm mại và rồi Ngài chữa lành ông. Đây là lý do chúng ta không phải lúc nào cũng “nắm quyền” trên mọi sự *ngay lập tức*. Đức Chúa Trời có thời gian giải cứu ấn định (Truyền Đạo 3:1-8).

Phong trào đức tin quá mức bình thường thu hút nhiều người theo. Nhiều người gặp phải những thất bại trong cuộc sống hoặc xuất thân từ những hội thánh chết về mặt thuộc linh, hoặc có thể họ đã từng ở trong tình trạng nô lệ thuộc hình thức nào đó. Sứ điệp đức tin hấp dẫn đối với nhiều người bởi vì họ được dạy: “Chúa có thể chữa lành, Chúa cung ứng, Chúa ban vui mừng và bình an, Chúa phán và Ngài có thể phán với bạn hằng ngày; bạn có thể là ai đó, và bạn có thể thành công.” Bởi vì người ta hết sức cần nghe những điều này, sứ điệp đức tin đã ban hy vọng cho nhiều người. Bất chấp sự pha trộn và mất cân đối trong một số sứ điệp đức tin ngày nay, nó đã giúp cho nhiều người ở mức độ nào đó. Tuy nhiên, đức tin chúng ta phải được thử luyện.

Phierơ nói: “để đức tin của anh em sau khi được [thử nghiệm] sẽ quý hơn vàng — dù vàng đã được thử lửa, vẫn có thể hư hoại — đem lại sự ca ngợi, vinh quang và tôn trọng khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện đến.” (I Phierơ 1:7). Đức tin chúng ta thường bị pha trộn với sự kiêu ngạo như Phierơ hấp tấp đã phải học tập trong cuộc đời mình trước đó. Phierơ cũng khuyên chúng ta hãy *thêm* cho đức tin mình *bảy điều* (II Phierơ 1:5-9). Ông nói rằng nếu bảy điều này có trong chúng ta và dư dật, chúng ta không bao giờ thất bại. Ông cũng cảnh cáo rằng nếu bảy phẩm chất này không được thêm vào đức tin chúng ta, chúng ta là người mù và không thể nhìn xa được. Ví dụ, chúng ta được truyền phải thêm *lòng nhân đức* (*Đức hạnh*) vào đức tin mình. *Lòng nhân đức* (*Đức hạnh*) là đạo đức xuất sắc. Samsôn có đức tin nhưng ông không thêm cho đức tin mình sự trong sạch đạo đức, và ông đã đánh mất khả năng.

### Các Bước Để Dẫn Đến Đức Tin Thật

Một lời rhema (lời thúc giục) đến từ mối liên hệ với Chúa và bởi vì không ngừng tìm cầu Ngài để có sự chỉ dẫn trong mọi vấn đề. Dưới đây là một vài bước đơn giản dẫn đến đức tin thật:

1. **Vâng Lời** – vâng lời tập quen chúng ta có tấm lòng tin cậy. Chúng ta phải vâng lời dẫu cho không hiểu hết mọi chi tiết.
2. **Tấm Lòng Tin Cậy** – đây là thái độ “Lạy Chúa con biết Ngài làm được.” Đây cũng là lời xưng nhận tích cực
3. **Đức Tin Thật** – đây là sự ban cho đến từ Chúa. Tấm lòng tin cậy và sự xưng nhận phải lẽ sẽ dẫn đến đức tin.

Ysơraên đã không *vâng lời*; vì vậy họ đã không thể tin và họ đã không có *đức tin*. Hết thảy họ đều ngã chết trong đồng vắng. Calép và Giôsuê đã vâng lời, dẫn đến tấm lòng tin cậy và lời xưng nhận phải lẽ – là điều dẫn đến đức tin của Chúa.

### Sự Yếu Kém Của Các Nguyên Tắc Hội Thảo

Chúa Jêsus phán: “Trời đất sẽ qua, nhưng lời Ta nói [hay logos] chẳng bao giờ qua đi.” (Mathiơ 24:35). Các nguyên tắc của Kinh Thánh đúng 100%! Không một tín hữu nào đặt niềm tin nơi những điều cơ bản phải tranh cãi về điều đó. Tuy nhiên, vấn đề không phải niềm tin của chúng ta nơi tính xác thực của lời Chúa và các nguyên tắc của nó. Vấn đề của chúng ta là ở chỗ biết nguyên tắc *nào* của Kinh Thánh để áp dụng trong mỗi tình huống. Mỗi tình huống (và mỗi con người) đều khác nhau, vì vậy, mỗi lúc cần phải có một chiếc chìa khóa rõ ràng. Câu trả lời hữu hiệu cho người này có thể không hiệu quả cho người kia. Trong nước Đức Chúa Trời, không có *chiếc chìa khóa vạn năng* thích hợp hoàn toàn cho cánh cửa nhà tù thuộc linh của mỗi người. Cần phải có một chiếc chìa khóa đặc biệt để giải thoát chính mình cũng như người lân cận mình. Vì

vậy, chúng ta thấy nhu cầu đối với ân điển của Chúa – nhu cầu đối với lời *rhema* từ Đức Chúa Trời.

Các nguyên tắc hội thảo thường *phân loại* con người, tình huống, nan đề *thành các phạm trù*. Đây là điểm yếu của “các nguyên tắc.” Mỗi nan đề hoặc tình huống có thể hình dung đều sẵn sàng được giải quyết về mặt lý thuyết. Mỗi nan đề đều được phân tích kỹ càng và giải quyết bằng các giải pháp được Kinh Thánh hậu thuẫn. Điều này giúp chúng ta có câu trả lời sẵn cho mỗi nan đề khi nó nổi lên. Hễ khi nào nan đề xuất hiện trên đường chúng ta đi, tất cả những gì chúng ta phải làm là đi đến chiếc tủ đựng hồ sơ và nhìn vào dưới tiêu đề đặc biệt để biết điều phải làm. Điều này đúng phương pháp, được Kinh Thánh hậu thuẫn hoàn toàn và bảo đảm hoạt động nếu chúng ta theo đúng chỉ dẫn từng bước một. Chỉ có một vấn đề với thủ tục này – nó vẫn không hiệu quả!

“Các nguyên tắc” khuyến khích chúng ta dựa vào những kinh nghiệm được phân loại trong quá khứ thay vì tìm kiếm Chúa để có lời chỉ dẫn rõ ràng cho tình huống của mình. Các nguyên tắc cho chúng ta một *quyển sách nguyên tắc*. Mọi giải pháp đều được nói rõ cho chúng ta rồi. Khi chúng ta có các nguyên tắc đặt trước mặt mình theo thứ tự hẫng hoi, chúng ta không cần tìm kiếm Chúa để có thêm ân điển nữa. Thật vậy, chúng ta không còn cần Chúa nữa, bởi vì chúng ta đã có giải pháp rồi, nhưng vấn đề là, chúng ta có thật sự là giải pháp của Đức Chúa Trời không?

Ysơraên đòi một vua khi Chúa đã là vua của họ (I Samuên 8:5-7, 12:12). Họ muốn có một vị chúa tể thấy được, nghe được và sờ được. Họ muốn điều cụ thể hơn. Dân sự Chúa ghét sống bằng đức tin. Đối với họ, việc bước đi theo Thánh Linh quá mù mờ và việc đặt lòng tin nơi một Đức Chúa Trời mà họ không thấy được quá mơ hồ. Họ muốn có một vua dẫn dắt mình. Có nhiều lý do dân sự không muốn Chúa cai trị trên họ. Có một vua thì dễ hơn. Vua có thể giải thích điều chúng ta suy nghĩ, chúng ta cần nghe một cách hợp lý, và tốt hơn hết, chúng ta không phải sống bằng đức tin. Nếu không cẩn thận, một quyển sách luật lệ gồm những nguyên tắc có thể trở thành “vua” của chúng ta. Một trong những dấu hiệu đánh mất sự đồng đi với Thánh Linh là đổi mối liên hệ với Chúa để lấy những nguyên tắc (II Côrinhtô 3:6)

Chúng ta không muốn sống bởi đức tin; chúng ta chống lại điều mình không biết. Con người luôn muốn biết điều gì đang xảy ra và mọi việc sẽ trở nên như thế nào. Chúng ta muốn có lời giải thích cho các tình huống của mình và muốn có *ngay bây giờ*. Chúng ta muốn tất cả đều được phác thảo cho mình. Vì lý do đó, các nguyên tắc và ngành tâm lý học thu hút đối với logic của chúng ta. Các nguyên tắc có thể luôn cho chúng ta một lời giải thích, dầu chúng có thể không phải là cách giải thích của Chúa. Điều gì sẽ xảy ra nếu Chúa không muốn phán với chúng ta lúc này như trong hoạn nạn của Gióp? Gióp không được định phải hiểu hoạn nạn của mình. Đôi khi Chúa yên lặng. Nếu Chúa đã giải thích mọi sự với Gióp và tỏ cho ông kết quả hoạn nạn của mình, điều đó có thể đã làm hỏng điều Chúa đang muốn làm trong đời sống ông. Trong một số tình huống, Chúa chưa muốn soi sáng cho chúng ta (Êsai 50:10) và chúng ta phải tin cậy nơi bản tánh Ngài. Khi ở trong lò luyện, chúng ta có thể ứng dụng mọi lý thuyết và nguyên tắc trong quyển sách này. Suy cho cùng, chúng không hoàn toàn hiệu quả. Điều duy nhất chúng ta có thể làm là kêu cầu Chúa để tìm được *ân điển* duy trì sự sống của Ngài, và đó chính xác là điều Chúa muốn chúng ta làm.

Chúng ta không làm giảm giá trị của những lẽ thật vững chắc, nhưng hãy cẩn thận để không quá tin cậy nơi các nguyên tắc như là câu trả lời lập tức cho mọi sự. Mạng lệnh của Chúa dành cho đời sống bạn có thể khác mệnh lệnh của Chúa dành cho người khác. Chúng ta phải tìm mạng lệnh Chúa dành cho đời sống *mình*. Ví dụ, có một số thuyết trình viên kêu gọi sinh nhiều con,

trong khi một số người khác dạy rằng chúng ta nên có ít con hoặc không có con cái. Tuy nhiên, quyết định quan trọng là vấn đề xác quyết cá nhân từ nơi Chúa và điều đó đến từ mối liên hệ thân mật với Ngài.

### **Tóm Tắt Các Nguyên Tắc**

- Nan đề của chúng ta không phải là các nguyên tắc, mà là biết *nguyên tắc nào* phải áp dụng cho mỗi tình huống. Chúng ta cần một lời rehma.
- Không có *chìa khóa vạn năng* thích hợp với mọi tình huống. mỗi lúc chúng ta cần một chiếc chìa khóa cụ thể
- Việc dựa vào các nguyên tắc đã được phân loại ngăn cản chúng ta tìm kiếm lời tươi mới từ Chúa.
- Chúng ta không thích sống bởi đức tin. Các nguyên tắc, logic tự nhiên, và ngành tâm lý học hấp dẫn đối với tâm trí tự nhiên của chúng ta.
- Việc dựa vào các nguyên tắc là một cách chối bỏ Chúa là vua chúng ta. Các nguyên tắc trở thành nhà vua mới của chúng ta.
- Các nguyên tắc luôn cho chúng ta câu trả lời, nhưng đôi khi Chúa không phán.
- Chúng ta đừng đánh đổi chức vụ thuộc linh để lấy *một chức vụ trí tuệ*, chức vụ của các nguyên tắc.



# SỰ THỜ PHƯỢNG THẬT

“khi những người thờ phượng chân thật sẽ thờ phượng Cha bằng tâm linh và chân lý; ấy là những người thờ phượng mà Cha tìm kiếm” (Giăng 4:23).

Giăng 4:23 mặc khải tấm lòng của Chúa. Đức Chúa Cha đang tìm kiếm những người thờ phượng thật, là những người thờ phượng Ngài bằng tâm thần và chân lý. Sự thờ phượng thật đòi hỏi *một đời sống* hoàn toàn đầu phục Chúa. Sự thờ phượng thật xảy ra khi chúng ta lấy mỗi chi thể của mình yêu mến và quý trọng mỗi phần của Chúa. Hoàn toàn thuộc về Ngài là thờ phượng thật.

## Sự Thờ Phượng Thật Đòi Hỏi Những Điều Sau:

- Âm Nhạc Phải Lễ
- Tấm Lòng Tin Cậy
- Thái Độ Lệ Thuộc
- Tấm Lòng Cảm Tạ
- Đời Sống Vâng Phục
- Tấm Lòng Không Làm Buồn Người Khác
- Từ Bỏ Những Ưa Thích Sâu Xa Nhất Của Mình nơi Chân Ngài
- Nhận Biết Chúng Ta Thuộc Về Nhau
- Được Đầy Dẫy Đáng Chúng Ta Thờ Phượng
- Thuận Phục Thảm Quyền Của Chúa
- Lòng Được Cắt Bì
- Sấp MÌNH Trước Mặt Ngài

Sự thờ phượng thật xảy ra khi chúng ta lấy mỗi chi thể của mình yêu mến và quý trọng mỗi phần của Chúa. Hoàn toàn thuộc về Ngài là thờ phượng thật

**Âm Nhạc Phải Lễ** – Âm nhạc của chúng ta phải thích hợp để thờ phượng Chúa bằng Thánh Linh và lễ thật. *Sự thánh khiết* có liên quan đến sự thờ phượng thật. Kinh Thánh kêu gọi chúng ta thờ phượng Chúa bằng vẻ đẹp của sự thánh khiết (Thi Thiên 96:9). Nếu âm nhạc của chúng ta thuộc về đời này và pha trộn với những âm điệu trữ tình của Satan và nhịp điệu của thế gian, chúng ta không thể thờ phượng Chúa trong vẻ đẹp của sự thánh khiết. Chúa muốn tinh luyện âm nhạc của chúng ta. Sau buổi nhóm ngợi khen trong Xuất 15, âm nhạc của Ysơraên bị thoái hóa trở thành một *tiếng ồn* (Xuất 32:17-19). Lý do âm nhạc của họ bị hỏng là vì mối liên hệ của họ với Chúa đã bị xấu đi. Loại âm nhạc chúng ta nghe hoặc chơi nói lên tình trạng tấm lòng của chúng ta và mối liên hệ của chúng ta với Chúa rất nhiều.

**Tấm Lòng Tin Cậy** – Mọi sự thờ phượng thật phải ra từ tấm lòng tin cậy. Bốn phận đầu tiên hết của con người là phải tin Chúa (Giăng 6:28-29). Con người xúc phạm Đức Chúa Trời khi không tin Ngài. Không tin Chúa là không đồng ý với Chúa, điều đó làm buồn Thánh Linh Ngài (Amốt 3:3). Khi Chúa phán với chúng ta, Ngài mong đợi chúng ta đồng ý với Ngài. Đồng ý với Chúa làm thỏa lòng Ngài. Lý do Ápraham là người thờ phượng đẹp lòng Chúa là vì ông đồng ý mọi điều Chúa phán cùng ông. Tấm lòng tin cậy làm thỏa mãn và nâng đỡ lòng Chúa, đó là mục tiêu tối hậu của sự thờ phượng thật. Nguyên chúng ta đưa tay lên thờ phượng Chúa mà không nóng nảy *hoặc nghi ngờ* (I Timôthê 2:8).

**Thái Độ Lệ Thuộc** – khi đến thờ phượng Chúa, chúng ta phải đến gần Chúa với thái độ hạ mình sâu xa và lệ thuộc vào Ngài (Mathiơ 5:3). Sự thật là chúng ta không biết làm thế nào để thờ phượng cách phải lễ. Chúng ta cũng không thể tìm được con đường vào trước sự hiện diện của Chúa nếu như Ngài không bởi quyền tối thượng ban cho chúng ta ân điển để mở con đường *bị*

*che khuất.* Đavít đã cầu nguyện: “*Xin ánh sáng và chân lý Ngài chiếu rọi Để dẫn dắt con, Đưa con lên núi thánh, Là nơi ngự của Ngài.*” (Thi Thiên 43:3, 65:4). Sự thờ phượng thật bắt nguồn đầy trọn nơi ân điển, nhưng ân điển chỉ được mở rộng cho người khiêm nhường. Sự hạ mình sâu xa là điều phải có để đến gần với Chúa *trọn vẹn* và đến trong những thực hữu của sự thờ phượng thanh sạch (Êsai 57:15).

**Tấm Lòng Cảm Tạ** – *Cảm tạ* là thái độ của tấm lòng thẳng hơn mọi sự cay đắng và tinh thần chỉ trích, nhờ đó chuẩn bị lòng mình để thờ phượng, tôn cao Đấng tạo hóa mình. Không thể nào thờ phượng bằng tâm thần và lễ thật nếu có thái độ vô ơn trong lòng. Vô ơn là bước thứ nhất để *xây bỏ* khỏi Chúa (xem Rôma 1:21). Kinh Thánh kêu gọi chúng ta hãy “*cảm tạ mà vào các cửa Ngài*” (Thi Thiên 100:4). Cảm tạ *tập quen chúng ta* ngợi khen và thờ phượng Chúa. Ngợi khen và thờ phượng thật đòi hỏi sự cảm tạ *trong* mọi hoàn cảnh của chúng ta (I Têsalônica 5:18, Êphêso 5:20). Cảm tạ giữ cho tâm linh chúng ta tự do. Tuy nhiên, chúng ta đừng bao giờ truyền buộc con người phải thờ phượng Chúa. Chúa không muốn của lễ ngợi khen của chúng ta nếu nó không ra từ tấm lòng. Đừng bao giờ *truyền khiến* người ta phải thờ phượng Chúa. Hãy kêu gọi họ bằng cách bảo: “*Nếu anh em không biết ơn huyết Chúa Jêsus và tất cả những gì Ngài đã làm cho anh em, thì xin đừng thờ phượng Ngài!*” Khi chúng ta bắt ép người ta thờ phượng Chúa mà điều đó không đến từ tấm lòng họ, thì sẽ sinh ra sự bất kính.

**Đời Sống vâng Phục** – Vâng phục khiến chúng ta được ơn Chúa và mở ra cánh cửa của sự thờ phượng thanh sạch. Ơn Chúa được duy trì khi chúng ta tiếp tục làm điều Ngài dạy bảo. Chúa sẽ không chấp nhận của lễ hoặc sự thờ phượng của chúng ta nếu chúng ta ở trong chỗ sai trật hoặc làm công việc theo cách *riêng của mình* (Phục Truyền 12:13,14). Chúa có thể từ chối của lễ chúng ta (Malachi 1:8-10). Trong Rôma 12:1, chúng ta được truyền phải dâng thân thể mình như của lễ sống. Đời sống trở thành thức hương có mùi thơm đối với Chúa khi chúng ta dâng toàn thể con người mình cho Ngài, như Đấng Christ đã làm (Êphêso 5:2). Khi đối mặt với hai sự chọn lựa và chúng ta chọn đường lối Chúa, chúng ta là những người thờ phượng Chúa – và đó là sự hầu việc phải lễ của chúng ta.

**Tấm Lòng Không Làm Buồn Người Khác** – Trước khi có thể đến bàn thờ để thờ phượng Chúa, Chúa đòi hỏi chúng ta đầu tiên phải giải quyết mọi sự tốt đẹp với người chúng ta đã làm buồn (Mathiơ 5:23,24). Chúng ta phải nhận biết rằng nếu lòng mình cứng cõi đối với ai đó, chúng ta không thể mở lòng trọn vẹn đối với Chúa. Để trở thành người thờ phượng Đức Chúa Trời trọn vẹn, chúng ta cũng phải trở nên trọn vẹn (Mathiơ 5:48). Chúng ta phải trọn vẹn trong thái độ của mình. Tình yêu phải trọn vẹn với anh em và với kẻ thù. Chúng ta không thể thờ phượng Chúa bằng tâm thần và lễ thật với những cảm xúc xấu trong lòng.

**Đặt Những Điều Ưa Thích Sâu Xa Nhất Dưới Chân Ngài** - Thờ phượng là trọn thành dâng chính mình cho một Đấng khác. Sự thờ phượng không được công nhận hoàn toàn nếu tấm lòng bị phân chia và còn nắm giữ những điều ưa thích khác quá mức. Ápraham đã dâng lại cho Chúa vật sở hữu yêu quý nhất của mình – Ysác. Ông đã thờ phượng như vẫn làm (Sáng thế ký 22:5)! Nguyện chúng ta tôn kính Ngài như là *mọi sự* của mình khi đặt dưới chân Ngài các mục tiêu, tham vọng, kế hoạch, chức vụ, và thậm chí những người chúng ta yêu quý nhất. Khi làm như vậy, chúng ta đang thưa với Chúa: “*trước mặt Ngài, mọi thứ là hạng nhì.*”

**Nhận Biết Chúng Ta Không Thuộc Về Chính Mình** – Sự thờ phượng đòi hỏi thái độ của Khải Huyền 4:11. Đó là thái độ nhận biết chúng ta được tạo dựng vì một Đấng khác – Đức Chúa Trời. Chúng ta đã được dựng nên bởi Ngài và vì Ngài, để đem cho Ngài sự vui thỏa. Chúng ta không thuộc về chính mình, chúng ta đã được chuộc bằng giá cao (I Côrinthô 6:19-20, Thi Thiên

100:3). Chúng ta đã được tạo dựng để suy tôn Đấng tạo dựng chúng ta, và đó là cách chúng ta tìm thấy *sự thỏa mãn*. Sự thờ phượng tốt đẹp nhất là khi chúng ta lấy từng chi thể của mình mà yêu mỗi một chi thể của Chúa .

**Được Đầy Dẫy Đấng Chúng Ta Thờ Phượng** Chúng ta trở nên giống như điều (hoặc người) chúng ta thờ phượng. Ysơraên đi theo sự hư không và đã trở nên hư không (Giê. 2:5). Người ngoại, những kẻ làm hình tượng và thờ lạy chúng, trở nên giống như chúng (Thi Thiên 115:2-8), nhưng những người thật tâm thờ phượng Chúa thì trở nên giống như Ngài! Đây là lý do chúng ta cần phải có sự mặc khải ngày càng gia tăng về Đấng chúng ta thờ phượng. Khi chúng ta ngắm xem Chúa và thờ phượng Ngài, chúng ta ngày càng được hóa nên giống như hình ảnh Ngài (II Côrinhtô 3:17,18). Chúa ban thưởng cho sự thờ phượng của chúng ta bằng cách ban cho chúng ta một phần của chính Ngài. Khi thờ phượng Chúa, chúng ta được đầy dẫy chính bản chất của Ngài, và rồi chúng ta có thể dâng điều đó lại cho Ngài. Đó là dâng trở lại Ngài cùng một thức hương mà Ngài đã đổ trên chúng ta.

**Thuận Phục Thẩm Quyền Của Chúa** Sự thờ phượng thật được bày tỏ bằng cách đầu phục mình trước quyền tể trị của Chúa và của những người Ngài chọn đặt trên chúng ta. Sự thờ phượng thật được thể hiện khi chúng ta chấp nhận hoàn toàn bất cứ hoàn cảnh gì Chúa đem đến đời sống mình. Thờ phượng Chúa là thừa nhận Ngài là *Chúa* của đời sống mình. Khi không chấp nhận hoàn cảnh, chúng ta thách thức hoặc nghi ngờ phương cách Ngài dẫn dắt mình, chúng ta *chưa phải* là người thờ phượng thật. Gióp là người thờ phượng Chúa sâu nhiệm. Khi mất hết mọi sự, ông đã sấp mình xuống và thờ phượng Chúa (Gióp 1:21,22). Gióp đã giao nộp các quyền của mình cho Chúa và thừa nhận Ngài là Chúa tể tuyệt đối của mình.

**Lòng Được Cắt Bì** – Phaolô nói: “Chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ.” (Philíp 3:3). Cắt bì là (cắt đứt) đoạn tuyệt với những gì mình được sinh ra với nó.” Chúng ta được sinh ra với lòng kiêu ngạo, ương ngạnh và những thứ tội ác khác của bản tánh sa ngã. Sự thờ phượng thật xuất hiện khi lòng chúng ta được giải phóng bởi Gươm, ra khỏi tình trạng nô lệ của lối nghĩ truyền thống và tự nhiên. Nhiều người không thể thờ phượng Chúa trong Thánh Linh bởi vì họ bị ngăn trở với tâm trí truyền thống và tự nhiên của mình. Một số hội thánh bị bối rối và xấu hổ với việc đưa cao tay, vỗ tay hoặc nhảy múa trong sự vui mừng ở trước mặt Chúa như Đavít đã làm (II Samuên 6:14-16).

**Sấp Mình Trước Mặt Ngài** (sấp mặt dưới chân ngài) – Nếu con người tự nhiên chịu bán mình vì mục tiêu hoặc sự nghiệp, thì chúng ta lại càng phải dâng mình cho Chúa của muôn chúa càng hơn để tôn kính và thờ phượng Ngài! Đức Chúa Cha tìm kiếm điều đó! Chúng ta hãy trở nên những người thờ phượng sâu nhiệm Đấng đã tạo dựng chúng ta, bởi vì Ngài xứng đáng hơn hết.

**Nài Xin Chúa** – là bận rộn với những *nhu cầu* của chúng ta.

**Ngợi Khen Chúa** - là bận rộn với những *phước hạnh của Ngài*, với tấm lòng cảm tạ và với bàn tay thanh sạch.

**Thờ Phượng Chúa** - là bận rộn với *Ngài*. Khi Gióp mất hết mọi sự mình có, ông đã sấp mặt thờ phượng Chúa, ông ngợi khen, ông thờ phượng Chúa vì Ngài là Đấng thể nào. Thờ phượng sâu nhiệm hơn cả ngợi khen. Ngợi khen dẫn đến sự thờ phượng.

## Tâm Quan Trọng Của Âm Nhạc

Âm nhạc phải lẽ là điều hết sức quan trọng bởi vì nó ảnh hưởng đến sự hiện diện của Chúa và sự hành động của Đức Thánh Linh. Sự ngợi khen và thờ phượng được xúc dầu đem lại sự mặc khải về Chúa, biến đổi chúng ta nên giống như Ngài. Sự ngợi khen và thờ phượng được Thánh Linh thần cảm có thể phóng thích các ân tứ thuộc linh và đem lại sự giải cứu, chữa lành và linh tiên tri để chỉ dẫn. Âm nhạc phải lẽ là bí quyết để phấn hưng và tăng trưởng Hội Thánh. Đức Chúa Trời đã tạo nên âm nhạc; đó là một phần của chính Ngài. Nơi thiên đàng đầy dẫy âm nhạc. Âm nhạc phải lẽ và sự thờ phượng trong sạch tập quen chúng ta với thiên đàng và cõi đời đời. Sự thờ phượng trong sạch cũng giữ chúng ta đi đúng đường và ban sức cho chúng ta đạt đến mục tiêu của đời sống mình.

**Âm Nhạc Là Một Phần Không Thể Thiếu Được Của Nước Đức Chúa Trời, và nước của Satan** Âm nhạc có sức mạnh lớn lao có thể khiến chúng ta đi theo một trong hai hướng. Chúng ta bị ảnh hưởng lớn bởi âm nhạc, vì vậy âm nhạc chúng ta nghe phải là âm nhạc thánh. Chúa đã chọn để sự ngợi khen, thờ phượng và vẻ đẹp của sự thánh khiết vây quanh Ngài (Thi Thiên 96:9). Âm nhạc chúng ta đang nghe có đầy dẫy mục tiêu này không? Âm nhạc của chúng ta có tôn cao Chúa và kéo chúng ta đến gần với Ngài hơn không? Satan tấn công dữ dội trong lãnh vực âm nhạc và nó đang thâm nhập vào Hội thánh. Chúng ta có đánh mất sự phân biệt và nhạy bén của mình trong lãnh vực âm nhạc và thờ phượng không? Trong lịch sử, tình trạng thuộc linh của Hội thánh lúc nào cũng lệ thuộc vào tình trạng âm nhạc, ngợi khen và thờ phượng của Hội thánh!

**Phục Hưng Luôn Đi Kèm Với Âm Nhạc** Những phép lạ và sự buông tha lớn lao để con người tìm được sự cứu rỗi tuôn chảy cùng với âm nhạc phải lẽ. Như chúng ta đã nói, âm nhạc phải lẽ tuôn tràn ra sự chữa lành, giải cứu khỏi tình trạng nô lệ, và linh tiên tri (I Samuên 16:23, II Các Vua 3:15). Trong Thời Kỳ tối tăm, Giáo hội Công Giáo La Mã đã cấm ca hát. Hậu quả là hết thấy sự sống và niềm vui ra đi và sự bội đạo lớn bước vào. Martin Luther không những đã phục hồi lẽ thật của *sự xưng công chính bởi đức tin*, mà ông còn đem sự ca hát và thờ phượng trở vào Hội thánh. Sự sống và niềm vui mới trở lại với sự phục hồi của âm nhạc và ca hát. Chính Luther đã nói: “Không gì quan trọng hơn là âm nhạc và sự thờ phượng Chúa, ngoại trừ thần học đúng đắn.” Cuộc phục hưng dưới thời các anh em Wesley được đi kèm bởi sáu ngàn bài thánh ca mới. Các anh em Wesley đã khuyến khích các hội chúng của họ ca hát và bày tỏ niềm vui cứu rỗi với những bài hát ngợi khen và thờ phượng Chúa. Bất cứ lúc nào trong lịch sử, chất lượng âm nhạc và sự thờ phượng của Hội thánh cũng liên quan đến sự khỏe mạnh của Hội thánh .

**Âm Nhạc Xuất Phát Từ Chúa** Đức Chúa Trời ưa thích âm nhạc và lấy sự ngợi khen, thờ phượng, thánh khiết vây quanh chính Ngài (Khải Huyền 4:8-11). Luciphe được Chúa tạo dựng để dẫn dắt các ban hát của thiên đàng. Những âm thanh của thiên đàng thật hoàn hảo, nhưng rồi sự chói tai xướng lên, một hợp âm lạ lùng bước vào, một nốt nhạc mới của sự buồn bã xuất hiện. “Phần lớn âm nhạc của Satan đều ở trong nốt thứ.” Sự thay đổi trong âm nhạc của Luciphe đến vì có sự thay đổi trong mối quan hệ của hắn với Chúa. Sự phản loạn đã bước vào. Satan không đánh mất khả năng âm nhạc khi sa ngã. Ngày nay, nó sử dụng những khả năng này để làm sai lệch âm nhạc và khiến nhiều người lìa bỏ Chúa với âm nhạc. Mọi khả năng đều đến từ Chúa. Chúng ta sử dụng khả năng mình cho điều gì là tùy chúng ta. Chúng ta sử dụng những khả năng âm nhạc của mình vì mục đích gì ?

**Không Một Nhạc Cụ Nào Tự Nó Là Xấu** Nếu các nhạc cụ được sử dụng đúng đắn, chúng sẽ tôn vinh Chúa. Vua Đavít đã làm ra nhiều nhạc cụ dưới sự chỉ dẫn của Chúa (I Sử ký 23:5, II Sử

ký 7:6, 29:26-27, Nêhêmi 12:36). Có nhiều nhạc cụ trên thiên đàng như kèn, sừng, và các nhạc cụ bằng dây. Nhạc cụ không xấu, xấu hay không là tùy nơi cách người ta sử dụng nhạc cụ đó. Người ta có thể dùng nhạc cụ đó cho điều tốt hoặc điều xấu. Các loại đàn organ, dương cầm, kèn và sáo đều được hầu hết các tín hữu chấp nhận, nhưng những thứ này cũng có thể là nhạc cụ của Satan nếu người chơi không được biệt riêng cho Chúa. (Chúng ta phải tránh việc có *một ban nhạc (băng nhóm)* trong các hội thánh của mình, mà thay vào đó, *một dàn nhạc* của sự thờ phượng thiên đàng.)

Đôi khi Hội thánh thiếu sự tự do trong Thánh Linh vì tinh thần duy luật pháp hay truyền thống. Một số các hội thánh cấm các nhạc cụ. Những hình thức nhiệt thành và vui mừng khác trước mặt Chúa cũng bị dập tắt. Điều này có thể ngăn chặn dòng chảy của Thánh Linh, bởi vì âm nhạc và sự thờ phượng có liên quan trực tiếp đến sự tuôn chảy của Thánh Linh. Những người Thanh Giáo ngày xưa đã đưa những thành viên ca hát ra khỏi hội thánh và quở trách họ. John Calvin tin rằng mọi quy định của Cựu Ước đều đã lỗi thời, kể cả mọi nhạc cụ. Sau Năm 70 S.C những người Pharisi đã cấm các bài hát, trống, kèn, và những nhạc cụ khác vì bảo chúng là xấu bởi vì người ngoại sử dụng chúng. Người Pharisi theo đường lối không khoan nhượng. Cùng tinh thần Pharisi này có thể ngăn chặn dòng chảy của Thánh Linh trong các hội thánh ngày nay.

Đôi khi những sự kiềm hãm không cần thiết bị áp đặt trên hội thánh vì sợ *khuyh hướng cảm xúc*. Cảm xúc chính nó không phải là điều xấu nếu phục dưới Thánh Linh của Chúa. Chính Chúa cũng có những cảm xúc và chúng ta được tạo dựng giống như Ngài. Chúng ta có thể đi từ thái cực này sang thái cực kia – từ *mọi* cảm xúc đến *không* cảm xúc gì cả. Cả hai thái cực này đều sai. Chúng ta phải tìm được sự quân bình thánh. Một số hội thánh cảm xúc quá mức bình thường, còn một số lại rất ít hoặc không hề cảm xúc. Có những loại âm nhạc *bày tỏ* cảm xúc, và cũng có âm nhạc *kích động* cảm xúc. Chúng ta đừng nên dung dưỡng điều thứ nhì.

**Âm Nhạc là Thờ Phượng** Tùy loại âm nhạc mà sẽ sinh ra sự thờ phượng tốt hay xấu. Satan sử dụng âm nhạc để kéo con người khỏi Chúa và đến với nó, sử dụng một sự xúc dầu giả. Âm nhạc đóng vai trò không thiếu được trong sự thờ phượng của Nê-bu-cát-nết-sa và pho tượng của ông (xem Đaniên 3:1-18), điều đó sẽ được lập lại trong sự thờ phượng Satan và an-tichrist thời chúng ta (Khải Huyền 13:4,13:8). Thèm khát lớn nhất của Satan là *thờ phượng dành cho chính nó* và nó sử dụng âm nhạc để đạt được điều đó.

Nhạc rock là một trong những công cụ hữu hiệu nhất để Satan đưa con người vào tình trạng nô lệ. Nhạc rock thế tục thật khủng khiếp. Những trang bìa trên các album cho chúng ta thấy rõ nguồn gốc ma quỷ. Âm nhạc được biết bởi kết quả nó sinh ra. Nhạc rock được liên kết với nền văn hóa phản loạn. Nếu bạn để con cái mình nghe nhạc rock, chúng sẽ phản nghịch Chúa và bạn. Nhạc rock cũng gắn liền với sự vô luân, ma túy và tà linh. Tà linh làm việc qua một nghệ sĩ nhạc rock sẽ đến trong những người tâm linh mở rộng đối với loại thờ phượng này. Âm nhạc là sự thờ phượng! Chúng ta đang thờ phượng điều gì?

### Nhạc Rock Cơ Đốc

Chủ đề chính của nhạc Rock Cơ đốc là *nhịp điệu*. Sứ điệp thường được chuyển tải không đúng Kinh Thánh và các nghệ sĩ cũng đẩy dấy tinh thần thế gian. Chúa không muốn dân sự Ngài sẽ dùng các phong cách và phương pháp của Satan, hoặc diễn đạt Kinh Thánh theo các giai điệu của thế gian. Điều này giống như đưa hòm giao ước lên một cỗ xe bò mới (I Sử ký 13:1-14, 15:12-13). Thật sai lầm khi tìm cách đem sự hiện diện của Chúa vào theo các phương pháp riêng của mình. Đức Chúa Trời hết sức nghiêm khắc trong *cách* mà sự hiện diện của Ngài được đưa

vào, Ngài đã đoán phạt Ysơraên vì đã làm điều trái với mạng lệnh của Ngài. Chúng ta phải có loại âm nhạc và những giai điệu tôn cao Chúa và tôn cao sự kêu gọi cao trọng của Ngài. Có loại nhạc ở hành lang ngoài, loại nhạc ở nơi thánh và loại nhạc của nơi chí thánh. Chúng ta hãy tìm cách để hướng con người đến điều cao trọng nhất.

## ÂM NHẠC Ở BA PHẦN

*Giai điệu* – (linh) sứ điệp, phần quan trọng nhất

*Hòa âm* – (hồn) những cảm xúc cuồng nhiệt (những cách phối âm, v.v...) để tăng cường giai điệu.

*Nhịp điệu* – (thân) nhịp điệu, những sự bày tỏ thuộc thể.

Nhạc rock Cơ đốc đề cao *nhịp điệu* trước hết. Nhịp điệu nói đến sự âm ỉ nhất, và thường chúng ta không thể nghe được giai điệu hay lời lẽ. Âm nhạc tốt, được xúc đầu phải tác động đến linh chúng ta trước, rồi đến hồn, và đến thân. Nếu âm nhạc tác động đến thân thể trước (nhịp điệu) và tâm linh sau cùng, thì nó sai. Nhạc rock Cơ đốc thu hút sự chú ý đến nhịp điệu và tiếng bập bùng trước tiên.

Âm nhạc của chúng ta phải thích hợp. Âm nhạc sẽ thu hút chúng ta đến sự thánh khiết hoặc đến với đời. Chúng ta phải có loại nhạc phải lẽ trong gia đình mình để Chúa ngự vào gia đình mình với sự vinh hiển của Ngài. Thật tốt khi cùng nhau thờ phượng như một gia đình. Có thể một số trong chúng ta phải nhịn nghe nhạc trong một thời gian, để chính mình có thể dâng lên cho Chúa của lễ ngợi khen. Hãy bỏ nhu cầu cần được *giải trí*.

“Các người thờ lạy sự các người không biết” (Giăng 4:22). Có thể cho rằng chúng ta đang thờ phượng Chúa, nhưng trong thực tế, chúng ta đang thờ phượng điều gì khác, vì cơ loại âm nhạc mà chúng ta đang phó mình cho nó. Giôsuê đã nghe “tiếng la lên” ồn ào trong hội chúng (Xuất 32:17-19). Sự thờ phượng của họ đã thoái hóa thành tiếng la lối. Thờ phượng không phải là tiếng ồn ào hay la lối. Đáng buồn thay, điều đó hiện đang có trong một số hội thánh. Thờ phượng trở thành tiếng ồn khi xác thịt đang cai trị thay vì Chúa tể trị.

### Một Số Phương Cách Đánh Giá Âm Nhạc

- Người nghệ sĩ thuộc loại người gì? Người ấy có dâng mình cho Chúa, hay là một diễn viên giải trí?
- Hãy để ý các tựa bài hát và trang bìa trên album nhạc. Nó làm sáng danh Chúa hay tôn vinh thế gian và Satan?
- Bài nhạc đó có phục sự Chúa không? Có tôn cao Ngài không?
- Nó thật sự thu hút con người đến với Chúa, hay đến *nhịp điệu* và biểu trưng cho hồn?
- Nó có truyền đạt một sứ điệp xác thực không? Có đúng thần học [hay lời Chúa] không?
- Loại người gì theo nó – người xác thịt hay người tin kính Chúa?
- Nó có sao chép những âm thanh và giai điệu trữ tình của thế gian không? Phong cách Satan có đang được sử dụng không?
- Có phải lời lẽ của Cơ Đốc Nhân, nhưng giai điệu thì của thế gian không?
- Đánh giá của tôi về âm nhạc có theo đúng lẽ thật, hay bị vẩn đục bởi *những ưa thích* của mình?
- (Nếu tôi chỉ thích những thánh ca êm dịu, có phải tôi muốn nói những loại nhạc khác không phải là của Chúa không?)

# SỰ TỰ DO THẬT

“Thưa anh em, anh em đã được gọi để hưởng tự do; chỉ có điều là đừng dùng tự do ấy như một cơ hội để sống cho xác thịt,” (Galati 5:13).

Tự do thật nguy hiểm; thậm chí nó có thể hủy hoại chúng ta! Con người hoàn toàn không thể quản trị được sự tự do không giới hạn! Khi tổ phụ đầu tiên của chúng ta phạm tội trong vườn Êđen, Chúa không còn lựa chọn nào ngoài việc áp đặt những hạn chế trên họ vì cơ bản tánh sa ngã. Không có các hạn chế, bản tánh tội lỗi sẽ không bị kiểm soát, và nhân loại sẽ đến chỗ suy thoái tuyệt vọng (Truyền Đạo 8:11). Vì vậy, Đức Chúa Trời tuyên bố với loài người: “Đất sẽ bị rửa sạch vì người” (Sáng thế ký 3:17b). Những giới hạn áp đặt trên chúng ta bởi sự rửa sạch là vì ích lợi cho chúng ta. Những hạn chế Chúa ban là sự thương xót của Ngài để giữ chúng ta đi đúng đường. Tuy nhiên, khi một “cái giằm xóc” trong đời sống chúng ta đã phục vụ đúng mục đích của nó, Chúa sẽ loại bỏ nó đi. Khi Chúa thấy chúng ta đã trưởng thành đủ để quản trị sự tự do, Ngài sẽ giải phóng chúng ta ra khỏi những tình huống như sự cầm tù. Nếu sự giải phóng được ban cho trước thời hạn, tự do sẽ bị sử dụng “như một cơ hội để sống cho xác thịt.”

Vì vậy, Đức Chúa Trời sẽ không giải phóng chúng ta khỏi mọi hoàn cảnh khó khăn lập tức. Ngài biết con người không thể lập tức quản trị sự tự do hoàn toàn. Chúa hứa đuổi những kẻ thù và nan đề của chúng ta đi “lần lần” (Xuất 23:30, Phục Truyền 7:22). Chúa đã đặt trên chúng ta “những người bảo hộ và người coi giữ” cho đến kỳ người Cha đã định (Galati 4:1-2). “Kẻ bảo hộ và người coi giữ” là con người và những tình huống trong đời sống để dạy dỗ, gò bó, và hạn chế chúng ta trong một thời gian. Công việc khó nhọc; phải khai trình với người khác; bị *nhốt* trong hôn nhân; bị cột chặt trong một công việc. Các kế hoạch bị ngăn trở và các ý muốn bị từ chối – mọi tình huống này đều vì ích lợi cho chúng ta. Những “sự giam hãm này” không phải tình trạng nô lệ như Satan gọi ra đầu. Mà đó là sự an toàn cho chúng ta, đang nhào nặn tâm tánh Cơ Đốc. Nếu những sự kiểm giữ này bị gỡ bỏ, con người rơi vào tình trạng nô lệ thật.

**Toàn bộ ước muốn của Satan là đem con người vào tình trạng nô lệ. Nô lệ nghĩa là hẳn kiểm soát chúng ta. Một cách thực hiện điều này là bằng cách phá hoại ngầm những sự kiểm hãm ích lợi mà Chúa đặt để trên con người. Bất cứ điều gì dẫn đến tự do, Satan gọi là *nô lệ*; và bất cứ điều gì dẫn đến tình trạng nô lệ hẳn gọi là *tự do*. Satan khuyến khích cho thái độ bướng bỉnh: “Đừng cản trở tôi trong..., đừng đặt bất cứ sự hạn chế nào trên tôi ..., Đây là cuộc đời của tôi và tôi sẽ làm điều tôi muốn.” Ngày nay có rất nhiều phong trào giải phóng.**

Những nan đề lâu dài trong đời sống chúng ta (bệnh tật thuộc thể, sự lệ thuộc, những tình huống phiền toái khác tại gia đình, v.v...) đều được Chúa cho phép nhiều hơn là chúng ta tưởng. Có những lý do quan trọng Chúa đặt để sự khó chịu trong đời sống chúng ta một thời gian. Chúa muốn giữ chúng ta đi đúng tiến trình để hình thành trong chúng ta tâm tánh của một Cơ Đốc Nhân. Chúa sẽ lần lần gỡ bỏ những hoạn nạn này từng ít một, khi chúng ta trưởng thành, là khi chúng ta quản trị được sự tự do mà không để tự do làm hỏng mình. Chúa sẽ xử lý những kẻ thù hoặc nan đề khi chúng ta trưởng thành trong ân điển và khi những vấn đề này đã được điều chỉnh trong đời sống chúng ta (Châm Ngôn 16:7, II Côrinhtô 10:6).

*Các nhà tù* thuộc linh là sự thương xót của Chúa, theo nghĩa đen, có thể là sự cứu chuộc chúng ta. Ví dụ, con tàu của Nôê là một nhà tù. Những người trong nhà tù không thể đi bất cứ đâu trong một năm, thật rất khó chịu; tuy nhiên, nhà tù đó là sự cứu chuộc họ. Đôi khi Chúa đặt

chúng ta trong những tình huống bị gò bó để cứu chúng ta và giải phóng chúng ta. Khi tôi còn là một thanh niên, Chúa đã đưa tôi qua một “kinh nghiệm đường hầm” dài trong cuộc đời. Tôi bị bối rối, buồn rầu và yếu kém về thể chất mấy năm. Đường hầm rất tối và cô độc, nhưng chúng có những thuận lợi lớn. Đường hầm là con đường ngắn nhất xuyên qua “ngọn núi” của đời sống chúng ta. *Chúng ta cũng không thể đi chệch đường* khi ở trong đường hầm. Ở cuối đường hầm luôn có ánh sáng của Chúa và Ngài ban cho chúng ta kết cuộc mong đợi (Giêrêmi 29:11).

Kinh Thánh cho biết *Tình trạng phu tù* là bị giam hãm. Đó là bị đày vào trong hoàn cảnh xa lạ và khó khăn. Đối với Ysơraên, đó là đi đến Babylôn trong xiềng xích nô lệ. Tuy nhiên, Chúa hứa họ sẽ được trở về quê hương, trở về tình trạng bình thường. Ngài đã đưa họ vào tình trạng phu tù “vì ích lợi của họ” để “ban cho họ tấm lòng nhận biết Ngài” (Giêrêmi 24:5-7). Đây là mục đích của tình trạng phu tù (xem Gióp 42:10). Tình trạng phu tù là một kinh nghiệm; nó là một thành phần cần thiết để trở nên giống như ảnh tượng của Chúa Jesus. Trong thời kỳ của Giê-rê-mi, vị Tiên tri này đã kêu gọi dân Y-sơ-ra-ên phải thuận phục Vua và dân cư ở Babylôn (Giê 27:12-14). Trong tình trạng phu tù chúng ta được thoát khỏi gông cùm cầm buộc tâm hồn chúng ta.

Các giáo sư trong khóa hội thảo khuyên những người trẻ hãy sống với gia đình, sống cùng cha mẹ cho đến khi kết hôn. Có rất nhiều người cứ khăng khăng phải được sống tự do và xa nhà theo cách riêng của họ nên đã rơi vào tội buông tuồng. Vì *không ưa* các nguyên tắc và phải ở dưới thẩm quyền, họ đã sa vào tình trạng nô lệ *thật sự* – tội luân lý, phá thai, mặc cảm tội lỗi, hối tiếc, xung đột, cay đắng, ma túy và rượu chè. Luật của Chúa đem lại sự sống. Các luật đó không phải là duy luật pháp hay nô lệ; Điều răn của Ngài không phải là nặng nề (1 Giăng 5:3) chúng là những bảng chỉ đường ngăn chúng ta khỏi rơi vào nhiều nỗi buồn phiền. Tự do là khi chúng ta được tự do trong tâm linh, tâm trí và tâm hồn.

Tự do là khi những thói xấu, tệ nạn và Satan không cai trị được đời sống chúng ta. Đó là sự tự do thật. Tự do là được đầy đầy tình yêu thương, vui mừng, bình an, tiết độ cùng tất cả những bông trái khác của Đức Thánh Linh. Chúng ta có thể được tự do dầu bị gò bó trong hoàn cảnh. Đức Chúa Trời đang làm mọi sự Ngài có thể làm để giữ chúng ta thoát khỏi tình trạng nô lệ thật sự. Hãy chọn sự tự do thật.

### **Bạn Sử Dụng Sự Tự Do Cho Điều Gì?**

*“Hãy cho con ta đi, để nó phụng sự ta”*

*Xuất 4:23*

Nhiều người trong chúng ta lòng đang kêu khóc và thêm khát, vì một số điều mà có lẽ chúng ta đã cầu xin Chúa nhiều năm. Điều gì sẽ xảy ra nếu Chúa ban cho chúng ta điều mình cầu xin ngay lúc này. Nó sẽ giúp ích hay ngăn trở bước tiến của chúng ta với Chúa? Nếu ngày nay Chúa ban cho chúng ta phép lạ, nó sẽ kéo chúng ta đến gần Chúa hay đẩy chúng ta xa khỏi Ngài? Chúng ta đã sẵn sàng cho phép lạ mình ao ước chưa, hay nó sẽ hủy hoại chúng ta và khiến chúng ta đi theo đường riêng mình? chúng ta hãy cùng xem xét một vài minh họa dưới đây.

“VẬY, người phải tâu cùng Pharaôn rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Y-sơ-ra-ên là con ta, tức trưởng nam ta, nên ta có phán cùng người rằng: Hãy cho con ta đi, để nó phụng sự TA” (Xuất 4:22-23). Chúa giải cứu dân sự Ngài khỏi tình trạng nô lệ với mục đích gì? Để họ phục vụ Ngài và làm sáng danh Ngài! Khi Chúa ban phép lạ cho những người nam người nữ, thay vì phục vụ Ngài, họ thường phục vụ *chính mình*. Đây chính xác là điều Ysơraên đã làm sau khi Ngài giải



cứu họ khỏi cảnh nô lệ ở Ai cập. Ysraên không phục vụ Chúa, mà phục vụ mình. Họ đi theo đường riêng của mình.

Bạn sử dụng phép lạ mình cho điều gì? Nếu Chúa phục hồi sức khỏe cho bạn, bạn sẽ dùng thân thể khỏe mạnh của mình làm gì? Liệu bạn có dùng nó để tiếp tục phạm tội tà dâm và ngoại tình nữa không? Nếu Chúa chúc phước cho bạn về mặt tài chánh, liệu điều đó kéo bạn lại gần Ngài hơn, hay sự thịnh vượng sẽ làm bạn đánh mất sự lệ thuộc vào Chúa. Cách đây mấy năm, một trưởng lão ở hội thánh Phi Châu cầu nguyện xin một chiếc xe tải mới, màu đỏ để chở khách. Khi đã có được chiếc xe mới, người ta không thấy mặt ông trong buổi thờ phượng Chúa nhật và các buổi nhóm trong tuần. Ông quá bận rộn chở người đi lại trong thành phố. Người ta không thấy ông một tháng, hai tháng, rồi một năm; thật vậy, họ chẳng bao giờ còn thấy ông nữa. Đời sống ông bị cuốn hút vào việc lái xe tải và *kiếm tiền*. Ôn phước vật chất đã khiến ông quên Chúa. Đây là một cám dỗ không phải chỉ ở châu Phi mà ở khắp nơi trên thế giới. Không phải ai cũng quản trị được các ơn phước về tài chánh.

Luca 17:19-21 ký thuật chuyện mười người phung được chữa lành. Chúa đã chữa lành cho cả mười người, nhưng chỉ có *một người* trở lại làm sáng danh Chúa. Cả mười người đều vui mừng được lành bệnh nhưng chỉ có *một người* dùng thân thể lành mạnh của mình để tôn vinh Chúa. Cả chín người đều đi đường riêng, dùng phép lạ mình để quan tâm đến lợi ích riêng mà thôi (Phi 2:21). Hãy nhớ, chúng ta được giải phóng để phục vụ *Ngài*.

Cách đây nhiều năm, khi Brian Bailey ở tại Pháp, ông cùng vợ chứng kiến (và làm) nhiều phép lạ chữa lành tại một trong các hội thánh ở đó. Hội thánh nằm gần một bệnh viện nổi tiếng điều trị cho những bệnh nhân giai đoạn cuối. Khi các bác sĩ đã hết hy vọng, họ gửi những bệnh nhân này đến cho hội thánh ở bên kia đường với lời quảng cáo: “Chúa Jêsus Cứu, Chúa Jêsus Chữa Lành.” Các bệnh nhân trong giai đoạn cuối đã đến với hội thánh đó như biện pháp cuối cùng và Chúa đã chữa lành cho nhiều người trong số họ bằng phép lạ. Tuy nhiên, điều đáng chú ý ở đây là: phần lớn, họ không bao giờ quay trở lại hội thánh hay sống cho Chúa sau khi được chữa lành bằng phép lạ. Có lẽ Chúa đang đợi sự kết ước sâu sắc từ bạn trước khi Ngài chữa lành bạn!

Chúa ngăn chặn mọi kẻ thù của Đavít và cất nhắc ông vào địa vị lớn trên đất (II Samuên 7:9). Chúng ta thường nghĩ: “Thật sung sướng tuyệt vời khi không còn nan đề hay kẻ thù nào nữa.” Nhưng trong thực tế, đây là một thời điểm *nguy hiểm vô cùng!* Sau khi đã dẹp mọi kẻ thù Đavít đã *trở nên buông thả* và rơi vào tội ngoại tình với Bát-sê-ba (II Samuên 11-12). Đây là lý do Chúa chậm trễ bỏ một lúc mọi nan đề của chúng ta.

Tôi còn nhớ rõ cô gái trẻ nọ là một nhạc sĩ tài năng tại trường Kinh Thánh mà tôi từng là giáo viên thường trú. Mỗi khi cô đánh dương cầm, lòng chúng tôi thường được đụng đến với sự xúc động hết sức đặc biệt. Lần nọ, cô đề cập với tôi sự bất tiện vì không có xe hơi. Cô bảo rằng người thợ máy địa phương đã xao lãng cả một năm trong việc thay máy hỏng cho cô. Việc này giục tôi nhắc người thợ máy, sau đó anh đã nhanh chóng thực hiện và lắp đặt một động cơ khác. Nhưng có điều mà lúc ấy tôi đã không biết. Đức Chúa Trời có mục đích khi cất đi chiếc xe cùng sự tự do của cô vì một lý do hết sức quan trọng. Chúa đang muốn phán với cô và cứu cô khỏi tai vạ. Ngay sau khi có lại tự do, cô đã dùng nó để làm dịp cho xác thịt – cô ta đi và làm tan nát hôn nhân của một người đàn ông khác. Ví dụ tôi nói ở đây không có gì lạ thường.

Chúng ta sử dụng tự do của mình cho điều gì? Chúng ta sẽ làm gì khi được phóng thích khỏi tình trạng nô lệ? SamSôn đã sử dụng tự do của mình làm dịp cho xác thịt. Điều SamSôn đã không học được trong tự do, ông đã phải học trong cảnh nô lệ (Các. 16:19-31). Khi một dân tộc phạm

tội nặng nề nghịch cùng Chúa, Ngài phó họ vào tình trạng tù tội, nô lệ, và ức hiếp của các dân tộc khác (Thi Thiên 107:10-14). Ngài làm vậy vì ba lý do: 1.) để sửa trị họ, 2.) để giới hạn họ, 3.) và để đem họ đến chỗ ăn năn (Thi Thiên 90:3). Chúa đặt cái ách trên cá nhân và trên các dân tộc để giới hạn họ và giải cứu họ. Khi một dân tộc hay một người giành được độc lập hoặc cởi bỏ cái ách *quá sớm*, bản tánh gian ác sẽ vận hành dữ dội và lan tràn, sự tự do không được dùng để phục vụ Chúa mà phục vụ *bản ngã*.

Vì vậy, chúng ta phải cảm tạ Chúa vì những tình huống khó chịu, và tin cậy Ngài đem chúng ta ra khỏi những sự gò bó ấy khi Ngài biết điều đó làm ích cho chúng ta chứ không làm hại. Chúng ta hãy xin Chúa *chuẩn bị mình* cho phép lạ mà khi nó đến chúng ta đã sẵn sàng và được dùng cho sự vinh hiển của Ngài! Hãy nhớ rằng một viên ngọc tuyệt đẹp thì không thể có được một cách nhanh chóng, nhưng được tạo nên bởi những năm tháng mài dũa,

## SỰ KÍNH SỢ THẬT

**Sự Sợ Hãi Sai Trật** – Lòng con người đầy dẫy những nỗi sợ hãi và ám ảnh! Con người lúc nào cũng lo sợ điều người khác nghĩ về mình. Một số người không thể chịu nổi sự quở trách hay từ chối, đặc biệt từ nơi bạn bè, gia đình, và người ngang hàng. Con người ta rất sợ thất bại, hoặc sợ giống ai đó. Nhiều khi người ta sợ tin bất cứ điều gì trừ điều họ được nuôi dưỡng để tin. Sợ hãi ngăn nhiều người làm theo ý muốn Chúa. Sợ hãi là lý do đầu tiên khiến ta đánh mất sự sống đời đời (Khải Huyền 21:8, Giăng 12:42,43). Chúng ta phải thắng hơn tất cả những nỗi sợ này. “Tôi đã tìm cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đáp lại tôi, giải cứu tôi khỏi các điều sợ hãi.” (Thi Thiên 34:4). Nếu muốn được đến thiên đàng, chúng ta phải sợ làm buồn lòng Chúa hơn làm buồn con người.

**Không Sợ Hãi** – Một số người tuyên bố họ CHẶNG SỢ GÌ CẢ, nhưng thật nguy hiểm khi không sợ gì cả. Không sợ gì là dấu hiệu của kẻ dại. Khi sử dụng chiếc cửa bàn, tôi sợ đưa ngón tay mình quá gần lưỡi cửa. Tôi sợ chạm phải dây điện thế cao, và tôi sợ đến gần bờ vực vách đá. Tôi sợ phải đi ra ngoài khi trời lạnh mà không có áo khoác và mũ ấm, và khi băng qua xa lộ đông đúc với một đứa trẻ, tôi nắm tay cháu thật chặt. Thật tốt khi sợ đúng. Khi người ta bảo họ không sợ gì cả, họ đang nói rằng họ không khôn ngoan. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan.

**Nỗi Sợ Phải Lẽ** – Đây là nỗi sợ lành mạnh. Thật tốt khi sợ làm buồn lòng Chúa hoặc sợ trật mất mục tiêu của Ngài dành cho đời sống mình. Thật tốt khi có nỗi sợ lành mạnh, lo không vào được thiên đàng. Kính sợ Chúa là một sự xúc dầu, là một trong bảy thần của Đức Giê-hô-va (Êsai 11:2,3). Sự xúc dầu này sinh ra sự kính sợ kính kiền và kính sợ đối với Chúa. Người nào có lòng kính sợ Chúa rất giàu có.

### Sự Kính Sợ Đức Chúa Trời:

- Là sự xúc dầu (Êsai 11:2). Là một trong bảy thần của Đức Giê-hô-va.
- Là vật báu của Đức Chúa Trời (Êsai 33:6)
- Là khởi đầu sự khôn ngoan (Thi Thiên 111:10, Gióp 28:28, Châm Ngôn 9:10)
- Khiến chúng ta sợ trật mất mục tiêu của Chúa (Hêbơơ 4:1).
- Giữ người tin Chúa khỏi bội đạo (Giêrêmi 32:40)
- Là sự trong sạch và giữ chúng ta trong sạch (Thi Thiên 19:9)
- Là nguồn sự sống (Châm Ngôn 14:27); ngăn chúng ta khỏi nhiều bẫy rập tổn hại
- Giữ chúng ta khỏi phạm tội (Châm Ngôn 16:6).
- Sanh ra sự hiểu biết (Châm Ngôn 8:13), khiến người ta ghét sự kiêu ngạo, tự cao và điều ác.
- Khiến cho xã hội sống đàng hoàng (Sáng thế ký 20:11). Không có sự kính sợ Chúa, con người sống gian ác (Rôma 3:14-18)
- Là ý thức Chúa đang nhìn xem tôi, và tôi sẽ phải trả lời Ngài (Sáng. 42:18, Giôna 1:9)
- Ổn phước của Chúa ở trên tất cả những người kính sợ Ngài (Thi Thiên 115:13).
- Con mắt Đức Giê-hô-va ở trên tất cả những người kính sợ Ngài (Thi Thiên 33:18)
- Những điều bí mật của Chúa được bày tỏ cho những người kính sợ Ngài (Thi Thiên 25:12,14).
- Một số người có lòng kính sợ Chúa hơn người khác (Nêhêmi 7:2).
- Phải tìm kiếm để có được lòng kính sợ thánh khiết (Châm Ngôn 2:5, 1-5)
- Một số người từ chối kính sợ Chúa (Châm Ngôn 1:29).
- Đức Chúa Trời làm cứng lòng một số người khiến họ không biết kính sợ, vì họ quá gian ác (Êsai 63:17, xem Rôma 1:24-28).
- Sự thịnh vượng và gia thêm đến từ đời sống kính sợ Chúa (Công vụ 9:31)
- Sự thánh khiết được trọn nhờ bước đi trong sự kính sợ Chúa (II Côrinhtô 7:1).

## SỰ KHÔN NGOAN THẬT

Sự khôn ngoan thật *bị che khuất* khỏi loài người (I Côrinhtô 2:7). Đấng Christ đã dạy dỗ bằng các ngụ ngôn (Mathiơ 13:11-17) và cố ý che khuất lẽ thật khỏi một số người. Những huyền nhiệm của đời sống chỉ được mặc khải cho những người tìm kiếm sự tôn trọng xứng đáng (Châm Ngôn 25:2, 2:1-7). Mọi báu vật của sự khôn ngoan và thông biết đều được *giấu* trong Đấng Christ (Côlôse 2:3). Vì vậy, chỉ những người ở gần Thầy mình mới có thể hiểu được ý nghĩa đích thực của sự sống (Thi Thiên 16:11). Con người tìm kiếm sự khôn ngoan và ý nghĩa thật của đời sống, nhưng không thể tìm được nếu trước hết không tôn kính Đấng ban mọi sự khôn ngoan (xem Gióp 28:7-28, I Côrinhtô 1:30).

Trong Châm Ngôn, sự khôn ngoan được mô tả như một người đàn bà đẹp đẽ đức hạnh (Châm Ngôn 3:17, 3:13-18, 4:5-9, 9:1). Trong Châm Ngôn, sự khôn ngoan thường được trình bày qua hình ảnh người nữ. Sự khôn ngoan có một *nhân phẩm* được tạo thành từ bảy đặc điểm của Đức Chúa Trời (Châm Ngôn 9:1, xem Giacơ 3:17). Bây giờ, chúng ta sẽ tập trung vào bảy đặc điểm này bởi chúng là bí quyết thành công trong đời, đặc biệt trong hôn nhân của chúng ta. Vì vậy, sự khôn ngoan quan trọng hơn cả tài khéo và năng lực. Khôn ngoan mang *một bản chất*.

Có hai giới phụ nữ tương phản nhau trong Châm Ngôn – người phụ nữ đẹp đẽ tiết hạnh (tượng trưng cho sự khôn ngoan), và người đàn bà lạ (tượng trưng cho sự ngu muội). Người ta sẽ chọn giữ lấy người phụ nữ này hoặc người phụ nữ kia và *trở nên giống như* người mà mình đã nối kết. Khi chúng ta đón nhận người phụ nữ đức hạnh, thì nàng sẽ đưa chúng ta đi đến chỗ tôn trọng (4:8), nhưng hễ ai ôm giữ người đàn bà lạ thì sẽ bị đưa đến chỗ hư hoại (5:20-23).

### Sự Khôn Ngoan Xây Cốt Gia Đình Và Hôn Nhân

**“Sự khôn ngoan đã xây dựng nhà mình; tạc thành bảy cây trụ của người;” (Châm Ngôn 9:1). Gia đình và hôn nhân được xây dựng trên bảy cây trụ khôn ngoan. Trong Giacơ 3:17, chúng ta có lời giải thích về bảy cây trụ này (hoặc các đặc trưng) của sự khôn ngoan. Chúng ta hãy xây dựng hôn nhân trên nền tảng vững chắc của sự khôn ngoan. Nếu bất cứ trụ nào trong bảy cây trụ này thiếu vắng trong gia đình chúng ta, nó sẽ sụp đổ. Cũng xem Mathiơ 7:24-28**

### Bảy Cây Trụ của sự Khôn Ngoan

*“Nhưng sự khôn ngoan từ trên mà xuống thì trước hết là thanh sạch, sau lại hòa thuận, tiết độ, nhu mì, đầy dẫy lòng thương xót và bông trái lành, không có sự hai lòng và giả hình.” Giacơ 3:17*

1. **Thanh Sạch** (tẩy sạch khỏi sự ô uế). Đặc trưng thứ nhất của sự khôn ngoan là *thanh sạch* – sự thanh sạch về đạo đức và động cơ trong sạch. Sự khôn ngoan giữ chúng ta thanh sạch về mặt đạo đức. Đây là chủ đề không dứt của Châm Ngôn. Những người thiếu sự khôn ngoan rơi vào cái bẫy kinh khiếp (Châm Ngôn 7:4-27). Khôn ngoan cũng sinh ra những động cơ trong sạch. Sự khôn ngoan thật không bộc lộ tinh thần tranh cạnh; mà trước hết tôn trọng người khác. Muốn xây dựng nhà mình trên nền tảng vững chắc, gia đình phải được đặt nền tảng trên sự thanh sạch về mặt đạo đức, về động cơ, không giành làm người trước hết.

2. **Hòa Thuận** (hòa thuận với Chúa, với người và với chính mình). Trong nguyên ngữ, từ *bình an* và *hiệp một* giống nhau. Người có *bình an* trong chính mình khi người ấy *một lòng* (Thi Thiên 86:11). Nếu lòng trung thành bị phân chia, người đó không có sự bình an. Vì vậy, người tìm cách phục vụ hai chủ là người *không khôn ngoan* (Thi Thiên 6:24, Giacơ 1:8, 4:8, Khải Huyền 3:15).

Khôn ngoan cho chúng ta một lòng trọn thành và mục tiêu duy nhất, vì vậy, có bình an. Khi chúng ta bình an với Chúa và với chính mình, chúng ta có bình an với người khác. Bất hòa và tranh cãi không phải là khôn ngoan (Châm Ngôn 14:1, 21:19).

3. **Hiền Lành** (ôn hòa dịu dàng). Người khôn ngoan có lỗ tai biết lắng nghe người khác và sẵn sàng nhìn thấy quan điểm của người khác. Khôn ngoan là ôn hòa và *dễ dàng* với người khác, để họ ứng xử và suy nghĩ tự do. Sự cứng nhắc trái với sự khôn ngoan. Người thiếu khôn ngoan thì khắc nghiệt, khắt khe, cứng nhắc, không linh động, khó khăn và chính xác quá mức.

4. **Dễ Nài Xin** (thuận phục, chịu theo). Đây là người bạn đời “khéo léo vì biết khi nào thuận phục là tốt nhất.” Sự khôn ngoan biết khi nào phải kiên quyết và khi nào tốt nhất là để bỏ qua một vấn đề. Thật không khôn ngoan khi sử dụng áp lực hoặc *tranh cạnh* với người bạn đời (II Timôthê 2:24-25, Châm Ngôn 25:15). Tốt hơn hãy cầu nguyện xin Chúa thuyết phục người phối ngẫu. Tuy nhiên, hầu hết các vấn đề không phải là chuyện đúng hay sai, mà là chuyện ưu tiên cái nào hơn.

5. **Đầy Dẫy Lòng Thương Xót và Bông Trái Lành**. Lòng thương xót của Chúa rộng lớn hơn lòng thương xót của con người nhiều. Lòng thương xót của Chúa cảm thương đối với những người gặp hoạn nạn, dẫu khi rắc rối là do lỗi người ấy. Đây là loại thương xót Chúa đã bày tỏ với chúng ta và là sự nhân từ Ngài muốn chúng ta đối đãi với người khác. Đây là lòng thương xót mà không giữ thái độ “*Tôi đã bảo anh rồi.*” Chúng ta không nên lúc nào cũng lòi những thất bại và sai phạm trong quá khứ của người bạn đời, nếu không Chúa cũng lòi những sai phạm của chúng ta ra. Nếu lúc nào chúng ta cũng nhắc nhở người ta về những tội lỗi trong quá khứ của họ, thì chúng ta chưa thật sự tha thứ cho họ (Mathiô 6:14,15). Thay vì luôn lên án, lòng thương xót của Chúa cố chạm đến người bị sa ngã và tìm cách hàn gắn những mảnh vỡ cách tốt nhất có thể được.

6. **Không Có Sự Hai Lòng** (không thiên vị). Tình cảm chúng ta rất hay *thiên vị*, điều này không khôn ngoan. Ysác và Rêbêca đã thiên vị – Ysác yêu Êsau, còn Rêbêca thì yêu Giacóp. Sự thiên vị đã làm hỏng gia đình của họ (Sáng thế ký 25:28). Sự thiên vị khiến cho Rêbêca dạy người con bà yêu quý nói dối cha nó, và lừa dối ông. Liệu một cuộc hôn nhân có hiệu quả không khi người cha hoặc mẹ dạy con nói dối chồng hoặc vợ mình? *Sự thiên vị* là tình yêu xác thịt, nó sinh ra trái xấu. Hôn nhân của Ysác và Rêbêca được chỉ định bởi Chúa nhưng hôn nhân vẫn không hiệu quả bởi vì những lãnh vực chưa đầu phục trong lòng họ.

7. **Không Có Sự Giả Hình** (chân thật, không giả dối). Khôn ngoan thật sinh ra sự chân thật và thành thật sâu xa. Người giả hình không chân thật hoặc ngay thẳng. Người ấy tuyên bố mình thế này, nhưng trong lòng lại khác. Người giả dối khắt khe và chỉ trích người khác. Người ấy đoán xét người khác để tìm lỗi, trong khi cũng những lỗi lầm đó trong chính đời sống mình còn tồi tệ hơn (Mathiô 7:1-5, Rôma 2:1). Giả hình là mù lòa và cứng lòng, nó hủy hoại mối liên hệ với người khác. Nhưng sự khôn ngoan thật và sự sáng dằm thấm linh hồn người, họ sẽ *thấy chính mình* và được thanh tẩy sạch khỏi tinh thần xét đoán.

### Người Thợ Xây Khôn Ngoan – Nghe và Làm Theo

Mathiô 7:24-27

“Vậy, kẻ nào nghe và *làm theo* lời ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên vầng đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá.

Kẻ nào nghe lời ta phán đây, mà *không làm theo*, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.”

## SỰ THÀNH CÔNG THẬT

Cách đây mấy năm, Brian Bailey cùng vợ ông thăm viếng Hylap. Tại một thành phố họ đến thăm, có hai nhà thờ khác nhau. Một nhà thờ có ba ngàn tín đồ, nhà thờ kia chỉ có khoảng hai trăm tín đồ. Vị mục sư của nhà thờ lớn thấy mình hơn hẳn vị mục sư nhà thờ nhỏ. Một đêm nọ, Chúa ban khả tượng cho thấy hai nhà thờ *theo cách Ngài đã nhìn thấy họ*. Trong ngôi nhà thờ ba ngàn tín hữu chỉ có chín ngọn đèn. Chỉ có chín tín hữu trong hội chúng đông đảo đang chiếu sáng cho Đấng Christ, nhưng ở ngôi nhà thờ thứ hai – 200 ngọn đèn cháy sáng cho Chúa Jêsus. Hầu như mỗi người trong ngôi nhà thờ thứ nhì đó đều sốt sắng nóng cháy cho Chúa. Chắc chắn bài học đã rõ ràng. Đức Chúa Trời không chỉ quan tâm đến số lượng lớn mà Ngài còn quan tâm có bao nhiêu *ngọn đèn* đang chiếu sáng trong hội thánh chúng ta? Chúa quan tâm để “có những cây công bình” đâm rễ và vững nền trong Ngài. Bởi vì trong giờ thử thách, các hội thánh lớn đầy chật những tín hữu không cam kết sẽ bị bão thổi tung và tiêu mất không còn gì.

Một dịp khác, có một người thấy khả tượng, ông thấy một số người đang đi về thiên đàng. Một trong những người ông thấy là nhà truyền giáo mang trên tay mình số lượng công việc khổng lồ. Vị thiên sứ ở cổng mỉm cười, đón lấy các công việc, rồi đưa chúng vào lửa của Chúa. Tất cả những gì ra khỏi lửa chỉ còn lại một nhúm nhỏ. Đó là tất cả những gì nhà truyền giáo còn. Phần lớn các công việc trong đời sống ông đã bị tiêu thành tro bụi. Sau đó, ông nhìn thấy một cô gái nhỏ. Cô chỉ có một chồng công việc nhỏ bé để trình cho thiên sứ; nhưng sau khi được đưa vào lửa, hầu như mọi thứ còn nguyên vẹn. Cô gái nhỏ này thật sự đã có nhiều điều hơn nhà truyền giáo để trình dâng Chúa trong cõi đời đời.

Chính những công việc *còn lại* mới quan trọng (Giăng 15:16). Công việc của mỗi người sẽ được thử bởi lửa của Chúa (I Côrinthô 3:12-15). Vấn đề không phải hội thánh chúng ta có bao nhiêu người, mà là có bao nhiêu người cam kết với Chúa và nóng cháy cho Ngài. Vì vậy, các mục sư phải khó nhọc để đưa người của mình đến sự công bình (chứ không phải chỉ sự cứu rỗi), bởi vì những người họ được giao chăm sóc tượng trưng cho công việc và kết quả chức vụ của họ. Đây là lý do người hầu việc Chúa phải được sự xúc dầu thật và có sứ điệp thật. Rồi người ấy sẽ có được những bông trái *đâu luôn*. Thà có một nhúm bột mịn còn hơn một thùng vỏ trấu.

Sự thành công rất thường được đo theo các tiêu chuẩn của đời này – số lượng, các tòa nhà, những nhân vật nổi tiếng, được công chúng biết đến, và tiền bạc. Nhưng khi thử thách đến, tất cả mọi điều trên có thể tiêu tan trong chốc lát nếu không được đặt nền tảng trên hòn đá vững chắc của sự vâng lời (Mathiơ 7:26-27). Sau ba năm rưỡi thi hành chức vụ, Chúa Jêsus dường như không phải là người thành công. Nhiều môn đồ đã bỏ Ngài (Giăng 6:66), thậm chí một trong mười hai sứ đồ đã phản Ngài. Trong một thời điểm, Đấng Christ dường như thất bại hoàn toàn khi bị treo trên thập tự giá khổ hình, song Ngài là nhà quán quân lớn nhất mọi thời đại. Vậy thì Đức Chúa Trời đánh giá thành công theo cách nào? Thịnh vượng thật là gì?

### Thành Công – Làm theo ý muốn Chúa

Thành công được đo bởi một điều – chúng ta có hoàn thành ý muốn Chúa dành cho đời sống mình hay không! Nếu chúng ta làm theo ý muốn Chúa, công việc chúng ta sẽ *còn lại* và không bị hư mất. Ý muốn của Chúa dành cho Đức Chúa Jêsus Christ là phải bước lên thập tự giá. Thập tự giá không phải là phương cách được ưa chuộng. Theo con mắt tự nhiên, Chúa Jêsus giống như kẻ thất bại hoàn toàn. Nhưng trái lại, *bởi sự vâng lời của mình*, Ngài đã đánh bại thiên sứ trưởng lớn và tất cả những quỷ sứ và thiên sứ sa ngã khác. Ngài đã đắc thắng bản tánh sa ngã mà con người không bao giờ trị phục được, và Ngài đã trả món nợ của loài người. Ngoài tất cả những

điều đó, những gì Ngài đã gieo trồng trong đời sống mười hai sứ đồ suốt ba năm rưỡi đã sinh ra kết quả kinh ngạc. Những người này cùng Lời Kinh Thánh mà họ ghi chép đã trở thành những tảng đá nền của Hội thánh (Êphêso 2:20), mà Đấng Christ chính là đá góc nhà.

Có những điều cần được xác lập trong Hội thánh ngày nay, đó là sự sai trật trong cách chúng ta đánh giá thành công. Sự thành công thật không được đo theo sự ưa thích của quần chúng, sự thu hút, nhân cách và những đám đông. Đó là ý tưởng thành công của thế gian. Thành công cũng không được đo bởi các ân tứ thuộc linh bày tỏ hoặc có được sự xúc dầu của Chúa. Sự xúc dầu và các ân tứ thuộc linh *không phải* là bằng chứng cho thấy Chúa đẹp lòng (Mathiơ 7:22-23, I Côrinhtô 9:27). Đức Chúa Trời đã ban cho Ysơraên các phép lạ, sự chữa lành, sự giải cứu, sự bảo vệ, và sự cung ứng trong cuộc hành trình đồng vắng của họ, thậm chí khi họ nổi loạn, không vâng lời và đi ra ngoài ý muốn Ngài trong bốn mươi năm. Không có một ơn phước nào trong số này là bằng chứng cho thấy Chúa đẹp lòng với chúng ta.

Ngay cả khi có sự hiện diện của Chúa *cũng không* nhất thiết là dấu hiệu tán đồng của Chúa. Chúa đã phán cùng Ysơraên phản nghịch: “Chính mình Ta sẽ đi cùng người.” (Xuất 33:12-17). Tuy nhiên, chỉ vì Đức Chúa Trời nhịn nhục và đầy ân điển. Nhiều hội chúng cho rằng sự tán thành của Chúa ở trên họ và biệt riêng ra thánh là điều họ đang làm bởi Ngài hiện diện với họ, nhưng không luôn đúng như vậy. Làm theo ý muốn Chúa còn quan trọng hơn cả cảm nhận sự hiện diện của Chúa. Đức Chúa Jêsus không cảm thấy tốt khi bước lên thập tự giá. Ngài không cảm thấy sự xúc dầu và sự hiện diện của Chúa khi bước lên đồi Gôgôtha, nhưng đó là ý muốn của Chúa dành cho Ngài, và điều đó quan trọng hơn nhiều. Thành công không phải lúc nào cũng được đo bởi cảm biết sự hiện diện của Chúa. Thành công là khi chúng ta làm theo ý muốn của Chúa, bởi vì khi ấy công việc của chúng ta *còn lại*.

Làm theo ý muốn Chúa còn quan trọng hơn cả cảm nhận sự hiện diện của Chúa. Đức Chúa Jêsus không cảm thấy tốt khi bước lên thập tự giá. Ngài không cảm thấy sự xúc dầu và sự hiện diện của Chúa khi bước lên đồi Gôgôtha, nhưng đó là ý muốn của Chúa dành cho Ngài, và điều đó quan trọng hơn nhiều. Thành công không phải lúc nào cũng được đo bởi cảm biết sự hiện diện của Chúa. Thành công là khi chúng ta làm theo ý muốn của Chúa, bởi vì khi ấy công việc của chúng ta *còn lại*.

# ANH EM THẬT

## Thiểu Số Chân Thật

Trên thế giới này chỉ có hai loại người – được chuộc và không được chuộc. Điều đó không liên quan gì đến chủng tộc, quốc tịch hay màu da. Vấn đề ở đây là – bạn là con cái Chúa hay con cái thế gian? Con cái sự sáng hay con cái sự tối tăm? (I Têsalônica 5:5). Đấng Christ ngự trong đời sống bạn hay không hiện diện trong đời sống bạn? Mỗi người sẽ ở đời đời trên thiên đàng hoặc nơi địa ngục.

Trong mỗi quốc gia đều có một dân, *một thiểu số*, thuộc về Đức Chúa Trời (Công vụ 10:34-35, Khải Huyền 5:9-10). Từ mỗi một quốc gia, bộ tộc, thứ tiếng, dân tộc đều có *một số người* tin sự điệp Phúc Âm, và bước đi theo những sự dạy dỗ của Phúc Âm. Giống người đặc biệt này được gọi là “Hội thánh.” Đây là một gia đình khắp thế giới, suy nghĩ giống nhau, nói năng giống nhau, và hành động giống nhau, tâm trí của họ được định khuôn bởi một quyển sách luật – Lời Đức Chúa Trời.

Một gia đình – con cái của sự sáng, một thiểu số ra từ mỗi quốc gia

Một Cha – cùng Thánh Linh trong mỗi con cái Ngài.

Một quyển sách luật – dẫn đến lối nghĩ giống nhau

## Anh Em Giả Dối

*“Bấy giờ các người sẽ trở lại và sẽ phân biệt giữa kẻ công bình và kẻ gian ác, giữa kẻ hầu việc Đức Chúa Trời và kẻ không hầu việc Ngài.” (Malachi 3:18)*

Phân biệt giữa người công bình và kẻ gian ác, giữa người thực sự hầu việc Chúa, và người không hầu việc Ngài là điều thật cần thiết. Không phải hễ người nào giống như con cái Chúa thì đều là con cái Chúa. Không phải hễ ai đi nhà thờ và sử dụng danh Đấng Christ đều là Cơ Đốc nhân thật. Có giáo sư giả, sứ đồ giả, và anh em giả giữa vòng những người thật. Những người này có vẻ như công bình, nói toàn những từ công bình, nhưng thật ra họ chẳng công bình và chẳng hầu việc Chúa.

Trong ngụ ngôn của Chúa về lúa mì và cỏ lùng, cả hai thoạt đầu trông như nhau. Bạn không thể biết được sự khác nhau giữa người tốt và kẻ xấu. Họ lớn lên cùng nhau, nhưng khi thời gian qua đi, bạn sẽ rõ ai là ai. Minh họa này thật đúng trong nhiều hội chúng của Chúa. Không phải ai ngồi bên cạnh bạn ở nhà thờ thì cũng đều là Cơ Đốc Nhân thật. Hãy xem Mathiơ 23:24-30.

Nhiều người trong thời đại của chúng ta sẽ bị “vấp phạm” khi hoạn nạn đến. Khi tình yêu của họ dành cho Chúa nguội đi, họ sẽ ghen ghét và phản nghịch nhau (Mathiơ 24:10-12). Một số người đã từng dùng danh Chúa sẽ trở thành kẻ thù của Chúa và các tín hữu thật. Sự cam kết của họ với Đấng Christ chỉ là bề ngoài, vì họ không bao giờ để Chúa thanh tẩy tấm lòng và động cơ. Giờ thử nghiệm cho thấy mức độ cam kết của chúng ta. Anh em *thật* không ghen ghét và phản bội nhau, không quay lưng lại với Đấng Christ (xem Mathiơ 24:13).

Đấng Christ đã dạy rằng “hễ ai làm theo ý muốn Cha ta ở trên trời, thì người đó là anh em, chị em ta, cùng là mẹ ta vậy.” (Mathiơ 12:46-50, Mác 3:33-35, Luca 8:20-21) Những người nam người nữ làm theo ý muốn *mình* rốt lại sẽ không vào được thiên đàng (Mathiơ 7:21-23). Cũng xin xem Luca 6:46. Vào cuối thời kỳ này, sẽ có sự phục hưng mạnh mẽ. Đấng Christ so sánh



cuộc phục hưng này với mẻ lưới lớn được quăng xuống biển. Khi đã đầy, sẽ được kéo lên, nhưng rồi “cá” tốt và xấu sẽ được phân loại. Chúa sẽ chia kẻ gian ác với người công bình (Mathiơ 13:47-50). Các hội thánh sẽ đầy chật những người mới tin đạo, nhưng rồi mỗi người sẽ được thử nghiệm. Chúa sẽ để cho Antichrist xuất hiện, hắn sẽ lôi kéo tất cả những người không chân thật đến với mình, thậm chí một số người từ trong Hội Thánh.

## LÀ NÀNG DÂU CỦA ĐẮNG CHRIST

Hôn nhân là minh họa lớn nhất của Chúa để qua đó Ngài dạy chúng ta về mối liên hệ của chúng ta với chính Ngài (Êphêsô 5:21-33, I Côrinhtô 11:3). Đây là một thực tại thú vị cho thấy những sự kiện tương tự người nam tìm kiếm nơi người nữ, Chúa tìm kiếm nơi Cô Dâu của Ngài. Vì vậy, dưới đây là những ứng dụng tự nhiên cũng như bài học thuộc linh. Để đủ tiêu chuẩn trở thành Nàng Dâu của Đấng Christ chúng ta phải nghiên cứu bản tánh của Chàng Rể và tìm cách để trở nên *tương hợp* với Ngài. Đấng Christ sẽ chỉ kết hôn với những người giống như Ngài, những người “được hóa theo hình ảnh Ngài.”

### Để Bạn Suy Xét

Đấng Christ sẽ đến để tiếp rước một Hội thánh trưởng thành và vinh diệu, là những người đã sẵn sàng (Khải Huyền 19:7,8). Đấng Christ sẽ không có một cô dâu chưa trưởng thành. Ngài sẽ không chia sẻ ngai nước Ngài với những kẻ không chịu tăng trưởng vượt qua giai đoạn ấu trĩ thuộc linh, hay với những kẻ không mang hình ảnh Ngài. Không phải tín hữu nào cũng có đặc quyền đồng trị với Đấng Christ (II Timôthê 2:12). Điều này được dành giữ cho những người chiến thắng. (Khải Huyền 2:26-27, 3:21, 21:7).

Có rất nhiều người nữ đồng trinh xinh đẹp vào thời Êxốtê, nhưng chỉ có *một* người được chọn trở thành hoàng hậu. Chỉ có *một* người có đặc quyền đứng bên cạnh nhà vua và ban bố uy quyền của vua từ ngai vua. Vua Sa-lô-môn đã có “nhiều vô số nữ đồng trinh (con đòi)” nhưng chỉ có *một* người đặc biệt ông gọi là “tinh sạch” (Nhã ca 6:8-10). Nàng là một trong ngàn người!

Ngụ ngôn của Đấng Christ về mười người nữ đồng trinh trong Mathiơ 25:1-13 hết sức có ý nghĩa bởi vì Hội thánh được hình thành từ *những người nữ đồng trinh*. Ngụ ngôn này không nói về người chưa tin Chúa. Sự kiện họ là “những người nữ đồng trinh” cho thấy tất cả đều là những tín hữu đã được rửa sạch bởi huyết. Hết thảy họ đều ý thức sự đến của Chàng Rể. (Người chưa tin Chúa không trông chờ sự hiện đến của Ngài.) Chủ đề chính của ngụ ngôn này không phải là những người nữ đồng trinh có được cứu hay không, mà người nào xứng đáng dự tiệc cưới của Chiên Con khi Chàng Rể đến.

Những nữ đồng trinh đã được nghênh tiếp vào trong tiệc cưới có *dầu* trong đèn họ và đang cháy sáng rực cho Chúa Jêsus. Dầu tượng trưng cho sự xúc dầu, và sự xúc dầu đến từ mối thông công thân mật với Đấng Được Xức Dầu. Những người nữ đồng trinh không có dầu đã xao lãng mối liên hệ với Chúa và họ đã bị từ chối cho vào dự tiệc. Chúa phán cùng họ: “Ta không biết các ngươi” (Mathiơ 25:12).

Trong đoạn Kinh Thánh này, từ *biết* là một từ Hylạp có nghĩa là “trực giác, nhận biết lập tức.” Chúa nói với những người nữ đồng trinh đại Ngài không biết họ bằng trực giác. Ngài đang muốn nói: “Ta không biết các ngươi rõ lắm” Tiệc cưới là dành cho bạn thân, không phải cho những người mà Đấng Christ không hề quen biết.

Vì vậy, tôi muốn mời bạn suy xét điều này: mặc dầu có hàng triệu tín hữu trên thế giới, không phải “nữ đồng trinh” nào (hay người tín hữu nào đã được thanh tẩy bằng huyết) cũng được dự tiệc cưới, họ cũng sẽ không sẵn sàng để trị vì và đồng cai trị với Đấng Christ. Nàng Dâu của Đấng Christ là *một nhóm người ít hơn trong Hội thánh* sẽ đến chỗ vinh hiển và hiệp nhất. Để trở thành Nàng dâu của Đấng Christ, chúng ta phải làm trọn các tiêu chuẩn. Mối liên hệ của nàng dâu với vị Vua của các vua chỉ dành cho những tín hữu hết lòng mà thôi, chứ không dành cho

những kẻ hâm hâm. Vì vậy, không phải tín hữu nào cũng thuộc vào tập thể được gọi là Cô Dâu. Chúng ta hãy xem xét điều mà Chàng Rể Thiên Thượng tìm kiếm nơi nàng dâu của Ngài.

## NHỮNG PHẨM TÍNH CHÚA JÊSUS TÌM KIẾM NƠI NÀNG DÂU TƯƠNG LAI

1. **Ngài Mơ Ước Một Cô Dâu Yêu Kính Ngài.** Đấng Christ không bị thu hút đối với những người thiếu lòng sốt sắng hoặc nhiệt thành dành cho Ngài. Khi nói đến vấn đề liên kết với Ngài, thì Đấng Christ đòi hỏi trong tinh thần kị tà: “Hoặc nóng hoặc lạnh” (Khải Huyền 3:15). Ngài muốn người cần Ngài (Châm Ngôn 8:17). Chúa sẽ không chọn người xem nhẹ Ngài hoặc cứ luôn từ chối tình yêu của Ngài. Ysơraên đã nhiều lần “xây vai lại đằng sau” (Xachari 7:11) và không chịu nghe Ngài. Điều đó khiến họ khó lòng đáng yêu đối với Ngài. Chúng ta hãy là những người đáp ứng tích cực và khiến cho mình trở nên đáng yêu đối với Chúa.

2. **Ngài Mong Muốn Một Cô Dâu Đồng Lòng Với Ngài.** Thánh Kinh hỏi: “Nếu hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao?” (Amốt 3:3). Chúa không muốn một trinh nữ đi theo ý riêng, các suy nghĩ, khái tượng, và mục tiêu riêng của mình. Tinh thần độc lập và ý riêng xung đột với Thánh Linh Ngài. Tín đồ thường tranh luận với Ngài và Lời Ngài. Chúa mong mỗi một Nàng Dâu tương lai mềm mại, tôn kính mỗi một phần trong Lời của Ngài, và yêu mến mọi điều thuộc về Ngài.

3. **Ngài Mong Muốn Một Cô Dâu Hiểu Ngài.** Đấng Christ ao ước người mà Ngài có thể mở lòng mình ra và chia sẻ những huyền nhiệm của Ngài. Ngài không thể làm điều này với một em bé sơ sinh về mặt thuộc linh. Chúa muốn dân sự Ngài phải tăng trưởng để họ có thể đồng bực thông công với Ngài (Giêrêmi 9:24). Một người nam cần có một cô dâu cùng tầm mức mình. Hôn nhân là mối thông công!

4. **Ngài Ao Ước Một Cô Dâu Không Phải Canh Giữ Thở Diện Hoặc Kiểu Sống Cá Nhân Của Mình.** Chúa Jêsus đã chịu từ bỏ hình ảnh của Ngài. Ngài đã trở nên một tôi tớ. Tôi tớ không tìm kiếm “danh hiệu” hay danh tiếng. Chàng Rể Thiên Thượng đã tự làm nên trống không (Philíp 2:7), Ngài tìm kiếm một nàng dâu có cùng loại tấm lòng đó (Mathiơ 16:24,25). Cách duy nhất để tìm kiếm hình ảnh của mình là trước hết, hiểu vì sao Chúa tạo dựng chúng ta. Đức Chúa Trời đã dựng nên người nữ để làm người giúp đỡ cho người nam của cô ấy và tận hiến cho người nam đó. Lý do Ngài dựng nên nhân loại nói chung là để có một Nàng Dâu tận hiến cho Ngài bằng tình yêu, chứ không phó mình cho bản ngã (Khải Huyền 4:11). Ngày nay có một số phụ nữ muốn giữ tên riêng, họ không muốn làm một hoàn toàn với chồng. Đây là sự sỉ nhục cho người nam, Đức Chúa Trời cũng cảm thấy bị sỉ nhục khi dân Ngài muốn giữ hình ảnh riêng của họ.

5. **Ngài Muốn Một Cô Dâu Có “Tinh Thần Rutơ.”** (Rutơ 1:16-17) Đây là sự sẵn lòng để “Chiên Con đi đâu, những kẻ này theo đó.” (Khải Huyền 14:4). Đây là sự sẵn sàng để đi bất cứ nơi nào Chàng Rể Thiên Thượng dẫn dắt (dẫu một số nơi không dễ dàng), và một lòng trung thành cho đến cuối cùng (Mathiơ 24:10-13). Một số người chỉ theo Đấng Christ một vài năm và rồi mỗi một với Ngài và “trở về... thân của nó” như Ợtba (Rutơ 1:15). Chúng ta không xứng đáng với Ngài nếu chỉ theo Ngài trong lúc dễ dàng.

6. **Ngài Mong Muốn Một Cô Dâu Dành Thì Giờ Cho Ngài.** Nếu cô dâu được mong muốn bận rộn với *chương trình, kế hoạch, bạn bè, những thói quen hay thậm chí chức vụ của chính mình* – Chàng Rể Thiên Thượng sẽ buồn bã và tìm kiếm một người khác dành thì giờ cho Ngài, là người xứng đáng với Ngài. Sự thật là chúng ta luôn có thì giờ cho những gì mình ưa thích nhất (xem

Luca 14:18-20). Đôi khi Chúa gõ cửa Hội thánh của Ngài, nhưng Ngài không được nghênh tiếp tại đó (Khải Huyền 3:20). Khải Huyền 3:20 không phải nói cho người chưa tin, mà cho Hội thánh.

Sự kêu gọi đầu tiên của người vợ là dành cho chồng, chứ không phải con cái. Nhưng vai trò này thường bị đảo ngược. Mối quan hệ của chúng ta với Chúa cũng y như vậy. Sự kêu gọi đầu tiên của chúng ta là với Đấng Làm Đầu, Đức Chúa Jêsus Christ. Kế đến chúng ta được kêu gọi để chăm sóc con cái Ngài (những người Ngài đã giao cho chúng ta coi giữ). Hội thánh Êphêsô đã khó nhọc cho Đấng Christ đến nỗi kiệt sức, nhưng họ lại xao lãng mối giao thông với Đấng Christ. Họ đã *bỏ* tình yêu ban đầu của mình (Khải Huyền 2:3-4).

**7. Ngài Ao Ước Một Cô Dâu Có Lòng Nhu Mềm Và Tinh Thần Yên Lặng.** Đấng Christ mong muốn một cô dâu thật yên lặng, dịu dàng, và tan vỡ. Cô dâu của Ngài phải đắc thắng được chứng quá kích động, nếu không, những tình cảm không kiềm giữ được sẽ bộc lộ tinh thần chỉ trích và thiếu tin cậy Ngài (I Phiêrô 3:4-6). Chính Chàng Rể cũng là người có lòng nhu mì và khiêm nhường (Mathiô 11:28,29). Ngài mong muốn những người có tâm tánh giống như vậy. Nhu mì không tìm cách trả đũa hoặc báo thù. Đấng Christ tìm kiếm người có lòng mềm mại và tha thứ. Tấm lòng cứng cỏi gây phân ly và chia rẽ (Mác 10:4-9). Người đã cứng lòng không thể và sẽ không tha thứ, cũng không còn lòng quan tâm.

**8. Ngài Muốn Một Cô Dâu Bảo Vệ Cho Danh Tốt Của Ngài.** Cô dâu là người phản ánh chồng mình. Chúa muốn một cô dâu quan tâm “nhà” Ngài thế nào và “con cái” Ngài ra sao (Châm Ngôn 31:22-31). Vệ sinh kém và ăn mặc luộm thuộm (về một con người, nhà cửa, và hội thánh) là sự trình bày kém về Chúa. Thái độ cũng rất quan trọng! *Diện mạo tươi vui* của một tín hữu phản ảnh tốt đẹp Đấng mà chúng ta thuộc về, nhưng tinh thần buồn rầu làm sỉ nhục Ngài.

**9. Ngài Mong Muốn Một Cô Dâu Không Khó Chịu hay Cằn Nhẫn.** Đấng Christ ao ước một nàng dâu như Êxôtê. Nàng *bằng lòng* với điều được ban cho, và không hề đòi hỏi phung phí (Êxôtê 2:15). Êxôtê biết cách tiếp cận chồng mình để cầu xin nhiều hơn bất cứ người nữ nào trong Kinh Thánh. Tinh thần và thái độ của nàng luôn tuyệt vời. Nhiều phụ nữ không biết cách nói chuyện với chồng.

**10. Ngài Ao Ước Một Cô Dâu Không Biếng Nhác Hoặc Buồn Chán.** Người buồn chán là người không có khả năng hoặc mục tiêu. Người phụ nữ đức hạnh trong Châm Ngôn 31 có khả năng. Nàng đã mua một đồng ruộng. Nàng cũng có năng lực và làm việc chăm chỉ. Nàng đã sử dụng khả năng, tiền bạc, và của cải của chồng một cách có cân nhắc. Chính mình Đấng Christ là một người siêng năng và hiệu quả. Ngài không bị thu hút đến với một cô dâu tương lai phung phí thì giờ và của cải. Theo như nhiều ngụ ngôn của Chúa, chúng ta sẽ bị chất vấn để khai trình cách mình đã sử dụng thì giờ, tài năng và tiền bạc. Những người không quản lý tốt của cải Ngài sẽ không được chọn để ở trong tập thể Cô dâu.

**11. Ngài Mong Muốn Một Cô Dâu Duy Trì Đời Sống Được Xức Dầu.** Sự xức dầu đến từ đời sống có mối thông công và tương giao với Đấng Được Xức Dầu, là Đức Chúa Jêsus Christ. Hãy luôn ghi nhớ ví dụ về Mari và Mathê (Luca 10:39-42). Mari biết ngồi dưới chân Chúa nghe lời Ngài. Mối liên hệ của Mathê với Đấng Christ không gần, bà quá bận tâm với những mối lo hợp lý. Khi mối liên hệ của chúng ta với Chúa bị xao lãng, sự xức dầu và sự bình an của Ngài không đáp đũa trên chúng ta và những cảm xúc của chúng ta không còn kiểm soát được. Và rồi tinh thần chỉ trích, vô tín và chứng thần kinh căng thẳng cai trị đời sống chúng ta. Hãy nhớ đến năm người nữ đồng trinh dại. Họ không có dầu vì *xao lãng* mối tương giao với Chúa .

12. **Ngài Ao Ước Một Cô Dâu Không Hay Vấp Phạm.** Chúng ta không đủ tiêu chuẩn trở nên cô dâu của Đấng Christ nếu không lớn lên, bỏ qua tánh quá mẫn cảm, các trạng thái thất thường, và những cơn giận dữ. Đấng Christ không muốn kết hôn với một con khỉ đột bị thương. Cô dâu trưởng thành *tin cậy* Chàng Rể tuyệt đối, nàng không giữ lòng buồn bực với chàng vì đã nói đến điều mà trước kia nàng không nhìn thấy. Trong Giăng 6:60-61 các môn đồ của Đấng Christ đã buồn bực trước lễ thật mới mà Ngài phán ra, và lòng họ khép kín đối với Ngài. Đấng Christ chỉ ra mỗi lúc một điều mà thôi (Êphêsô 5:26), vì vậy chúng ta hãy tin cậy Ngài khi Ngài dùng Lời Ngài rửa sạch chúng ta.

13. **Ngài Mong Muốn Một Cô Dâu Dự Phần Sự Công Bình.** Chúng ta *được kể* là công bình khi được tái sinh (Rôma 4:1-8), nhưng chúng ta *được làm nên* công bình bởi tiếp tục vâng phục sau sự kiện đó (Khải Huyền 19:7-8). Điều sau là chiếc *áo xống* công bình. Áo xống này là điều bắt buộc phải mặc trong tiệc cưới.

14. **Ngài Ao Ước Một Cô Dâu Đến Chỗ Vinh Diệu, Không Tì Vết.** (Xem Êphêsô 5:27). Chúa sẽ không có một cô dâu mang tì vết. Nàng phải quân bình và cân đối hoàn hảo.

### CÔ DÂU PHẢI KHÔNG CHỖ TRÁCH ĐƯỢC

Không chỗ trách được là một sứ điệp cho thời điểm này. Êphêsô 5:27 tuyên bố rằng Đấng Christ hầu đến để tiếp rước một “Hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được trước mặt Ngài.” Vì vậy, tất cả những tì vết sẽ được tẩy sạch khỏi những người hợp thành tập thể Cô Dâu.

Giá trị của chiếc áo đẹp bị suy giảm rất nhiều khi có một chấm đen hoặc một vết bẩn. Điều này cũng đúng với tánh hạnh của chúng ta. Những gì được khâm phục nơi một người không thể che đậy hết những điều khiếm khuyết nơi họ. Chúa muốn dùng “chất phiêu trắng” cho tất cả các áo xống thuộc linh của chúng ta (Khải Huyền 7:14). Để chúng ta trở nên không tì, không vết ở trước mặt Ngài (xem Êphêsô 1:4, 5:27, Cô-lô-sê 1:22, Giuđê 1:24, Khải Huyền 14:4-5).

### Những Tì Vết Ngăn Chúng Ta Đến Trong Bức Màn

“Phàm ai có một tật không được đến gần...Phàm con cháu thầy tế lễ A-rôn, có tật trong mình, không được đến gần dâng của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Nếu có một tật trong mình, không được đến gần dâng vật thực cho Đức Chúa Trời mình. Người được ăn vật thực của Đức Chúa Trời mình, là các vật chí thánh và các vật biệt riêng ra thánh; nhưng không được đi đến bức màn, và cũng không được đi đến gần bàn thờ, vì có tật nơi mình. Người chớ làm các nơi thánh ta ra ô uế, vì ta, Đức Giê-hô-va, làm các nơi đó nên thánh.” (Lêvi ký 21:18, 21-23). Thầy tế lễ *có tật* bị ngăn làm những điều sau:

- Không thể đến gần dâng bánh cho Chúa.
- Không thể dâng lên Chúa của lễ bằng lửa.
- Không thể vào bên trong bức màn.
- Không thể đến gần bàn thờ.

Nếu như Thầy tế lễ bị tì vết thì sẽ bị ngăn cấm đến gần Chúa và cũng không được phục vụ người khác
--

Trong Tân Ước, mỗi người tin Chúa đều được kêu gọi trở thành thầy tế lễ cho Chúa và dâng các của lễ thuộc linh (I Phiêrô 2:5, 9, Khải Huyền 1:6, 5:10). Ngoài ra, mỗi thánh đồ của Chúa còn được kêu gọi đến bên trong bức màn, vào trong chính sự hiện diện của Chúa. Đường vào sự hiện

diện của Chúa đã được mở ra cho chúng ta vì cơ của lễ trọn vẹn của Đấng Christ (Mathiơ 27:21, Hêbơrơ 10:19-20). Tuy nhiên, trước hết, phải thỏa đáp những điều kiện nhất định (Thi Thiên 65:4, Thi Thiên 15:1-4, Hêbơrơ 12:14). Bất cứ thầy tế lễ nào có tật cũng bị hạn chế đến gần Đức Chúa Trời bên trong bức màn. Người ấy cũng bị giới hạn trong khả năng dạy dỗ người khác. Những tật trong Lêvi ký 21:16-24, đầu là những khiếm khuyết vật lý, nhưng mang ý nghĩa *thuộc linh* đáng cho tất cả chúng ta lưu ý. Chúng ta hãy xem xét mười hai tật dưới đây:

### Mười Hai Tật Thuộc Linh Cần Phải Được Chữa

Lêvi ký 21:16-24

*Mù lòa* - không có khả năng liên tục.  
*Què* – bước đi bị tổn thương  
*Xẹp mũi*– không có sự phân biệt  
*Thừa thãi* – to lớn, xấu xí  
*Gãy chân* – không đáng tin cậy  
*Gãy tay* – không nắm giữ được  
*Gù lưng* – không ngay thẳng về đạo đức  
*Còi cọc* – không hề tăng trưởng  
*Có tật nơi mắt* – những điểm mù, giả hình  
*Suy dinh dưỡng* – chế độ ăn thuộc linh nghèo nàn  
*Bệnh nấm vảy* – quá nhạy cảm, không chữa lành được  
*Dập tinh hoàn* – không sinh sản

### NHỮNG DỊ TẬT KHIẾN CHÚNG TA KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN VÀO BÊN TRONG BỨC MÀN

1. **Mù Lòa – (không có khả năng).** Mỗi Cơ Đốc Nhân đều cần có khả năng liên tục (Êphê-sô 1:18). Châm Ngôn 29:18 cảnh cáo: “Đâu thiếu sự mặc thị, dân sự bèn phóng tử (chết).” Nếu người ta không thấy điều gì mới mẻ để kiên quyết tiến lên, họ sẽ sống cách bất cần. Một số thậm chí quay trở về với thế gian. *Khả năng liên tục* biến đổi những Cơ Đốc nhân thụ động thành những người tấn tới trong lối sống. Sứ đồ Phaolô muốn “một sự sống lại tốt hơn.” Đây là điều giữ cho ông luôn tiến tới mục tiêu (Philíp 3:11-14). Điều đó cũng làm cho chúng ta tiến bước. Phierơ khuyên chúng ta phải “chắc chắn trong lẽ thật *hiện nay*.” (II Phierơ 1:12). Điều quan trọng là phải biết Chúa muốn phán gì *ngày hôm nay* chứ đừng sống mãi với quá khứ.

Khả năng tươi mới gây một ấn tượng kính sợ thánh khiết trong lòng chúng ta; khiến chúng ta sợ phạm tội. Khi mắt chúng ta mở ra, có sự nhận biết mới về cõi đời đời – nhận biết rằng các phần thưởng trong cõi đời đời có thể bị mất bởi những hành động thiếu thận trọng, những quyết định hấp tấp, hoặc lười biếng. Mỗi tín đồ cần có sự hiểu biết mới về điều Chúa muốn hoàn thành trong và qua đời sống mình. Nhưng sự mặc khải chỉ được ban cho người tìm kiếm xứng đáng (Châm Ngôn 2:1-5). Nếu Chúa không soi rọi ánh sáng Ngài trên đường chúng ta, chúng ta không thể tìm được đường vào nơi chí thánh và vào nơi chí cao của Ngài (Thi Thiên 43:3). Xem thường lẽ thật tươi mới và nắm giữ những truyền thống cũ kỹ có thể làm cho ta không đủ tư cách vào được bên trong bức màn. Cần có sự soi sáng lớn hơn để nhận biết chính mình và có sự thanh tẩy mới.

Đừng thỏa mãn với rượu cũ và sứ điệp cũ (Luca 5:38-39). *Mù lòa* là một khuyết tật.

2. **Què – (bước đi bị thương tổn; lưỡng lự).** Kinh Thánh khuyên chúng ta chớ có “xây qua bên hữu hoặc bên tả.” Cần phải ở yên trên đường Chúa dành cho chúng ta để được ban phước và đến trong cơ nghiệp mình (Châm Ngôn 4:25-27). Khi một tín hữu đi sai lạc khỏi đường, người ấy dễ dàng rơi vào chiếc bẫy làm tổn hại đến đời sống và lời chứng của mình. Đôi khi sự tổn hại là mãi mãi. Sự què quặt thuộc linh thường có thể chữa lành (Hêbơơ 12:13), nhưng cần có thời gian. Sốt sắng tìm kiếm Chúa (và sự khuyên dạy của người tin kính) là điều rất quan trọng khi chúng ta ở ngã tư đường đời và phải có quyết định quan trọng. Nếu chúng ta không gặp gỡ với Chúa và tật què thuộc linh không được sửa ngay, chúng ta không thể đến bên trong bức màn, bởi vì què quặt là dị tật.

Nguyện Chúa giúp chúng ta không phải khập khiễng trên đường vì cơ những tổn thương còn đó do ra khỏi đường của Chúa dành cho đời sống mình. Một ngã rẽ sai trật có thể khiến người nam hoặc người nữ què quặt suốt nhiều năm. Chúng ta phải đặc biệt cẩn thận về vấn đề hôn nhân. Một khi tiến hành lời thề nguyện quan trọng, chúng ta không thể đổi ý. Trước hết chúng ta phải hiểu rõ các nguyên tắc trước khi kết hôn! Thường thì các cô gái trẻ cảm thấy đơn độc đến nỗi họ bằng lòng thỏa hiệp và vội vàng kết hôn với bất cứ ai để giải quyết cảnh cô độc của mình. Và rồi họ kết thúc còn cô độc hơn nữa vì không hòa hợp. *Hãy dành thì giờ* và làm điều đó một cách đáng trọng vào lần thứ nhất! Hãy xây dựng đời sống và gia đình bạn trên nền tảng vững chắc – nền tảng của sự vâng lời. Phải cương nghị trong vấn đề này, chớ có kết hôn với người không tin Chúa hay người đã ly dị. Hôn nhân là sự thề nguyện cả đời. Đó là một cam kết không thể phá vỡ trừ ra bởi sự chết. Đức Chúa Trời là Đấng giữ giao ước. Ngài không tôn trọng những thề ước bị vi phạm.

Què quặt cũng là *lưỡng lự*. Trong I Các vua 18:21, dân chúng không dứt khoát. Họ đang ra sức phục vụ hai chủ. Êli đã đi thẳng vào vấn đề, ông nói: “Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hấn.” Êli mô tả họ như là những kẻ “đi gieo hai bên.” Họ không cam kết trọn vẹn với bên nào cả. Vì vậy cách sống của họ lưỡng lự, không dứt khoát, đó là tình trạng què quặt thuộc linh.

3. **Người Xẹp Mũi – (thiếu biện biệt).** Về mặt thuộc linh, cái mũi là công cụ biện biệt. Mũi xẹp hoặc biến dạng là cái mũi đã mất đi khứu giác. Trong khi mũi xẹp mất đi khứu giác, thì mũi *quá thính* luôn tìm kiếm điều gì hôi thối; nghi ngờ quá đáng mọi sự. Nguyện Chúa cho chúng ta đừng rơi vào thái cực nào cả. Nhưng bây giờ chúng ta hãy xem xét khứu giác không nhạy.

Theo tự nhiên, cái mũi tịt ảnh hưởng đến cảm nhận mùi vị của chúng ta. Cũng vậy, người có cái “mũi” thuộc linh không nhạy không thể phân biệt điều thơm tho hay có mùi khó chịu đối với Chúa. Điều cần thiết là phải phân biệt điều Chúa ưa thích với điều Ngài ghê tởm. Trong Êxêchiên 22:26, những người hầu việc Chúa đã mất đi khứu giác. Họ chẳng phân biệt điều thanh sạch với điều ô uế. Không phân biệt giữa thánh và phàm khi họ dạy dỗ hội chúng. Vì vậy, người ta không tìm được sự tự do trong tình trạng nô lệ và ô uế. Những người lãnh đạo tôn giáo đã thay đổi các tiêu chuẩn đạo đức của Đức Chúa Trời. Suy nghĩ của họ là: “điều gì Chúa cũng chấp nhận,” nhưng Chúa đã bất bình. Trong Êxêchia 44:10-14, hết thảy những người lãnh đạo đã làm lỏng lẻo các tiêu chuẩn của Chúa đều bị cấm vào nơi chí thánh. Cái mũi tịt là một tật ngăn cản rất nhiều người nam người nữ vào phía trong bức màn. Họ không phân biệt được điều gì làm buồn lòng Chúa, vì vậy cứ để cho điều đáng ghét tiếp tục trong đời sống họ.

Tình trạng “mũi” của chúng ta có thể hàm ý sự khác biệt giữa sống và chết. Nếu ngọn lửa chong trong lò gas tắt mà không khóa van, có thể dẫn đến sự chết nếu người ta không ngửi thấy mùi gas. Khứu giác thính, nhạy thậm chí còn quan trọng hơn nữa liên quan đến những vấn đề thuộc

linh. Chúng ta phải xin Chúa có cái mũi phân biệt điều thiện và điều ác. Một số sự bày tỏ linh thuộc về Satan, tuy nhiên chúng được chấp nhận như là đến từ Đức Thánh Linh. Vì vậy, chúng ta phải thử nghiệm *nguồn gốc* của mọi sự bày tỏ thuộc linh (I Giăng 4:1).

Trong Êxêchiên 44:23, những người hầu việc Chúa nào phân biệt được điều sạch và điều ô uế, điều thánh và điều phạm thì được Chúa tôn trọng (xem Mathiơ 5:19). Đây là những người nam người nữ được nghênh tiếp vào nơi chí thánh để giúp việc Chúa và nhìn xem mặt Ngài (Êxêchia 44:15,16). Trái lại, những người hầu việc thỏa hiệp lẽ thật của Chúa và dẫn đưa thế hệ của họ vào trong sự thờ hình tượng và cầm giữ họ trong tình trạng nô lệ thuộc linh sẽ bị đoán phạt kinh khiếp – họ không được phép đến gần Chúa hay nhìn thấy bất cứ điều vinh hiển gì của Ngài phía trong bức màn (Êxêchia 44:13).

**4. Điều Thừa Thải (to lớn, xấu xí, nhấn mạnh quá đáng đến điều gì đó).** Nếu thầy tế lễ trong thời Cựu Ước có bất cứ điều gì thừa thải về thuộc thể hay bất cứ điều gì không cân xứng (tứ chi lỏng khỏng, lỗ tai to, đầu quá to), người ấy không thể làm các phận sự tế lễ của mình. Những điều *vượt quá giới hạn bình thường* này nói đến sự nhấn mạnh quá đáng và mất cân đối. Có nhiều điều dị dạng thuộc linh trong Thân thể Đấng Christ ngày nay. Những lẽ thật bị nhấn mạnh quá mức trong khi những lẽ thật khác thì hoàn toàn bị loại bỏ. Một số nhóm chuyên sâu về những vấn đề nhỏ và lại coi thứ yếu những vấn đề quan trọng đối với Chúa. Không lạ gì cả đối với những tín hữu ra mặt đả kích dữ dội một số tội lỗi nhất định, song lại bào chữa và tán thành cho những tội lỗi khác. Giêhu đã hủy diệt hoàn toàn sự cúng thờ Ba-anh trong Ysơraên, tuy nhiên ông lại tiếp tục thờ phượng hai con bò vàng và bước đi theo con đường riêng của mình – xem II Các vua 10:29-31.

Chúa đòi hỏi sự cân đối. Lý do người ta sa bại là vì họ quá nhấn mạnh đến những lẽ thật mình ưa thích, nhưng lại bỏ bê những lẽ thật khác. Sự an toàn của chúng ta là rao giảng toàn bộ lời khuyên dạy của Chúa (Công vụ 20:26,27). Tình trạng dị dạng không thể đến trong bức màn. Đấng Christ không có một nang dâu mất cân đối. Ngài sẽ chỉ cứu những ai được hóa theo hình ảnh Ngài. Chúng ta phải yêu mỗi một phần trong lời Chúa, chứ không phải những phần mình chọn. Chính mình Chúa Jêsus là NGÔI LỜI. Ngài là LẼ THẬT (Giăng 14:6). Nếu chúng ta chỉ yêu những phần nhất định trong Lời Chúa và từ chối những phần khác, chúng ta đang từ chối các phần chi thể của Ngài. Nơi chí thánh là cơ nghiệp của những người yêu mến toàn bộ lẽ thật – *toàn thể Đấng Christ*.

**5. Gãy Chân (không đáng tin cậy).** “Gãy chân” có thể tượng trưng cho nhiều điều. Có thể là việc nhảy vào các sự việc quá hấp tấp. Thật nguy hiểm khi quyết định vội vã những vấn đề quan trọng. Bị gãy chân cũng nói đến việc *không đáng tin cậy*. “Tin cậy kẻ bất trung trong ngày hoạn nạn giống như... chân trọ đi” (Châm Ngôn 25:19). Một số người trọ chân vào những thời điểm bất ngờ hơn hết và Chúa ví sánh điều này với kẻ không đáng tin cậy. Chúng ta phải là người giữ lời. Khi chúng ta nói: “Tôi sẽ có mặt ở đó vào tám giờ sáng,” chúng ta phải có mặt. Chúa thậm chí đặt Lời Ngài trên cả danh Ngài (Thi Thiên 138:2).

Mang tiếng là kẻ *không đáng tin* là một tội vấp nghiêm trọng. Không ai có thể vào trong bức màn với cái chân trọ. Chúa sẽ không chọn một cô dâu không đáng tin và không xứng đáng. Nếu chúng ta không trung tín với con người (và trong những việc tự nhiên của đời sống), chúng ta cũng sẽ không trung tín với Chúa.

**6. Gãy Tay \_ (không nắm, giữ, hay cầm giữ được).** Bị gãy tay là có sự nắm giữ thuộc linh tồi. Bạn nắm giữ những vấn đề thuộc linh tốt ra sao? Trong Hêbơơ 2:1, chúng ta được cảnh cáo phải



chú ý những điều mình đã nghe, kéo chúng ta để chúng *trôi lạc*. Nhiều bài giảng và lời khuyên dạy được thần cảm chẳng bao lâu đã bị quên lãng (Hêbơơ 12:5). Ảnh hưởng mạnh mẽ của những sứ điệp làm thay đổi đời sống chẳng bao lâu bị phân tán nếu chúng ta không viết xuống, ôn lại, ghi nhớ, và cất giữ chúng vào lòng. Chúng ta phải gạch dưới những câu Kinh Thánh Chúa đã thúc giục chúng ta và phải thường xuyên suy gẫm những câu đó. Bằng cách này, Lời Chúa được ghi khắc vào con người mình (Hêbơơ 8:10, Thi Thiên 51:6, Giacơ 1:21).

Nếu đang ở trong bầu không khí được xúc dầu, chúng ta hãy *nán lại* trong sự hiện diện của Chúa và suy gẫm những điều Ngài phán với chúng ta. Và rồi lời Ngài sẽ được đóng ấn trong lòng chúng ta. Đấng Christ đã phán: “hãy nghe kỹ điều ta sẽ nói” (Luca 9:44) gợi ý thì giờ và sự suy gẫm là điều cần phải có. Châm Ngôn thúc giục chúng ta nhiều lần, “giữ”, “ghi nhớ”, “giữ lại” và “chớ quên” các luật pháp và mạng lệnh cho đời sống. Thực hành và xem xét liên tục lời khuyên dạy của Chúa làm mạnh mẽ sự cầm giữ của chúng ta.

Chớ đánh mất quyền năng và sức ảnh hưởng mạnh mẽ của điều Chúa đã phán với bạn rồi. Hãy nắm chặt và canh giữ nó cẩn thận. Phierơ đã đánh mất lời xúc dầu khi Chúa vẫy gọi ông “đến” trên mặt nước. Khi ông nhìn xem những đợt sóng và gió dữ dội, ông hòng hụp xuống (Mathiơ 14:28-31). Các lời được xúc dầu có thể bị mất. Chúng ta phải nắm chặt sự sống đời đời cùng tất cả những lời hứa khác Chúa đã ban cho mình. Nếu không, chúng ta sẽ đánh mất chúng (I Timôthê 6:12). Phải thắng hơn tật gầy tay, nếu không, chúng ta sẽ trở thành thầy tế lễ bị tật, không hiệu quả, là người không thể vào bên trong bức màn. Trên hết, chúng ta hãy *trung thành* với Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, bởi vì Ngài là sự sống của chúng ta (Phục truyền 4:4, 30:20). Bạn nắm giữ chắc đến mức nào?

**7. Người Gù Lưng – (không thể mang gánh nặng, trạng thái tâm lý không khỏe mạnh, cũng không có sự ngay thẳng về đạo đức).** Xương sống nói lên sự ngay thẳng về đạo đức. Hễ khi nào nghĩ về xương sống, chúng ta nghĩ đến tâm tánh, sự can đảm, và công việc khó khăn. Những nan đề về xương sống luôn nghiêm trọng.

Gù về mặt thuộc linh nghĩa là người đó không thể (hoặc không sẵn lòng) để mang bất cứ gánh nặng nào. Họ đòi người khác phải mang gánh và hỗ trợ họ. Người gù lưng không thể mang các trách nhiệm hay áp lực. Tuy nhiên, Chúa đã phán: “Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần nấy.” (Galati 6:5). Trạng thái tâm lý *bất lực* này không thể vào bên trong bức màn. Tình trạng uể oải, lười biếng và không mục đích này không thể xứng hợp với bản tánh của Đấng Christ, bởi vì đây là các tật nguyên. Nàng Dâu của Đấng Christ giống người đàn bà đức hạnh trong Châm Ngôn 31. Nàng có một khả năng! Vì vậy, nàng tỉnh thức, tích cực, siêng năng, cần cù, hiệu quả, và biết sắp xếp ngăn nắp.

Gù lưng cũng là thiếu sự ngay thẳng về mặt đạo đức. Sự trong sạch về đạo đức cực kỳ quan trọng để vào trong sự hiện diện của Chúa. Không điều gì ô uế có thể đến phía trong bức màn. Gian dâm và những hình thức vô luân khác không những ngăn Cơ Đốc Nhân không vào được trong bức màn, mà còn có thể khiến người ấy đánh mất linh hồn mình nếu không ăn năn (I Côrintô 6:9-10, Êphêô 5:3-6, II Phierơ 2:20-22).

*Sự Thông biết* rời bỏ Cơ Đốc Nhân vì cố sự không thanh sạch về đạo đức. Sự tối tăm thuộc linh phủ chụp khi có sự suy sụp đạo đức trong đời sống người tin Chúa, bởi vì người ấy đã bị tà linh và sự lừa dối bắt lấy (Châm Ngôn 7:13-27, Gióp 31:9-11). Và rồi người ấy bắt đầu nghi ngờ và giải thích lại những lẽ thật sơ đẳng nhất. Cho đến khi nào người ấy chịu xây khỏi sự gian ác thì mới có thể hiểu được lẽ thật trở lại (Đaniên 9:13).

- *Hiểu biết* là vấn đề của *tấm lòng* nhiều hơn là về logic.
- Một người có thể có khả năng lý luận rất lớn, nhưng nếu Chúa không ban sự sáng, người ấy không hiểu được lẽ thật.
- Đức Chúa Trời ngăn giữ sự sáng khỏi những kẻ phạm tội (Phục Truyền 29:2-4, Êsai 63:17, 66:3b-4).
- *Hiểu biết* là ơn ban của Chúa cho tất cả những ai đẹp lòng Ngài.
- Chỉ những người “sẵn lòng làm theo ý muốn Chúa” mới có sự hiểu biết (Giăng 7:17).
- Chỉ có những tấm lòng trong sạch mới thấy được Đức Chúa Trời (Mathiơ 5:8), và thấy như Chúa thấy.
- Sự bất khiết về đạo đức luôn đem đến tình trạng mê muội cho tâm trí. Sự vô luân dẫn đến một lương tâm chai lì (I Timôthê 4:2, Châm Ngôn 30:20); con người đánh mất mọi sự nhạy bén đối với tội lỗi.
- Khi chưa ăn năn và Chúa chưa phán: “Hãy có sự sáng”, thì sự tối tăm vẫn còn lại.

“Ôi! Lòng mây mê muội là đường nào” (Êxêchiên 16:30; 28-30). Những người vô luân thường bảo: “Tôi không giúp mình được!” Nhưng chúng ta phải hỏi họ: “Bạn có bằng lòng giao tình cảm mình cho Chúa không? (Châm Ngôn 23:26). Bạn có chịu để Ngài thay đổi những ưa thích của mình không?” Đáng Christ không những trả món nợ tội của chúng ta, mà Ngài còn dự phòng cho bản tánh ương ngạnh, tội lỗi. Vì vậy, chúng ta phải sốt sắng tìm kiếm Ngài để kinh nghiệm Rôma 6:6 – kinh nghiệm “chết đối với tội lỗi.”

Để cứ được buông tha khỏi tội lỗi, chúng ta chớ nuôi dưỡng hay thực hành thói quen hay lối sống xấu (Côlôse 3:5-6). Chúng ta phải lánh xa những tình huống yếu đuối, những nơi gian ác, những con người xấu, những tài liệu sách báo kêu gọi lòng dục, và những hội thánh có các tiêu chuẩn đạo đức thấp. Cứ giữ sự xúc dầu! Nếu bước đi theo Thánh Linh, chúng ta sẽ không làm trọn những ưa muốn của xác thịt (Galati 5:16). Dầu làm gì, hãy lánh xa những chương trình khiêu dâm trên mạng internet. Thứ này gây nghiện còn hơn cả ma túy. Nếu bạn không tắt đi, bạn sẽ hủy hoại gia đình, hôn nhân, chức vụ và linh hồn của bạn.

**8. Sự Còi Cọc – (người không hề tăng trưởng).** Trong I Côrinhtô 13:11, Phaolô nói: “Khi tôi còn là con trẻ, tôi nói như con trẻ, tư tưởng như con trẻ, suy xét như con trẻ; khi tôi đã thành nhân, bèn bỏ những điều thuộc về con trẻ.” Đức Chúa Trời muốn chúng ta tăng trưởng chứ không như trẻ con, là kẻ “bị day động và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc” (Êphêsô 4:14). Hội thánh vẫn cứ ở mức độ ấu trĩ vì chế độ ăn thuộc linh đạm bạc thay vì được nuôi bằng thức ăn đặc, Hội thánh vẫn chỉ được nuôi bằng sữa của Lời Chúa. Thật là điều đau buồn cho tấm lòng Chúa khi dân sự Ngài chỉ thỏa mãn với những điều sơ học (Châm Ngôn 1:22, I Côrinhtô 3:1-3, Hêbơơ 5:12-14). Những kẻ còi cọc về mặt thuộc linh không thể vào bên trong bức màn. Chỉ những người “tâm thức vóc giặc trọn vẹn” mới được dự tiệc cưới (Êphêsô 4:13, Khải Huyền 19:7-8).

Phaolô truyền: “Hãy tránh khỏi tình dục trai trẻ” (II Timôthê 2:22). Lời khuyên này nhắm vào vị mục sư ba mươi lăm tuổi tên Timôthê. Tình dục tuổi trẻ có thể là xe hơi, áo quần, thể thao, sở thích, các chương trình rèn luyện cơ bắp rắn chắc, nhu cầu trở thành trung tâm sự chú ý và những thứ phù phiếm khác mà chúng ta có lẽ không bỏ được. Một số người không bao giờ trưởng thành. Họ vẫn tranh giành, hờn dỗi, và nổi cơn tam bành khi không thể có được điều họ muốn! Chúng ta thấy điều này luôn, ngay cả trong những người giữ chức vụ. Đôi khi một số người hầu việc Chúa không được mời giảng trong các kỳ hội nghị, không được ngồi trên tòa giảng, buồn bực bỏ đi trong cơn giận dữ. Nếu họ không phải là trung tâm sự chú ý, họ cảm thấy bị xem thường.

Khi bạn lấy đi đồ chơi của cậu bé, nó giận dỗi và nổi giận. Điều gì sẽ xảy ra nếu Chúa phải cất đi một số “đồ chơi” của chúng ta và Ngài bảo chúng ta hãy ngồi xuống một lúc? Điều gì xảy ra nếu Ngài biểu chúng ta đặt chức vụ qua một bên trong một thời gian để Ngài có thể làm công việc của ân điển sâu xa hơn trong lòng chúng ta? Liệu chúng ta có “đánh mất chiến thắng” hay nổi giận với Chúa không? Một tín hữu ấu trĩ luôn phải *bận rộn gì đó* nếu không người ấy không vui vẻ. Tuy nhiên, người thánh đồ trưởng thành của Chúa thì có thể chỉ ngồi và chờ đợi sự hành động kế tiếp của Chúa trong đời sống mình. Chúng ta chớ là những kẻ còi cọc thuộc linh, mà hãy là những người nam người nữ thật sự của Chúa (I Côrinhtô 16:13).

**9. Tật Nơi Mắt – (những điểm mù, sự sai lệch, sự giả hình).** “Các người đừng đoán xét ai, để mình khỏi bị đoán xét. Vì các người đoán xét người ta thế nào, thì họ cũng đoán xét lại thế ấy; các người lường cho người ta mực nào, thì họ cũng lường lại cho mực ấy. Sao người dòm thấy cái rác (mẫu mực cưa) trong mắt anh em người, mà chẳng thấy cây đà trong mắt mình? Sao người dám nói với anh em rằng: Để tôi lấy cái rác (mẫu mực cưa) ra khỏi mắt anh, mà chính người có cây đà trong mắt mình? Hỡi kẻ giả hình! Trước hết phải lấy cây đà khỏi mắt mình đi, rồi mới thấy rõ mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em mình được.” (Mathiơ 7:1-5, xem Rôma 2:1).

Chúa Jêsus luôn rao giảng về những nhu cầu quan trọng nhất trong lòng người, một trong số đó là nan đề giả hình hay mù lòa về bản thân. Chúng ta có thể gay gắt với người khác nhưng lại không nhận biết cùng việc đó (thường là trong hình thức khác) cũng có trong đời sống mình, thậm chí còn tệ hại hơn. Đấng Christ cảnh cáo rằng khi chúng ta xét đoán người khác, chúng ta sẽ bị đoán xét bởi cùng cây thước đo của chính mình. Tốt hơn hãy đối xử thương xót với người khác (ngay cả trong tư tưởng), bởi vì Chúa sẽ đoán xét chúng ta cùng tư tưởng chúng ta dùng cho người khác. Đừng phơi mình ra trước hoạn nạn không cần thiết. Nếu bạn khắc nghiệt với người khác, sẽ có sự thử luyện xem bạn đạt đến mức nào! Sự giả hình, mù lòa, cứng cõi, và chỉ trích người khác sẽ ngăn bạn không vào được nơi chí thánh. Đừng bao giờ lên án, chỉ trích, hay đoán xét ai. Nan đề của chúng ta là – chúng ta không thấy những thế lực vô hình được giàn ra để nghịch cùng người khác, và chúng ta không cảm biết những nỗi thống khổ của họ.

### Luật Nhà Vua

Mỗi người phải ra trước ngài xét đoán của Đấng Christ (II Côrinhtô 5:10). Đức Chúa Cha đã chỉ định Đấng Christ sẽ là Quan Án tối cao (Giăng 5:22). Mathiơ 7:22-23 là cái nhìn trước về ngày đoán phạt. Đối với một số người, ngày đó thật khủng khiếp; còn đối với những người khác, ngày đó sẽ rất tuyệt vời (Luca 14:14). Mỗi người sẽ được ban thưởng tùy theo công việc mình làm (Khải Huyền 22:12), nhưng có một *tiêu chuẩn riêng biệt* qua đó mọi người sẽ được xét đoán! Trong mỗi trường hợp; chúng ta được xét theo Luật Nhà Vua trong Giacô 2:8, Mathiơ 5:7, 7:12, 25:40. Chúng ta đã đối xử với người khác và với Chúa như thế nào, thì Ngài sẽ đối xử với chúng ta như vậy.

- Mathiơ 7:1-5 –cây thước chúng ta đã dùng đo người khác, Chúa sẽ dùng đo chúng ta.
- Giacô 2:13 – người đã bày tỏ lòng thương xót sẽ nhận được sự thương xót (xem Mathiơ 5:7, Các quan xét 1:6-7).
- Chúa sẽ đối xử với chúng ta giống như cách chúng ta đã đối xử với Ngài.
- I Samuên 2:30 – những người tôn trọng Chúa, Chúa sẽ tôn trọng. Ngài ưa thích những người vui thích nơi Ngài.
- Giacô 4:8 – Khi chúng ta đến gần Chúa, Ngài sẽ đến gần chúng ta.
- Thi Thiên 18:25,26a – nếu chúng ta chân thật với Chúa, Ngài sẽ thành thật với chúng ta.

- Thi Thiên 18:26b – nhưng nếu chúng ta lừa dối với Chúa, chúng ta sẽ bị lừa dối.
- Rôma 1:18-32 – khi loài người hạ thấp Chúa, Ngài sẽ hạ thấp họ.
- Châm Ngôn 1:20-33 – những người không biết và nhạo báng Chúa, Chúa cũng không biết họ và nhạo báng họ.
- Dân số ký 14:3, 14:28-29 – khi dân Ysơraên cáo Chúa là đã có ý xấu đối cùng họ, Chúa phán: “Ta sẽ đả các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói”.

Chúa sẽ đoán xét loài người cùng tiêu chuẩn họ đoán xét Ngài. Luca 19:20-22 là một ví dụ đầy đủ về điều này. Tên đầy tớ không kết quả, hai tay không, đã cáo Chúa là: “là người nghiêm nhặt, hay lấy trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo.” Nhưng Chúa trả lời: “*Ta cứ lời người nói ra mà xét người.*” (Ta xét đoán người cùng tiêu chuẩn người đã dùng cho Ta.) Chúa phán: “Sẽ trả lại cho các người cách ấy. Người là kẻ xác xược và khắc nghiệt, người là kẻ nắm giữ mọi lợi lộc mà không hề ban cho bất cứ điều gì để đáp lại.” Sự giả hình nơi con người là nghiêm trọng bởi nó kiện cáo Chúa vì chính những điều mà nó phạm nhiều nhất. Con người là kẻ giả hình và vội vàng tìm lỗi nơi Chúa (Êsai 32:6). Con người ta thường kiện cáo Chúa là không có tình yêu khi chính họ là kẻ không hề bày tỏ tình yêu.

Chúng ta sẽ bị đoán xét bởi Luật Nhà Vua (Luật Vàng):

- Bởi cây thước đo chúng ta dùng đo người khác
- Bởi cây thước đo chúng ta đã dùng cho Chúa.

Ngày nọ, giáo viên Trường Chúa Nhật bảo lớp học liệt kê năm điều mà họ đánh giá cao nhất nơi người phối ngẫu (hoặc người phối ngẫu tương lai). Sau khi để họ có thời gian suy nghĩ, giáo viên nói: “Nào, bây giờ *các bạn* hãy đi và làm những điều đó.” Bạn có thích sự nhạy cảm không? Vậy hãy bày tỏ sự nhạy cảm. Bạn có thích người biết lắng nghe không? Hãy làm một người chịu lắng nghe. Bạn thích được tôn trọng, hãy tôn trọng người phối ngẫu của mình. Bằng cách thực hành luật vàng, luật nhà vua, tất cả chúng ta sẽ gặp ít nan đề hơn. Sự giả hình, mù lòa, và sai lệch là những dị tật.

10. **Suy Dinh Dưỡng – (chế độ ăn thuộc linh tồi).** Cơ Đốc Nhân có thể ăn ngấu nghiến thức ăn thuộc linh. Tuy nhiên, vẫn có thể bị suy dinh dưỡng thuộc linh nếu như “chế độ ăn” chứa ít chất bổ dưỡng. Điều chúng ta nuôi mình là rất quan trọng. Khi người tin Chúa không khao khát những điều thuộc linh hay mối thông công Cơ đốc, đó là dấu hiệu cho thấy sự thèm ăn của người đó đã bị làm hỏng bởi những điều thuộc về đời này, những tham muốn, bạn bè xấu, và những ưa muốn xác thịt khác. *Kiêng* những thứ này sẽ làm nhạy bén sự thèm ăn thuộc linh của chúng ta đối với những điều thuộc về Đức Chúa Trời. Thật ra, sự thánh khiết tùy thuộc vào những gì chúng ta tiêu hóa. Đấng Christ không chọn chúng ta làm cô dâu của Ngài nếu chúng ta có tì vết và suy dinh dưỡng.

11. **Lác - (quá miễn cảm, dễ bị mích lòng).** Lác là những vết thương không lành. Chúa Jêsus hỏi: “Người có muốn lành chẳng?” (Giăng 5:6). Đôi khi người ta giữ mãi một sự thương tổn, không chịu để nó ra đi. Những lúc khác, người ta *không thể* để sự tổn thương ra đi. Phải khắc phục những chỗ bị đau này bởi vì chúng là những tật nguyên ngăn chúng ta vào trong bức màn. Vết thương không lành gây ra những phản ứng xấu khi có ai đụng nhẹ đến. Vết thương cũ có lẽ cần phải được khai ra trước khi có thể chữa lành. Đấng Christ không cưới một nàng dâu cứ giữ lòng buồn bực Ngài hoặc quá miễn cảm và không chịu được chữa lành. Chúng ta hãy để Chúa chữa lành mình (Giêrêmi 30:17, 33:6). Chúng ta thường làm tổn thương người khác bởi *sự nóng giận* của mình. Những cơn giận này cũng “dập tắt Thánh Linh.”

12. **Tinh hoàn bị đập – (không có khả năng sinh sản, không kết quả).** Chúa đòi hỏi kết quả. Những nhánh nào không sanh trái thì bị cắt và quăng vào trong lửa (Giăng 15:1-8). Để sinh trái, chúng ta phải cứ ở trong Gốc Nho và hút nhựa sống từ Đấng Christ. Làm theo ý muốn Chúa (không phải ý riêng), bảo đảm rằng chúng ta sẽ có những trái đậu luôn. Ysơraên đã phải ra mắt Chúa mỗi năm ba lần, và họ không đến trước mặt Ngài với *hai tay không* (Phục Truyền 16:16). Vào các kỳ lễ Vượt Qua, Ngũ Tuần và Đền Tạm, dân sự phải đem theo trong tay họ hoa quả, những sự khó nhọc mình, mà dâng lên cho Chúa.

- Lễ Vượt Qua (bánh không men) – tượng trưng cho sự cứu rỗi và những người chúng ta đem họ đến sự cứu rỗi.
- Lễ Ngũ Tuần (lễ các tuần) - tượng trưng cho Thánh Linh và những người chúng ta đã dẫn họ vào đời sống đầy dẫy Thánh Linh.
- Đền Tạm (lễ của sự vinh hiển) - tượng trưng cho những người chúng ta đã đem đến chỗ trưởng thành và vinh hiển.

Chúa muốn chúng ta dâng cho Ngài những người chúng ta đã đem đến cứu rỗi, những người được đem đến đời sống đầy dẫy Thánh Linh và những người chúng ta đã đem đến sự trưởng thành và vinh hiển. Chúng ta không thể làm người ngoài đứng xem, mà phải là người dự phần tích cực vào những gì Chúa đang làm ngày nay. Chúng ta không thể ngồi ngoài lề mà nhìn xem. Chúng ta hãy chịu khó tham gia vào chương trình của Chúa, nếu không, chúng ta sẽ không có kết quả dâng lên cho Vua.

#### Những Khuyết Tật Bẩm Sinh.

Những Khuyết Tật Bẩm Sinh – Nhiều trong mười hai khuyết tật này là “khuyết tật bẩm sinh.” Về mặt thuộc linh, chúng ta có thể bị dị dạng bởi những người đã sinh chúng ta ra. Cha mẹ thuộc linh sanh chúng ta ra và ảnh hưởng chúng ta trong những năm tháng đầu của đời sống Cơ đốc hết sức quan trọng. Mẹ chúng ta (hội thánh sinh ra chúng ta) rất quan trọng. Người cha thuộc linh của chúng ta là vị mục sư. Chúng ta kế thừa những điểm tốt và xấu của cha mẹ thuộc linh. Có lẽ chúng ta cần phải lớn lên để vượt qua hoặc được giải cứu khỏi một số những bệnh tật và khái niệm mà cha mẹ thuộc linh đầu đời đã ban cho chúng ta lúc mới sinh.

## VỀ SỰ HIỆP NHẤT

Hãy suy nghĩ một chút về sức mạnh của sự hiệp nhất – “Một người rượt nổi ngàn người, và hai người rượt đuổi mười ngàn người trốn đi” (Phục Truyền 32:30). Có sức mạnh to lớn khi hai người đồng tình làm việc với nhau, thay vì chống đối nhau. “Nếu hai người trong các ngươi thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ” (Mathiơ 18:19). Trong Sáng thế ký 11:6, dân sự đồng một tiếng, một mục tiêu. Vì vậy Chúa tuyên bố: “Bây giờ chẳng còn điều chi ngăn chúng nó làm các điều đã quyết định được.” Đức Chúa Trời hiểu thấu đáo sức mạnh của sự hiệp nhất, Satan cũng vậy. Ý định của kẻ đối nghịch là chia rẽ và xâm chiếm. Vì vậy, mục tiêu tấn công trọng tâm của nó là gia đình và hôn nhân.

Sự hiệp một trong hội thánh bắt đầu bằng sự hiệp một trong gia đình – Hội thánh chỉ là sự tập hợp của các gia đình. Hiệp một là sứ điệp gần gũi với lòng Đức Chúa Trời (Malachi 4:5-6). Đấng Christ phán: “Một nhà mà chia xé nhau thì không còn được” (Mathiơ 12:25). Mọi nan đề ngày nay đều có nguồn gốc từ gia đình. Chúa muốn thăm viếng gia đình chúng ta. Những sự hành động của Thánh Linh bị hạn chế trong Hội thánh vì những tình trạng tồn tại trong các gia đình của Hội thánh. Những cảm xúc khó khăn và những nan đề cá nhân ngăn chặn các giếng nước của chúng ta, và đức tin không tuôn chảy vì cớ đó. Các sự việc ở tại gia đình chúng ta ra sao?

Nếu không lớn lên về mặt thuộc linh, chúng ta cũng sẽ không trưởng thành trong hôn nhân. Tăng trưởng thuộc linh nghĩa là ngày càng trở nên giống Đấng đã tạo dựng hôn nhân. Tăng trưởng thuộc linh nghĩa là chúng ta lớn lên trong ân điển, bình an, yêu thương, vui mừng, khôn ngoan, nhịn nhục, hiền lành, bền đỗ, đức tin, tiết độ, kiên trì cùng tất cả những thuộc tính khác của Chúa. Khi tất cả những phẩm tính này được sinh ra và tuôn chảy dồi dào trong đời sống chúng ta, chúng ta sẽ trở nên đối tác hôn nhân đáng yêu hơn, như thế sẽ dễ hòa thuận với người khác hơn. Vì vậy, tôi có thể bạo dạn mà nói rằng sự hiệp nhất trong Hội thánh không chỉ bắt đầu ở tại gia đình hay cặp vợ chồng – sự hiệp nhất bắt đầu nơi TÔI.

Đấng Christ đã cầu nguyện cho sự hiệp một giữa vòng các anh em Ngài (Giăng 17:21-23). Trong câu 23 Ngài đã cầu nguyện: “Để cho ai nấy hiệp làm một,” hàm ý rằng sự trọn vẹn chỉ khả thi bởi đến trong sự hiệp một. Sự trọn vẹn của Cơ Đốc Nhân không khả thi nếu không có sự hiệp một. Không hiệp một cho thấy những nan đề chưa được giải quyết trong đời sống chúng ta, và đây là những vấn đề Chúa muốn xử lý. Hãy nhớ rằng Cơ Đốc Giáo chỉ xoay quanh hai điều cơ bản trong đời – cách chúng ta đối xử với con người và cách chúng ta đối xử với Chúa. Vì vậy, Cơ Đốc Giáo là *các mối quan hệ*.

### Bốn Mức Độ Của Sự Hiệp Nhất

1. **Hiệp Nhất Trong Chính Mình** (Thi. 86:11). Vua Đavít đã cầu nguyện: “Xin khiến tôi một lòng kính sợ danh Ngài.” Đavít đã cầu nguyện cho tấm lòng hiệp nhất bởi vì những sự ưa thích trong lòng ông đã bị phân chia. Có sự tranh chiến diễn ra trong lòng ông. Hiệp nhất không bắt đầu nơi tập thể con người. Thậm chí cũng không bắt đầu nơi cặp vợ chồng. Sự hiệp nhất bắt đầu nơi mỗi tấm lòng riêng. Làm thế nào chúng ta có hy vọng hòa thuận với người khác khi chúng ta còn chưa hòa thuận với chính mình và khi chưa một lòng với chính mình? Tất cả những xung đột phải chấm dứt trong chính mình và chúng ta phải hòa thuận với chính mình trước khi có thể yêu thương một cách đúng đắn và hòa thuận với người khác. Vì vậy, chúng ta phải cầu nguyện: “Xin khiến tôi một lòng. . .”

“Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao?” (Giacơ 4:1). Chiến tranh, giành giật và tranh cạnh diễn ra giữa vòng chúng ta- chúng đến từ đâu? Từ những tranh chiến tồn tại trong xác thịt chúng ta, trong chính lòng chúng ta. Câu hỏi nổi lên: “Làm thế nào để chúng ta thắng hơn các chiến trận này và đến chỗ yêu thương anh em mình chân thật?” I Phierơ 1:22 cho chúng ta câu trả lời. Mỗi khi chúng ta “vâng giữ lẽ thật” thì có sự biến đổi tiệm tiến trong đời sống mình. Không thể có tình yêu thương hay sự hiệp nhất chân thật cho đến khi nào chúng ta đáp ứng trước sự sáng (hay lẽ thật). Không phải Cơ Đốc Nhân nào cũng bằng lòng đáp ứng trọn vẹn với sự sáng. Đây là lý do tôi tin rằng Hội thánh nói chung sẽ không đến chỗ hiệp nhất, mà chỉ có Nàng Dầu từ bên trong Hội thánh.

**2. Hiệp Một Trong Thánh Linh** (Êphêsô 4:1-3). Sau khi giành được khá nhiều đắc thắng trong đời sống cá nhân, chúng ta đến mức hiệp nhất thứ nhì – “sự hiệp nhất của Thánh Linh.” Để tuân tròn cùng với tập thể các tín hữu đòi hỏi phải có sự hạ mình, nhu mì, nhịn nhục và bền đỗ (Êphêsô 4:2-3), điều này cần nỗ lực. Sự hạ mình (khiêm nhường) tôn trọng người khác hơn mình (Rôma 12:10). Nhu mì bày tỏ sự không nóng giận và chấp nhận những khó khăn với thái độ tích cực. Nhịn nhục là kiên nhẫn, là nhịn nhục dung chịu những lỗi lầm gây phiền phức nơi người khác trong một thời gian dài. Nhịn nhục giữ cho hôn nhân gắn kết.

Trong phong trào ân tứ vài thập kỷ trước, nhiều giáo phái đã đến với nhau để nhận báptem trong Thánh Linh, cùng nhau thờ phượng Chúa, và bày tỏ các ân tứ của Thánh Linh. Con người từ mỗi giáo phái đã liên kết với nhau để cảm tạ Chúa vì sự thăm viếng mới của Thánh Linh Ngài. Đây là sự tiến bộ. Vì có nhiều người đã tưởng rằng điều đó không thể nào xảy ra! Đây là điển hình của “sự hiệp nhất trong Thánh Linh.” Ngay cả trong mức độ hiệp nhất này, vẫn còn thiếu một điều quan trọng, trước kia cũng như hiện nay. Dầu họ hiệp một lòng và họ có thể thờ phượng như một người, *tâm trí* họ ở cách xa sự hòa hợp. Nếu bạn nhắc đến giáo lý hay các niềm tin, có ít sự hòa thuận. Đây là lý do chúng ta phải đến trong sự hiệp nhất thứ ba – “sự hiệp một trong đức tin” (Êphêsô 4:11-13).

**3. Sự Hiệp Một Của Đức Tin** (Êphêsô 4:11-13). Sự hiệp một của đức tin chung đòi hỏi mức độ trưởng thành cao hơn là sự hiệp một của Thánh Linh. Tất cả các giáo phái có thể *cùng thờ phượng với nhau* là một chuyện, nhưng để họ *đồng ý với nhau trong niềm tin chung* lại là một chuyện khác (I Côrinthô 1:10). Sự hiệp nhất của đức tin là khả năng để có cùng quan điểm về tất cả những lẽ thật quan trọng của Cơ Đốc Giáo. Điều này đòi hỏi sự đầu phục *các quan điểm* của chúng ta. Kẻ thù lớn nhất của sự hiệp một là tâm trí tự nhiên. Các bức tường chia rẽ con người đã được đặt trong tâm trí và trong tấm lòng.

Khi đối diện các vấn đề của thời buổi ngày nay, Đức Thánh Linh không có nhiều ý kiến khác nhau như chúng ta. Ngài chỉ phán một điều. Vì vậy, chúng ta có thể thấy rằng tâm trí của chúng ta bắt đầu gây cản trở. Chúng ta có bằng lòng để Chúa thay đổi tâm trí mình, dẫn cho điều đó đi ngược lại với truyền thống hoặc phương cách chúng ta được dạy không? Đôi khi những người nam người nữ sẵn sàng “chết” cho niềm tin của họ, nhưng thà quả quyết rằng mình đang chịu khổ và chịu chết vì chánh nghĩa của Đức Chúa Trời, *không phải của chính mình* thì hơn.

Cần có chức vụ năm phương diện (chức vụ 5 mặt) để đưa Hội thánh đến sự hiệp nhất. Đức Chúa Trời đang phục hồi và ban chức vụ năm phương diện này trở lại cho hội thánh... “để các thánh đồ được trọn vẹn... cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.” (Êphêsô 4:12,13). Đặc biệt, *chức vụ dạy dỗ* sẽ là công cụ để đưa sự hiệp nhất đến với

tâm trí của Hội thánh trong những ngày cuối rốt. Chúa sẽ không dùng chúng ta trong thời cuối cùng này nếu chúng ta cứ giữ chặt ý tưởng và quan điểm của riêng mình. Ngài sẽ chỉ đứng đằng sau và khẳng định sự điệp của Ngài.

Lẽ thật đem lại phân rẽ – đã được định như vậy! Nó sẽ phân rẽ chiên với dê, người thánh khiết với kẻ ô uế, phân chia hồn và linh. Một số người không muốn được nên thánh. Đây là lý do không phải tất cả các Cơ Đốc Nhân sẽ đến chỗ hiệp nhất. Sự hiệp nhất và tâm trí hân hoan chỉ thuộc về những kẻ thánh khiết mà thôi (Mathiơ 5:8). Chỉ những người cam kết làm theo hết thủy ý muốn của Chúa mới sở hữu sự hiểu biết (Giăng 7:17)

**4. Sự Hiệp Nhất Của Các Anh Em** (Thi Thiên 133:1-3). “Kìa, anh em ăn ở hòa thuận nhau. Thật tốt đẹp thay!” Sự hiệp nhất tuyệt vời này được ví sánh với dầu xức quý báu chảy từ đầu Arôn xuống trên áo người. Để đánh giá đúng ý nghĩa của dầu xức đặc biệt này, cần nghiên cứu các yếu tố hợp thành sự xức dầu này và ý nghĩa thuộc linh của chúng. Điều này được tìm thấy trong Xuất Ê-díp-tô ký 30:22-25. Trong Nhã ca 4:13,14 có chín loại dược thảo, chín loại dược thảo này tương ứng với chín bông trái của Thánh Linh trong Galati 5:22-23:

Tình yêu thương. ....Thạch lựu  
Sự vui mừng. .... Hoa phụng tiên  
Bình an. .... Cây Cam tòng  
Nhịn nhục. .... Hồng hoa  
Hiền lành. .... Xương bồ  
Nhơn từ. .... Nhục quế  
Trung tín. .... Cây có mùi thơm  
Nhu mì. .... Mộc dược  
Tiết độ. .... Lô hội

Ghi nhớ điều này, giờ đây chúng ta có thể tìm được lời giải thích cho những yếu tố then chốt tạo nên dầu xức đặc biệt này trong Xuất 30:22-25. Một dược nói đến *sự nhu mì*; còn nhục quế tượng trưng cho *sự nhơn từ*, và xương bồ là *sự hiền lành*. Quế tượng trưng cho nước mắt, còn dầu ôliu nói đến sự bình an. Đây là các thành tố của loại dầu xức đặc biệt đem lại sự hiệp nhất: nhu mì, nhơn từ, hiền lành, nước mắt, và sự bình an.

Sự tan vỡ, chín chắn, cảm thương, hiểu biết, và sự bình an, tất cả đến chỗ hiện thực hóa sự hiệp nhất. Đây là Cơ Đốc Giáo đích thực và là sự trưởng thành \_ khi anh em của Chúa có thể cùng tuôn chảy ở mức độ hiệp nhất này và thương cảm lẫn nhau. Đây là chỗ Chúa truyền ban ơn phước, thậm chí sự sống đời đời. Đây là mục đích tối hậu của Cơ Đốc Giáo. Tình yêu thương là sợi dây liên lạc của sự trọn lành (Côlôse 3:14).



## **Bốn Cách Chứng Minh Tình Yêu Của Chúng Ta Đối Với Chúa**

**1. Bằng Cách Trông Đợi Ngài** – Êsai cho chúng ta biết rằng Chúa có những điều kỳ diệu sẵn sàng cho tất cả những ai *ngửa trông* Ngài (Êsai 64:4). Phaolô nói: “Đức Chúa Trời đã sẵn sàng điều ấy cho những người yêu mến Ngài” (I Côrinhtô 2:9). Khác biệt giữa sự yêu mến Chúa và chờ đợi Chúa là gì? Không có sự khác biệt! Bằng chứng cho thấy chúng ta yêu mến Chúa được bày tỏ trong việc chờ đợi thời điểm và chương trình của Ngài dành cho đời sống mình. Thì giờ là bằng chứng đích thực của sự cam kết chúng ta với Ngài.

**2. Bằng Cách Chăn Nuôi Bầy Chiên Ngài** – “Hỡi Phierơ, nếu người yêu ta, hãy chăn chiên ta” (Giăng 21:15-17). Để có thức ăn mà nuôi dân sự Chúa, chúng ta phải bằng lòng vượt qua các tiến trình cần thiết. “Hỡi Phierơ, người có thể chứng tỏ người yêu ta bằng cách cứ ở trong những tình huống ta đã đặt để người vào, hầu cho người có thể nhận được sứ điệp quan trọng mà ban cho dân sự Ta.”

**3. Bằng Việc Giữ Các Điều Răn Ngài** – “Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta.” (Giăng 14:15-21; 15:14). Nói mình yêu Chúa là một chuyện, thậm chí còn thờ phượng Ngài hằng giờ đồng hồ nữa. Tuy nhiên, nếu chúng ta không làm điều Ngài bảo chúng ta làm, thì điều đó cho thấy chúng ta *chưa* yêu Ngài. *Hành động* chứ không phải lời nói khiến Chúa lưu ý (Luca 6:46, Mathiơ 21:28-31).

**4. Bằng Cách Yêu Anh Em Mình** – Phần lớn các điều răn trong lời Chúa liên quan đến cách cư xử của chúng ta với người khác. Cách chúng ta đối xử với con người là cách chúng ta đối xử với Chúa (Mathiơ 7:13; 25:34-45). Chúng ta không thể yêu Chúa là Đấng chúng ta không thấy nếu không yêu anh em chúng ta thấy (I Giăng 4:20-21, Giacơ 1:27).

## KẾT LUẬN

### Cơ Đốc Giáo đích thực bao gồm:

- **Vâng lời** Từ trước đến nay, vâng lời là vấn đề quan trọng nhất trong vũ trụ từ khi thời gian bắt đầu. Từ lâu trước khi thế giới bắt đầu, Luciphe và các cư dân thiên đàng đã đối mặt với câu hỏi quan trọng này: “Tôi sẽ làm theo ý muốn Chúa hay ý riêng mình?” Bạn nghĩ gì về người có thể tiên đoán ai sẽ là vị tổng thống kế tiếp của chúng ta hay ngày chính xác sự đoán phạt sẽ đổ xuống? Có những người làm được điều này, song đồng thời lại không lắng nghe điều Chúa phán với họ về những vấn đề trong đời sống riêng của họ. Giôna đã gặp phải nan đề này. Những ân tứ lạ lùng của Thánh Linh không bao giờ có thể thay thế cho sự vâng lời cá nhân trước ý muốn Chúa. Những người nam người nữ quan trọng của Chúa đã sa bại bởi vì họ đã cậy vào chức vụ của mình để cứu lấy mình thay vì *vâng lời liên tục* đối với thập tự giá.

Đối với nhiều người, Cơ Đốc Giáo chỉ được xem như là sự thuận tiện – “Trong đó có gì cho tôi?” Nhiều người đã được sanh lại không tôn Đức Chúa Jêsus là Chúa đời sống mình và không bày tỏ bằng chứng gì của môn đồ thật (Giăng 6:60, 61-68; 8:31,32). Thường có một tiêu chuẩn cam kết thấp trong Hội thánh và tinh thần độc lập phản ánh thái độ: “Tôi sẽ hầu việc Chúa bao lâu mà Ngài không đảo lộn kế hoạch của tôi hoặc không làm bất tiện cho tôi bất cứ cách nào!” Có bao nhiêu thánh đồ chuyên tâm tìm kiếm ý muốn của Chúa trong việc chọn lựa người phối ngẫu, nghề nghiệp, hoặc nơi sống? Khi chúng ta đứng trước mặt Chúa để khai trình về đời sống mình, liệu chúng ta có thể thưa với Ngài: “Con đã làm điều đó theo cách của Ngài không?” Hay chúng ta sẽ phải thưa: “Con đã làm theo cách *của con*.”

Không thể có sự giả vờ hay “lừa bịp mà thoát được” trong đời sống Cơ Đốc Nhân. Chúng ta đang liên hệ với Đấng còn thực hữu hơn cả bản thân cuộc sống. Chúng ta đang liên hệ với Đức Chúa Trời của sự sáng và Ngài biết chúng ta chân thật hay đang né tránh vấn đề. Chỉ có một cách để được may mắn trong đời này. Chỉ có một cách chúng ta có thể vào hưởng cơ nghiệp mình đã được Chúa hứa, đó là bằng cách đứng trên đường Chúa dành cho cuộc đời mình *qua sự vâng lời*.

Chúng ta biết điều đúng nhưng không sẵn sàng thú nhận. Chúng ta có thể ra sức để biện bác điều mình biết là đúng, và tìm những người bạn thông cảm đồng ý với mình và hậu thuẫn mình. Thậm chí chúng ta có thể đến gặp các mục sư mà mình biết là sẽ nói tiên tri điều chúng ta muốn nghe về mình (Aháp đã có bốn trăm lời tiên tri khẳng định ước muốn của mình nhưng tất cả đều sai, lòng ông biết điều đó). Mặc dầu chúng ta thoát đầu dường như có vẻ thịnh vượng, chúng ta đang sai lệch khỏi đường Chúa và kết thúc trong tối tăm mờ mịt. Nguyên Chúa cho chúng ta *thành thật* và chọn con đường của Chúa ở mỗi ngã rẽ của cuộc đời.

- **Các Mối Liên Hệ Phải Lẽ** Toàn bộ Kinh Thánh tập trung vào mối liên hệ của chúng ta với người khác và với Chúa. Tấm lòng chai cứng là điều hủy hoại các mối liên hệ. Khi tấm lòng trở nên cứng cõi, chúng ta xô đuổi con người khỏi đời sống mình, và chúng ta cũng đóng cửa với Chúa luôn. Nhu cầu lớn nhất của chúng ta là phải có tấm lòng mới và mềm mại. Chúa đã dự bị điều này trong giao ước mới của Ngài (Giêrêmi 31:31-34, Êxêchiên 36:25-27). Nếu chúng ta thất bại trong các mối liên hệ với người khác (nhất là tại gia đình), chúng ta đã trật mục tiêu của Cơ Đốc Giáo.

- **Chăm Vào Điều Có Thể Để Đem Vào Cõi Đời Đời.** Hãy làm một nhà kinh tế khôn ngoan! Hãy đầu tư thì giờ, khả năng và của cải vào trong những điều còn lại đời đời. Điều được cất giữ

trong đời sống chúng ta khi ngửa trông Chúa và vâng lời Ngài, sẽ còn lại đời đời (Luca 10:39-41). Cũng vậy, những điều tốt lành mà chúng ta gieo trồng *nơi người khác* còn lại đời đời. Vì vậy chúng ta phải đầu tư nơi con người, đặc biệt là chính gia đình mình. Con người còn lại đời đời, vật chất thì không.

- **Nhận Biết Chúa** Chúa muốn chúng ta nhận biết Chúa và hiểu Ngài (Giêrêmi 9:24). Chúng ta được dựng nên vì mục đích này. Có các mức độ nhận biết Chúa khác nhau. Chúng ta hãy tìm kiếm để càng biết Ngài thân mật hơn. Một lý do khiến chúng ta không giống như Ngài là vì chúng ta không hiểu Ngài đúng như bản tánh thật sự của Ngài (I Giăng 3:2). Chúng ta cần sự mặc khải lớn hơn, lớn hơn nữa về *bản chất* của Ngài.

- **Có Tánh Hạnh.** Tánh hạnh là điều quan trọng nhất trong cuộc đời. Đó là điều chúng ta đem vào cõi đời đời. Tánh hạnh của chúng ta (con người chúng ta) là toàn bộ tất cả những sự lựa chọn và những quyết định của đời sống mình. Tánh hạnh tin kính được sinh ra trong chúng ta khi chúng ta chọn làm điều đúng mặc dầu phải chịu đau đớn hay áp lực. Chúa sẽ ban cho chúng ta ân điển (sự ban sức của Chúa) trong giờ có cần, nếu chúng ta bằng lòng tiếp nhận. Bất chấp mọi rắc rối những người tín hữu non trẻ tại Côrinthô gặp phải trong đời sống mình, Phaolô biết rằng nếu họ tiếp tục đầu phục Chúa, họ có thể *trở nên* không vấp, không tù (I Côrinthô 1:8, Giuđê 1:24, Côlôse 1:22-23).

- **Trở Nên Nàng Dâu Của Đấng Christ** (được hóa theo hình ảnh của con Ngài – Rôma 8:29) Mục tiêu của chúng ta là trở nên giống như Đấng Christ, trở nên hòa hợp với Ngài, làm người yêu và bạn hữu của Ngài, là người mà Ngài có thể bộc lộ lòng mình. Mục tiêu của chúng ta cũng là đến chỗ có tình yêu chân thật, thành thật (I Phiêrô 1:22, Côlôse 3:14, Rôma 13:8-10). Chúa chúng ta ao ước sự thờ phượng thánh sạch là nơi mỗi chi thể của chúng ta yêu mến mỗi phần của Ngài (Giăng 4:23). Chúng ta cũng được gọi để dự phần sự vinh hiển của Ngài.

- **Trở Nên Người Giải Cứu** có nhiều người rao giảng nhưng ít *người giải cứu*. Bạn không cần phải đứng sau bục giảng mới làm người giải cứu. Người giải cứu là người biết Chúa bằng kinh nghiệm chứ không phải sống dựa vào kinh nghiệm của người khác. Người ấy được đâm rễ, vững nền và làm cho vững, kinh nghiệm những điều nêu trên – người ấy kinh nghiệm **CƠ ĐỐC GIÁO ĐÍCH THỰC**. Đây là người mà lời nói và lời cầu nguyện mang thẩm quyền đến trước ngài. Đây là người đem sự giải cứu đến cho những kẻ mình gây dựng, giúp đỡ.